

AI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH - PHONG



Lưu, Hoàng ti tiến tranh hôn

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

25, đường Saboy sin - SAIGON Điện-thoại : 20.678

Tập 1

TÁI - SANH DUYÊN

(sự t ch Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH - PHONG



quan viên của hàng hội xức Thanh khoát điều lệnh về sự dựng vì vậy sửa cho thực ấy Đoàn Th đảo quân đề xuất không tán đại hội tở, thậm mức điều quyết Đ đủ. Ngh quyết E tạo thì quyền đại hội tượng n đây, có chúng



Lưu, Hoàng ti tiến tranh hôn

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

23, đường Sabourain — SAIGON Điện-thoại : 20.678

TÁI - SANH DUYÊN

Hồi thứ nhứt

Hội phiên đảo, Thần Tiên yến ẩm.

Bình Thổ phiên, Hoàng-phủ lập công

Trào nhà Nguyên bên Tàu, người khai sáng cơ nghiệp ấy là vua Thế tổ Cao hoàng. Nguyên vua này vốn người Mông cổ, họ Kỳ tên Huật Ân, cậy có võ danh tướng là Hốt tất Liệt, nên hưng binh qua chinh phạt Tống trào. Vua Tống thuở bấy giờ là Triệu La, cự địch không nổi, mười phần nguy ngập vô địa khả cư, mấy lúc đó có một vị tôi công thần tên là Văn thiên Tường, bảo phò Triệu La trốn vào Phước kiến, gây dựng cơ nghiệp lại, xưng hiệu là Tống hoàng đế, ở ngôi được 23 năm. Kế sau bị nhà Nguyên cử binh gia phạt một lần nữa, Tống Triệu La thất thủ chạy đến phía nam núi Cang châu, rồi thăng hà tại đó. Lúc ấy, may có một người tôi công thần tên là Lục tú Phu, phò lập người con thứ ba tên là Bình, lên làm vua đóng đô tại núi Nhái sơn. Lật lật chẳng bao lâu, người Nguyên dò xét dạng nên theo truy bức. Lục tú Phu bèn phò vua Đế Bình chạy qua biển, chẳng dè trong cơn vượt biển vua Đế Bình lại băng đi, vua này ở ngôi chưa đầy một năm. Khi vua Đế Bình băng rồi rồi lại không con vì thế mà ngôi Tống đế đến đây đã tuyệt! Chúa Mông cổ mới tức vị hoàng đế, xưng hiệu là Nguyên trào Thế tổ.

Lúc bấy giờ trên Thượng giới, Ngọc hoàng Thượng đế mở hội bàn đào. Sáng ngày ấy, Chắp Phất nữ đang dạo chơi một mình trên đền Linh tiên, xây có Đồng Đầu tinh quân cũng một mình đi đến. Chắp Phất nữ trông thấy Đồng Đầu tinh quân mắt ngọc sáng trong, râu dài mặt sáng, mình mặc khôi vàng, mười phần đẹp đẽ, bèn liếc mắt ngó Đồng Đầu tinh quân, rồi chớp miệng chum chum cười... Đồng Đầu tinh quân trông lại, thấy Chắp Phất nữ nhan sắc cũng rất lịch xinh, thì cười và nói rằng : « Nếu tiên cô mà có lòng tưởng đến tôi như vậy, thì hai ta hãy cùng nhau đầu thai xuống phạm trần một phen, chẳng hay liền cô nghĩ thế nào ? » Chắp Phất nữ nghe hỏi, bèn đáp rằng : « Bàn đạo cũng có ý lắm đó. » Đang cơn hai người trò chuyện, xây có Phần Hương nữ ở sau đi trờ đến. Phần Hương nữ xem thấy Đồng Đầu và Chắp Phất đang bắt tay nhau nói nói cười cười, thì bất động lòng trần, bèn ứng tiếp nói rằng : « Đói này chắc có tình ý chi đây, thật lắm cho kẻ khác trông thấy mà phải sinh lòng ghen ghét quá ! »

Nguyên Chắp Phất nữ vốn là bạn chí thân với Phần Hương nữ, nên khi vừa nghe nói dứt lời, thì bước tới với nắm tay mà rằng : « Chúng tôi linh đầu thai xuống phạm trần kết làm chồng vợ. Vậy luôn dịp, đạo hữu cũng nên cùng đi một thể, rồi chị em ta hiệp nhau phò lấy Đồng Đầu tinh quân, chẳng hay đạo hữu nghĩ thế nào ? » Phần Hương nữ nghe qua mừng lắm, đáp : « Nếu chị mà có lòng tử tế như thế, thì em xin làm thứ thất... » Phần Hương nữ nói dứt lời, cả ba đều hiệp ý cả cười ! Đang cơn ấy, xây có một người ở phía sau, bước tới vỗ vai Chắp Phất nữ và Phần Hương nữ, rồi nói lớn lên rằng : « Chốn thiên đình chẳng phải là chỗ để cho các người cợt giỡn, ta quyết sẽ vào tâu cùng Ngọc đế hầu người trị tội. » Ba người kia nghe nói, thì mặt mày biến sắc, lật đật quay đầu lại xem, thì người ấy là Bình Khuê nữ, tiên cô hầu giá đức Ngọc hoàng. Đồng Đầu tinh quân vội vã hỏi : « Chẳng hay đạo hữu nữ nhân tâu định tâu thiệt hay sao ? »

Bính Khuê nữ cười, rồi đáp rằng : « Bần đạo vốn có lòng yêu mến ngài đã lâu, nếu may được cũng theo đứng sau hai chị đây thì có gì hân hạnh bằng, bao giờ nở đi tiết lộ cho ai biết sao ! »

Đông Đầu tinh quân nghe qua mừng lắm, bèn đem hết các việc định đầu thai xuống phạm trần, mà thuật rõ lại cho Bính Khuê nữ nghe. Bính Khuê nữ nói : « Hiện nay hai chị đây đã lấy thứ vị rồi, vậy phần tôi xin đề vào hàng thứ ba cũng được ... » Chắp Phất nữ và Phần Hương nữ nói : « Chúng tôi không bao giờ dám định cao thấp như vậy đâu ! » Bính Khuê nữ nói : « Cứ theo lẽ thì phải như vậy mới được. Nhưng thôi ! chúng ta chớ phân định nhiều lời, e khi thấu đến tai Ngọc đế mà phải bị quở trách nặng ! » Bính Khuê nữ nói dứt lời, mọi người đều khen phải, rồi đó cùng phân tay nhau mỗi người tản đi mỗi ngả.

Một lát sau, Ngọc Hoàng ngự ra chánh điện, khi chầu thần vào triều bái xong rồi, bỗng có một vị thần bước ra quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Ngọc đế ! Hạ thần là Cử Sát linh quan, có việc xin phải cúi tâu. Nguyên vừa rồi Đông Đầu tinh quân và Chắp Phất nữ có đính ước cùng nhau, tính đầu thai xuống trần kết làm phu phụ, lại có Phần Hương nữ và Bính Khuê nữ cũng tính theo dạng làm tiểu tinh. Vả việc này là một việc dâm ô, nên hạ thần phải tâu bạch hầu lịnh trên phát lặc. » Ngọc đế nghe Cử Sát linh quan tâu dứt lời, bèn phán rằng : « Bấy lâu nay hề khi tiên bị giáng xuống trần thì thấy đều được thọ hưởng vinh hoa phú quý, rồi khi thấu hồi về thượng giới lại dặng thành chánh quả nữa, vì thế mà ít ai kiên sợ. Vậy từ đây, hề ai bị giáng thì phải chịu trăm đường cực khổ, nếu ai mà giữ được tròn trung, hiếu, tiết, nghĩa, thì mới dặng trở về thượng giới, còn như không được thì phải bị sa vào Địa ngục. » Đực Ngọc hoàng phán dứt lời, bèn đởi Thái Bạch tinh quân dạy đem sổ tra xét, coi dưới phạm trần nhà nào tích thiện dặng cho Đông Đầu tinh quân và ba vị tiên cô đầu thai xuống mà bắt chịu lấy trăm đều cực khổ.

Thái Bạch lật sổ xem giấy lâu rồi tâu rằng : « Hiện nay có Nguyên soái Nguyên trào là Hoàng phủ Kính đã mấy đời rồi đều tích việc lành, nhưng sổ định cách mười lăm năm nữa đây sẽ bị tai họa, nát cửa tan nhà trong ba năm, rồi sau mới được đoàn viên, hưởng ngôi phú quý. Lại cũng trong trào nhà Nguyên, có quan Binh bộ Thượng thư là Mạnh Chiêu tự Sĩ Nguyên, và một nhà hàn nho tên là Tô tín Nhân, cả hai đều có đời ba đời tích thiện. Vốn trước đây Ngọc chỉ có sai Kim Đồng giảng sanh làm Nguyên trào nhị thế Thiên tử, cứ theo đó thì đáng lẽ phải cho Ngọc Nữ giảng sanh theo làm Chánh cung Hoàng hậu, nhưng vì Kim Đồng có tư ước với Chức Nữ, nên Chức Nữ giảng sanh làm con gái họ Lưu, song rủi cho Chức Nữ phước bạc, không được hưởng thọ lâu dài. Vậy nay xin Ngọc để hạ chỉ cho Ngọc Nữ giảng sanh, đừng có lấy ngôi Hoàng hậu ấy. »

Thái Bạch tỉnh quân tâu rồi, Ngọc để bèn truyền dạy Đông Đầu tỉnh quân đầu thai làm con Hoàng phủ Kính, Cháp Phất nữ đầu thai làm con gái Mạnh Chiêu, lại phú cho động tài cao học rộng, động làm chính thất cho Đông Đầu tỉnh quân, nhưng cái nhơn duyên ấy phải bị bảy nổi ba chìm, hiệp ly, ly hiệp, sau mới cho đoàn tụ. Phần Hương nữ làm con gái Lưu Tiệp, Bình Khuê nữ làm con gái Tô tín Nhân, hầu ngày sau nương khăn sửa túi cho Đông Đầu tỉnh quân, phụ cùng Cháp Phất nữ. Còn về ngôi Ngọc Nữ, chị của Đông Đầu tỉnh quân, nhưng hiện nay ngày giờ gấp quá, vậy phải cho hai chị em cùng trở sanh một lượt (song thai), cho kịp cái thời kỳ nối ngôi Chánh hậu ấy. » Đức Ngọc hoàng truyền phán dứt lời, bèn đi giá về cung.

Đây nói qua thời bây giờ, trong triều vua Thế tổ nhà Nguyên, có một vị trung lương đại thần, họ Hoàng phủ tên Kính, tự Đình Sơn. Nguyên Hoàng phủ Kính này dung nghi lẫm liệt, tai lớn, mặt rộng, mắt sáng, môi đỏ, râu dài, sức mạnh vô cùng, võ văn thuần thục. Hoàng phủ Kính gốc người ở huyện Giang lăng, năm mười tám tuổi thi đỗ Võ trạng

nguyên, mười chín tuổi lãnh binh chinh phạt Bắc phiên, đến hai mươi tuổi đắc thắng hồi trào, được Nguyên Thế-tổ phong cho làm Kinh dinh binh mã Đại nguyên soái. Hoàng phủ Kính có một người vợ là Doãn thị, cùng nhau chẵn gối đã ba năm mà chưa con, nên vợ chồng hằng đêm thường cầu trời, khấn phật, trông mong choặng sanh quý tử. Thật vậy, bao giờ trời cao cũng chẳng phụ người lành, Doãn thị khấn cầu chưa đầy ba tháng thì đã thọ thai. Nhưng thai ấy lớn mãi, cho đến mười tháng trường mà chưa sanh, vợ chồng thấy thế mười phần lo sợ! Lần hồi, có tay lính đã mười hai tháng tròn, lúc bảy giờ nhắm ngáy rằm tháng tám, chiều tối ngày hôm ấy vợ chồng Hoàng phủ Kính đang ngồi ăn cơm, vừa nửa bữa thì Doãn thị nói đau bụng, rồi bỏ vào nằm yên trong phòng.

Qua hết canh một, Hoàng phủ Kính đang ngồi ở ngoài, xây thấy nữ tì ra thưa rằng: « Phu nhơn con mới ngủ dậy chẳng biết làm sao mà rên đau dữ lắm! » Hoàng phủ Kính nghe nói lật dật sai người đi kêu mẹ bà đến, rồi vội bước thẳng vào phòng hỏi thăm. Doãn thị nói rằng: « Phu quân ời! Tôi mới mộng thấy một điềm chiêm bao lạ lắm! Khi nãy lúc tôi mới vừa nhắm mắt thiêu thiêu ngủ, bỗng thấy có ba ông mũ cao áo dài đến bảo tôi rằng: « Vì đức Ngọc hoàng Thượng đế thấy nhà ngươi đã mấy đời tích thiện, nên sai chúng ta đem Ngọc Nữ và Đông Đẩu tinh quán đến đây đậu thai, cho nhà ngươi làm con dõ! » Khi ba ông ấy nói vừa dứt lời, thì tôi thấy phía sau có một vị thần quan và một nàng tiên nữ chạy đến níu áo tôi mà kêu rằng: « Thân mẫu ời! Chúng con đã đến đây! » Làm cho tôi giật mình mà tỉnh dậy, và trong bụng quặn đau mãi đến bây giờ! » Phu nhơn nói dứt lời ôm bụng mà rên. Hoàng phủ Kính bèn truyền dạy mẹ bà và tì nữ lo chăm nom hậu hạ, rồi bỏ trở ra nhà ngoài. Ra vừa đến nơi, thì có hai tên gia tướng chạy vào thưa rằng: « Bẩm lão gia! Chúng tôi thấy có một đờu lạ quá! Chẳng hiểu vì sao, mà khi không trên mặt trăng lại túa ra một đạo hào quang chói ngay xuống mái nhà mình. »

Hoàng phủ Kính nghe nói lật đật chạy ra xem, thì thấy rực rỡ hào quang còn chói rạng rỡ khắp bốn phía nhà. Ông mới nghĩ thầm : « Đứa nhỏ này sanh ra, làm gì ngày sau cũng dựng đại qui ! » Nghĩ xong bèn bước vào nhà, kể có một đứa nữ tử nhỏ chạy ra báo rằng : « Phu nhân con đã sanh dựng một vị tiểu thơ, mà trong lúc sanh ra, lại có mùi hương thơm nực và ánh sáng chiếu sáng rực rỡ cả phòng. »

Hoàng phủ Kính nghe nói sanh con gái, thì trong lòng không được vui, nhưng ông suy nghĩ, có cái đêm nguyệt hoa chiếu sáng như vậy, thì đứa con này hẳn gái, song chẳng phải là kẻ tâm thường, vì thế nên trong lòng ông cũng yên, dễ chịu. Kể đó, lại có một đứa nữ tử khác chạy ra báo rằng : « Phu nhân con còn đau bụng thúc, mụ bà nói có lẽ chắc còn trở sanh một vị công tử nữa ! » Hoàng phủ Kính nghe nói bèn bước ra sân xem trăng lại, thì thấy ánh hào quang đã phai lợt lu lờ ! Qua đến canh hai, nữ tử chạy ra báo cho Hoàng phủ Kính hay rằng : « Phu nhân đã trở sanh dựng công tử nữa. » Hoàng phủ Kính nghĩ thầm rằng : « Đứa con trai này, tuy là không dựng tốt bằng đứa con gái kia, nhưng chẳng phải là kẻ tâm thường vậy. » Hoàng phủ Kính nghĩ thầm rồi, bèn bước thẳng vào phòng, xem thấy Doãn phu nhân tỉnh thần trắng kiện, thì lấy làm mừng rỡ vô cùng ! Doãn ông lại xem hai đứa trẻ, thì thấy đứa nào khuôn mặt cũng đầy đặn trông rất dễ thương và giống nhau in hệt. Hoàng phủ Kính bèn truyền cho người vú phải hết lòng chăm nom, săn sóc cẩn thận.

Qua đến ngày ăn lễ đầy tháng, các quan rải rác đến chúc mừng rất đông. Hoàng phủ Kính mới tính đặt tên con, ông thấy lúc sanh tiểu thơ, nguyệt hoa rực rỡ, bèn đặt tên là Trương Hoa, còn khi sanh công tử thì ông thấy nguyệt hoa đã lu lờ, bèn đặt tên là Thiếu Hoa. Ngày giờ đứa qua rất lạ, chẳng bao lâu tiểu thơ và công tử tuổi đãng nên năm, cả hai mặt mũi rất xinh lịch, mà nhất là Trương Hoa tiểu thơ thì dung nghi nghiêm trang tề chỉnh, nói năng êm dịu ít giòn

ít cười. Hoàng phủ Kinh thấy thế càng yên dẫu bội phần, hằng ngày lo dạy dỗ cho hai con lo chuyên luyện về đường học vấn.

Qua năm sau vào lúc mùa xuân, Hoàng phủ Kinh tấn triều, khi Nguyên Thế tổ ngự giá lâm triều vừa xong, thì có Huýnh môn quan bước ra quì xuống tâu rằng : « Nay có quan Tuần phủ Vân nam là Trương thiệu Hùng dâng biểu văn về cáo cấp, nói có vua Thổ phiên là Ngột lòng Đào đem binh cướp phá biên cương, nên thượng lấu xin binh cứu viện. » Hoàng phủ Kinh đang đứng chầu, nghe nói bèn bước ra quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Bệ hạ ! Bệ hạ lên ngôi chưa được bao lâu, mà nay Thổ phiên nó dám đem binh cướp lấn cương thổ, nếu chẳng kịp phát binh tảo diệt, thì làm sao cho được yên ổn nơi chốn biên thùy. Kê hạ thần đây tuy bất tài, nhưng nếu Bệ hạ phát binh, thì tôi xin nguyện vì triều đình mà ra sức cho. » Nguyên Thế tổ nghe tâu thì mừng, bèn phong cho Hoàng phủ Kinh làm Đô đốc Vân nam Đại nguyên soái, thống quân hai mươi vạn sĩ đi bình phục giặc Thổ phiên. Hoàng phủ Kinh lạy chầu rồi về lo điều binh kéo đến Vân nam.

Khi binh kéo đến Vân nam, Trương thiệu Hùng truyền quân mở hoát cửa thành ra nghinh tiếp. Hoàng phủ Kinh hỏi : « Tình hình quân giặc đó rày ra thế nào ? » Trương thiệu Hùng đáp : « Cách mấy ngày trước đây chúng nó thường kéo đến đánh phá luôn luôn, nhưng từ hôm nó nghe tin Nguyên soái đem binh đến, thì rút quân lui lại, đóng dinh cách đây lối năm chục dặm. » Hoàng phủ Kinh nói : « Quân Thổ phiên nó nhiều giống lẫn, chỉ có một mình giống Ngột lòng Đào này là lung lảng dữ tợn hơn hết ! Nay nếu ta phá tan đặng loán quân của Ngột lòng Đào, thì bao nhiêu bọn khác tất phải kinh sợ tháo lui. » Các quan nghe qua đều đồng thanh khen phải.

Ngày thứ, Hoàng phủ Kinh thăng trướng, truyền cho phó tướng Phùng nhật Thăng, lãnh năm ngàn quân ra mai phục

nơi phía tả đồn giặc, cách xa lối năm dặm. Tham tướng Thi Lỗ Vinh, lãnh năm ngàn quân ra mai phục nơi phía hữu đồn giặc cũng cách lối năm dặm. Ở đó chờ đến trưa ngày sau hễ khi nghe hiệu súng nổ, thì đốc quân kéo ào ra vây đánh. Khi hai tướng lãnh binh đi rồi, Hoàng phủ Kính bên truyền cho hai người Du kích là Trương phùng Đầu và Hồng công Cũ, lãnh mỗi người hai ngàn quân, được đến nửa đêm, kéo êm tới mai phục gần hai bên đồn giặc, chờ khi nghe súng hiệu nổ lên, thì kéo ào vào đốt phá lương thảo.

Nói qua chúa Thồ phiên có một vị Nguyên soái tên là Xích phong Bất Hoa, thường hay dùng cây phượng thiên họa kích, sức mạnh đánh muôn người, và hai viên đại tướng là Hàn Khởi với Hình Thăng, thấy đều võ dũng, thương pháp tinh thông, nên Ngột tông Đào nghe tin Hoàng phủ Kính kéo binh đến, bèn hạ lệnh rút quân lui lại năm chục dặm hạ trại, rồi nói với chư tướng rằng : « Ta có nghe Hoàng phủ Kính là một tay kiện tướng của Nguyên trào, nghề chiến đấu mười phần lão luyện, nay nó đem binh đến đây, thì chắc làm gì cũng sẽ cùng ta có một trường quyết chiến, vậy chư tướng quân khá nên cẩn thận cho lắm mới được. » Xích phong Bất Hoa nói : « Trước kia Hoàng phủ Kính nhờ dịp may mà thắngặng Bắc phiên, chớ nào nó có giỏi gì đâu ! Vậy ngày mai, chúng ta hãy kéo quân đến cùng nó giao chiến một phen cho rõ tài cao thấp. » Ngột tông Đào khen phải ! Rồi đó lo truyền quận sĩ sửa soạn tấn binh.

Hồi thứ hai

*Vân nam trấn, Hoàng phủ Kính ra oai.
Mạnh gia trang, Tàn thừa Ân làm mối.*

Ngày thứ, chúa Thồ phiên là Ngột tông Đào lĩnh bốn thân đốc quân ra trận, Xích Phong Bất Hoa lật đật quí xuống

tàu rằng : « Chúa công hà tất phải nhọc lòng ra trận mà làm chi, để mặc kẻ hạ thần tru diệt chúng nó cũng đủ. » Ngột tông Đào nói : « Phải cần có ta xuất trận, thì chúng tướng và quân sĩ mới chịu hết lòng cho, Nguyên soái mưa đừng lo ngại. » Ngột tông Đào nói dứt lời, bèn mang giáp lên ngựa kéo binh xông ra, ra khỏi trại, thì đã thấy quân Nguyên kéo đến hồi nào, sắp bày đội ngũ nghiêm trang, liền đó kẻ nghe một tiếng súng nổ, trận thế thoát mở ra làm hai, phía sau xông ra một viên đại tướng, mình mặc chiến bào, cỡi ngựa trắng, tay cầm giáo, bên tả đeo cung, bên hữu đeo tên, dung mạo đường đường, oai phượng lẫm lẫm ! Phía sau có một cây cờ lớn, trên cờ có thêu một hàng chữ thật to như vậy : « Võ trạng nguyên cấp độ Đô đốc Đại nguyên soái Hoàng phủ. » Xích Phong Bất Hoa xem thấy, liền giục ngựa lướt tới hồi lóe rằng : « Tướng kia ! Người có phải là Hoàng phủ Kính chăng ? » Hoàng phủ Kính nói : « Phải ! Còn nhà người tên họ là chi ? Trước khi đánh đầu, hãy thông cho ta rõ biết đã. » Xích Phong Bất Hoa cả giận nói : « Ta là Đại nguyên soái Xích Phong Bất Hoa đây ! Nhà người có tài cán chi mà dám nói phách như thế ? » Xích Phong Bất Hoa nói dứt lời, liền hơi kích đâm vào mặt Hoàng phủ Kính, Hoàng phủ Kính cử giáo gạt ra, rồi đó cả hai cùng giao chiến. Xảy nghe, bên vòng quân Nguyên bắn một phát súng, liền đó bên tả Phùng nhứt Thuông, bên hữu Thi tổ Vinh, kéo quân ào ra đánh, quân Phiên cự địch không nổi, cả thấy đều rối loạn kéo chạy tung bưng. Đang này Xích Phong Bất Hoa giao chiến với Hoàng phủ Kính đang bốn chục hiệp, Bất Hoa nhắm thế chống ngăn chẳng nổi, lại thấy quân mình cả loạn, bèn đâm bậy một kích rồi quây ngựa chạy dài ! Còn Ngột tông Đào nghe quân báo nói bao nhiêu lương thảo đã bị quân Nguyên thiêu hủy hết, thì thất kinh, lật đặt quất ngựa sai đông theo Nguyên soái ! Hoàng phủ Kính cả thắng, đốc quân đuổi nà theo được mười dặm đường mới chịu thâu hồi trở lại, rồi

truyền quân sĩ lo ăn cơm nước, đừng chờ đến trời tối đánh cướp luôn một trận nữa !

Khi trời đã tối, Hoàng phủ Kinh truyền cho Phùng nhứt Thăng đem quân đánh tả dinh, Thi tổ Vinh đem binh đánh hữu dinh, còn mình thì cùng với quan Tổng binh Trần thượng Cữ đem bảy ngàn quân đánh thẳng vào đại dinh. Lệnh truyền ra rồi, thì chư tướng đều hăm hở kéo quân xông tới.

Nói qua, khi Ngột tông Đào về đến đại dinh, kiểm điểm tướng binh lại, thì thấy chết mất đại tướng Hàn Khởi và quân sĩ nhiều lắm, còn bị binh bị thương vô số chẳng biết bao nhiêu ! Ngột tông Đào mười phần buồn bực ! Qua đến canh ba đêm ấy, thành linh nghe một tiếng sấm nổ lên, kẻ quân Nguyên ba mặt áp đánh bổ vào. Ngột tông Đào và Xích Phong Bất Hoa thất kinh, lật đật mang giáp lên ngựa xông ra, nhờ ánh lửa sáng, Xích Phong Bất Hoa xem thấy Hoàng phủ Kinh đang đứng cầm quân, bèn huơ hỏa kích đến đâm nhâu ! Phiên tướng là Hình Thăng cũng múa đại đao xông trận ; bên Nguyên, Trần thượng Cữ xách giáo đón lại giao phong. Lúc bấy giờ, ba bề bốn mặt chiêng trống vang trời, hai bên binh của Thi tổ Vinh và Phùng nhứt Thăng kéo ào đến, làm cho Xích Phong Bất Hoa lúng quáng, bị Hoàng phủ Kinh đâm cho một giáo trúng yết hầu té nhào xuống ngựa, quân Nguyên cắt lấy thủ cấp. Còn Hình Thăng đánh với Trần thượng Cữ một hồi, rồi cũng bị Thượng Cữ thịch cho một giáo nhào mèo chết tốt ! Hoàng phủ Kinh liền đốc quân vào giết binh Thổ phiên chẳng biết bao nhiêu, và rút theo trên hai chục dặm đường, mới chịu thụ binh trở lại, về đến nơi Hoàng phủ Kinh truyền mở tiệc khao thưởng tướng sĩ, và đình nghỉ trong ba ngày, rồi sẽ tấn binh đánh nữa !

Nói qua, khi Ngột tông Đào thua chạy trên hai chục dặm đường mới dừng binh tàn lại, Tông Đào xem thấy binh mình lữ trận vô số và chết mất Nguyên soái cùng đại tướng rất nhiều, thì rơi lụy than rằng : « Ta không dè Hoàng phủ Kinh

mưu mô đồng thá như vậy, ngày nay ta thua luôn hai trận thế lực đã tận cùng, vậy mới biết tính làm sao bây giờ ! » Thừa tướng Cát siêu Nhiên bước ra lâu rằng : « Tôi ở cho Hoàng phủ Kinh còn đem quân theo truy nã chúng ta nữa, mà nay ta binh đã kiệt, tướng đã suy, bao giờ còn đương địch cho nổi, chỉ bằng sai sứ đến cầu hòa, rồi ngày sau sẽ liệu. » Ngọt lòng Đào y lời, liền viết hàng thư đồ lỗi hết cho Xích Phong Bất Hoa, rồi sai Thổ kim Tinh đem đến dinh Nguyên xin hàng. Thổ kim Tinh vâng mạng lãnh hàng thư ra đi, khi đến nơi quân vào phi báo, Hoàng phủ Kinh dạy đòi vào. Thổ kim Tinh bước vào quì xuống bẩm rằng : « Chúa công tôi vì quá nghe theo lời của Xích Phong Bất Hoa, nên mới đem binh xâm phạm thiên triều, ngày nay Xích phong Bất Hoa đã chết rồi, và chúa công tôi đã biết ăn năn tự hối, nên sai tôi đem hàng thư dâng cho Nguyên soái, xin Nguyên soái mở lòng nhưen từ, khoan dung cho chúa tôi một phen, cho chúa công tôi về nước, dâng đem đồ cống vật sang qua dâng nạp đầu hàng. » Thổ kim Tinh nói dứt lời, hai tay nâng hàng thư dâng lên. Hoàng phủ Kinh tiếp lấy khai ra xem, rồi dạy rằng : « Ta cũng lấy lòng quảng đại mà khoan dung cho chúa ngươi, nhưng ta hạn cho trong một tháng phải mau về đem đồ cống lễ sang qua đầu hàng, bằng bề trễ thì ta sẽ cử binh sang gia phạt. » Thổ kim Tinh bái tạ, lui ra về thưa lại cùng Ngọt lòng Đào. Ngọt lòng Đào mừng lắm, lật đật truyền quân nhổ trại kéo về nước. Hoàng phủ Kinh cũng thâu binh hồi thành, rồi viết biểu sai quan đem về trao báo liệp.

Qua nửa tháng sau, Ngọt lòng Đào sai Thổ kim Tinh chở đồ cống lễ qua. Hoàng phủ Kinh bèn sai phó tướng Phùng nhật Thăng, đưa Thổ kim Tinh đến Kinh bái yết thiên tử và dâng đồ cống lễ. Nguyên Thế tổ xem qua cả đẹp, bèn phán hỏi các quan rằng : « Hoàng phủ Kinh đã hai lần binh phục dâng quân Phiên, ngày nay người lính muốn rút quân về triều, chẳng hay bá quan nghĩ thế nào ? » Hữu thừa tướng Kỳ thanh Đức, bước ra quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Bệ hạ ! Vả

Bệ hạ mới lên ngôi cửu ngũ, lòng dân chưa được yên tĩnh cho lắm, lại Vân nam là một nơi trọng trấn, vì nó giáp liền cùng Phiên thổ, vậy nên cứ theo thiên kiến của hạ thần thì nên để Hoàng Kính ở lại trấn thủ luôn nơi Vân nam là hơn ! » Nguyên Thế - tổ phán rằng : « Lời khanh tâu rất đẹp ý trẫm ! » Thế tổ phán dứt lời, bèn gia phong cho Hoàng phủ Kính làm Đô đốc Vân nam binh mã Đại nguyên soái, ở trấn thủ Vân nam. Khi Hoàng phủ Kính tiếp đặng thành chỉ, bèn sai Tổng binh Trần thượng Cử đem bớt binh mã về kinh, còn mình thì ở lại, và sai người về rước gia quyến đến.

Từ đây, Hoàng phủ Kính ở trấn thủ lĩnh Vân nam, ông hết lòng lo dạy dỗ dân tình, và siêng săn chuyên cần hết dạ vì phận sự, làm cho toàn lĩnh chốn chốn thấy đều được hưởng chữ thái bình ! Trong con cháu hạ, thì ông lo giáo hóa lấy hai con : ngày giờ qua thấm thoát, chẳng bao lâu Trưởng Hoa và Thiếu Hoa tuổi đã đặng mười hai, hai chị em tâm tính rất thông minh, tuy tuổi còn nhỏ mà nghề thơ văn đã tinh lão, ít có người bì kịp. Ngày kia hai chị em ngồi trò chuyện với nhau. Trưởng Hoa tiên thơ nói : « Chị đây là gái, đâu có học cho giỏi về nghề văn thơ gấm chẳng ích chi, nên chị muốn bỏ dẹp nghề văn, chuyên lo lấy việc nữ công và theo thân phụ học thêm võ nghệ, vì võ nghệ vốn là một việc cần biết, để giữ mình. Còn phần hiền đệ, thì nên cố chuyên chú về sách vở, đừng mong vào con đường tấn thủ. » Thiếu Hoa nói : « Lời chị nói sai rồi ! Vả chúng ta là con nhà võ tướng, khi xưa thân phụ mới có mười tám tuổi mà đã thi đỗ Võ trạng Nguyên. Vậy thì, em đây cũng nên học tập võ nghệ, hầu có nối gót theo tiền nhưn mới phải chớ. » Trưởng Hoa tiên thơ nói : « Hiền đệ nghĩ rất phải đó ! » Đoạn hai chị em mới đem cái chí hướng đó mà thuật lại cho Hoàng phủ Kính nghe. Hoàng phủ Kính nghe qua cả mừng, bèn nói với Trưởng Hoa rằng : « Con đây tuy là nữ lưu, nhưng xem con có sức mạnh, nếu con chuyên tập võ nghệ, thì mai sau chắc sẽ nên một người nữ tướng được. » Từ đây

hai chị em mới chuyên tâm học cưỡi ngựa bắn cung, và tháo luyện các môn võ nghệ. Đến khi hai chị em đứng mười lăm tuổi, thì thấy đều thông thuộc, xạ tiễn bá phát bá trúng, thương pháp thần xuất quỷ nhập. Hoàng phủ Kính thường nói chuyện với Doãn phu nhân rằng : « Trưởng Hoa liễu thơ của ta đây, phải chỉ mà triều đình cho con gái vào thi, thì chắc nó có thể thi đỗ Võ trạng nguyên được... ». Doãn phu nhân nói : « Nếu đúng y như lời của phu quân, thì nhà ta đây rất hữu phước lắm đó ! Nhưng hiện nay chúng nó tuổi đã trưởng thành, mà sự nhơn duyên chưa định, thật tôi lấy làm lo ! ! » Hoàng phủ Kính nói : « Việc ấy phu nhân mựa chớ nhọc ! Vì khi sanh Trưởng Hoa, thì có điềm nguyệt hoa chói xuống mái nhà và hương thorn ngào ngạt ! tướng mạng nó sau này tất đáng đại quý. Trời đã sanh ra kỳ nữ, thì bao giờ sự nhơn duyên cũng đã định sẵn rồi, ta chớ nên vội vã mà tam chi. »

Phu nhân nói : « Thôi ! việc con gái như thế đã đành, còn con trai thì linh lắm sao đây ? » Hoàng phủ Kính nói : « Giòng từ tủy mạng phước chẳng kém sánh cùng tiểu thơ, nhưng cũng là một bậc phú quý, về sự nhơn duyên của nó tôi đây vốn đã dự định rồi ! » Phu nhân hỏi : « Chẳng hay phu quân định cùng nơi nào đó vậy ? » Hoàng phủ Kính nói : « Quan Binh bộ thượng thư Mạnh sĩ Nguyên có một người con gái tên là Mạnh lệ Quân, năm nay mới mười lăm tuổi mà tài mạo kiêm toàn, thật đáng làm dâu nhà ta. » Phu nhân nói : « Nếu con gái Mạnh thượng thư mà có tài mạo như thế, thì ta nên cậy người đến cầu thân kéo lỗ cơ hội. » Hoàng phủ Kính khen phải, liền viết thơ, ngày thứ bảy quan Bô chánh Tần thừa Ân đến cầu hôn.

Nói qua Mạnh sĩ Nguyên vốn người ở huyện Côn minh tỉnh Vân nam, lúc mới mười bảy tuổi thi đỗ Võ lần sĩ sau lần lần làm quan đến chức Binh bộ thượng thư, vợ là Hàn thị, năm bốn mươi tuổi mới sanh được hai người con, một trai một gái, gái nhỏ là Mạnh lệ Quân, còn người trai lớn tên là Mạnh gia Linh. Mạnh gia Linh năm mới một tuổi cũng

thi đỗ Võ tẩn sĩ, được bổ vào làm ở tòa Hàn lâm, vợ là Phương thị vốn con nhà võ tướng. Trước đây, nhưn mẹ của Mạnh sĩ Nguyên qua đời, nên ông cùng Mạnh gia Linh cáo quan về thọ tang, lúc bấy giờ hạn tang đã mãn, nhưng hai cha con còn ở nhà chưa đến Kinh.

Thuật lại, khi Hàn phu nhưn có thai Mạnh lệ Quân, thì đã sai người nhà đi tìm một người nhũ mẫu (Vú) chơn thật, đứng phòng khi sanh ra sẽ giao cho nuôi dưỡng. Thuở ấy, trong huyện Côn minh có một người đàn bà là Đỗ thị, lúc nhỏ có theo đòi nghiên bút và học tập nữ công. Năm Đỗ thị mười bảy tuổi, kết duyên với một người hàn nho tên là Tô tín Nhưn tự là Tiểu Toàn. Tô tín Nhưn vốn người chí công chăm việc sách đèn, nhưng số phần đơn bạc chẳng có công danh, chỉ trông cậy vào một tay Đỗ thị mà hăm hút rau cháo qua ngày. Năm Đỗ thị đứng hai mươi lăm tuổi thì có thai, một đêm mộng thấy một người đàn bà mặc áo đỏ, dắt lối cho một nàng tiên nữ và dạy rằng : « Đỗ thị ! Chồng nhà người tay là g a công vào việc sách đèn, nhưng nan huynh yển tuyết, không có phần khoa danh, và không được hưởng đương trường thọ. Nay ta đưa Phần Hương nữ này đến đầu thai làm con gái nhà người, rồi phận nhà người sau này sẽ đứng sung sướng. » Khi Đỗ thị tỉnh dậy, liền sanh ra một người con gái, lại nhưn trong giấc chiêm bao có câu : « Nan huynh yển tuyết », nên Đỗ thị vịnh theo đó mà đặt cho con tên là Tô yển Tuyết. Đỗ thị biết chắc con gái mình sau đây làm gì cũng đứng đại quý, nên hằng ngày rán sức chăm nuôi. Năm Tô yển Tuyết mới vừa nên một tuổi, thì Tô tín Nhưn thọ bệnh qua đời. Đỗ thị quyết một lòng thủ tiết thờ chồng, nên chẳng chịu cải giá, chỉ định tìm nơi xin làm nhũ mẫu mà dưỡng nuôi con trẻ.

Hồi thứ ba

*Cố hoàng Nghiệp làm mai cho họ Lưu,
Mạnh sĩ Nguyên bày cuộc thi để kén rể*

Nói qua Mạnh sĩ Nguyên đang tìm nhũ mẫu, thì có người biết Đỗ thị nên điềm chỉ. Mạnh sĩ Nguyên thấy Đỗ thị là người

tiết phụ, lại cứ chỉ đoan trang, bền nuôi hết cả hai mẹ con, và cấm nhứt người trong nhà chẳng cho khinh dễ, buộc phải kêu là Tô đại nương. Còn khi Hàn phu nhơn sắp làm hôn, thì chiêm bao thấy một người đem đến một người tiên nữ và dạy rằng : « Ta vàng mạng Ngọc để, đưa Chắp Phất nữ đến đầu thai làm con gái nhà ngươi, ngày sau sẽặng vô cùng phú quý ! » Khi Hàn phu nhơn tỉnh dậy, thì thấy mùi hương thơm nức cả nhà, liền đó kể hạ sanh ra một nàng con gái. Mạnh sĩ Nguyên nghe Hàn phu nhơn thuật chuyện trong giấc mộng lại, bền đặt tên con là Lệ Quân, rồi giao cho Tô đại nương nuôi dưỡng. Lật bất thời giờ qua rất lẹ, chẳng bao lâu Lệ Quân và Yến Tuyết tuổi gần nên bốn, cả hai mặt mày sáng sủa trông thật dễ thương, ngày ngày thường chơi giỡn với nhau như tinh chị em ruột vậy. Năm sau cả hai đặng năm tuổi, Mạnh sĩ Nguyên nhơn dạy Mạnh gia Linh học, nên mới cho hai nàng cùng tập học theo. Trong ba người ấy duy chỉ có một mình Mạnh lệ Quân là thông minh hơn cả, học đâu nhớ đó, lại tánh hay dụng tâm suy nghĩ nhiều việc cần kỳ. Mạnh gia Linh tuy cũng nhọc tâm cần học, nhưng trí tuệ không được quá lanh sáng bằng Mạnh lệ Quân. Còn Tô yến Tuyết thì nếm vớ hàng thứ ba. Qua năm Mạnh lệ Quân tuổi đặng nên bảy, thì tít thơ ngũ kinh, thấy đều đọc qua đủ hết, lại thêm ngâm thơ vịnh phú lão thông. Nguyên Mạnh lệ Quân có tánh hay sợ đau, nên tuổi đã bảy lớn mà Hàn phu nhơn chưa nở xỏ lỗ tai, Mạnh sĩ Nguyên thấy vậy nói : « Con gái mà không xỏ lỗ tai, thì làm sao mà gả lấy chồng được ? » Hàn phu nhơn đáp : « Khi sắp gần gả lấy chồng rồi sẽ xỏ, gảm cũng chẳng muộn chi cho lắm đó ! » Vì thế mà Mạnh lệ Quân đến sau này lớn lên không có xỏ lỗ tai. Lúc bấy giờ Mạnh gia Linh tuổi đã đặng mười ba, mà mỗi ngày làm văn đều thua em gái hoải ! Mạnh sĩ Nguyên thường phàn nản với phu nhơn mãi ! Qua năm Mạnh lệ Quân đặng mười hai tuổi, thì mỗi khi làm văn rồi, Mạnh sĩ Nguyên chăm duyệt không sửa nổi một chữ nào ! Ông thường khen : « Phải chi triều đình cho con gái vào thi, chắc Lệ Quân sẽ chiếm bảng Trạng nguyên. »

(Xem tiếp tập 2)

TÁI - SANH DUYÊN

Mạnh lệ Quân thường ngày suy nghĩ, biết nghề văn thơ đối với nữ lưu không ích chi cho lắm, nên hằng ngày hay soạn xem các sách luật lệ, y bốc, tướng số, và chuyên cần học tập việc nữ công, cho nên về phần nấu nướng, bánh trái, vá may thêu thùa, nàng thấy đều thông thạo cả ! Ngày thường hay ở chung, cùng mẹ con Tô yến Tuyết nơi U hương các nơi huê viên. Mạnh lệ Quân ít hay trang điểm, nhưng nhan sắc xinh đẹp phi thường ! Còn Tô yến Tuyết tài mạo tuy chẳng bằng Mạnh lệ Quân, nhưng nghề văn thơ cũng giỏi, nhan sắc cũng đẹp, so với thường nhưn ít người nào sánh kịp. Hàn phu nhưn có nuôi một đứa trẻ gái mới mười hai tuổi tên là Vinh Lan. Con Vinh Lan tánh rất tinh lanh, siêng năng, khôn ngoan dễ dạy, rất hiệp ý cùng Mạnh tiểu thư, nên lúc nào tiểu thư cũng cần nó theo hầu hạ một bên, chẳng hề rời lâu nửa khắc. Vả Mạnh lệ Quân là một người học rộng tài cao, lại thêm có trí tuệ sâu xa rất am hiểu việc đời, Mạnh sĩ Nguyên phàm có việc chi nghi ngờ thường đem hỏi nàng, nàng đều phân đoán đầu đố ra minh bạch cả ! Vì tài mạo của nàng quá thâm cao như thế, cho nên về sự nhưn duyên, thật khó mà kén chọn lấy người cho xứng đôi đẹp lứa được. Lúc bây giờ có nhiều hàng quan lại trông thấy, cậy mai nhưn đến cầu thân cho con mình cũng đông, nhưng Mạnh sĩ Nguyên xét không xứng lắm về nhà mình được nên lần lựa kiếm lời từ chối hết.

Đang thời ấy, cũng tại quận Côn minh, có một vị quan Hồng lô tên là Cổ hoảng Nghiệp nguyên chọn Tấn sĩ xuất thân

tuổi rồi năm mười, nên cáo quan về nhà nuôi dưỡng mẹ già. Ngày kia Cổ hoẵng Nghiệp tìm đến Mạnh phủ xin vào ra mắt, Mạnh sĩ Nguyên ra tiếp vào, chủ khách phân ngôi thứ vừa xong thì có gia nhơn vào bẩm rằng : « Có quan Tần bố chánh đến. » Mạnh sĩ Nguyên bèn xin lỗi cùng Cổ hoẵng Nghiệp, rồi bước ra rước Tần thừa Ân. Khi chủ khách ba người trà nước vừa xong, Mạnh sĩ Nguyên hỏi : « Chẳng hay hôm nay nhị vị đến viếng tôi có điều chi dạy bảo ? » Tần bố chánh và Cổ hoẵng Nghiệp đồng thanh nói : « Chúng tôi đến đây là vì việc hôn nhơn của lệnh ái đó. » Mạnh sĩ Nguyên nghe nói lòng chẳng được vui, bèn đáp : « Chẳng hay nhị vị đại nhơn định đem sự nhơn duyên ấy cho ai, xin tỏ cho tôi biết ». Tần thừa Ân nói : « Tôi định nói giùm cho con của Hoàng phủ Nguyên soái đây, là Hoàng phủ Thiếu Hoa ». Cổ hoẵng Nghiệp nói : « Còn tôi đây, xin nói cho cháu của tôi là Lưu khuê Bích, thứ tử của Nguyên thành hầu Lưu Tiệp. Vả cháu tôi năm nay tuổi mới mười sáu mà văn võ kiêm toàn, tính thông thạo lược, thường ngày hằng cùng Hoàng phủ công tử đến võ trường luận võ đàm văn, thi cung duật võ không phân hơn kém. Lại cháu gái tôi hiện nay làm Chánh cung hoàng hậu, đã nhiều lần định tâu cùng thiên tử xin trọng dụng Khuê Bích, nhưng mắc anh nó là Lưu khuê Quang đang trấn thủ tại Bắc thành Nhận môn quan, nên Lưu phu nhơn chẳng nỡ lìa xa chỉ để ở lại nhà mà phục thị. Nếu lệnh ái đây mà gả cho họ Lưu, thìặng tiện gần nhà đi lại, còn nếu gả cho nhà Hoàng phủ, thì mai sau khi về Hồ quảng, e cho cha con khó lòng mà viếng thăm nhau... ». Tần thừa Ân nói : « Bao giờ ai đi kén chồng cho con mà hềm lấy sự gần xa sao ? » Lúc ấy Mạnh sĩ Nguyên thấy hai bên thấy đều đáng mặt giai tử, thì khó từ chối bên nào, bèn nói : « Nguyên nội nhơn tôi người thương yêu tiện nữ lắm, vậy việc này tôi cần phải hỏi lại mới được. » Tần thừa Ân, Cổ hoẵng Nghiệp nói : « Đại nhơn nghĩ như thế rất phải ! Vậy xin vào thăm hỏi lại thử coi. » Mạnh sĩ Nguyên y lời, bước vào trong thuật rõ lại cho phu nhơn và công tử nghe. Hàn phu

nhơn hỏi : « Chẳng hay thì thể bên nào hơn ? » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Cớ kể môn hộ thì hai bên cũng như nhau, còn tài mạo thì cũng từng tiệm, thật khó mà định phân hơn kém được ». Mạnh gia Linh nói : « Nguyên Lưu Tiếp vốn là người vô loại xuất thân, cậy ý mình là khai quốc công thần, thường hay lấn hiếp quan dưới. Còn cha con ta đây là người trung lương, thể chẳng nên kết thân với va làm chi. Nếu ta kết thân với va, thì chắc thiên hạ cho ta là người hay xu phụ quyền thế. Sao bằng Hoàng phủ Kính là Trạng nguyên xuất thân, lại thì thổ việc chi thường tuân giữ đúng theo pháp độ. Theo ý con, thì con tưởng nên gả em con cho Hoàng phủ là hơn. » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Ta cũng nghĩ như thế ! Nhưng hai bên đều đến cầu hôn một lược, nếu ta gả cho nhà Hoàng phủ thì e méch dạ họ Lưu, thiệt chẳng biết liệu làm sao cho tiện bây giờ ? » Mạnh gia Linh cũng chau mày mà rằng : « Việc này quả khó liệu thật ! »

Lúc hai cha con đang bối rối thì vợ của Mạnh gia Linh là Phương thị đứng phía sau mìn miệng cười. Hàn phu nhơn thấy thế, hỏi : « Việc chi mà con cười lại không nói ? » Phương thị thưa : « Con thấy, xưa nay hiểm việc mà còn giải quyết được, huống hồ nay việc nhỏ như vậy nghĩ có khó chi ! » Hàn phu nhơn hỏi : « Vậy theo ý con, thì con nghĩ cho thể nào ? » Phương thị thưa : « Vả hiện nay, hai bên đều là con nhà võ tướng cả. Vậy ta hãy lập một cuộc tử tiền, mời hai công tử đến huê viên tranh cao thấp. Thể lệ cuộc ấy, thì ta dùng một đồng tiền lớn treo trên nhánh liễu, nối dưới đó một cái áo cẩm bào, rồi phát cho mỗi người ba mũi tên, hề ai bắn phát thứ nhất trúng nhánh liễu, phát thứ nhì trúng lỗ đồng tiền, phát thứ ba trúng đứt dây treo áo cẩm bào thì ta sẽ gả cho, bằng hồng thì thôi. Con nghĩ làm như thế, thì cả hai không bên nào hôn trách được. »

Hàn phu nhơn bên nói với Sĩ Nguyên rằng : « Lời con nó nói rất phải đó, vậy phu quân hãy y theo đó mà làm. » Mạnh sĩ Nguyên cười mà rằng : « Nếu ta định kén rể như vậy,

thì sự nhơn duyên ấy biết bao giờ cho xong ! » Phương thì thừa : « Còn nghĩ, nếu người mà đã thạo nghề cung tiền, thì đối với việc ấy gần chẳng khó chi. Còn tiền thư đây là bực tai hoa, thì cần phải kén chọn anh hùng đường ấy mới đáng chứ ! » Hàn phu nhơn cũng nói vò : « Ý tôi nghĩ cũng thế, phu quân hãy cứ theo lẽ đó mà đi ! » Mạnh sĩ Nguyên y lời, rồi ra thuật rõ lại cho Tần thừa Ân và Cổ hoẵng Nghiệp nghe. Lúc ấy Cổ hoẵng Nghiệp nghĩ chắc cháu mình giỏi về nghề cung tên, chắc làm gì cũng đoạt giải, bèn đáp : « Đại nhơn nghĩ ra lẽ ấy rất hay lắm đó ! Vì sự nhơn duyên thì do nơi trời sắp định. Vậy mai này nên mời hai công tử đến thử coi sao. » Tần thừa Ân nói : « Nhị vị tính như thế thật hay. » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Nếu vậy, thì ngày mai này tôi sắm sửa rượu, đặng mời nhị vị và nhị công tử đến. »

Khi đó Cổ hoẵng Nghiệp nghĩ : « Không biết chắc thì đây mà cháu mình dẫu dặng không, như may dẫu thì chẳng nói chi, nhưng bằng hồng thì mình sẽ mất thế diện. » Ông ta nghĩ xong bèn nói : « Lão phu ngày mai này rồi có bận chút việc, vậy xin để một mình cháu nó đến hầu đại nhơn. » Bèn này Tần thừa Ân cũng sợ cho Hoàng phủ Thiếu Hoa hồng căng mà phải thẹn cho mình, bèn nói : « Còn tôi đây ngày mai cũng có chút việc quan ràng buộc, vậy xin để một mình hai công tử cùng đến đây cũng tiện. » Mạnh sĩ Nguyên y lời, rồi đó cả hai cáo từ ra về.

Nói qua, khi Tần thừa Ân ra khỏi phủ thì chẳng về nhà, liền thẳng luôn qua dinh Hoàng phủ mà thuật rõ chuyện ấy cho Hoàng phủ Kính nghe. Hoàng phủ Kính nói : « Nếu vậy, thì mai này tôi sẽ sai liên nhị qua nhà đại nhơn, đặng nhớ đại nhơn đem sang Mạnh phủ. Nếu may sau này mà việc nhơn duyên này dặng thành, thì cái ơn của đại nhơn rất nặng đó. » Tần thừa Ân nói : « Nguyên sơ chẳng mấy khi có điều cậy đến tôi, tôi nào dám quăn sự khó nhọc, nhưng khi này, Cổ hoẵng Nghiệp nói va có việc không đến, chỉ để một mình Khuê Bích đến mà thôi, lại ngày mai này tôi cũng có bận chút việc quan, vậy tôi cũng xin cáo hồi, để

một mình công tử đi cũng liện. » Hoàng phủ Kính ý lời. Đoạn Tần thừa Ân cáo từ lui ra về. Khi Thừa Ân về rồi, Hoàng phủ Kính mới trở vào trong thuật chuyện lại cho Doãn phu nhơn nghe, và bảo Thiệu Hoa rằng : « Ngày mai con qua đó, hãy rán sức tranh tài cho được nghe. » Hoàng thiếu Hoa nghe nói trong lòng chẳng đẹp, nhưng chàng thấy ý cha đã quyết nên không dám cãi, chỉ ngồi ngó xuống làm thính. Hoàng phủ Kính thấy vậy hỏi : « Bộ thể tài cung mã con không bằng Khuê Bích sao, mà xem sắc con không vui như vậy ? » Thiệu Hoa thưa : « Khuê Bích với con thường ngày hay thi bắn tài lực bằng nhau, có can chi mà sợ. Nhưng nếu đi tranh cuộc như vậy, thì hai người tất có người thua. Nếu con thua thì chẳng nói chi, nhưng Lưu Khuê Bích thua, thì va sẽ bị thiên hạ chê cười và mich niêm bằng hữu, chỉ bằng con nhường cho va thì hay hơn. » Hoàng phủ Kính giận nói : « Nay việc đã hẹn lỡ như vậy, nếu con không đi thì nhục cho ta lắm ! Vả ta đây đường đường một vị Nguyên soái mà con không tài bắn nổi ba phát tên, thì ối thôi, còn mặt mũi nào mà chường mặt mày thảo luyện quân sĩ được ! » Trưởng Hoa liền thưa tiếp nói : « Nếu hiền đệ có tị hềm vì nghĩa bằng hữu, vậy mai này hiền đệ hãy nhường cho Lưu Khuê Bích bắn trước, nếu va bắn trúng hết ba phát thì em nên nhường luôn ; còn như va bắn trật, thì chừng ấy hiền đệ sẽ bắn, làm như thế tất động lòng loạn danh nghĩa đó. » Thiệu Hoa thấy cha giận và chị phần hữu lý, nên tưng phải ý theo lời.

Hồi thứ tư

Lưu khuê Bích tham sắc nên hư việc,

Tô yển Tuyết mến tài mới lương tư.

Thuật bị, Nguyên Lưu Tiệp vốn là một người vô loại xuất thân, nhưn nhờ theo Nguyên thế Tổ khai quốc có công

nên dựng phong làm đến Nguyên thành hầu. Lưu Tiệp cứ thấy là năm vợ, chánh thê là Cổ phu nhưn sanh dựng ba người con, hai trai một gái, trưởng tử là Lưu khuê Quang, vì có chiến công nên triều đình sai đi trấn thủ nơi Nhạn môn quan, còn thứ nữ là Lưu yển Châu thì kết duyên cùng Hoàng tôn Thiết mộc Nhi. Thiết mộc Nhi nhưn Thế tổ dòng cung tạ thê, nên được lập lên làm thái tử. Năm thứ hai mươi lăm, Nguyên Thế tổ thăng hà, Thiết mộc Nhi dựng hai mươi tuổi, lên nối ngôi xưng hiệu là Thành tôn hoàng đế, lập Lưu yển Châu làm Hoàng hậu, Lưu Tiệp làm Quốc trưởng. Lúc bấy giờ Lưu khuê Bích đã mười sáu tuổi, còn vợ chồng Lưu Tiệp thì đã bốn mươi bảy. Lưu Tiệp lại có một người con gái thứ tư của thứ thiếp Ngô thị tên là Lưu yển Ngọc mới mười lăm tuổi. Nguyên Ngô thị khi mới sanh Yển Ngọc ra thì thọ bệnh qua đời, Lưu Tiệp mới giao Yển Ngọc cho người nhũ mẫu là Giang tam Tầu dưỡng nuôi, để ở tại quê nhà nơi tỉnh Vân nam.

Nói qua, nguyên Lưu Khuê Bích vẫn là một người hình dung phong lưu tuấn nhã, võ nghệ cũng khá lão thông, nhưng hay lêu lổng chơi bời, không được nên người đoan chánh. Bởi thế, nên khi Cổ hoẵng Nghiệp về thuật chuyện thi bắn lại, thì Lưu khuê Bích buồn lòng mà rằng : « Không biết ai xui mà phải gặp Thiếu Hoa đối đầu như vậy ! » Chàng nói rồi bèn trở vào phòng, nằm buồn dầu dầu mười phần lo ngại.

Thuật qua chuyện nơi Mạnh phủ. Mạnh lệ Quân cùng Tô yển Tuyết hai người thương yêu nhau như chị em ruột, nên vẫn thường ao ước mai sau này cùng lấy được một chồng, cho khỏi phải sự phân ly. Nên ngày hôm ấy, khi Mạnh sĩ Nguyên ước định rồi, vào dẫn phu nhưn sáng ngày đem các con lên Xuân minh lầu dựng xem. Tô yển Tuyết nghe rõ, lật đật chạy đi thuật lại cho Lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nghe qua lấy làm phiền lòng nói : « Thân phụ ta nghĩ ra thế này thật lắm rồi ! Nếu thi, thì hai nhà tất có một nhà thua,

rồi ra e có đều chẳng tốt. » Yến Tuyết nói : « Việc này là do theo ý kiến của Phương thị, ngày nay đã ước định rồi rồi cố làm thế nào trở xoay cho đặng ; thôi chúng ta hãy đợi đến đó coi sao, nghĩ cũng không lẽ có đều chi thiệt hại cho lắm. »

Ngày thứ, Hoàng phủ Thiếu Hoa mặc áo kim bào, cỡi bạch mã, dắt bốn tên gia tướng đi qua Mạnh phủ. Khi ra vừa khỏi ngõ thì gặp Lư Khuê Bích, hai người cúi đầu chào nhau rồi kẻ ngựa thung thảng đi và chuyện văn thăm dò ý chí. Khi đến nơi, Mạnh gia Linh ra ngõ đón rước vào nhà. Mạnh sĩ Nguyên nói : « Cha con tôi đây vốn nhà văn học, ngày nay đang xem cái nghề Thần tiên diệu kỳ của nhị vị công tử, thật còn có chi hàn hạnh bằng ! » Hai người nói : « Chúng tôi đâu dám ! Vả nghề cung mã của chúng tôi vẫn mới học đòi, nay vì vàng mạng mà đánh bạo đến đây, vậy có đều chi sợ siểm xin ghê đại nhơn hạ tình dung thứ. » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Tôi đã có nghe cái thỉnh danh của nhị vị công tử rồi, hà tất phải quá khiêm. » Mạnh sĩ Nguyên nói dứt lời, bèn truyền cho gia nhơn dọn tiệc đặt đãi hai công tử, rồi sẽ ra thi bắn.

Lúc ấy Khuê Bích nghĩ thầm : « Trước khi thi bắn, lòng ta còn đang lo lắng ăn uống sao ngon, chi bằng để khi bắn rồi, sẽ ăn chơi mới thú. » Chàng nghĩ rồi, bèn nói : « Chúng tôi phụng mạng đến đây thi bắn, nay cuộc thi chưa xong há dám đâu ngồi dùng tiệc ! » Thiếu Hoa cũng tiếp : « Xin đại nhơn hãy cho dự thí trước đã, rồi sau sẽ dùng cũng chẳng muộn chi. » Mạnh sĩ Nguyên khen phải, rồi sai người nhà đi mời Hàn phu nhơn lên ngồi trên Xuân minh lâu đang xem mặt hai công tử. Hàn phu nhơn đang tin bèn sai nữ tì đi kêu Phương thị đi theo ; Phương thị vào rủ Mạnh lệ Quân, Mạnh lệ Quân từ chối chẳng chịu đi. Lúc ấy Tô yến Tuyết thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Ta cùng Mạnh tiểu thơ đã cùng ước mong thờ chung một người quân tử, thế thì việc này ta cần phải xem. » Nàng nghĩ rồi bèn nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Nếu tiểu thơ ngại lòng chẳng muốn đi, vậy để tôi thế cho. »

Tô yển Tuyết nói dứt lời, liền theo Phương thị ra huê viên, lên Xuân minh lầu cùng với Hàn phu nhơn và một đứa thơ đồng ngồi trong rèm, còn sắp nữ tì thì đứng ngoài bao lan.

Khi công việc đầu đó sắp đặt xong rồi, Mạnh sĩ Nguyên và Mạnh gia Linh mới mời hai công tử ra huê viên ; lúc đi ngang qua Xuân minh lầu, hai người thấy trên lầu nữ tì đứng quá nhiều, thì biết có gia quyến họ Mạnh ở trên chờ xem mặt mình, nên cả hai đều hết sức giữ gìn ý tứ. Lúc ấy đứa thơ đồng chỉ rõ hai công tử cho Phu nhơn xem. Tô yển Tuyết xem kỹ một hồi, rồi nói với Phương thị rằng : « Hôm trước lão gia nói hai công tử tài mạo xấp xỉ như nhau, nhưng cứ theo nhãn mục của tôi, thì hai người sự cao thấp khác nhau một trời một vực đó ! Lưu công tử tuy mặt có trắng, môi có tươi, nhưng trông người hơi đáng thờ ục, sao bằng Hoàng phủ công tử, người trông nét mặt nữ nang phước trạch, thật người có cái tướng đại quý ! Nếu đẹp duyên cùng liễu thơ, thì tốt biết chừng nào ! » Phương thị nói : « Lời của nàng luận rất hợp ý tôi lắm ! »

Lúc ấy ở dưới lầu, Mạnh sĩ Nguyên mời hai công tử ra tài. Lưu khuê Bích nghe báo, bèn thoát lời nhường cho Thiếu Hoa bắn trước, Thiếu Hoa kiểm lời từ chối rồi gài lại cho Khuê Bích, làm cho Khuê Bích thối thác chẳng được, cực chẳng đã phải chịu theo. Trước khi bắn, Mạnh sĩ Nguyên rót mời Lưu khuê Bích uống ba chén rượu, Khuê Bích tiếp lãnh uống rồi, đoạn bước vào trường thi lấy cung lấp tên bắn ra phát thứ nhất, tên vừa buông thì bọn gia tướng hô lên « Hay ! » Xem lại mũi tên ấy đã trúng ngay nhánh liễu. Còn Tô yển Tuyết lúc thấy Khuê Bích vào trường thi, thì nàng vái làm thăm, cho Khuê Bích bắn trật hết ba phát, còn Thiếu Hoa thì bắn trúng hết cả ba, lúc Khuê Bích bắn trúng phát thứ nhất thì nàng trong lòng hồi hộp, lật đặt bước sát lại rèm trướng mắt xem không hề nháy. Dưới trường Lưu khuê Bích bắn trúng phát thứ nhất thì đã vững lòng, liền rút tên bắn tiếp luôn mũi thứ nhì, trúng ngay lỗ đồng tiên, Lưu khuê Bích mừng lắm, nghĩ thầm rằng : « Thôi ! còn có một mũi nữa, làm gì ta cũng trúng tuốt ! » Trên lầu Tô yển Tuyết thấy Khuê Bích bắn trúng hai phát

thì thất kinh, chắc làm gì rồi đây sự nhơn duyên của Mạnh lệ Quân và nàng sẽ vỡ lỡ ! Trong cơn bối rối, nàng vụt quên hết phận mình, bèn bước ra ngoài rèm đứng nhìn trôn xuống. Dưới này Lưu khuê Bích đang vói rút mũi tên thứ thứ ba, thoát thấy trên lầu Tô yển Tuyết bước ra, mây liễu má đào, mặt hoa da ngọc, trông ra kiều diễm lạ thường. Khuê Bích lầm tưởng là Mạnh lệ Quân, mới nghĩ thầm, rằng : « Chắc Lệ Quân thấy ta đã bắn trúng hai phát rồi nên nàng đẹp ý quá, phải chờ đợi đại ra xem ta đó ! » Lưu khuê Bích nghĩ dứt lời, bèn rút bắn mũi thứ ba, chẳng dè lúc ấy trong lòng mừng nồn quá, làm cho gân cốt phải bủn rủn đi, nên kéo cung chẳng đúng, mũi tên bay ra mới nửa chừng bỗng sa ngay xuống đất ! Lưu khuê Bích xanh máu mặt, vội vã lại xin lỗi cùng Mạnh sĩ Nguyên, Mạnh sĩ Nguyên bèn tỏ lời phủ ỷ. Rồi đó ông rót cho Hoàng phủ Thiếu Hoa ba chén rượu và mời vào thi. Thiếu Hoa tiếp rượu uống cạn, đoạn cầm cung vào trường trưng bắn, cung kia vừa buông thì đã thấy mũi tên đâm ngay nhánh liễu, hai bên gia tướng vỗ tay khen dậy lên ! Kế chàng bắn tiếp mũi thứ nhì, trúng ngay lỗ đồng tiền, rồi bắn luôn mũi thứ ba trúng ngay sợi dây treo áo cầm bào, làm cho cái áo cầm bào rớt ngay xuống đất, mọi người ó lên ngợi khen không ngớt, rõ ràng là Tái thế nhơn duyên.

Lúc ấy Lưu khuê Bích ngoài mặt thì thẹn, trong lòng thì giận, liền xin cáo từ. Mạnh sĩ Nguyên vội vã ngầu lại, Thiếu Hoa cũng lật đật chạy vào nắm tay Khuê Bích mà rằng : « Ngô huynh tài lực có thua chi tôi, nhưng phát thứ ba ngô huynh hỏng đó, ấy là sự rủi mà - thôi, xin mời ngô huynh hãy nán lại cùng tôi uống vài chén rượu rồi sẽ về. » Mạnh gia Linh cũng thốt lời ràng buộc, làm cho Khuê Bích cực chẳng đã phải tùng theo. Khi vào nhà, Thiếu Hoa đi nhắc ghế mời Mạnh sĩ Nguyên ngồi giữa nhà, rồi đứng trước mặt thưa rằng : « Xin đại nhơn ngồi dặng nhận lạy của tiểu tể. » Mạnh sĩ Nguyên đáp : « Tiện nữ mà kết duyên cùng công tử, thì nghĩ đã quá phận rồi, khi nào tôi lại dám nhận

lẽ ấy. » Thiếu Hoa nói : « Theo phép thì phải như vậy, xin đại
nhơn hãy nhận cho. » Lúc đó Lưu khuê Bích thấy vậy trong
lòng rất ghét, nghĩ thầm rằng : « Cha vợ chàng rõ người ta
đương thân thiết, mà mình ngồi ở đây làm gì. » Chàng ta nghĩ
rồi, bèn chẳng nói với ai hết, bỏ ra cửa kêu gia tướng đem
ngựa lại, đoạn thót êm lên ngựa đi về một nước ! Cha con
Mạnh sĩ Nguyên và Thiếu Hoa thấy đều lấy làm ngạc nhiên
hết sức. Mạnh sĩ Nguyên nói : « Hiện nay thân phụ và cô
quyền thế lắm, lại Lưu hoàng hậu gặp lúc Tuyền tử đang
quí vè, tôi sợ cho va vè đây lại có sanh lòng chẳng tốt, cạy
thế lực cha, chị mà gây chuyện lời thôi. Vậy công tử khi
về hãy nói cùng lịch đường sớm liệu làm lễ cưới cho mau
mau, đừng va hết đêm hân, và nhà tôi cũng đừng
yên ổn. » Mạnh gia Linh và Thiếu Hoa đều khen phải, đoạn
ngồi uống rượu đến tối mới tan. Khi tiệc mãn, Hoàng phủ
Thiếu Hoa cáo từ, rồi lên ngựa dắt bốn người gia tướng
ra về.

Khi Hoàng phủ Thiếu Hoa về đến nhà, mới thuật chuyện
Lưu khuê Bích lại cho Hoàng phủ Kính nghe. Hoàng phủ
Kính giận nói : « Nó cũng là con nhà võ tướng, mà giá ba
phát tên lại bắn trật hết một, thế còn giận dữ bỏ về ngang
là nghĩa lý gì ? » Trương Hoa tiên thơ nói : « Việc này tôi e
rồi đây va còn sanh chuyện, vậy thân phụ hãy y theo lời
của Mạnh thượng thơ mà làm lễ cưới kíp kíp thì tiện hơn. »
Hoàng phủ Kính khen phải, liền viết thư sai người thông báo
cho Tần thừa Ân biết, định có cùng nhau suy liệu.

Còn Tô yến Tuyết, khi Hoàng phủ Thiếu Hoa bắn xong
rồi vào nhà, thì nàng lên vô núp sau tấm bình phong để nghe
lóng câu chuyện ; lúc Thiếu Hoa ra về, nàng mới đem hết
đầu đuôi tự sự mà kể thuật lại cho Mạnh lệ Quân nghe.

Hồi thứ năm

Tô-yến-Tuyết nằm mộng kết nhơn duyên.

Lưu-khuê-Bích si tình lập ác kế.

Khi Mạnh lệ Quân nghe Tô yến Tuyết thuật dứt lời thì
ngồi lặn thình, lộ hơi buồn bực. Tô yến Tuyết thấy vậy

nói : « Lão gia cũng sợ Lưu khuê Bích oán hận rồi gây việc lỗi thời, nên đã ước với Hoàng phủ công tử, bao mau lo làm lễ cưới, lễ cưới xong rồi thì ắt dựng vô sự bình yên. » Mạnh lệ Quân thờ dài nói : « Thiệt cái số phần của tôi không ra gì, găm cái nợ duyên này biết bao giờ mới nê được ! » Tô yến Tuyết nghe nói như vậy thì chẳng bằng lòng, bèn bỏ trở về phòng mình, thuật chuyện ấy lại cho Tô đại nương nghe, và tỏ ý khen Thiếu Hoa, chê Lưu khuê Bích. Tô đại Nương nói : « Mẹ nghe con nói việc nợ duyên của tiểu thơ, rồi mẹ nghĩ đến phận con thật mẹ buồn quá đổi ! Mẹ dày đầu đuôi chỉ có một mình con, chỉ mong sau này kén được rể hiền mới hả dạ ; nhưng khổ cho mẹ đây là một người nhũ mẫu, thì dầu cho con có chút tài mạo đi nữa, thì người sang trọng họ cũng chẳng hề đến cầu thân. Phải chi Lưu khuê Bích mà chúng phải lòng con, thì rất may cho con lắm đó, cớ sao con lại chê dè ? » Tô yến Tuyết nói : « Con trộm nghĩ, người nào mà ưng Lưu khuê Bích, là người nữ đi bỏ quá xuân xanh một đời, thà ở vậy vô chủ đi tu còn hay hơn. » Tô đại Nương nghe qua mỉm cười, rồi đó hai mẹ con tắt đèn an giấc. Chẳng dè Tô yến Tuyết với Thiếu Hoa vốn có tiền duyên tức để với nhau, nên khi tắt đèn rồi thì trong dạ nàng bứt rứt xốn xan, nằm không yên, ngủ không được, trí tưởng cứ suy nghĩ về cái tài mạo của Thiếu Hoa hoài. Qua đến nửa đêm, nàng nằm mơ màng thấy mình ra khỏi phòng đi dạo chơi nơi chốn huê viên, bỗng gặp Hoàng phủ Thiếu Hoa. Thiếu Hoa thấy nàng thì cúi đầu chào, nàng tung thẽ phải chào lại, rồi hỏi rằng : « Công tử đi đâu mà đến đây ? » Thiếu Hoa nói : « Tôi nhơn có việc đi ngang qua đây, sẵn thấy vườn mở trống nên tiện ghé vào xem hoa. À, lúc ban ngày nàng đứng trên lầu xem bắn, tôi trộm liếc dung nhan, dạ lấy làm yêu lắm, chẳng hay nàng cùng Mạnh tiểu thơ chỗ thân thuộc thế nào, xin nàng vui lòng tỏ cho tôi biết. » Tô yến Tuyết bèn kể rõ họ tên và lịch sử của mình cho Thiếu Hoa nghe. Thiếu Hoa nghe xong cười và nói : « Xin lỗi nàng, nếu nàng chưa kết duyên với ai, thì

khí tôi kết duyên với Mạnh tiểu thư rồi, tôi sẽ cưới nàng làm thứ thất, cho chị em cùng sum hiệp với nhau một nhà, chẳng hay nàng nghĩ thế nào ? » Tô yển Tuyết nghe qua lấy làm thích ý, liền đáp : « Được tình công tử đoái thương, tôi xin cảm cảnh và an phận đợi chờ. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng quá, liền nói : « Nàng đã hứa lời như thế, vậy sẵn bây giờ có trăng sáng đây, nàng hãy chỉ trăng mà thề thì tôi mới chắc là nàng có dạ thương tôi. » Thiếu Hoa nói rồi, bèn bước lại nắm tay Yển Tuyết. Yển Tuyết mặc cỡ giắt tay lại mà rằng : « Công tử hãy thề trước đi, rồi sau tôi sẽ thề. » Thiếu Hoa bèn quì xuống nhìn trăng thề rằng : « Tôi là Hoàng phủ Thiếu Hoa được Tô tiên thư yêu đến, và cùng nhau nguyện đính ước kết duyên, nếu ngày sau tôi phụ lời nguyện thì phải chết về đao kiếm. » Thiếu Hoa thề dứt lời, thì Tô yển Tuyết quì xuống thề rằng : « Tôi là Tô yển Tuyết, nay gặp Hoàng phủ công tử nguyện cùng nhau đính ước kết duyên, nếu mai sau mà tôi đi phụ lời thề, thì thân phận tôi phải bị trời tru đất diệt. » Tô yển Tuyết thề vừa xong, thì Thiếu Hoa vội vã đỡ dậy mà rằng : « Miên lòng nàng không phụ tôi là đủ, can chi mà phải thề thốt quá lời. Nàng ơi, nay nhơn cơn vắng vẻ, vậy xin mời nàng vào đây, để cho hai ta được thỏa tấm lòng hoài vọng. » Thiếu Hoa nói dứt lời, liền kéo đại Yển Tuyết vào nhà. Tô yển Tuyết nghiêm sắc mặt nói rằng : « Xin công tử chờ nghĩ lắm ! Vả tôi thề nguyện cùng công tử đây là vì yêu cái tài mạo của công tử, chứ chẳng phải học đòi theo những phường dâm đảng thường tình kia đâu. » Hoàng phủ Thiếu Hoa vuốt ve năn nỉ rằng : « Tôi với nàng đã tư ước cùng nhau rồi, thì dầu thế nào, cũng nguyện trăm năm gìn chắc chữ đồng, có hại chi đâu, mà nữ chằm chằm đành đoạn tiếc tình với nhau. » Tô yển Tuyết lúc bấy giờ tấm lòng nhi nữ đã muốn xiêu, nhưng nàng sức nhớ đến danh tiết thì dạ rất ngại ngùng, mối dây kia chẳng buộc mà dần không ra. Lúc đang bối rối, xẩy thấy Mạnh sĩ Nguyên ở trong nhà đi ra, Hoàng phủ Thiếu Hoa lật đật chạy về, còn nàng thì thất kinh cũng kiếm

đường chạy trốn, chạy dặng ít bước thì vấp chơn té xuống, giựt mình thức dậy mới hay là điềm chiêm bao.

Tò yển Tuyết bèn chỗi dậy thắp đèn, rồi ngồi nghĩ rằng thầm rằng : « Ta nằm điềm chiêm bao này thật là lạ ! Hay là ta cùng với Hoàng phủ công tử có tiền duyên với nhau chăng, nhưng vì sao mà Mạnh lão gia làm cho tan cuộc ? » Nàng nghĩ tới nghĩ lui một hồi, rồi quyết định cứ ở vậy thủ tiết mà chờ Thiếu Hoa, chờ chẳng cùng ai kết duyên chồng vợ hết.

Nói qua, khi Lưu khuê Bích tức giận bỏ về, thuật hết các việc cho Cổ phu nhưn nghe và nói rằng : « Nếu con mà chẳng cưới dặng Mạnh lệ Quân làm vợ, thì con thế trọn đời chẳng thêm ai hết ! » Cổ phu nhưn nghe vậy, thì định cho Khuê Bích giận quá tui mà nói nhảm, bèn cười mà rằng : « Con khéo nói quấy thì thôi ! Bộ thế trong đời này ~~chẳng~~ còn có ai tài mạo hơn Mạnh lệ Quân nữa hay sao ! Đề rồi mẹ sẽ chọn chỗ khác cho con, thiếu chi nà ! » Lưu khuê Bích nghe nhưn nói, lòng giận chẳng nguôi, bèn bỏ vào phòng nằm thim thíp. Nguyên Lưu khuê Bích là một người tâm rất độc, chàng nằm nghĩ tới việc Thiếu Hoa đoạt hôn thì căm tức vô cùng, nên mới tính ra một kế, từ đó ngày nào cũng đến rũ Hoàng phủ Thiếu Hoa đi vào trường tập bắn, giả làm ra hình dáng thần thiện như cũ dặng có thừa cơ hãm hại, còn Thiếu Hoa thì tình thiệt, thấy Khuê Bích chẳng thù hềm lòng lấy làm mừng, nên cứ vui lòng tùy theo không nghi ngờ chi hết. Còn Hoàng phủ Kính khi cho Tân thừa Ân hay rồi, thì định ngày mười tám trong tháng đó đưa sinh lễ sang qua Mạnh phủ. Mạnh sĩ Nguyên nhận lãnh, rồi kêu con Vinh Lan bảo đem hết ra U hương các giao cho Mạnh lệ Quân. Mạnh lệ Quân thấy đồ vật ấy, rồi nghĩ đến duyên nợ của mình chẳng biết có dặng mau mắn vuôn tròn không, nên buồn bực vô ngần !

Nói qua, khi Lưu khuê Bích giả dặng thần mặt cùng Thiếu Hoa dặng ít lâu, thì tính ra tay thí hành độc kế. Một

hôm Lưu khuê Bích nghĩ thầm rằng : « Nếu nay ta giết chết Thiếu Hoa rồi, thì chắc Mạnh lệ Quán làm gì cũng cãi giá, nói cùn mà nghe, nếu nằng mà có bền lòng thủ tiết, thì chừng ấy ta sẽ nói với Lưu hoàng hậu, nhờ người tâu giúp cùng thiên tử giáng chỉ tứ hôn, thì thế nào họ Mạnh cũng phải vâng chịu. » Lưu khuê Bích chí đã quyết định như vậy, nên sáng ngày dạy gia tướng sửa soạn cung tên, rồi qua rũ Hoàng phủ Thiếu Hoa đi tập bắn. Thiếu Hoa hay tin cả mừng, bèn vào cho Hoàng phủ Kính hay, Hoàng phủ Kính y lời cho đi. Khi hai công tử đến trường tập bắn rồi, Lưu khuê Bích lại rũ Thiếu Hoa đến tửu lầu uống rượu, và đưa tiễn về nhà. Qua ngày sau, Lưu khuê Bích lại qua rũ Thiếu Hoa đi săn cho đến chiều tối mới về. Luôn luôn trong mấy ngày ; Lưu khuê Bích ra dáng thân thiết với Thiếu Hoa hơn xưa nhiều lắm, làm cho Thiếu Hoa trong bụng mừng thầm, mười phần tin thật. Qua đến ngày thứ ba, trời vừa rạng sáng, Lưu khuê Bích viết sẵn một bức thơ, rồi sai gia tướng đem qua cho Thiếu Hoa, mời đi chơi thuyền, uống rượu và xem phong cảnh nơi Côn minh trì. Hoàng phủ Thiếu Hoa đọc thơ, bèn đem dâng cho thân phụ là Hoàng phủ Kính xem, chớ chàng không dám tự tiện.

Hồi thứ sáu

*Khuê-Bích lập kế hại trung lương
Yến-Ngọc định hôn thả phu tể*

Khi Hoàng phủ Kính xem xong bức thơ rồi, thì nghĩ thầm rằng : « Vả nhà của Lưu khuê Bích ở bên Côn minh trì, nay nó lấy tình thân mà mời con ta qua chơi thì ta cứ cho đi, cho khỏi đều xích mích. » Hoàng phủ Kính nghĩ như vậy, nên y lời. Hoàng phủ Thiếu Hoa mừng lắm, liền phúc thơ lại giao cho tên gia tướng họ Lưu đem về, hẹn chắc qua bữa sau sẽ đi. Khi Lưu khuê Bích tiếp được phúc thơ thì mừng lắm,

bên sai gia tư rưng dọn dẹp một chiếc thuyền, và đi kêu hai con kỳ nữ thiết đẹp, dâng dùng phục rượu cho Thiếu Hoa thật say mà ám hại.

Ngày thứ trời vừa rạng đông, Lưu khuê Bích bên sai một tên gia tướng qua rước Thiếu Hoa. Còn Thiếu Hoa sáng ngày ấy vẫn y theo lời hẹn, nên sửa soạn dắt hai tên gia tướng ra đi ; đi vừa nửa đường kể gặp tên gia tướng của Lưu khuê Bích, tên ấy liền trở lại dắt Thiếu Hoa xuống thuyền một lát thì thấy gia tướng dọn tiệc rượu lên, có hai con kỳ nữ chuốt chén khuyên mời, Thiếu Hoa thấy thế không vừa lòng, nên chỉ uống chút ít mà thôi. Lúc bấy giờ con thuyền trôi lững lờ, lặn sóng dọn lao xao, dọc theo gành cao thấp lùm xanh biếc một màu, xa xa thấy bầy cò bay trắng trắng, phong cảnh trông tuyệt đẹp, thế thường hề người gặp rượu rồi thì càng nhấp càng say ; nhưng Thiếu Hoa vì trong lòng chẳng vui, nên chơi một lát đến trưa thì thốt lời cáo từ xin về, Lưu khuê Bích hết sức cầm lại, làm Thiếu Hoa phải rần rở nán lại mà nong rượu cầm chừng cho đến tối. Khi trời sắp tối, Lưu khuê Bích cho hai con kỳ nữ về, rồi nói với Thiếu Hoa rằng : « Chẳng mấy khi ngộ huynh tới đây, mà tiệc rượu chưa được vui say cho lắm. Vậy bây giờ tôi xin mời ngộ huynh quá bộ lên huê viên dâng bày thêm tiệc khác, lại ở đó có nhiều cây cối rất đẹp để trông có vẻ nên thơ. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Điều ấy khó quá ! Thiết tôi chẳng thể vâng lời choặng ! Vì nếu tôi mà ở luôn trọn đêm bên này, thì chắc song thân tôi mỗi lòng trông đợi lắm. » Lưu khuê Bích cười rằng : « Ngộ huynh chớ lo chi điều ấy ! Lịnh đường đã biết rõ ngộ huynh đến đây, nếu không thấy về thì chắc tôi cầm ở lại. Và tôi cùng ngộ huynh tương giao với nhau đã mấy năm chầy, mà mãi đến ngày nay ngộ huynh mới đến tôi lần thứ nhất, vậy xin ngộ huynh hãy vì tình nhau mà ở lại, cùng tôi trò chuyện suốt đêm cho thỏa tấm lòng bấy lâu mong mỏi, xin ngộ huynh mựa chớ

chối từ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa vốn người chơn thật, thấy Lưu khuê Bích cố gẫu như vậy thì tưởng là có thiệt dạ lưu luyến đến mình, nên chịu y theo lời. Lưu khuê Bích thấy Thiệu Hoa bằng lòng thì mừng lắm, liền hối gia tướng chèo thuyền riết về, rồi mời Thiệu Hoa thẳng đến huê viên.

Nguyên cái huê viên này châu vi rất rộng lớn, trong ấy có đủ cả, nào kỳ hoa dị thảo, lầu các đình đài, non bộ, hồ sen, mười phần xinh đẹp ! Hoàng phủ Thiệu Hoa xem thấy khen ngợi chẳng cùng ! Lưu khuê Bích nói : « Trong huê viên này, chỉ có nơi Tiểu xuân đình là thanh u tịch mịch hơn cả, tôi tính đêm nay tôi cùng ngô huynh vào ở đó đàm luận chơi. » Thiệu Hoa nói : « Vậy thời hay lắm ! Chúng ta hãy đi. » Khuê Bích nghe nói mừng thầm, bèn dắt Thiệu Hoa vào Tiểu xuân đình ngồi bàn luận việc binh thư. Kế một lát gia tướng dọn rượu lên, Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Tiệc mới dùng khi này, sao bây giờ còn dọn nữa làm chi ? » Lưu khuê Bích nói : « Nếu chúng ta ngồi không như vậy mà trò chuyện thì không mấy thú, nên phải có bữa tiệc vào cho vui thêm ! » Khuê Bích nói dứt lời, bèn mời Thiệu Hoa bưng chén ; còn hai tên gia tướng của Thiệu Hoa là Tào Tín và Ngô Tường thì đứng hầu một bên.

Chẳng dè hôm ấy bà ngoại của Khuê Bích là Tiên thị qua đời, Cố hoằng Nghiệp sai người đến báo tin cho Cố phu nhơn hay, Phu nhơn liền lật đật thu xếp đồ đạc, rồi sai nữ tì ra Tiểu xuân đình kêu Lưu khuê Bích vào đứng đi. Lưu khuê Bích hay tin, bèn dạy gia tướng ở đó hầu hạ Thiệu Hoa, rồi vội vã vào nhà hầu Cố phu nhơn. Đến nơi thấy Lưu yển Ngọc và Giang tam Tẩu đang lo xếp đặt đồ đạc. Cố phu nhơn bèn nói rõ cho Lưu khuê Bích biết bà Tiên thị đã tạ thế, và báo chàng sửa soạn qua hộ tang. Lưu khuê Bích nghe nói giựt mình nghĩ thầm rằng : « Đêm nay ta định thiêu Tiểu xuân đình mà giết Thiệu Hoa, nào ngờ lại xảy ra việc bất tử như vậy. » Khuê Bích nghĩ rồi liền thưa : « Nay con theo thân mẫu đi thi đặt rồi, nhưng sợ việc nhà không ai coi sóc. »

(Xem tiếp tập 3)

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Phu nhơn nói : « Con khéo lo thì thôi ! Công việc trong nhà thì có em con và Giang tam Tẩu trông nom, còn ở ngoài huê viên thì có Giang tấn Hĩ, mẹ con ta đi đây độ vài ngày thì về, không hại chi đâu. » Lưu khuê Bích vâng lời, rồi lui ra nghĩ thầm rằng : « Thôi ! các việc phóng hỏa hôm nay ta cần phải ủy thác cho Giang tấn Hĩ mới được. Vả nó là người ngay thẳng, lại xưa nay hết lòng giúp ta, thì chắc không bao giờ đi tiết lậu. » Chàng nghĩ rồi, bèn sai người đi kêu Giang tấn Hĩ.

Nguyên Giang tấn Hĩ này là con ruột Giang tam Tẩu, tuổi vừa mười sáu tánh tình chơn chánh lắm, vốn là một người tốt tâm phúc của Lưu gia ; khi nghe Khuê Bích kêu, bèn chạy đến thưa : « Chẳng hay công tử đòi tôi bao việc chi ? » Lưu khuê Bích thấy bốn bên vắng vẻ, bèn đem hết công việc cầu hạo của mình mà nói rõ cho Tấn Hĩ nghe, và bảo lo đốt Tiêu xuân đình thiêu Hoàng công tử, mai sau duyên nợ thành rồi thì sẽ trọng thưởng công lao. Giang tấn Hĩ nghe nói giựt mình nghĩ thầm rằng : « Đêm hôm qua vào lối canh ba, ta nằm chiêm bao thấy một ông già đến nói với ta rằng : « Giang tấn Hĩ ! Mi là người chơn chánh, vậy chớ nên hại người, nếu y theo thì sau này sẽ được hưởng phước lớn. » Khi ta tỉnh dậy không hiểu cớ chi, nào ta có hềm khích với ai mà sanh sự hại người. Nếu bây giờ đây ta làm chuyện này, thì rõ ràng một tay mà sát ba nhơn mạng đó. » Giang tấn Hĩ nghĩ rồi, bèn đáp : « Nếu công tử bao việc chi thì tôi xin vâng hết, chớ thiệt việc này thật tôi không dám, vì Hoàng

nguyên soái có quyền tiền trăm hậu tấu, sợ người hay ra mà tánh mạng nan tồn ! » Khuê Bích nói : « Nhà người nghĩ lắm rồi ! Vả cha ta làm đến một vị quốc trưởng, khi nào Hoàng phủ Kính lại dám xâm phạm đến ; người hãy cứ việc làm đi, nếu mai sau Hoàng phủ Kính có hay, thì ta cứ nói Thiếu Hoa uống rượu say đập đồ đèn bắt cháy thì tất nhiên vô sự. » Giang tam Hĩ bị Khuê Bích ép quá túng phải vâng lời. Lưu khuê Bích cả mừng, dặn Tấn Hĩ khi phóng hỏa xong thì mau qua báo tin cho chàng hay, rồi theo Cổ phu nhưn sang ngoại gia để chịu tang cho Tổ mẫu.

Nói qua Lưu yển Ngọc vẫn là một người dung nhan rất xinh đẹp, lúc nhỏ có theo đòi nghiên bút và học tập uất công, thường ngày cùng với bà như mẫu là Giang tam Tấn và con tớ Phi Diên ở nơi Hiên vân các. Nguyên con Phi Diên này tánh tình rất ô mị, nó biết Cổ phu nhưn không mấy yêu Lưu yển Ngọc, nên thường nằng có sự gì nó hay mết thoát với Phu nhưn ; bởi thế nên Lưu yển Ngọc rất ghê sợ nó lắm ! Tối hôm ấy khi phu nhưn đi rồi, Lưu yển Ngọc bèn gọi bảo con Phi Diên đi ngủ, rồi kéo Giang tam Tấn lại nói nhỏ rằng : « Tôi có một điều lạ lắm, xin nói cùng mụ đề nhờ mụ bàn giùm. Nguyên hồi trưa hôm qua, tôi nằm chiêm bao thấy có một người đàn bà tuổi trẻ đến báo tôi rằng : « Ta đây là thân mẫu của con, tên là Ngô huệ nương, vì ta bạc mạng không đặng nuôi con cho đến khôn lớn, nay con tuổi đã trưởng thành mà Cổ phu nhưn không nghĩ chi đến sự nhưn duyên của con, nên ta đến đây mách bảo cho con rõ. Đêm nay có một người quý nhưn tại Tiểu xuân đình, mà anh con định phóng hỏa thiêu chết, vậy con hãy cùng Giang tam Tấn lập thể đến đó cứu người mà xin đính ước làm thứ thiếp. Nếu con lấy đặng người ấy làm chồng, thì chẳng những thân con sau này đặng phú quý mà thôi, lại cứu đặng tánh mạng cả nhà nữa ! » Bà ấy nói đến đây, tôi vừa muốn hỏi người quý nhưn đó là ai, thì bị bà ấy xò một cái, liền giật mình thức dậy mới hay là chiêm bao. » Giang tam

Tàu nói : « Đằm mộng mị có đủ chi làm tin, chắc là tiểu thơ và nghĩ đến thần mẫu thuở xưa nên mơ tưởng như vậy chứ gì ! » Lưu yển Ngọc nói : « Lúc tôi sanh ra mới được vài tháng thì mẹ tôi tạ thế, tôi nào có biết mặt mà hồng mơ tưởng. Chắc sự này cũng có duyên cớ chi đây ! » Giang tam Tàu nói : « Vậy tiểu thơ hãy tả hình trạng của người ấy, coi có giống với thần mẫu của tiểu thơ thuở trước hay không. » Lưu yển Ngọc nói : « Người đàn bà tác nhỏ, độ hai mươi hai, hai mươi ba, mặt tròn, da trắng. » Giang tam Tàu nghe qua ngạc nhiên mà rằng : « Cứ như lời ấy, thì quả là thần mẫu của tiểu thơ báo mộng rồi ! Vậy để tôi đi hỏi Giang tấn Hi, coi đêm nay có ai ở nơi Tiều xuân đình không ? »

Nguyên Giang tấn Hi là người chí hiếu, nên khi vắng lời cùng Lưu khuê Bích rồi thì đi kiểm mộ tổ cho hay. Lúc hai mẹ con gặp nhau, Giang tấn Hi mới thuật rõ diễm chiêm bao của mình và những điều của Khuê Bích xui bảo cho Giang tam Tàu nghe, lại nói mình cùng Thiếu Hoa không thù không oán nên chẳng cãi hai. Giang tam Tàu nghe qua, thì biết Lưu yển Ngọc có tiền duyên cùng Hoàng phủ Thiếu Hoa, bèn thuật lại diễm mộng của tiểu thơ cho Tấn Hi nghe, và nói rằng : « Cứ như cái mộng của Lưu tiểu thơ thì Hoàng phủ công tử sau này tất định đại quý ! Vậy ta phải thiết kế cứu Hoàng phủ công tử là hơn. » Giang tấn Hi giật mình nói : « Nếu quả có việc như vậy, thì chúng ta phải lo kế cứu người. » Chẳng nói dứt lời, đứng suy nghĩ một hồi, rồi tiếp : « Bây giờ đây muốn cho định lượng toàn kỳ mĩ, thì để tôi gạt hai người gia tướng của Hoàng công tử ra ngoài uống rượu, rồi thần mẫu dắt tiểu thơ vào đó định ước kết duyên, và bảo công tử lên ra phía cửa sau trốn về. Khi công tử về xong, chừng ấy sẽ phóng hỏa đốt Tiều xuân đình làm cớ, còn nếu ngày sau Lưu công tử có biết, thì thần mẫu nhờ dặn Hoàng phủ công tử, nói trong cơn nguy cấp ấy, may nhờ có thần nhưn cứu vớt đem ra bỏ nơi giữa đồng nên mới được toàn sanh, thì Lưu công tử không thể nào hiểu được. » Giang tam Tàu mừng quá, nói : « Con nghĩ kế ấy rất hay ! Vậy con hãy

y theo đó mà làm. » Giang tam Tầu nói dứt lời, vội vã vào nhà thuật lại cho Lưu yển Ngọc hay. Lưu yển Ngọc nói : « Nếu vậy thì gia huynh tôi thật là độc ác, chắc chẳng tránh khỏi dạng sự báo ứng về sau. »

Hồi thứ bảy

Tiểu-xuân-dinh, Tấn-Hĩ phóng hỏa.

Hậu huê-viên, Thiểu-Hoa đào sanh.

Nói qua, khi Giang tấn Hĩ từ giã mẹ vào Tiểu xuân dinh, ngó thấy Hoàng phủ Thiểu Hoa ngồi dưới đèn, còn hai người gia tướng thì đứng hầu hai bên. Giang tấn Hĩ mới vào mời hai người ấy ra ngoài uống rượu, hai người gia tướng có ý chối từ. Hoàng phủ Thiểu Hoa thấy Giang tấn Hĩ có dạ ăn sẵn, bèn bảo hai gia tướng rằng : « Người đã có lòng mời, vậy hai người hãy đi đi, ta bây giờ cũng đã buồn ngủ rồi, chối để ta đi ngủ, không cần ở hầu hạ làm chi. » Tào Tín và Ngô Tường thấy chủ mình cho phép, bèn đi theo Giang tấn Hĩ. Giang tấn Hĩ dắt Tào Tín và Ngô Tường ra khỏi Tiểu xuân dinh, rồi kêu thêm vài người trong nhà nữa, đem thịt rượu dọn bày ra ăn uống. Giang tấn Hĩ ngồi ăn sơ một lát, đoạn nói với Tào, Ngô rằng : « Hôm nay Cổ phu nhơn và Lưu công tử tôi đi vắng, vườn nhà chẳng ai, vậy hai anh cứ ngồi đây uống rượu chơi với mấy người này, tôi xin kiêu vì có việc phải đi tuần huê viên một chút. » Giang tấn Hĩ nói rồi, liền vội vã vào nhà nói cho Giang tam Tầu hay. Giang tam Tầu bèn nói với Lưu yển Ngọc rằng : « Bây giờ đây, tiểu thơ hãy theo tôi vào Tiểu xuân dinh, định yết kiến Hoàng phủ công tử mà đính ước kết thân. » Lưu yển Ngọc nghe qua thẹn ửng má đào mà rằng : « Không lẽ tôi lại tự mình đi nói lấy sự nhơn duyên cho tôi, nếu làm như vậy thì còn chi là thể thống. » Giang tam Tầu thở dài than rằng :

« Cổ phu nhơn và Lưu công tử, đều chẳng một ai nghĩ chỉ đến sự nhơn duyên của tiểu thơ, thì tiểu thơ cũng phải tùng quyền mà lo lấy cái việc hệ trọng trọn đời chớ. Vả việc này mà tiểu thơ đi đây, là vàng mạng theo mẫu thân báo mộng, lại cùng đến đó với tôi thì có can chi mà ngại. » Lưu yển Ngọc bắt đắc dĩ phải nghe theo, rồi cùng Giang tam Tầu thẳng đến Tiểu xuân đình.

Nói qua lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa đang nằm một mình trong phòng, xảy thấy ngoài cửa có hai người đèn bả cầm đèn đi vào. Hoàng phủ Thiếu Hoa lật đật chỗi dậy hỏi : « Lưu công tử đi khỏi rồi, chẳng hay hai người là nữ lưu sao lại vào đây làm chi ? » Lưu yển Ngọc nghe hỏi thì rụt rè không dám bước tới ! Giang tam Tầu thấy vậy vén rèm bước lên, rồi nắm tay Lưu yển Ngọc bảo rằng : « Mời tiểu thơ cứ vào, có tôi đây, can chi mà ngại. » Lưu yển Ngọc cực chẳng đã phải cố gương bước vô, nhưng nét mặt sợng sùng quá, bèn đứng dựa cạnh bàn cúi mặt làm thinh, Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy, thì lòng nghĩ cho là một việc dám tã, bèn hỏi : « Cổ nhơn có câu : Nam nữ hữu biệt ! Hai người là nữ lưu, sao đêm hôm lại dám đường đột tới đây ? » Giang tam Tầu nói : « Bối công tử chưa rõ ! Nguyên tiểu thơ đây là thứ nữ của Lưu quốc trượng, lệnh muội của Lưu công tử, năm nay mới mười tám tuổi ; còn tôi đây là nữ mẫu nuôi người tên là Giang tam Tầu mẹ của Giang tấn Hỷ, vì có một việc cơ mật nên mới đến đây. » Giang tam Tầu nói dứt lời, bèn thuật lại hết đầu đuôi, việc thân mẫu của Lưu yển Ngọc báo mộng biểu đến đình ước kết thân, và việc Lưu khuê Bích định phóng hỏa ám hại,ặng tranh cướp cái hương duyên của Lệ Quân, cho Thiếu Hoa nghe. Thiếu Hoa nghe rõ, bèn cúi đầu chào Lưu yển Ngọc mà rằng : « Té ra Lưu tiểu thơ đây mà tôi không biết, xin cam thất lễ. Vậy mời tiểu thơ ngồi, cho tôi phân giải một đôi lời. » Giang tam Tầu bèn nhắc ghế kéo Yển Ngọc ngồi xuống, Thiếu Hoa cũng ngồi, rồi thưa rằng : « Nhơn vì việc tôi kết thân cùng họ Mạnh, mà thành ra xúc phạm đến lệnh huynh, vậy

bây giờ đây tôi có thể nào mà kết thân cùng tiểu thư nữa cho được ! » Lưu yển Ngọc, nói : « Tôi vì vàng theo lời của thân mẫu bảo mộng, nên mới chẳng tị hiềm mà đến đây, nếu công tử đã đính ước cùng Mạnh thị rồi, thì tôi xin cam làm thứ thất. » Thiếu Hoa nói : « Tiểu thư nghĩ lầm rồi ! Vì lệnh tể hiện nay đang làm chánh cung hoàng hậu, thì bao giờ Quốc trượng chịu gã tiểu thư cho tôi dựng làm thứ thất sao. Lại lệnh huynh người cố tình muốn hại tôi, thì bao giờ người lại bằng lòng. Xin tiểu thư nghĩ lại. » Lưu yển Ngọc thở dài than rằng : « Tôi thật là người bạc mạng, nay vàng lời thân mẫu đến đây đính ước cùng công tử, nếu mai sau mà có xảy ra điều chi bất trắc, thì tôi quyết ở vậy thủ tiết trọn đời, chớ chẳng hề vầy duyên cùng ai nữa. » Lưu yển Ngọc nói dứt lời, bèn chĩa ngọn đèn mà nguyện rằng : « Tôi là Lưu yển Ngọc vàng mạng thân mẫu xin làm thứ thất Hoàng phủ công tử, nếu ngày sau mà đổi dạ thay lòng, thì phải bị trời tru đất diệt. » Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy Lưu yển Ngọc đã quyết tình gắn bó với mình, bèn thở rằng : « Tôi đây là Hoàng phủ Thiếu Hoa, nếu có phụ lời của Lưu tiểu thư, thì cũng chẳng cho quí thân soi xét. »

Rồi đó hai người trao quạt đổi khăn mà làm vật kỷ niệm, kể Giang tảo Hỉ chạy vào nói : « Bây giờ đã quá canh hai rồi, xin công tử hãy mau ra cửa sau trốn về đi. » Thiếu Hoa nói : « Ta về thì phận ta yên rồi, nhưng phần người, nếu mai sau Khuê Bích rõ ra thì ắt bị hại đó. » Tảo Hỉ nói : « Điều ấy tôi đã dự phòng rồi ! Vậy khi công tử về bể, hãy nói là lúc đang ngủ bỗng thấy lửa dậy, may sao nhờ có thần nhưn cứu khỏi đem ra bỏ giữa đồng nên mới toàn mạng. Như vậy thời mẹ con tôi tất đứng bình an. » Thiếu Hoa nói : « Vậy người hãy kêu giùm hai tên gia tướng của ta vào, đừng có về luôn một thể. » Tảo Hỉ nói : « Nếu làm như vậy thì lậu sự ra còn gì ! Xin công tử cứ về trước, rồi sáng ngày hai người ấy sẽ về sau, không hại chi đâu. » Hoàng phủ Thiếu Hoa khen phải, rồi đó Yến Ngọc, Giang tam Tảo và Tảo Hỉ đồng đưa Thiếu Hoa ra cửa vườn sau.

Hoàng phủ Thiếu Hoa ra khỏi vườn lần đường đi vắng một đôi, lúc đang đi thỉnh lình có tiếng kêu hỏi rằng : « Ai đi đó ? Có phải Hoàng phủ công tử chăng ? » Thiếu Hoa nghe hỏi giật mình, ngó lại thấy một chú tiểu tăng, bèn hỏi : « Vì sao người biết vắng tôi ? » Tiểu tăng đáp : « Tôi vàng mạng sư phụ tôi đến đây vắng tiếp công tử, xin mời công tử ghé vào dùng trà. » Thiếu Hoa nghe nói, chắc sư phụ này là một bậc dị nhân, bèn hỏi : « Chẳng hay sư phụ đây pháp danh là chi ? » Tiểu tăng đáp : « Sư phụ tôi đạo hiệu là Thanh Tu trưởng lão, còn chùa của sư phụ tôi ở đây tên là Huyền Giác. » Thiếu Hoa nghe dứt lời, bèn theo tiểu tăng thẳng đến chùa. Đến nơi Thanh Tu trưởng lão ra nghinh tiếp và nói rằng : « Tôi mừng cho quý nhơn thoát khỏi nạn hoả tai, lại gặp được mối lương duyên đẹp đẽ. » Thiếu Hoa nói : « Nào tôi có bị nạn hoả tai gì ở đâu, và cũng chẳng có gặp lương duyên nào cả ! » Thanh Tu trưởng lão nói : « Lão tăng từng biết việc quá khứ vị lai, xin công tử mượn đường giấu giếm ! Nếu công tử chẳng tin, xin hãy ở đây chơi chờ xem ngọn lửa bên Lưu viên, rồi mới biết lời của Lưu tiểu thơ là lời thật. » Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy Thanh Tu trưởng lão thấu rõ hết tâm sự của mình, bèn chịu thiệt hết ! Kể đó tiểu tăng dâng trà lên, uống trà xong Trưởng lão tiếp nói : « Lưu tiểu thơ cùng công tử vẫn có tiền duyên với nhau, nên sự nhơn duyên ấy thế nào mai sau cũng dựng sum hiệp. Nhưng công tử số có nạn lớn trong ba năm, phải tan nhà nát cửa, cốt nhục phân ly. Song tôi khuyên công tử chờ tru phiến, hãy bền chí dốc lòng cho tròn đều trung hiếu, thì sẽ có trời phù hộ cho. Đó là việc thiên cơ bí nhiệm, xin công tử khi về phủ chờ tiết lộ ra. » Thiếu Hoa nghe dứt lời, thất kinh hỏi : « Chẳng hay nạn ấy có hại chi đến tánh mạng chăng ? » Thanh Tu trưởng lão nói : « Công tử là bậc quý nhơn, dầu có tai nạn nhưng không hề chi đến tánh mạng hết. Hễ trong ba năm mãn hạn rồi, thì sẽ dựng một nhà sum hiệp, hưởng đều phú quý. » Trưởng lão nói dứt lời, bèn kêu tiểu tăng bảo đem cò ra, rồi mời

Thiếu Hoa đánh chơi, đang chờ xem ngọn lửa bên họ Lưu sắp cháy.

Nói qua, khi Thiếu Hoa về rồi, Giang tấn Hỉ mới trở vào chắt bồi chích lửa đốt Tiểu xuân đình, lúc ấy vào lối canh ba trời lại có gió, nên làm cho ngọn lửa cháy phừng lên mau lắm, trong giây phút đã thấy cháy đỏ hừng trời! Giang tấn Hỉ vừa chạy vừa la: « Lửa cháy! Lửa cháy! Hoàng công tử uống rượu say làm đổ đèn cháy nhà rồi! Bớt người ta! đến cứu! đến cứu!» Ngoài huê viên Tào Tín và Ngô Trường đang uống rượu, nghe tiếng la lật dật chạy vô hỏi Giang tấn Hỉ: « Có thấy công tử tôi chạy ra chưa? Tấn Hỉ đáp: « Chưa! Chưa thấy!» Hai người nghe nói thất kinh, áp kêu réo Thiếu Hoa om sòm, mà chẳng nghe tiếng tăm gì hết! Hai người hoảng hốt, đứng khóc rống lên!

Lúc ấy Tấn phòng quan hay tin trong vườn Quốc trượng lửa cháy, bèn đem binh vào tiếp chữa. Tào Tín và Ngô Trường nói với Tấn phòng quan rằng: « Hoàng phủ công tử tôi khi nãy ở ngủ trong nhà ấy, xin tướng quân đốc quân trời tối lửa đang vào kiểm từ thất.» Tấn phòng quan nghe qua cả kinh nói: « Trời ơi! Có Hoàng công tử ở trông sao!» Nói rồi bèn hỏi quân quăng xô, câu liêm vào giựt sập nhà xuống, và tưới nước như mưa! Giây phút lửa tàn, quân sĩ tìm khắp mà chẳng thấy thi hài nào hết, Tấn phòng quan mới nói với Tào, Ngô rằng: « Trong đó không có hài cốt chi hết, chắc là Hoàng công tử đã hay, tỉnh dậy chạy ra rồi!» Tào Tín, Ngô Trường lúng quã phải gạt nước mắt, rồi dột đuốc chạy về báo tin, nhưng rủi lúc ấy cửa thành còn đóng, nên phải ngồi chờ đến khuya mới qua được. Còn Giang tấn Hỉ khi thấy lửa đã tàn rồi, thì cũng giao các việc lại cho gia tướng trong nhà gìn giữ, đoạn bắt ngựa dòng qua nhà họ Cổ mà cho Lưu khuê Bích hay. Lưu khuê Bích khi hay tin, thì nửa mừng nửa sợ, mừng là mừng giết được Thiếu Hoa, sợ là sợ rồi đây Hoàng phủ Kính bắt đền nhưn mạng, bèn vội vã cùng Giang tấn

Hĩ ra về. Khi về đến nơi, Lưu khuê Bích nghe nói lăm không thấy thi thê Thiếu Hoa thì thất kinh, có ý nghi cho Thiếu Hoa đã thoát khỏi, Giang tấn Hĩ thấy vậy nói : « Ba bề bốn phía tôi đều chắt bới mà đốt một lượt, và không có thể nào mà thoát khỏi dặng đầu ! » Lưu khuê Bích nghe qua mới yên lòng, tỏ lời ngợi khen Tấn Hĩ là người mẫn cán.

Hồi thứ tám

Hoàng phủ Kinh nổi giận tra gia tướng.

Giang tấn Hĩ bị mật tố chơn tình.

Nói qua, khi Hoàng phủ Thiếu Hoa dẫn Tào Tín và Ngô Trường đến Cồn minh trí mà du thuyền cùng Lưu Khuê Bích, mãi đến chiều tối mà chưa thấy về, Doãn phu nhơn ở nhà có ý nghi ngờ, bèn hỏi Hoàng phủ Kinh rằng : « Là quá ! Không biết con ta nó đi chơi cái nỗi gì, mà bây giờ mặt trời đã gút núi rồi lại chẳng thấy về ? » Hoàng phủ Kinh nghe nói, thì cười và bảo rằng : « Phu nhơn khéo lo thì thôi ! Con ta từ nào đến giờ không có đến nhà Lưu khuê Bích, ngày nay qua đó chắc lăm gì nó cũng cầm lại chơi, chờ mấy thuở mà cáo từ về được. »

Đêm ấy Doãn phu nhơn cứ như Thiếu Hoa hoài, nằm thao thức ngủ không yên giấc. Ngày thứ trời vừa rạng sáng, Trường Hoa tiểu thư vào. Doãn phu nhơn mới hỏi rằng : « Bây giờ trời đã sáng rồi, sao em còn chẳng thấy về ? » Trường Hoa tiểu thư nói : « Không chừng Lưu khuê Bích cầm lại ở ăn cơm sớm mai, rồi mới cho về chăng ! » Trường Hoa tiểu thư nói vừa dứt lời, thì thấy ngoài ngõ Tào Tín và Ngô Trường hơ hải chạy vào, quí xuống đất vừa lạy vừa khóc mà thưa rằng : « Nguy lắm ! Nguy lắm ! Hoàng phủ công tử ắt khó mà bảo toàn dặng tánh mạng ! » Vợ chồng Hoàng phủ Kinh nghe nói thất

kinh, lật đật hỏi rằng : « Sự thế làm sao đó ! Vì cớ nào mà công tử lại khó bảo toàn lấy tánh mạng ? »

Tào Tín và Ngô Tường nghe hỏi, ngược mặt lên gạt nước mắt, rồi đem hết duyên do tự sự mà thuật lại cho vợ chồng Hoàng phủ Kính nghe. Đoàn phu nhơn nghe nói, vùng khóc lớn lên và cả tiếng mắng Tào Tín và Ngô Tường rằng : « Công tử đã bị chết thiêu, nhưng cớ sao hai đứa bây lại còn sống mà về đây được hử ? » Tào Tín và Ngô Tường thưa : « Trước khi Tiểu xuân đình phát hỏa, thì hai tôi đang uống rượu ở ngoài, bằng không thì cũng chết tiêu luôn hết. »

Hoàng phủ Kính nghe qua nỗi trận lôi đình, vô ghẽ nạt lớn rằng : « Công tử đang ở trong phòng, sao hai đứa bây lại không ở trong đó hầu hạ, dám cả gan bỏ ra ngoài uống rượu, vậy thì đem hai đứa bây theo đó làm chi ? » Hai gia tướng cả sợ khấp nép thưa rằng : « Bẩm Nguyên soái ! Hèn ấy là do nơi công tử dạy, chớ chúng tôi bao giờ dám lằng lơ. Nguyên khi tôi đó, có một người gia nhơn của Lưu gia tên là Giang tấn Hi, đến mời chúng tôi đi ra ngoài uống rượu, chúng tôi cố ý chối từ, nhưng công tử tôi thấy va có lòng từ tế, nên bảo chúng tôi cứ việc đi, chẳng dè khi ra ngoài đứng một lát thì thấy Tiểu xuân đình phát hỏa, đều tai họa tự ở đầu xui đến, chớ chẳng phải là tại chúng tôi tham sự ăn uống mà ra, xin Nguyên soái xét tình cho. » Trưởng Hoa tiều thơ hỏi : « Lưu công tử đã nói có việc đi vắng, nhưng cớ sao em ta, chẳng về còn ở làm chi ? » Hai gia tướng nói : « Lúc Lưu công tử nói có việc đi vắng, thì công tử tôi cũng có ý cáo từ, song Lưu công tử cầm lại chẳng cho. »

Trưởng Hoa tiều thơ nói : « Việc này, chắc là Lưu khuê Bích nó đem lòng căm hận về việc thi bắn lúc trước, cho nên nó lập mưu mà ám hại em ta, đáng có tranh cướp cái nhơn duyên của Mạnh thị. Nếu chẳng vậy, thì khi chủ nhà mắc cớ việc cần phải đi khỏi, bao giờ lại cố cầm khách ở

ngủ chori tại nhà mà làm chi. » Lúc Trương Hoa tiểu thư nói dứt lời, thì nội nhà ai ai cũng đề trí suy nghĩ, cho là lời đoán phải.

Nói qua, khi Trương Hoa tiểu thư nói dứt lời, mọi người đều đề ý suy nghĩ cho là phải, thì nghe tiểu thư hỏi tiếp Tào Tín và Ngô Trường rằng : « Chẳng hay cái huê viên ấy người nào ở đó coi giữ, và trong cơn lửa cháy, có ai đứng đó cứu chữa không ? » Tào Tín và Ngô Trường thưa : « Người giữ vườn đó tên là Giang tấn Hĩ ; mà chính là Giang tấn Hĩ vào mời chúng tôi đi uống rượu ; và năm nay tuổi độ lối mười sáu mười bảy. Còn trong khi phát hỏa ấy, thì có Tấn phòng quan đem quân đến cứu chữa. » Trương Hoa tiểu thư hỏi : « Trong khi quan đến cứu chữa, có tìm thấy thi hài không ? » Tào Tín, Ngô Trường thưa : « Lúc ấy tôi có nói với Tấn phòng quan bảo đốc quân tìm kiếm, nhưng không thấy hài cốt chi cả. »

Trương Hoa tiểu thư nghe nói, bèn day qua nói với vợ chồng Hoàng phủ Kính rằng : « Nếu vậy thì con chắc em con chưa chết ! Vì xem dung mạo của em con, thì không phải là người yếu tướng (chết yểu). Đã không tìm thấy thi hài, thì tất em con đã trốn thoát rồi. » Tiểu thư bèn hỏi hai gia tướng, coi tình ý Tấn Hĩ lúc mời đi uống rượu bộ dáng thế nào. Hai người bèn thuật hết đầu đuôi lại, nào khi ra ngoài rồi, Tấn Hĩ kêu vài người khác lại cùng thủ tặc, đoạn giày lát chàng nói có việc bỏ ra chốn hoa viên, và trong khi phát hỏa thì chàng trí hô lên trước hết, vân vân. Trương Hoa nói : « Xem thế thì biết mưu này có Giang tấn Hĩ ở trong. Chắc là Lưu khuê Bích dẫn nó lưu hai đứa này ra ngoài, rồi chờ khi em con ngủ mê mà ám hại đó. » Hoàng phủ Kính nói : « Lời con đoán có lý phải ! Vậy bây giờ, trước hết ta hãy bắt Giang tấn Hĩ về tra vấn, rồi sau sẽ hỏi đến Lưu khuê Bích. » Hoàng phủ Kính nói dứt lời, bèn vội vã lên kiệu tuốt qua Lưu phủ.

Lúc ấy Lưu khuê Bích đang ngồi trong nhà nghe gia tướng báo nói có Hoàng phủ Nguyên soái đến, thì

lật đật chạy ra nghinh tiếp, chàng trông thấy Hoàng phủ Kính nét mặt hăm hăm giận dữ, làm cho chàng kinh sợ vô cùng ! Kế nghe Hoàng phủ Kính hỏi : « Đêm hôm qua vì có gì mà bên này phát hỏa ! Còn con tôi bây giờ hiện ở đâu ? » Lưu khuê Bích nói : « Việc này tôi không được rõ ! Vì đêm qua tôi mắc theo thân mẫu tôi sang nhà cậu tôi để hộ tang cho bà ngoại tôi, lúc đó lệnh lang đang ngủ nơi Tiểu xuân đình, không biết vì có chi mà thành ra tai họa. Khi gia nhơn tôi qua báo tin cho tôi hay, tôi lật đật về đến nơi, thì thấy tòa nhà ấy đã ra tro bụi. Lại trong lúc lửa cháy, thì có Tán phòng quan đem quân đến cứu chữa, nhưng tìm không thấy hài cốt chi, chắc có lẽ lệnh lang đã hay mà thoát thân ra khỏi rồi. » Hoàng phủ Kính nói : « Nếu con tôi đã thoát khỏi, sao đến bây giờ mà chẳng thấy về ? Vậy hãy dắt tôi vào đó khám xét thử coi. »

Lưu khuê Bích nghe bảo bèn đứng dậy đưa Hoàng phủ Kính ra Tiểu xuân đình. Đến nơi Hoàng phủ Kính đốc quân bới tìm lại thật kỹ, nhưng chẳng thấy có dấu chi hết ! Lúc ấy gia tướng họ Lưu cũng ra vây quanh chung quanh mà xem, Tào Tin, Ngô Tường bèn chỉ Giang tấn Hĩ mà nói với Hoàng phủ Kính rằng : « Đêm hôm qua, chính người này ép mời chúng tôi đi uống rượu đây. » Hoàng phủ Kính liền kêu lại hỏi. Lúc ấy Giang tấn Hĩ kể mình chắc có cái ơn riêng với Thiếu Hoa, nên lòng chẳng sợ sệt, bèn ung dung bước đến quì xuống. Kế nghe Hoàng phủ Kính hỏi : « Nhà người tên họ gì ? Cái huê viên này phải về phần người coi giữ không ? » Giang tấn Hĩ thưa : « Tôi tên là Giang tấn Hĩ, cái huê viên này chính về phần tôi coi giữ. » Hoàng phủ Kính nói : « Đêm hôm qua người mời ép hai tên gia tướng của ta uống rượu, rồi lúc đó người lại bỏ mà đi đâu ? » Giang tấn Hĩ thưa : « Vì lúc đó Cổ phu nhơn và Lưu công tử của tôi mắc đi khỏi, nên tôi phải đi tuần giữ ở ngoài huê viên. »

Hoàng phủ Kính hỏi : « Nếu người đi tuần giữ ngoài huê viên, thì tất việc phát hỏa này duyên cớ vì sao, người cũng

phải biết rõ lắm chứ ! » Giang tấn Hĩ thưa : « Lúc tôi đang ở ngoài, thỉnh lình thấy lửa dậy nên lật đật tri hô lên, chứ còn duyên cớ vì đâu mà xảy ra nông nỗi, thì thiệt tôi không biết. » Hoàng phủ Kính nghe dứt lời, cả giận nạt lên rằng : « Người nói người mặc việc không thể cùng uống được, thì cứ gì lại đi mời ép người ta uống. Có phải là người dụng kế Điều hổ ly sơn (1) mà ám hại con ta đó không. Ta chắc việc này là do nơi tay người phóng hỏa. » Hoàng phủ Kính nói dứt lời, bèn truyền quân bắt Giang tấn Hĩ đem về tra vấn. Giang tấn Hĩ mọp lạy thưa rằng : « Mời uống rượu đó, là tôi có lòng quý trọng hai người ấy, còn việc phát hỏa xảy ra thế nào thật tôi không biết, xin Nguyên soái dung thứ cho. »

Lúc ấy Lưu khuê Bích sợ Hoàng phủ Kính bắt Tấn Hĩ về tra mà lặn sụ, nên bước tới nói rằng : « Giang tấn Hĩ xưa nay vốn người lương thiện, tôi chắc Nguyên soái làm vậy e oan lình cho nó đó ! » Hoàng phủ Kính nghe nói, thì nghiêm nét mặt mà rằng : « Gõn công tử mắc đi hộ tống, sao có gì lại cầm con tôi ở lại, chắc việc này là do Công tử chủ mưu lập kế ám hại con tôi đó ! »

Lưu khuê Bích nói : « Tôi mà cầm bạn ở lại chơi nơi nhà, điều ấy nghĩ cũng là một việc thường ! Vả lại, tôi có dè đâu lình lang lại say rượu làm đồ đèn cháy mất hết một tòa nhà của tôi ; phải chi tôi biết trước như thế, thì khi nào tôi lại dám cầm. Nay Nguyên soái quyết bắt gia nhơn của tôi đem về tra vấn, e cho trái đạo lý chăng ? » Hoàng phủ Kính nghe Lưu khuê Bích nói mấy lời, thì càng có ý nghi ngờ hơn nữa, bèn đáp : « Tuy đã biết Công tử có lòng tử tế mời con tôi ở lại, nhưng nghiệm theo lẽ thì tôi không thể tin được. » Hoàng phủ Kính nói dứt lời, bèn truyền lệnh quân sĩ giải Giang tấn Hĩ về phủ. Quân sĩ nghe lệnh dậy, thì dạ lên một tiếng, rồi áp kéo lôi Giang tấn Hĩ đi liền. Lúc ấy Giang tấn Hĩ tưởng Hoàng phủ Thiếu Hoa đã về đến nhà rồi, còn

(1) Điều hổ ly sơn. là gạt cộp ra khỏi núi.

Hoàng phủ Kính làm như vậy là có ngụ ý chỉ khác ; nên lòng chàng ta chẳng sợ, lại lo cho Lưu khuê Bích nghĩ mình, bèn giả bộ kêu lên rằng : « Lưu công tử ôi ! Hãy cứu tôi với ! » Lúc ấy Lưu khuê Bích cũng muốn cứu, nhưng chẳng biết làm sao, túng phải đứng nhìn trăn mà chịu.

Khi Hoàng phủ Kính lên kiệu về đến phủ, vào thuật chuyện lại cho Đoàn phu nhân và Trương Hoa tiểu thư nghe. Trương Hoa tiểu thư nói : « Nếu không tìm được thi hài, thì chắc em con đã thoát thân khỏi rồi, xin song thân chớ lo. » Hoàng phủ Kính nói : « Nếu nó đã thoát thân rồi sao chưa thấy về, thật khiến cho ta lo sợ quá ! Vậy để ta dạy đem Giang tấn Hĩ vào tra hỏi nó thử coi. » Hoàng phủ Kính nói dứt lời, bèn truyền quân sĩ bày đồ hình cụ ra, rồi giải Giang tấn Hĩ vào. Giang tấn Hĩ vào đến nơi thấy vậy, thì tưởng Hoàng phủ Kính bày ra như thế để che mắt Lưu khuê Bích, để chàng chẳng biết mình tha Thiếu Hoa ; vì thế nên trong lòng chẳng sợ, kể nghe Hoàng phủ Kính hỏi rằng : « Ta trông người tuổi còn niên thiếu, nên ta chắc cái việc này chẳng phải do nơi người, vậy ai chủ mưu người hãy thú thật cho ta biết. »

Giang tấn Hĩ tưởng Hoàng phủ Kính giả cách hỏi mình như vậy, nên cúi lạy thưa rằng : « Bẩm Nguyên soái ! Việc này thiệt do nơi công tử say rượu làm đồ đèn cháy chớ không có ai phóng hỏa, xin Nguyên soái xét lại cho tôi nhờ. » Hoàng phủ Kính nghe nói cả giận nạt rằng : « Ta thấy người còn nhỏ dại nên chẳng nổi gia hình, sao người dám đem lời xáo trá mà dối ta. Nếu người không thú thật thì ta sẽ tra kẹp cho người biết chừng. » Giang tấn Hĩ lúc bấy giờ có ý giận, mới nghĩ thầm rằng : « Hoàng phủ công tử đã về rồi, mà sao lại còn muốn làm khổ ta kia ! » Giang tấn Hĩ nghĩ rồi bèn thưa : « Trăm lạy Nguyên soái ! Xin Nguyên soái cho tôi bẩm một đôi lời. »

Hoàng phủ Kính nghe Tấn Hĩ xin như vậy, bèn truyền quân sĩ lui ra, rồi bảo rằng : « Người có điều chi hãy nói đi. »

Giang tấn Hỷ ngó bốn phía thấy vắng người, mới đến gần Hoàng phủ Kính mà bẩm nhỏ rằng : « Bẩm Nguyên soái ! Xin Nguyên soái cho tôi được hỏi một lời. Chẳng hay Nguyên soái già cách hỏi như vậy, hay là Hoàng phủ công tử chưa về. » Hoàng phủ Kính nói : « Nào ! Ta có thấy công tử về bao giờ ử đầu ! » Giang tấn Hỷ thất kinh nói : « Trời ôi ! Té ra công tử chưa có về sao ? Lạ dữ kia ! » Hoàng phủ Kính thấy bộ dáng của Giang tấn Hỷ như vậy, liền bảo rằng : « Có sự làm sao mà kỳ thế ? Đầu người hãy cứ thật mà tỏ cho ta biết, chớ nên giấu giếm. »

Lúc bây giờ Giang tấn Hỷ mới an lòng, bèn quì xuống thuật rõ hết đầu đuôi các việc cho Hoàng phủ Kính nghe. Hoàng phủ Kính nghe nói nửa mừng nửa sợ, bèn nói với Giang tấn Hỷ rằng : « Nếu vậy thì người là : « Cứu mạng ân nhân » của con ta đó ! Ta cần phải hậu tạ công người. Nhưng ta chẳng biết, vì sao mà con ta đến bây giờ chưa thấy về. » Giang tấn Hỷ suy nghĩ một hồi, rồi nói : « Hoặc khi công tử còn việc chi ngăn trở. Nhưng làm thế gì rồi cũng có về đây, xin Nguyên soái chớ lo. » Hoàng phủ Kính nói : « Vậy bây giờ người hãy ở đây uống rượu chơi, đợi đợi con ta về sẽ nói chuyện. » Giang tấn Hỷ thưa : « Xin đa tạ cái lòng cố cặp của Nguyên soái ! Nhưng nếu tôi ở đây uống rượu, thì chắc Lưu công tử người đem lòng nghi mà làm khó cho tôi. » Giang tấn Hỷ nói vừa dứt lời, xây thấy quân sĩ chạy vào báo rằng : « Thưa, công tử đã về ! » Hoàng phủ Kính nghe báo mừng rỡ vô cùng !

Nguyên Hoàng phủ Thiếu Hoa ghé vào chùa cùng với Thanh Tu trưởng lão đánh cờ, đứng chờ xem ngọn lửa trong vườn họ Lưu. Quả nhiên vào lối canh ba, bỗng thấy trong huê viên lửa dậy ửng trời, bây giờ Hoàng phủ Thiếu Hoa mới tin là Lưu khuê Bích có lòng hại mình. Đến sáng ngày, Thanh Tu trưởng lão cầm Thiếu Hoa ở lại dùng cơm sớm mai rồi mới cho về, cho nên mới trễ nải như thế. Khi Hoàng phủ Thiếu Hoa bước vào đến nhà, Giang tấn Hỷ chạy tới cúi lạy

và hỏi rằng : « Chẳng hay vì cớ sao mà tới bây giờ công tử mới về đến ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa lật đật đỡ Giang Lân Hỉ dậy mà rằng : « Nhà người vốn là cứu mạng ân nhân của ta, xin chờ thử lễ quá như vậy. Mời nhà người ngồi đây chờ một chút, rồi ta sẽ ra nói chuyện. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nói dứt lời, vội vã đi thẳng ra sau hậu đường, cứ nhà thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thì xúm lại hỏi thăm lẫn lẫn ! Hoàng phủ Thiếu Hoa mới thuật lại công việc tự đầu chí đuôi cho nội nhà ai nấy nghe, duy có mấy lời của Thanh Tu trưởng lão mách cho biết, về sự ba năm tai nạn cửa nhà tan nát thì không dám nói, vì sợ cha mẹ hay mà đem lòng phiền muộn. Khi thuật xong rồi, Thiếu Hoa mới nói với vợ chồng Hoàng phủ Kính rằng : « Về việc Lưu yển Ngọc định ước kết duyên, xin song thân chờ tiết lộ ra, vì nếu Lưu khuê Bích rõ thấu chọn tình thì có hại cho em gái. Và Mạnh lệ Quân hay dạng, thì chắc rằng cũng sinh lòng ghen tương. » Hoàng phủ Kính khen : « Lời con phân rất phải ! Nhưng còn Giang Tấn Hỉ kia, thì ta phải đáp đền ơn ấy. » Ông nói rồi, bèn lấy mười lượng vàng đem ra trao cho Giang Lân Hỉ mà rằng : « Ta thưởng cho nhà người mười lượng vàng này, vì cái lòng tốt của nhà người. Nếu mai sau nhà người có cần dùng nữa, thì hãy qua hỏi, ta sẽ cho thêm. »

(Xem tiếp tập 4)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Giang tấn Hĩ từ chối rằng : « Xin đợi ơn Nguyên soái !
Vả việc ấy có chi làm trọng mà tôi dám thọ lấy số thưởng lo
tác như vậy. » Hoàng phủ Kính nói : « Nhà ngươi đã có cái ơn
sâu cùng con ta như vậy, thì đáng lẽ ta thâu dùng mới hợp
thể tình, chớ số mười lượng vàng này có đâu là đủ, nhưng
ngặt vì nhà ngươi hiện đang ở với họ Lưu, vậy hễ nếu họ Lưu
đổi đãi từ lễ thì thôi, bằng không thì mẹ con nhà
ngươi hãy qua đây, ta sẽ trọng đãi cho. » Giang tấn Hĩ nghe
nói cả mừng, bèn tiếp lãnh số bạc rồi thưa rằng : « Năm tôi
mới nên chín, thì đã theo mẹ tôi đến ở cho nhà họ Lưu, họ
Lưu vẫn nhận dùng mẹ con tôi làm người làm phúc, nay vì
Lưu công tử lập tâm độc ác, nên tôi vì nhơn đạo mà cứu tử
Hoàng công tử đây, tôi nghĩ tôi làm như thế thì cũng đã bất
nghĩa cùng họ Lưu lắm rồi, lẽ nào lại bỏ đó sang đây cho
được. Nhưng tôi chỉ xin công tử một điều, là ai hỏi thì
cứ nói, trong khi đang ngủ thấy lửa dậy, may sao có thần
nhơn hiện vào cứu khỏi đem ra bỏ ở giữa đồng, rồi sáng
ngày hỏi thăm đường tìm về. Chớ nếu công tử mà thổ lộ chơn
tình, thì chẳng những di lụy đến Lưu tiểu thơ mà thôi, mà
mẹ con tôi đây cũng khó bảo toàn mạng nữa. »
Hoàng phủ Kính và Hoàng phủ Thiếu Hoa nhận lời, rồi sai
gia tướng đưa Giang tấn Hĩ ra về.

Khi Giang tấn Hĩ về rồi, Hoàng phủ Kính bèn kêu Tào
Tín và Ngô Tường ra mắng rằng : « Hai đứa bây thật là đồ
ham ăn ham uống, để hơ hống thiếu chút nữa thì con ta không
còn, ta dùng hai đứa bây nữa sao được ! » Tào Tín và Ngô

Tường thất kinh, lật đật quì lạy khẩn cầu liền thỉnh ! Thiếu Hoa thấy vậy thương tình, mới bước tới nói với Hoàng phủ Kính rằng : « Xin thân phụ dung thứ cho chúng nó, vì việc này lỗi tại nơi con, bởi con bảo chúng nó đi chớ chúng nó không dám. » Hoàng phủ Kính bèn dẫn mặt Tào Tín, Ngô Tường rằng : « Lần này hai đứa bày mới làm lỡ nên ta cũng thương tình mà tha cho, nếu sau còn tái phạm thì ta sẽ trị tội nặng. » Tào, Ngô nghe nói cả mừng, lật đật cúi lạy lui ra.

Nói qua Lưu yển Ngọc và Giang tam Tẩu khi hay tin Hoàng phủ Kính bắt Giang tấn Hỷ đem về, thì trong lòng lấy làm lo sợ ! Chẳng biết Hoàng phủ Thiếu Hoa có về đến nhà hay không. Ngày thứ, Giang tam Tẩu vào nhà giã bộ khoe than với Lưu khuê Bích rằng : « Hôm qua Hoàng phủ Nguyên soái bắt con tôi về tra vấn, tôi sợ nó bị đòn bộp quá chịu không nổi rồi khai bày ra, thì biết làm thế nào ? » Lưu khuê Bích nghe hỏi trong lòng cũng sợ, nhưng ngoài miệng giả bộ nói cứng rằng : « Xin mẹ chớ lo ! Hoàng phủ Kính làm oai như vậy, chớ khi nào va chạm khảo kệp đến gia nhơn của thân mẫu tôi sao ! » Lúc hai người còn đang bàn luận, thì kể Giang tấn Hỷ về đến. Khi Giang tấn Hỷ đi về nửa đường, chàng bèn lấy gừng thoa vào mắt cho chảy nước mắt ra, và bôi mặt tèm lem như hình bị tra khảo như tử, đi cầ nhấc mà vào. Giang tam Tẩu trông thấy con, thì giả bộ kinh sợ chạy ra hỏi rằng : « Con ôi ! Bộ thế con bị tra khảo dữ lắm sao, mà xem nước mắt con đầm đề như vậy ? » Tấn Hỷ khóc thút thít thưa rằng : « Khổ lắm mẹ ôi ! Khi Hoàng phủ Nguyên soái bắt con về phủ bèn trói con vào cột và truyền gia tướng đem kèm kệp khảo, buộc con phải khai là : Việc này là do nơi Lưu công tử, vì mối lương duyên của Mạnh thị mà phóng hỏa ám hại Hoàng phủ công tử. Con nhứt quyết chối từ, thì bọn gia tướng sắp đem kèm kệp đến khảo con, may sao đang khi ấy có Hoàng phủ công tử về, nên con mới thoát khỏi tai nạn. » Lưu khuê Bích nghe qua cả kinh hỏi rằng : « Hoàng phủ Thiếu Hoa làm sao mà thoát về đây kia ? »

Giang tấn Hi nói : « Lúc ấy tôi có nghe Hoàng phủ công tử thuật chuyện lại rằng : « Trong cơn lửa dậy, người kẻ chắc mười phần phải chết ! May sao đang cơn bão rồi, xảy thấy trong lửa có một vị thần hiện ra, cứu người đem bỏ ngoài giữa đồng. Khi rớt xuống đất rồi, người thấy trời tối lắm, nên phải ngồi đó mà chờ cho đến sáng, mới lần dò hỏi thăm đường mà về, vì đường khó đi, lại không thuộc nẻo, nên đi quanh lộn mãi mới đến quá trưa. » Lưu khuê Bích nghe qua lấy làm cảm tức, vì hại Hoàng phủ Thiếu Hoa không được, mà lại thiêu hủy hết một tòa nhà xinh đẹp của mình.

Hồi thứ chín

Nghe lời con, Nguyên-thành-hậu lập kế,

Vì chữ trung, Hoàng-phủ-Kính ra binh.

Lưu khuê Bích ngồi làm thỉnh một hồi, rồi bảo Tấn Hi vào nhà trong an nghỉ. Giang tấn Hi vào nhà trong đem hết các việc thuật lại cho Giang tam Tầu nghe. Giang tam Tầu nghe rồi, bèn vào Tiều vân các mà nói cho Lưu yển Ngọc biết, cả hai đều mừng thắm.

Nói qua Mạnh sĩ Nguyên có một người gia nhơn tên là Mạnh Ninh, hay đặt tin Hoàng phủ Thiếu Hoa bị nạn hỏa tai nơi Tiều xuân đình, nhưng chẳng rõ được sống thác thế nào, bèn lật đật về báo cho Mạnh sĩ Nguyên hay, Mạnh sĩ Nguyên nghe qua, thì biết rõ là Lưu khuê Bích âm mưu hãm hại. Còn Hàn phu nhơn, Mạnh gia Linh, Tô đại Nương, Mạnh lệ Quân, Tô yển Tuyết thấy đều thất kinh ! Tô yển Tuyết nói : « Việc này chắc là Lưu khuê Bích căm hận về sự tranh hôn mà âm mưu ám hại đây ! » Hàn phu nhơn nói : « Nếu hiền tể ta bị hại, thì việc chung thân đại sự của con gái ta phải lỡ vỡ rồi ! »

Lúc ấy Mạnh lệ Quân ngồi lặng thinh, trong lòng rất lẽ tãi ! Tô yến Tuyết tiếp rằng : « Tôi xem dung mạo Hoàng phủ công tử không phải là người yếu tướng, chắc có lẽ chẳng hề chi đâu. » Hàn phu nhơn nói : « Lưu khuê Bích nó đã lập tâm độc ác mà cố hại thành hoh, thì hiền tể ta làm sao mà bảo toàn tánh mạng cho được ! » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Thôi ! Các người chớ luận bàn chi cho nhiều, đề ta qua nhà Hoàng phủ mà hỏi thăm, thì rõ biết đều hư thiệt. » Mạnh sĩ Nguyên nói dứt lời, liền mặc áo lên ngựa ra đi. Đến nơi cho người vào phi báo. Hoàng phủ Kính hay tin lật đật ra nghinh tiếp vào nhà.

Mạnh sĩ Nguyên hỏi : « Chẳng hay lệnh lang vì cớ chi mà đến ở đêm bên nhà họ Lưu cho đến lâm hỏa nạn ? Và việc phát hỏa ấy đầu đuôi thế nào ? Còn lệnh lang bây giờ ở đâu ? » Hoàng phủ Kính bèn thuật rõ đầu đuôi mọi việc lại cho Mạnh sĩ Nguyên nghe. Nhưng Hoàng phủ Kính chỉ nói dối y theo lời của Giang tể Hỷ xin, còn việc dính nước cùng Lưu yến Ngọc thì dấu đi. Mạnh sĩ Nguyên ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói : « Theo chuyện phát hỏa này, tôi định chắc là Lưu khuê Bích vì sự tranh hôn mà âm mưu ám hại, thế thì từ đây chúng ta phải đề phòng nó mới được. » Hoàng phủ Kính nói : « Lời đại nhơn phán rất phải ! Tôi cũng nghĩ như vậy. » Đoạn hai người trà nước chuyện vãn giây lâu, rồi Mạnh sĩ Nguyên từ giả ra về. Về đến nhà thuật chuyện lại cho nội nhā nghe, cả nhā nghe qua thấy đều mừng rỡ !

Trong những người trong nhā, duy có một mình Tô yến Tuyết là mừng rỡ nhiều hơn hết, nàng liền vội vã chạy vào nói lại cho Mạnh lệ Quân nghe, và bảo rằng : « Đó ! tiểu thư hãy nghĩ coi, lời của tôi đoán có linh chăng ? » Mạnh lệ Quân thờ dãi đáp rằng : « Từ đây đã gây nên việc oán thù, thì tôi chắc Lưu khuê Bích sẽ còn sanh ra nhiều sự nữa ! » Tô yến Tuyết nói : « Hoàng phủ công tử đã biết Lưu khuê Bích là người phản bạn, thì chắc sẽ tuyệt giao với nó, bao giờ nó lại còn ám hại nữa ! » Mạnh lệ Quân nói : « Hiện nay

nhà họ Lưu đang có thể lực, khi nào có chịu thôi. Sau này rồi chi sẽ hiểu rõ, nhưng đó là một việc chẳng qua tự nơi trời xui nên. »

Chiều hôm ấy, Hoàng phủ Kính nói cùng nội nhà rằng : « Lưu khuê Bích lập tâm độc ác như vậy, nên ông tính sáng ngày viết biểu dâng về tâu cùng Thiên tử. » Hoàng phủ Thiếu Hoa can rằng : « Xin thân phụ chớ phiền lòng, con nguyện từ đây tuyệt giao cùng Lưu khuê Bích thì tất định bình yên. Nếu thân phụ mà tâu cùng Thiên tử, thì một là di lụy cho bọn Giang tấn Hi, hai nữa kết oán cùng Lưu Tiệp mà không nên. » Hoàng phủ Kính nghe Thiếu Hoa phân hữu lý, bèn vuốt giận bỏ qua.

Nói qua Lưu khuê Bích, khi bảo Giang tấn Hi đi rồi thì nằm nghĩ thầm rằng : « Ai dè đâu Hoàng phủ Thiếu Hoa không chết, mà tự mình đốt phá hết một toà nhà. Còn nói rằng có thần nhưn hiệu cứu thì rất vô lý ! Hay là Giang tấn Hi làm tiết lộ ra, nên Thiếu Hoa hay động mà trốn chăng ? » Rồi chàng lại nghĩ nữa rằng : « Nay Hoàng phủ Kính đã biết ta mưu hại rồi, nếu va tâu cùng Thiên tử mà thân phụ ta không rõ đầu đuôi, thì cũng khó lòng mà bình vực ta được. Chi bằng ta tự thư tỏ cho thân phụ ta biết trước, xin người tìm cách hại Hoàng phủ Kính mà cướp mỗi lương duyên Mạnh thị cho ta, thì chắc được. Vả thân phụ ta yêu ta lắm, nếu ta cầu xin thì người sẽ sẵn lòng. » Lưu khuê Bích nghĩ như vậy, nên liền đi viết thư, rồi kêu một người gia tướng tên là Du Nhị vào bảo rằng : « Ta cho nhà người ba chục lượng bạc, vậy nhà người hãy lãnh bức thư này, và mau đem đến Kinh mà dâng cho Lưu quốc trưởng. » Du Nhị dạ vâng lời, Lưu khuê Bích lại nói cho Du Nhị biết rõ những lời lẽ trong thư, và dạy những câu trả lời, phòng khi Quốc trưởng có hỏi mà ứng đáp. Du Nhị lãnh bạc và thư, rồi lui ra bắt ngựa thẳng xông.

Du Nhị ra đi chẳng bao lâu đã tới Kinh thành, đến nơi tìm lại dinh Lưu Tiệp. Lúc ấy Lưu Tiệp có một người thiếp

yêu lên là Ngô thực Nương. Nguyên người này vốn của một người môn sanh của Lưu Tiệp mua được đem tặng cho và, Ngô thực Nương chẳng những nhan sắc xinh đẹp, mà lại tinh thông về môn toán số học nữa, ở cùng Lưu Tiệp sanh dựng một đứa con trai chưa đầy một tuổi, tên là Lưu Quý, ngày ấy Lưu Tiệp đang bế Lưu Quý trông giỡn, xảy thấy nữ ti vào bẩm rằng : « Có một người ở Văn nam đem thư đến, xin vào ra mắt. »

Lưu Tiệp nghe nói, bèn trao Lưu Quý cho Ngô thực Nương rồi truyền đòi vào. Du Nhị vào đến nơi cúi lạy. Lưu Tiệp hỏi : « Nhà ta có khi đều được bình yên ! » Du Nhị thưa rằng : « Bẩm lão gia ! Nội nhà đều được bình yên hết ! Công tử có thư, xin dâng cho lão gia. » Du Nhị nói dứt lời hai tay dâng thư lên. Lưu Tiệp lấy thư xem rồi, liền đứng phóc dậy nói rằng : « Ừ được ! Nếu ta không trừ được bọn Hoàng phủ Kính với Mạnh sĩ Nguyên, thì chẳng phải là tay Quốc trượng. » Ngô thực Nương thấy vậy bèn hỏi rằng : « Chẳng hay trong thư ấy nói đều chi, mà lão gia xem rồi tại tức giận như thế ? »

Lưu Tiệp liền trao bức thư cho Ngô thực Nương xem và nói rằng : « Nàng hãy đọc hết thư này, thì hiểu rõ nguyên do. » Lúc bấy giờ mấy người thiếp của Lưu Tiệp đều xúm lại xem qua. Ngô thực Nương coi rồi, ngồi ngẫm nghĩ một hồi, đoạn chúp miệng cười và nói với Lưu Tiệp rằng : « Những lời lẽ của công tử nói trong thư đây tôi e chẳng thật, xin lão gia chớ nghĩ ngợi làm chi cho thêm phiền. Vả nếu cứ kể theo trước phẩm Hoàng phủ Kính mà so sánh cùng lão gia, thì Hoàng phủ Kính đâu bằng, lão gia hiện nay quyền thế đã chiếm địa vị nhứt trong triều, Mạnh sĩ Nguyên lẽ nào lại chẳng biết hay sao ! Vả lại công tử nhà ta tài mạo rất kiêm toàn, nếu công tử và Thiệu Hoa mỗi người đều bắn trúng đủ ba phát tên. (Vị Khuê Bích nói lão rằng : mình cũng bắn trúng đủ ba phát, mà Mạnh sĩ Nguyên không chịu gả) thì khi nào họ Mạnh lại chẳng gả cho, mà lại gả cho nhà Hoàng phủ. Theo ý lời

nghĩ, thì chắc Thiếu Hoa bắn trúng ba phát tên, còn công tử thì không bắn trúng, nay công tử vì tham luyện cái dung nhan của Mạnh thị mà gởi bức thư này, đáng khiến cho lão gia giận tức mà toan hại nhà Hoàng phủ. Còn như việc nhà ta thất hỏa, rồi Hoàng phủ Kính đến vây bắt gia nhưn ta về tra khảo, thì càng dối giả lắm ! Vả chăng nhà ta là một nhà hầu trước, mà dần cho nhà thường dân đi nữa, thì Hoàng phủ Kính cũng phải giữ theo pháp luật, có đầu con mình vô sự, mà lại vu phẩn rằng người ta mưu hại bao giờ ! Toàn bức thư ấy, phần nhiều đều là lời vô lý, xin lão gia chớ khá tin. » Lưu Tiệp gật đầu đáp rằng : « Lời nàng nói nghĩ có lẽ phải ! Nhưng Hoàng phủ Kính đã biết con ta yêu quý Mạnh lệ Quân, thì đáng lẽ chẳng cho con mình đến tranh hôn mới phải chớ. Thiệt va lâm như vậy có ý khinh khi ta lắm, nếu ta không làm cho va tan nhà nát cửa, thì chắc con ta nó cũng cười ta là một người hèn nhất. » Lưu Tiệp nói dứt lời, bèn đi viết thư trả lời cho Khúc Bích, hứa sẽ y lời.

Nguyên Lưu Tiệp người có chí lãnh hảo thắng, hề ai mà chịu lòn va thì gặp chuyện gì va cũng hết sức bình vực cho, vì thế mà nội trào các quan văn võ xu phụ theo va nhiều lắm. Tánh va rất khác hơn các kẻ gian thần khác, là chỉ có hảo thắng mà thôi, chớ không có tham ăn hối lộ. Ngày nay va định vì con mà lo hại Hoàng phủ Kính, thì thế nào Hoàng phủ Kính cũng khó mà tránh cho khỏi đó. Bởi va thế lực trong trào rất mạnh, nhưng nghĩ chẳng qua cũng là cơ sự bởi nơi trời xui nên. Cách đó độ vài ngày, một bữa nọ Thiên tử làm triều, các quan vào triều kiến tụng hồ xong rồi, thì có quan Huýnh môn bước ra quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Bộ hạ ! Nay có quan Tuần phủ Sơn đông là Bành như Trạch, và quan Tổng binh ải Đãng châu là Ân diệu Tiên dâng biểu văn về cáo cấp, nói có tướng Triều tiên là Ô tất Khải đem ba muôn quân đến cướp phá biên cương, quân ta ra đối địch bị thua luôn mấy trận, vì Ô tất Khải tài lực vô địch, và có một người quân sư là Thần Võ đạo nhưn có nhiều phép lạ lắm. »

Vua Thành tôn nghe tấu thất kinh, bèn phán rằng : « Năm trước đây trẫm đã truyền chỉ dạy quan Tuần phủ Sơn đông phải chế tạo thêm chiến thuyền và các đồ binh khí, lại chúng tướng trấn thủ tỉnh ấy cũng giỏi, nào hay lại phải đại bại như vậy. » Vua nói dứt lời, bèn truyền đòi Thượng biều quan vào hỏi rằng : « Chẳng hay quân giặc ấy tài lực thế nào, vậy Khanh hãy thuật rõ lại cho trẫm nghe coi. » Thượng biều quan quì xuống tâu rằng : « Tướng soái của Triều tiên là Ô tất Khải, tuổi độ ba tuần, mình cao chín thước, sức mạnh địch nổi muôn người, hay dùng cặp ngân chùy rất lớn. Còn người Quân sư là Thần Võ đạo nhân, mình cao cũng chín thước, ra trận hay dùng gươm ; biết hô phong hoán vũ phép thuật vô cùng, đánh quân ta thất luôn năm trận, nên phải thượng biều về cáo cấp xin binh cứu viện. » Vua Thành tôn nghe dứt tâu than rằng : « Như vậy thì biết liệu làm sao bây giờ ? »

Lúc ấy Lưu Tiệp nghĩ thầm trong bụng rằng : « Quân giặc đã có pháp thuật như thế, vậy để ta tiến cử Hoàng phủ Kinh chinh phát, làm cho va bại binh, rồi ta sẽ lừa thế mà bại gia quyến nó. » Lưu Tiệp nghĩ rồi, bèn bước ra quì xuống tâu rằng : « Nay Bộ hạ mới lên ngôi, lòng dân chưa định, nếu không sớm sai một vị danh tướng đi đánh dẹp cho yên, thì tới e các chỗ khác sẽ bắt chước mà nổi loạn nữa. » Vua Thành tôn phán rằng : « Trẫm cũng nghĩ như vậy. Nhưng cái trách nhiệm ấy rất nặng nề, biết có ai đâu là người đương nổi ? » Lưu Tiệp tâu rằng : « Hạ thần biết một vị đại thần đương nổi trách nhiệm ấy. Nếu Bộ hạ giáng chỉ sai người đem binh đánh dẹp, thì chắc chẳng bao lâu sẽ đắc thắng hồi triều. »

Vua Thành tôn phán hỏi : « Chẳng hay Quốc trưởng định tiến cử người nào ? » Lưu Tiệp tâu rằng : « Hạ thần xin tiến cử Hoàng phủ Kinh hiện đang làm Văn nam Tổng đốc Đại nguyên soái. Người ấy thật là một tay lão luyện về việc chiến chinh. Nếu Bộ hạ phát cho vài muôn binh, thì chắc quân giặc Triều tiên sẽ bị phá tan hết. »

Vua nghe lâu cả mừng phán rằng : « Hoàng phủ Nguyên soái quả thật là một vị danh tướng, nếu sai người đi thì chắc sẽ dựng thành công. » Vua Thành tôn phán dứt lời, bèn truyền viết chiếu phong cho Hoàng phủ Kinh làm Chinh đông Đại nguyên soái, lại được quyền tiền trạm hậu tấu, lãnh hai muôn binh qua Sơn đông dẹp giặc Triều tiên. Khi chiếu viết rồi, vua liền sai một viên quan lãnh chiếu và ấn Nguyên soái, ấn Tiên phương, đem ra Vạn nam cho Hoàng phủ Kinh. Đoạn vua bãi chầu về cung. Còn Lưu Tiệp khi về đến phủ, bèn viết một bức thư sai người đem ra Sơn đông mật báo cho Bành như Trạch hay, rằng Hoàng phủ Kinh là kẻ thù với mình, dạy nếu khi Hoàng phủ Kinh đem binh ra đánh, nên có điều chi thì phải mau tâu cho Triều đình hay, và lập thế hãm hại cho hả cái lòng căm hận của mình. Nếu sau mà rủi có xảy ra điều chi, thì mình sẽ bảo bọc cho hết.

Nói qua, khi Khâm sai lãnh chiếu rồi, đi chẳng mấy ngày đã đến Sơn đông. Hoàng phủ Kinh lật đặt ra nghinh tiếp. Khi đọc chiếu xong rồi, Hoàng phủ Kinh hỏi khâm sai rằng : « Hiện nay trong triều rất nhiều võ tướng, cơ sao thiên tử lại sai đến lão phu đây ? » Khâm sai nói : « Vì có Lưu quốc trượng tiên cử, cho nên triều đình mới sai Nguyên soái đi. » Hoàng phủ Kinh nghe qua chíp miệng cười mà rằng : « Tôi cũng biết chắc Lưu quốc trượng vì cái lòng tử tế mà tiên cử tôi. Nhưng tôi vốn là võ quan, thì còn sợ chi đến việc chinh chiến. » Hoàng phủ Kinh nói dứt lời, bèn truyền dọn tiệc khoản đãi Khâm sai. Đang cơn tiệc rượu, Hoàng phủ Kinh mới hỏi thăm tình hình quân giặc. Khâm sai quan bèn tâu hết cho Hoàng phủ Kinh nghe. Nào Ó tất Khâm sai nghĩ đến đông phi thường, Thần Võ đạo như có nhiều pháp thuật vân vân.

Khi tiệc mãn, Khâm sai bèn cáo từ lui ra quán dịch, còn Hoàng phủ Kinh thì trở vào hậu đường. Đoạn phu như mới nói rằng : « Việc này rõ ràng là Lưu Tiệp nó lập kế báo

cứu cho con, chúng ta biết tính làm sao bây giờ ? » Hoàng phủ Kính nói : « Ngày trước nếu ta dâng biểu tâu cùng Thiên tử, thì bây giờ không lẽ có xảy ra cái việc này. » Doãn phu nhơn nói : « Vậy bây giờ đây, ta hãy dâng biểu tâu rõ cùng Thiên tử, là va binh con nên lập kế báo cứu mà định hãm hại một vị lão thần, phỏng có nên chăng ? » Hoàng phủ Kính nói : « Nay ta đang vắng chiếu chỉ dạy đi dẹp giặc, nếu ta tâu việc này, thì chắc triều đình nghi cho ta là kẻ hủ tử tham sanh nên tìm cơ thối thác. Vả lại, giặc Thổ phiên năm xưa dữ tợn vừa gì, mà còn phải bị phá tan thay, huống hồ nay quân Triều tiên này, mà ta há đi sợ nó sao. » Doãn phu nhơn nói : « Phu quân tuy là giỏi về nghề chinh chiến, nhưng quân giặc này có phép yên, e khó mà thủ thắng cho được. » Hoàng phủ Kính nói : « Ta cứ cậy nhờ lấy cái oai linh của Thiên tử, thì yêu thuật tất phải thua, xin Phu nhơn đừng lo sợ. »

Lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy, bèn bước ra thưa rằng : « Xin thần phụ cho con đi theo với, vì con đi theo thì cũng có thể giúp được thần phụ một tay trong khi ra trận. » Hoàng phủ Kính nói : « Việc chinh chiến chẳng phải là việc chơi đùa ! Ta đây vì thọ lấy ơn vua lộc nước, nên phải vì triều đình mà mạo hiểm, còn các con thì hãy lo thâu xếp đồ đạc, đem nhau về quê hương, mà phụng dưỡng mẫu thân cho tròn hiếu đạo. Các con chớ có tham cầu chi chữ công danh, mà phải làm vào tay Lưu Tiệp nó hãm hại. »

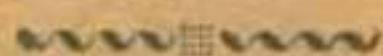
Doãn phu nhơn nói : « Mấy lời phu quân dạy bảo tôi xin vâng mạng. Nhưng còn cái sự nhơn duyên của hai con đều chưa thành, vậy bây giờ biết liệu làm sao ? » Hoàng phủ Kính nói : « Tôi đã nói cùng phu nhơn trước kia, là con gái ta cái tướng mạo của nó làm gì sau này cũng được đại quý, ta chớ nên vội mà làm vỡ lỡ việc chung thân trọn đời của nó. Còn con trai của ta đây, hiện còn đang độ thiếu niên, ta cũng chẳng cần chi lo cho gấp lắm ! Đợi khi tôi về rồi sẽ hay. Tôi mà đi đây, nếu lâu thì hai năm, mau thì một năm, làm gì

cũng sẽ về đến, chừng ấy sẽ làm lễ cưới họ Mạnh, nghĩ cũng chẳng muộn chi. » Doãn phu nhơn gật đầu khen phải.

Ngày thứ, Hoàng phủ Kinh lo sửa soạn quân mã, rồi định đến ngày mừng tám thì đưa gia quyến theo đường thủy về quê hương, qua đến ngày mười hai thì cử binh sang Sơn đông. Hoàng phủ Kinh bàn tính vừa xong, kể nghe quân báo nói có cha con Mạnh sĩ Nguyên đến viếng. Hoàng phủ Kinh vội vã ra nghinh tiếp vào. Mạnh sĩ Nguyên nói : « Không đề Lưu Tiệp nó đem lòng độc hiểm, mà trả hận cừu cho con. Nay nó lại tiến cử Nguyên soái đề binh dẹp giặc, chẳng hay việc này Nguyên soái nghĩ như thế nào ? » Hoàng phủ Kinh nói : « Việc này tuy do nơi Lưu Tiệp vì con mà mưu hại, song tôi đã thọ hưởng ơn vua lộc nước bấy lâu, thì phải vì quốc gia mà đền đáp. Nay tôi đã định, qua ngày mười hai tháng tám này thì cử binh, còn gia quyến thì đến ngày mừng tám này tôi sẽ đưa về quê hương. Tôi vừa tính sang nhà đại nhơn, chẳng đề đại nhơn lại đến đây, vậy xin tiện dịp đại nhơn cho tôi thưa cùng một chuyện. Vả lệnh ái và tiệp nhi năm nay còn đang độ thiếu xuân, vậy xin đề hoãn việc ấy lại vài năm, đợi khi tôi về rồi sẽ tính. »

Mạnh sĩ Nguyên nói : « Ngày nay Nguyên soái đang phải việc nước buộc ràng, thì cái chuyện nhỏ mọn ấy đợi đến bao giờ lại chẳng được. Nhưng tôi nghe nói quân giặc này nó có pháp thuật, tưởng cũng lấy làm lo lắng ! » Hoàng phủ Kinh nói : « Tôi cứ dốc một lòng trung thành vì quốc, và cậy nhờ lấy cái oai linh của Thánh thượng, thì có sợ chi đến yêu thuật. Nói cùng mà nghe, nếu chẳng may gặp phải lấy sự chi, thì vẫn là vì cái bổn phận làm tôi đối với quốc gia vậy. » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Nguyên soái mà có lòng trung thành như vậy, thì chắc Hoàng thiên cũng ủng hộ sớm được thành công. Nay tôi muốn tiến cử cho Nguyên soái một người đại tướng, chẳng biết Nguyên soái có không dung nạp cùng chẳng ? » Hoàng phủ Kinh hỏi : « Chẳng hay người ấy là ai ? » Mạnh sĩ Nguyên nói :

« Người ấy vốn là biểu đệ của nội nhơn tôi, quê ở Giang nam, tên là Vệ Hoán, tự Trăn Tôn, và năm nay tuổi đã bốn mươi, võ nghệ rất tinh thông, hiện đang làm chức Tổng binh ở tỉnh này. » Hoàng phủ Kinh nghe qua cả mừng mà rằng : « Tôi cũng có nghe danh người ấy đã lâu, nay được đại nhơn tiễn cử, tôi xin trọng dụng. » Rồi đó cha con Mạnh sĩ Nguyên liền cáo từ ra về.



Hồi thứ mười

*Đảo Sa-môn, Hoàng-phủ-Kinh trần binh,
Giúp Triều-tiên, Phiên-quân sư thi phép.*

Khi cha con Mạnh sĩ Nguyên về rồi, Hoàng phủ Kinh liền sai người đi triệu Vệ Hoán đến. Nguyên Vệ Hoán này mình cao tám thước, mặt trắng mắt sao, râu vắn đầu hùm, tinh thông thao lược. Khi được người của Hoàng phủ Kinh tới triệu, liền vội vã đi đến tức thì. Hoàng phủ Kinh tiếp vào trà nước một hồi, rồi hỏi qua việc binh pháp, hỏi đầu Vệ Hoán đáp đó thông suốt như lưu, lại tỏ ra là một người trung thành dăm lược. Vệ Hoán nói chuyện rồi, bèn bước lại giá đựng binh khí rút một cây giáo, đoạn bước xuống thêm múa mấy bài sang pháp, Hoàng phủ Kinh khen ngợi chẳng cùng !

Đêm ấy Hoàng phủ Kinh cầm Vệ Hoán ở lại uống rượu trong dinh, rồi sáng ngày ra giáo trường thao luyện quân sĩ. Doãn phu nhơn thấyặng người có tài đến giúp chồng mình, thì trong lòng mừng lắm. Còn Hoàng phủ Kinh khi thao luyện quân sĩ rồi, bèn viết chiếu sai người đem về kính dâng cho Thiên tử, tâu rõ về hạn kỳ của mình định khởi binh.

Thiều quang thắm thoát, chẳng bao lâu đã đến ngày mừng tám tháng tám. Hoàng phủ Kinh bèn truyền bày

một tiệc đặng vợ chồng tiễn biệt nhau. Hoàng phủ Kinh mới dặn Doãn phu nhân rằng : « Khi về quê hương, phu nhân mỗi ngày nên khuyên hai con khá năng luyện võ, chớ đừng chơi bời lêu lổng, mà cũng chẳng nên tham cầu lấy sự công danh, e cho có tai họa về sau. » Doãn phu nhân nói : « Đó là cái bổn phận của tôi, xin phu quân chớ nhọc lòng lo lắng. Tôi cầu chúc cho phu quân đi đây đặng sớm thành công mà trở về Kinh địa. » Hoàng phủ Kinh nói : « Tôi đi phen này, chẳng bao lâu đây cũng đặng đắc thắng hồi trào, xin phu nhân chớ lo, miễn phu nhân giữ tròn đạo vợ nhà, thì tôi đây yên lòng lắm đó. »

Ngày thứ Hoàng phủ Kinh đưa Doãn phu nhân và gia quyến xuống thuyền, lúc ấy các quan lớn nhỏ trong thành đều đến đưa đón rất đông, có cả cha con Mạnh sĩ Nguyên nữa. Qua đến ngày mười hai tháng tám, Hoàng phủ Kinh phong cho Vệ Hoán làm tiên phò, rồi phát pháo tể cờ truyền lệnh tấn binh, rầm rộ nhắm Sơn đông trực chỉ. Đi trọn chín ngày mới đến Đãng châu, quan Tuần phủ Sơn đông là Bành như Trạch cùng với quan Đãng châu Tổng binh là Ân diệu Tiên khai thành nghinh tiếp. Vào đến dinh, Ân diệu Tiên truyền bày tiệc thết đãi. Trong khi giữa tiệc Hoàng phủ Kinh mới hỏi thăm Ân diệu Tiên rằng : « Chẳng hay linh thể quân giặc bấy lâu ra thế nào ? » Ân diệu Tiên đáp rằng : « Quân Triều tiên nó có một viên Nguyên soái tên là Ô tất Khải mạnh mẽ vô cùng, lại nghề lặn rất tài linh, mỗi khi lặn xuống biển thì ở luôn đặng ở dưới cả ngày cả đêm. Lại thêm còn một người quân sư là Thần Võ đạo nhân, người này có nhiều thuật pháp, biết hô phong hoán vũ, dậy lửa tuôn mưa, mười phần lợi hại. Cách lối mười ngày đây chúng nó có kéo đến đánh phá, sau nghe Nguyên soái cử đại binh đến, nên lui về đồn quân trong một cái cù lao ở giữa biển, tên là cù lao Sa môn, bao nhiêu khí giới lương thực của chúng nó trữ dựa nơi đó. Nếu nay Nguyên soái mà giáp chiến cùng nó, thì phải tiểu tâm cẩn thận cho lắm mới được. Nhưng bây giờ đây chúng nó chưa đến,

chẳng hay Nguyên soái tính phải độ binh ra đó giao công, hay là ỡ đợi chúng nó kéo binh tới ? »

Hoàng phủ Kính nghe Ân diệu Tiên hồi, bèn đáp rằng : « Ta muốn độ binh ra đó mà đánh thì hay hơn, chớ nếu đợi nó vào đánh nhau trên bộ, thì e cho tổn hại bá tánh của ta nhiều lắm ! » Ân diệu Tiên nói : « Lời Nguyên soái định rất hợp lẽ ! Nhưng chúng nó có pháp thuật, tôi e cho Nguyên soái đem binh ra giao chiến trên mặt biển, thì đều lần thối bất tiện chẳng ! » Hoàng phủ Kính nói : « Tôi cứ chí dốc một lòng trung thành vì nước, và cậy nhờ cái hồng phước oai linh của thánh thượng, thì ắt có hoàng thiên ủng hộ, há đi sợ yêu thuật hay sao. » Các quan nghe Hoàng phủ Kính nói dứt lời, thấy đồng thanh khen phải !

Ngày thứ, trời vừa rạng sáng, Hoàng phủ Kính đem binh ra bờ biển, rồi sắp đặt chiến thuyền độ binh xuống kéo ra cù lao Sa môn. Khi gần tới nơi, Hoàng phủ Kính bèn truyền quân sĩ đóng chiến thuyền lại làm thủy trại nghỉ binh, đợi chờ qua ngày sau giao chiến.

Lúc ấy binh Triều tiên xem thấy, liền vội vã chạy về phi báo cho Ô tất Khải hay. Ô tất Khải nghe báo cũ cười mà rằng : « Bộ thể quân này nó đã đến ngày tận số rồi, nên mới dám cả gan ra đây mà nạp mạng. » Ô tất Khải nói dứt lời, bèn truyền quân đi báo cho Thần Võ đạo nhơn hay. Sáng ngày Hoàng phủ Kính thăng trướng định bốn thân đem binh ra trận, Tiên phương Vệ Hoán bước tới thưa rằng : « Xin Nguyên soái chớ nhọc lòng ! Nay Nguyên soái đã cho tôi lãnh ấn Tiên phương, vậy để tôi đi đánh trận đầu cho. » Hoàng phủ Kính nói : « Trận đầu này chúng ta cần phải thủ thắng mà đừng lấy nhục khí ba quân, tôi e cho tướng quân đương không nổi trách nhiệm ấy chẳng ! » Vệ Hoán thưa rằng : « Nếu tôi ra đó mà không thắng nổi, rồi chừng ấy Nguyên soái sẽ xuất chiến nghĩ cũng chẳng muộn chi. Vì đó chẳng qua là cái bốn phận của tướng tiên phương, xin Nguyên soái chớ ngại. » Hoàng phủ Kính y lời. Vệ Hoán bèn hạ lệnh, truyền ba quân khai thuyền xông tới.

Quân Phiên vào phi báo cùng Ô tất Khải. Ô tất Khải bèn hỏi hai bên tướng sĩ rằng : « Nay có binh giặc đến kêu chiến đó, vậy có ai dám ra đối địch lập công chăng ? » Ô tất Khải nói vừa dứt lời, thì có tướng Tiên phương là Miêu thành Long ứng tiếng thưa rằng : « Tôi xin xuất trận cho. » Ô tất Khải y lời. Miêu thành Long liền hươi đại đao dắt quân sĩ xuống thuyền, giục trống phát cờ xuất trận.

Khi hai bên gặp nhau, Miêu thành Long đứng trước mũi thuyền nạt lớn rằng : « Nguyên tướng tên chi đó, hãy mau thông ra mà chịu chết ! » Vệ Hoán nói : « Ta là bộ hạ của Hoàng phủ nguyên soái, chánh ấn Tiên phương Vệ Hoán đây. Còn nhà ngươi tên họ chi, hãy mau nói cho ta biết chớ cậy giáo này nó chẳng chịu giết những kẻ vô danh đầu ! » Miêu thành Long nói : « Ta là bộ hạ của Ô nguyên soái, cũng chánh ấn Tiên phương tên là Miêu thành Long. » Vệ Hoán nghe Thành Long nói dứt lời, bèn hươi giáo đâm ngay vào mặt ; Miêu thành Long lật đặt cựa đao đỡ khỏi rồi chém trả vào đầu Vệ Hoán. Hai bên giao chiến đang ba chục hiệp, Miêu thành Long cự địch chẳng nổi bèn quay thuyền mà chạy ; Vệ Hoán lộ chơn nhảy phóng qua, đâm nhằm Miêu thành Long một giáo hết thở. Lúc ấy quân sĩ của Vệ Hoán cũng áp nhảy bổ qua chém giết tung bừng ; còn quân Phiên, khi thấy chúa tướng mình chết rồi thì không dám cự địch, bèn hò nhau một lượt quăng binh khí quí xuống xin hàng. Vệ Hoán thu phục, rồi truyền quân chèo thuyền trở về, vào ra mắt Hoàng phủ Kinh dâng thủ cấp Miêu thành Long mà lãnh công. Hoàng phủ Kinh cả mừng khen ngợi chẳng cùng !

Nói qua Ô tất Khải khi hay tin Miêu thành Long tử trận thì mười phần giận dữ bèn hạ lệnh dạy quân sửa soạn chiến thuyền đang sáng ngày xuất trận. Ngày thứ quân sĩ bèn Nguyên xem thấy chiến thuyền của Ô tất Khải kéo tới, liền vội vã vào báo cho Hoàng phủ Kinh hay. Hoàng phủ Kinh lập tức phân binh giảng ra đối địch. Đến nơi, Hoàng phủ Kinh trông thấy Ô tất Khải đứng trước mũi một chiếc

chiến thuyền, mình cao chín thước, mặt tóc đỏ thén như son, trông giống như ông Hỏa đức tinh quân, hai tay cầm hai trái ngân chùy rất lớn, phía sau có một cây đại kỳ đề mấy chữ lớn rằng : « Ô nguyên soái. » Còn Ô tất Khải ngó qua bên Nguyên, thấy Hoàng phủ Kính mình cao tám thước, tay cầm phượng thiên họa kích, mặt trắng môi son, trông mạo đường đường oai nghi lắm lắm, phía sau cũng có một cây cờ lớn đề mấy chữ « Võ trạng nguyên cấp độ Hoàng phủ Nguyên soái. » Hoàng phủ Kính xem rõ Ô tất Khải rồi, bèn nạt lớn lên rằng : « Phiên tướng ! người có phải là Ô tất Khải đó không ? » Ô tất Khải nói : « Phải ! Còn nhà người có phải là Hoàng phủ Kính chăng ? » Hoàng phủ Kính nói : « Người đã biết danh ta, vậy hãy xếp giáp hàng đầu để sau rồi ăn năn không kịp. » Ô tất Khải cả cười mà rằng : « Nhà người chớ có đánh phách, nhà người bao giờ lại cự địch nổi với ta sao ! Hãy mau lui binh về đi kẻo mà uổng mạng. » Hoàng phủ Kính nghe qua cả giận, bèn hươi kích đâm ngay đầu Ô tất Khải, Ô tất Khải hươi chùy đỡ lên, rồi đó hai người xáp chiến. Lúc ấy Phiên tướng là Tả thiên Khu thấy Nguyên soái mình đánh cũng Hoàng phủ Kính, bèn vượt chiến thuyền đến tiếp, bên này Vệ Hoán đón lại giao công. Hai tướng đánh nhau chừng mười hiệp, Vệ Hoán chuyển thần lực hét lên một tiếng, đâm Tả thiên Khu nhào xuống biển. Còn Hoàng phủ Kính đánh với Ô tất Khải đặng bốn mươi hiệp, Ô tất Khải đuối sức bị Hoàng phủ Kính đâm cho một kích trúng nhằm vai tả, Ô tất Khải thất kinh la một tiếng, rồi hối quân quảy thuyền chạy tuốt. Hoàng phủ Kính đốc quân rượt theo một hồi rồi mới thâu binh trở lại. Về đến nơi Hoàng phủ Kính mới nói với Vệ Hoán rằng : « Cứ xem tình thế quân giặc như vậy, thì ắt cũng dễ phá. » Vệ Hoán nói : « Tôi còn sợ người quân sư của nó có yếu thuật, e cho ta khó mà đánh thắng nó được. » Hoàng phủ Kính nói : « Việc ấy để đợi chừng giao chiến cùng nó một trận mới biết rõ được. » Vệ Hoán khen phải, rồi lui về thuyền mình nghỉ ngơi.

(Xem tiếp tập 5)

truyền cho ba quân chúng tướng phải đề phòng cẩn mật ! Còn Thần Võ đạo nhơn trông thấy Hoàng phủ Kính thì lướt thuyền tới hỏi lớn rằng : « Hoàng phủ Kính ! Bộ thế ngươi chưa biết ta pháp thuật lợi hại thế nào sao, mà chưa chịu xếp giáp hàng đầu ? » Hoàng phủ Kính nghe nói nổi giận cả nạt lại rằng : « Loài yêu đạo chớ buông lời vô lễ ! Ta vâng mạng thiên triều đến lấy thủ cấp mi đây ! » Thần Võ đạo nhơn cười rằng : « Đồ thất phu ! Đã đến số chết rồi mà còn nói lớn lối. » Thần Võ đạo nhơn nói dứt lời, bèn đưa gươm lên niệm ít câu thần chú, tức thì sóng gió nổi lên, bao nhiêu thuyền của quân Phiên thì đều im lìm, còn thuyền bèn Nguyên thì gặp ghình trời vạt. Làm cho trên từ Hoàng phủ Kính, Vệ Hoán, dưới cho đến hết cả ba quân, thấy đều ỏi mưa liên miên linh thần mờ mịt, chơn đứng không vững, ngã tó ngã xiêu ! Hoàng phủ Kính thở dài than rằng : « Nếu vậy thì rõ ràng trời hại ta ! » Hoàng phủ Kính than vừa dứt lời, thời bị Thần Võ đạo nhơn hóa phép bắt tuốt. Quân sĩ thấy chúa soái mất rồi, thì hoảng kinh la khóc rùm lên ! Lúc ấy Vệ Hoán cũng đang gờ gật, kể hay tin Hoàng phủ Kính bị bắt thì diễm hồn, vừa muốn gượng tấn thuyền đến tiếp, lại bị Thần Võ đạo nhơn hóa phép bắt luôn. Quân sĩ bèn Nguyên lúc bấy giờ như con rắn không đầu, áp nhau lo chèo thuyền bỏ chạy, té xuống biển chết chẳng biết bao nhiêu !

Hồi thứ mười một

*Bánh-như-Trạch hãm hại người ngay
Doãn-thượng-Khanh thông tin cứu nạn*

Nói qua, khi Thần Võ đạo nhơn bắtặng Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán rồi, bèn hạ lệnh thân binh trở lại. Ở tất Khải nói : « Ta nay đắc thắng, sao Quân sư không thừa

thăng đuổi theo giết cho tận tuyệt hết cả quân Nguyên, mà lo thâu binh về chỉ gấp vậy ? » Thần Võ đạo nhơn nói : « Bao nhiêu quân Nguyên ấy nó cậy nhờ có một mùh Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán, nay ta đã bắt được hai tướng đó hết rồi, thì cần gì phải rượt theo làm chi nữa ? » Ô tất Khải nghe nói khen phải, rồi dạy quân sĩ dẫn Vệ Hoán và Hoàng phủ Kính vào. Khi quân sĩ dẫn Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán vào, hai người vừa trông thấy kẻ thù thì giận lắm, cứ việc đứng sừng sây mặt ra ngoài.

Ô tất Khải nạt rằng : « Hoàng phủ Kính ! Hôm qua mi đâm ta một kích, đến nay lòng giận chưa nguôi, bây giờ mi bị ta bắt đặng rồi, sao còn dám cả gan chẳng qui xuống ? Bộ thế mi nói lười gươm ta cắt đầu mi không được sao ? » Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán day đầu lại cả tiếng mắng rằng : « Phiền cầu ! Chúng ta đây đều là đường đường đại tướng của thiên tráo, há đi qui lụy cùng bọn này sao ! Nay bây đã bắt đặng ta thì hãy đem ra mà chém đi, chớ có nói chi nhiều đến vô lễ ! »

Ô tất Khải nghe mấy lời lửa giận phừng gan, liền truyền quân sĩ đem ra hạ sát. Thần Võ đạo nhơn lật đật can lại, rồi nói với Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán rằng : « Ta xem hai người đều là người hào kiệt anh hùng, nếu đi cam tâm thối tử như vậy thì thật ưổng quá, chi bằng qui thuận chúa ta, đặng có cùng nhau chia hường những đền phú qui thì hay hơn. Chẳng biết hai người nghĩ thế nào ? » Hoàng phủ Kính trợn mắt nạt rằng : « Chớ có có nhiều lời ! Bọn này là đồ khuyển mã, khi nào ta lại đầu hàng sao ? Nay bắt đặng chúng ta thì hãy mau giết đi, rồi lo rửa cổ cạo sạch mà chờ đại binh báo cừu đến lấy thù cấp. » Ô tất Khải lúc bấy giờ càng giận dữ hơn nữa, cả tiếng hối quân kéo ra ngoài chém. Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán nói rằng : « Phiền cầu ! Mi có muốn giết ta thì giết, chớ cần chi phải găm la thịnh nộ. Kẻ đại trượng phu bao giờ cũng coi sự chết tợ lông hồng. » Hai người nói rồi, bèn ung dung bước thẳng ra trước mũi thuyền, có ý chờ cho hạ sát mà sắc mặt không hề đổi.

Thần Võ đạo nhơn thấy thế, bèn nói với Ô tất Khai rằng : « Hai người này thật là một tay võ dũng lại có khí khái anh hùng, nay ta đem giết đi thật rất đáng tiếc ! Chỉ bằng ta giải hết cả hai về vương thành, rồi đem giam cầm vào một nơi mà đầy dọa cho thiệt khổ sở, thì chắc hai gã phải qui hàng. Nếu hai người ấy mà đầu hàng chúa ta rồi, thì chúng ta sẽ rõ động tĩnh thế của quân Nguyên, lại có người làm nội ứng, thì việc tóm thâu thiên hạ ắt mau lẹ như trở bàn tay. » Ô tất Khai nói : « Còn nếu như chúng nó quyết một lòng chẳng khứng đầu ta, thì mới liệu thế nào ? » Thần Võ đạo nhơn nói : « Hễ mình đầy dọa cho gắt, thì làm gì và cũng phải qui hàng. Xin Nguyên soái chờ lo. » Ô tất Khai nghe nói y lời, rồi truyền quân sĩ trói Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán bỏ vào tù xa giải về vương thành.

Nói qua, Hoàng phủ Kính khi bị bỏ vào tù xa chỗ đi thì buồn rầu liết sức, đêm nằm không nhắm mắt cứ lo lắng niềm kia nỗi nọ rằng : « Ngày nay ta bị bắt đây, nếu vợ con ta hay động tin này thì chắc là buồn thảm vô cùng ! » Hoàng phủ Kính nghĩ vừa đến đây, xảy thấy có một vị tiên nữ hiện đến bảo rằng : « Hoàng phủ Kính ! Ta đây là Tuấn hải nữ thần, nhơn thấy người có lòng trung nghĩa, nên đến đây mách bảo cho người biết. Nguyên mạng số nhà người trời đã định cho phải mắc ba năm tai nạn ; rồi sau con nhà người sẽ đem binh đến cứu về triều ; đến chừng đó cốt nhục mới được đoàn viên, và lại được hưởng vô cùng phú quý. Nếu nhà người mà tham sanh lụy tử biến cải sơ tâm, thì không bao giờ thoát khỏi rạc ràng mà về trông thấy vợ con được. » Lúc ấy Hoàng phủ Kính vừa muốn hỏi nữa, kể nghe tiếng chiêng canh giết mình thức dậy, mới biết rõ là đêm chiêm bao. Hoàng phủ Kính lấy làm lạ lắm, bèn thuật lại cho Vệ Hoán nghe. Vệ Hoán nói : « Cứ theo những lời trong đó, thì chắc sau này công tử và tiểu thơ sẽ cũ binh đến cứu về. » Hoàng phủ Kính nói : « Đều chiêm bao mộng mị, có đủ bằng cớ chi mà dám chắc. Nhưng vậy,

chờ chúng ta là kẻ làm tội, thì phải hết dạ trung thành vì nước. » Vệ Hoán khen phải ! Từ đây hai người cứ dốc một lòng son sắt, tuy bị đầy đọa nhiều điều cực khổ, nhưng chẳng hề dỗi dằn núng nao, chỉ trông mong lấy binh trao đến cứu về thôi.

Nói qua, quan Tuần phủ Sơn đông là Bành như Trạch thấy Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán bị bắt rồi rồi, bèn y theo lời Lưu Tiệp bảo, dâng sớ về kinh tấu rằng : « Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán đã đầu hàng quân giặc và dẫn đường cho quân Phiên kéo đến đánh phá Đãng châu, tình thế mười phần nguy ngập. » Bành như Trạch lại viết riêng một phong mật thư, rồi sai một người tâm phúc đem đi báo tin cho Lưu Tiệp biết.

Nói qua khi vua Thành tôn tiếp dâng biểu văn, xem rồi mặt mày tái lét, hai tay run rẩy, bèn truyền nội giám đem tờ biểu ấy giao cho quan Trữ nhật học sĩ tuyên đọc lên, cho các quan triều thần đồng nghe. Lúc đó mấy vị trung lương đại thần nghe qua lấy làm nghĩ ngợi lắm, nghĩ thầm rằng : « Hoàng phủ Kính vốn là một vị anh hùng, nếu nay rủi sa cơ bị bắt, thì một là tử tiết, hai nữa là bị quân Phiên còn đang giam cầm, chờ bao giờ người lại đầu hàng mà hại cho đến vợ con sao ? Việc này chắc là quan Tuần phủ Sơn đông nghe lầm, nên mới tâu như thế. » Các quan tuy suy nghĩ nhảm nhí như vậy, nhưng đó vốn là việc quốc gia đại sự, lại không có duyên cớ chi để bạch minh nên không dám rồi tấu. Kế nghe vua Thành tôn phán rằng : « Hoàng phủ Kính thọ ơn của triều đình đã bấy lâu, mà nay lại trở lòng đầu giặc và dẫn đường cho giặc về đánh phá thành trì, thật cái tội ấy nặng hơn non đó. »

Nói về Lưu Tiệp đã tiếp được mật thư của Bành như Trạch trước ngày ấy rồi, nên nay nghe vua giận nộ phán như vậy, thì giả bộ bước ra quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Bệ hạ ! Nguyên hạ thần trước kia tiến cử Hoàng phủ Kính, cho nên ngày nay mới có việc rối loạn cho quốc gia như vậy,

xin Bộ hạ hãy giao cho đình thần nghị phạt, đừng có răn những kẻ sau này không dám tiến cử người bậy nữa ! Còn như cái tội phản nghịch của Hoàng phủ Kính và Vệ Hoán đây, thì xin Bộ hạ hãy truyền bắt hết gia quyến của hai người ấy đem về Kinh hành phạt, mà làm gương cho kẻ khác về sau. » Vua Thành tôn phán rằng : « Quốc trượng mà tiến cử Hoàng phủ Kính đây, nghĩ cũng là vì trâm mà hết lòng lo liệu, nếu đem trị tội Quốc trượng, thì sau này còn có ai dám ra tiến cử nữa. Vả Hoàng phủ Kính làm đến đại thần, hưởng lấy ơn vua lộc nước bấy lâu mà lại đem lòng bội phản, thì thật cái tội ấy đáng trị cả toàn gia. Còn Vệ Hoán kia vốn là vô danh tiểu tướng, thế cũng nên tha tội cho vợ con nó, chẳng hành phạt làm chi. »

Vua Thành tôn phán dứt lời, liền truyền lệnh cho quan Hình bộ qua Giang lăng bắt gia quyến Hoàng phủ Kính. Quan hình bộ bước ra quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Bộ hạ ! Nay Đãng chân đang cơn nguy cấp, xin Bộ hạ hãy chọn tướng sai ra ngăn địch, rồi sẽ lo đi bắt gia quyến họ Hoàng. » Thành tôn nghe tâu, bèn giao cho Binh bộ quan hội nghị, tuyển người nào tài giỏi dặng sai đi. Binh bộ qua bèn tiến cử quan Trấn uy đại tướng quân Dương bình Nghĩa. Thành tôn liền phong cho Dương bình Nghĩa làm Đại nguyên soái, thống lãnh ba muôn hơn mã sang Đãng châu ứng tiếp.

Đây nói qua Doãn phu nhân, vợ của Hoàng phủ Kính, có một người anh ruột tên là Doãn thượng Khanh đang làm quan Ngự sử tại triều. Khi Doãn thượng Khanh hay dặng tin ấy thì trong lòng khiếp sợ ! Lúc bãi triều lật đật về thuật lại cho vợ là Trình phu nhân và con gái là Loan Đài nghe. Trình phu nhân nghe qua, lật đật hỏi Doãn thượng Khanh viết thư sai người đi báo tin cho Doãn phu nhân nghe dặng trốn. Doãn thượng Khanh y lời vợ và viết thư, rồi kêu một người tớ tâm phúc vào dạy rằng : « Người hãy lãnh bức thư này ra bắt ngựa ngày đêm thẳng riết đến Giang lăng, mà báo tin cho Doãn phu nhân và Hoàng phủ

công tử hay rằng : Triều đình mới đây nghe lời sàm báng, nghi cho Hoàng phủ Nguyên soái đầu hàng Triều tiên, nên hiện đã sai quan ra bắt hết gia quyến về Kinh trị tội. Vậy Phu nhơn, công tử và tiểu thơ hãy mau tìm đường trốn lánh, kéo dè khi Khâm sai đến rồi thì tánh mạng nan tồn. Còn người khi đến đó nói xong rồi, thì kíp ra ngoài tìm nhà trú ngụ, đợi chừng quan Khâm sai đến coi công việc thế nào, rồi sẽ về báo tin cho ta biết. »

Doãn Quí vâng lời vừa bước chơn lui ra, thì Doãn thượng Khanh kêu lại cầu dặn thêm rằng : « Hễ khi đến nói công việc xong rồi thì mau lui ra, chớ có ở nghỉ ngơi trong dinh Hoàng phủ mà hại, khi quan Khâm sai đến, người ta định cho là gia tộc của họ Hoàng mà bắt luôn, thì ắt nan tồn tánh mạng và lại thêm liêu lụy đến ta. » Doãn Quí dạ dạ vâng lời, rồi lật đặt ra bắt ngựa thăng xông. Doãn Quí lên ngựa ra khỏi nhà thì giục ngựa chạy như bay, không kể ngày đêm nắng gió, nên chẳng mấy ngày đã đến Hồ quang, rồi hỏi thăm đường thẳng tới Giang lăng, tìm vào đến cửa ngõ Hoàng phủ. Doãn Quí vội vã nhảy xuống cột ngựa lại, rồi hơ hải chạy riết vào. Doãn phu nhơn xem thấy ngạc nhiên hỏi : « Chẳng hay có việc chi khẩn cấp lắm, mà người đến đây lại ra dáng hoảng hốt như vậy ? »

Doãn Quí nghe hỏi bước tới vừa muốn nói, thoạt thấy sau lưng Doãn phu nhơn có ba bốn đứa nữ lý, bèn ngấp ngừng nín đi. Doãn phu nhơn hiểu ý, liền dạy mấy đứa nữ lý lui ra hết rồi hỏi rằng : « Chẳng hay có điều chi, vậy người hãy tỏ hết cho ta biết. » Doãn Quí ngó xung quanh thấy thiệt vắng vẻ người, nên mới thưa rằng : « Bẩm phu nhơn, Hoàng phủ Nguyên soái trước đây phụng chỉ triều đình đem binh đi đánh Phiên, chẳng dè bị quân giặc nó dùng yêu thuật mà bắtặng Nguyên soái và tướng Tiên phùng đem về nước giam cầm. Nay triều đình lại tin theo lời sàm tấu, nghi cho Nguyên soái trở lòng đầu hàng Phiên tặc, và dẫn đường cho quân giặc về đánh phá Đãng châu, nên hiện đã sai quan ra đây đặng bắt hết gia quyến của Nguyên

soái dẫn về Kinh hành phật. Vì thế nên lão gia tôi mới sai tôi đến đây, bảo Phu nhơn hãy mau đem công tử và tiểu thư trốn đi, nếu để khi quan Khâm sai đến đây thì chắc nan tồn tánh mạng. »

Doãn Quí nói dứt lời, bèn thò tay vào lưng một hồi lấy ra một huân sáp, trao lên cho Doãn phu nhơn và thưa rằng : « Lão gia tôi có gởi cho phu nhơn một bức thư đây, nhưng vì người sợ rủi có sự tiết lậu ra đi, nên cuốn đề trong huân sáp này, xin phu nhơn hãy khai ra xem thời tố tụng hung kiết. » Doãn phu nhơn tiếp lấy, bảo Thiếu Hoa đem dao xẻ bao sáp ra, rồi hai mẹ con đồng xem một lượt.

Doãn phu nhơn xem hết bức thư, thì tủi lòng rơi lụy đầm đề, Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng khóc và nói với Doãn phu nhơn rằng : « Con thiết tưởng thân phụ con dầu có rủi sa cơ bị bắt, nhưng chẳng khi nào lại chịu hàng đầu mà hại cho liên lụy đến gia quyến bao giờ ! Việc này đây chắc là Lưu Tiệp nó a tưng cùng quan Tuần phủ Sơn đông, xúi bảo dâng biểu về kinh mao tấu mà hôm hại hết gia quyến nhà ta, định có báo lấy từ thư đây. » Trương Hoa tiễn thư thế dài than rằng : « Nếu cơ sự như vậy thì nhà ta phen này phải điêu tàn tan nát ! »

Doãn Quí nói : « Khi tôi vừa mới ra đi, thì lão gia tôi cũng có đoán trước như thế. Lại người có胆, bảo phu nhơn, tiểu thư và công tử chớ nên khóc lóc, vì e cơ sự tiết lậu ra ngoài, thì ắt khó mà tìm phương đào sanh được. Còn tôi đây người dạn khi đến nơi rồi, thì phải kíp lui ra tìm kiếm một cái nhà ngụ ở, đừng dọ nghe tin tức tình thế thế nào rồi về thưa lại cho người hay. Vậy xin phu nhơn hãy mau lo viết hồi thư dặn tôi-lãnh lấy mà ra tìm nhà trú ngụ. » Trương Hoa tiễn thư khen phải, đoạn day qua nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Hiền đệ hãy mau vào lấy năm chục lượng bạc và mỗi lửa đem đây. »

Doãn phu nhơn nghe Trương Hoa tiễn thư biểu Thiếu Hoa như vậy thì lấy làm lạ, bèn hỏi rằng : « Con biểu em

nó đem lửa ra làm chi ? » Trường Hoa liền thưa rằng : « Con lính đem lửa ra dặng đốt bức thư này. » Doãn phu nhơn nói : « Đều ấy con chớ có lật đặt làm chi, hãy để thùng thặng rồi đốt cũng dặng mà. »

Trường Hoa liền thưa : « Vả bức thư này là một vật rất nên quan hệ ! Nếu ta dằn dặt mà để nó đây, rồi khi quân Khâm sai đến xét bắt được, thì ắt cậu con cũng khó mà hão toàn dặng tánh mạng. Vậy ta hãy đốt phứt nó bây giờ thì hay hơn, lại khỏi sợ nỗi sự di lụy về sau. » Doãn phu nhơn nói : « Lời con giải phan rất hợp lẽ ! Vậy thôi con hãy đốt đi. »

Doãn phu nhơn nói vừa dứt lời, thì Hoàng phủ Thiếu Hoa đã đem năm chục lượng bạc và lửa ra. Trường Hoa liền lấy bức thư đốt cháy hết, rồi gọi Doãn Quý lại dạy rằng : « Bây giờ đây ta cũng muốn viết thư mà trả lời lại cho cậu ta hay, nhưng sợ rủi việc ấy mà tiết lậu ra thì càng thêm hại cho cho cậu ta lắm, chi bằng ta không viết thì tiện hơn. Còn năm chục lượng bạc này đây thì ta cho người, vậy hãy cỡi lấy dặng ra tìm nhà mướn mà ngụ ở, ở đợi xem công cuộc thế nào, khi qua việc rồi, sẽ trở về. » Doãn Quý vâng lời lãnh số bạc cột vào lưng đoạn lạy tạ lui ra kiếm nơi trú ngụ.

Khi Doãn Quý đi rồi, Doãn phu nhơn mới nói với Trường Hoa liền thưa và Hoàng phủ thiếu Hoa rằng : « Việc này tuy là do nơi Lưu Tiệp nó tư thù lập tâm rửa hận mà xui ra, nhưng nghĩ cũng tự nơi thánh chỉ của triều đình ; vả ta đây là một vị mạng phụ, thì phải cam đành thọ tử cho tròn trung tiết. Duy có hai chị em con còn niên thiếu chưa dích dáp vào đàn, vậy hãy mau mau tìm phương lánh nạn, để mà roi dẫu lấy tôn tộc cho kiến họ Hoàng. »

Hồi thứ mười hai

*Nghe lời mẹ, chủ tớ trốn đi,
Gìn trung nghĩa, mẹ con thọ tội.*

Nói qua, khi Doãn phu nhơn nói vừa dứt lời, thì Trường Hoa liền thưa vội vã thưa rằng : « Ngày nay thân mẫu đã

quyết chí vì triều đình mà tử tiết, vậy con đây cũng xin theo thân mẫu về Kinh, dặng cùng chết theo thân mẫu cho tròn chữ hiếu. »

Doãn phu nhơn nói rằng : « Cỗ nhơn có câu Nữ sanh ngoại tộc. Vả con là phận gái, thì có can chi mà phải làm như vậy. » Trương Hoa tiểu thơ nói : « Lời thân mẫu dạy cũng phải, nhưng con đây tuy là gái mà chưa ra lấy chồng, thì không thể gọi là ngoại nhơn được, ngày nay sự nhơn duyên của con chưa định, con nguyện theo cùng thân mẫu mà chết cho dặng tròn chữ hiếu, xin thân mẫu chớ suy nghĩ đến mà làm chi. Vả con đây là phận nữ lưu, dầu cho sống, chết, mất, còn, xét cũng chẳng quan hệ chi, chỉ có em con là phải cần nên trốn lánh mà thôi. »

Hoàng phủ Thiều Hoa nghe mấy lời của chị nói, thì đưa tay gạt nước mắt khóc mũi mần mà rằng : « Phần chị là nữ lưu, mà còn biết nguyện theo thân mẫu tử tiết cho tròn đạo hiếu, còn em đây là trang nam tử ráo mây, há chẳng biết suy nghĩ đến đến ấy hay sao ! Vả em cũng quyết theo thân mẫu và chị về Kinh, dặng cam thọ tử hình luôn thể. » Doãn phu nhơn thấy Hoàng phủ Thiều Hoa phân bì với chị như vậy, thì nổi giận rầy rằng : « Thiều Hoa ! Thân phụ con chỉ dầu dầu sanh được có một mình con là trai, nếu con cũng quyết theo mẹ mà cam chết, thì việc kế tự cho dòng Hoàng phủ biết ngổ vào ai mà trông cậy ? Nếu nay con làm như vậy, ấy là con khiến cho thiên hạ chê cười mẹ không biết đem lời trái phải mà giáo hóa lấy con. Mấy lời mẹ dạy đây con tuạ khá vưng theo, nếu con cãi mẹ thì mẹ định đập đầu vào cột mà chết phứt cho rồi ! »

Doãn phu nhơn nói dứt lời, liền đứng dậy toan đập đầu vào cột ; Trương Hoa tiểu thơ xem thấy thất kinh, lật dật nhẩy ôm mẹ lại, rồi khóc nức nở và thưa rằng : « Xin thân mẫu bớt cơn nóng giận, hai chị em con bao giờ cũng vâng theo lời thân mẫu dạy bảo mà thôi. » Hoàng phủ Thiều Hoa cũng vội vã quì xuống khóc lóc thưa rằng : « Thân mẫu ới !

Chẳng phải là con dám trái ý thân mẫu đâu ; nhưng vì nay con định trốn lánh cầu lấy sự sống một mình, mà để cho thân mẫu chịu lấy tử hình thì lòng con không đành ! »

Trưởng Hoa tiều thơ bèn buồng mẹ, bước lại đỡ Hoàng phủ Thiều Hoa dậy mà rằng : « Hiền đệ ôi ! hiền đệ nghĩ lạc làm rồi đó ! Vả chẳng việc này đây là do nơi Lưu Tiệp nó định ám mưu mà sát hại cho tận tuyệt dòng họ ta đó. Nếu hiền đệ mà nguyên cùng theo thân mẫu về Kinh cam thọ tử hình, thì nghĩ cũng uổng lấy tấm thân mà thôi. Vả hiền đệ hãy liệu đường vi thượng bôn đảo ; nếu hiền đệ mà trốn biệt rồi, thì chắc triều đình sẽ còn giam cầm chúng ta, đợi đợi truy tìm bắt cho được hiền đệ về, rồi sẽ đem ra pháp trường khai đao một lượt. Hiền đệ ôi ! Vả hiện nay tình thế quân Phiền một ngày một lường lấy rất dữ dội, chắc làm gì rồi đây triều đình sẽ phóng băng cầu hiền. Vả hiền đệ hãy lo trốn, rồi chờ đến chừng ấy hãy thay họ đổi tên ra hướng ứng từng quân, rán sức đánh dẹp quân Phiền mà cứu lấy thân phụ về triều. Nếu hiền đệ mà dẹp yên giặc Phiền, ấy tức là tận trung còn cứu được lấy thân phụ về triều, ấy tức là tận hiếu. Người mà làm được trung hiếu lưỡng toàn, thì mới xứng đáng cái phận ràu mây cho. Còn ngày nay hiền đệ quyết theo cùng chết, thì một là không cứu lấy được cha mẹ, hai là không kế tự được dòng họ, làm cho kiến Hoàng phủ rồi đây tuyệt diệt, thì cái sự bất hiếu ấy biết chờ mấy xe cho hết, lại khiến cho miệng thế mai mãi muôn đời, xin hiền đệ hãy xét lại. » Doãn phu nhưn nghe Trưởng Hoa tiều thơ nói dứt lời, bèn hứ Thiều Hoa một cái mà rằng : « Thế cũng xưng là Kỳ nam tử (1), mà trí hóa không bằng một đứa nữ lưu ! » Hoàng phủ Thiều Hoa gạt lệ thưa : « Nay thân mẫu đã dạy như vậy, con xin vâng lời. » Doãn phu nhưn nói : « Ừ ! như thế mới thật là con đại hiếu cho ! »

Trưởng Hoa tiều thơ nói : « Thân mẫu ôi ! Xin thân mẫu hãy suy kỹ lại điều này : Nếu nay em con trốn rồi, mà

(1) Kỳ nam tử là đáng trang nam tử.

Lưu Tiệp nó hayặng, thì chắc làm gì nó cũng lấu với triều đình, xin họa đồ hình em con và treo giải thưởng phóng rao tìm bắt. Làm vậy thì em con biết trốn lẩn vào đâu ? Ngoài trừ ra chỗ chí thiết chí thân, thì chắc phần đông thiên hạ làm gì cũng bắt lấy em con dâng nạp. Thiết tánh mạng em con rất lấy làm nguy hiểm vô cùng đó, chẳng hay thân mẫu liệu thế nào ? » Doãn phu nhưn nghe hỏi, thở dài than rằng : « Lời con nói rất phải ! Theo ý mẹ thì mẹ muốn bảo em con trốn qua nhà họ Mạnh, nhưng mẹ sợ Lưu khuê Bích nó hayặng thì đi lụy đến họ Mạnh đi. Nhưng mẹ đã suy hết trí rồi, nay trừ nhà họ Mạnh ra, thì còn biết đâu là chỗ chí thân mà tìm đến. » Trương Hoa tiều thơ nói : « Như vậy thì biết liệu làm sao ? »

Doãn phu nhưn ngồi gục đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi ngược lên nói : « Mẹ nhớ lại rồi, còn sót một chỗ này nữa, thật không còn đâu mà hơn được. » Trương Hoa tiều thơ vội vã hỏi : « Chẳng hay còn chốn nào nữa đó, xin thân mẫu nói ra cho con biết với. » Doãn phu nhưn nói : « Nguyên tổ mẫu nhà ta đây, có một người cháu tên là Phạm Hữu tự Như An, quê ở tại Võ Xương. Người ấy là anh em cô cậu với thân phụ con, vốn là biểu thúc của chị em con đó. Nguyên cách mười năm về trước đây, cha mẹ ông ta tạ thế, lúc ấy ông ta nghèo túng lắm có đến nương náu cùng thân phụ con. Ông ta ở với thân phụ con hơn một năm, thân phụ con thấy người ăn ở biết chằm chú cẩn thận, nên lo nói vợ cho và cho thêm một ngàn lượng bạc để sanh phương buôn bán. Ông ta lãnh số bạc ấy bỏ hàng bán trong ba năm, thì lờiặng bảy trăm lượng, ông ta mới đem một ngàn lượng bạc của thân phụ con khi trước đến xin trả lại, nhưng thân phụ con không thâu mà lại cho luôn nữa. Rồi đó ông ta bèn đem vợ trở về quê quán, hiện ngày nay ông ta đã nổi danh là một nhà phú hộ, vốn tiền đã quá năm, bảy muôn, lại hạ sanh đặng năm người con nữa. Và ông ta là một người biết ơn biết nghĩa, vậy nay con hãy tìm đến đó, thì chắc được có chỗ yên thân, và không bao giờ sợ ơ mưu tiệt lộ. »

Trưởng Hoa tiều thơ nói : « Được chỗ này, thật là may cho em con lắm ! Nhưng em con xưa nay chưa từng bước chơn ra khỏi cửa một đời xa, thì làm sao mà vượt nổi một khoảng đường thiên lý như thế ! Vậy xin thân mẫu hãy chọn một người gia nhơn tâm phúc mà sai đưa em con đi mời được. » Doãn phu nhơn nói : « Hiện nay trong nhà ta có một người lão bộc tên là Lữ Trung. Nguyên và là một tên thơ đồng của tổ phụ khi xưa, và có tánh thản lương cần thận và biết mặt Phạm Hữu, vậy đề kêu và vào, sai và đi thì chắcặng trăm điều thuận tiện. »

Doãn phu nhơn nói dứt lời, bèn sai nữ tì đi kêu Lữ Trung đến. Giấy lát Lữ Trung vào tới, chấp tay xá phu nhơn và hỏi rằng : « Chẳng hay phu nhơn kêu tôi vào sai khiến việc chi ? » Doãn phu nhơn bèn biểu Lữ Trung ngồi xuống ghế, rồi mới thuật hết đầu đuôi tự sự, nào : Hoàng phủ Kinh phụng chỉ đi dẹp giặc, chẳng may bị Phiên tặc sanh cầm, rồi triều đình nghe lời đưa gian thần, sai quan ra bắt hết gia quyến về Kinh trị tội, may nhờ Doãn thượng Khanh thông tin cho biết, nên mới kêu Lữ Trung vào dạy đưa Hoàng phủ Thiếu Hoa đi trốn, đang có chờ dịp sau này lo cứu lấy thân phụ về triều vân vân, cho Lữ Trung nghe. Doãn phu nhơn thuật dứt lời, bèn nói tiếp cùng Lữ Trung rằng : « Nguyên nhà người ở giúp công việc trong nhà ta đã lâu năm, xem chẳng khác chi một người chỉ thân trong gia tộc, vậy nay nhà người chớ quăn công khó nhọc, khá vì ta mà bảo hộ công tử lên đường. Còn gia quyến của nhà người ở lại đây, thì ta sẽ châu cấp bạc tiền cho tìm chỗ yên thân, chẳng hay nhà người nghĩ thế nào ? »

Lữ Trung nghe nói thì khóc mà thưa rằng : « Phu nhơn ôi ! Vả Nguyên soái nhà ta đường đường một vị anh hùng, lại thọ lấy ơn vua lộc nước đã bấy lâu, thì bao giờ lại chịu đầu hàng quân giặc mà hại lây đến vợ con sao ! Việc này tôi chắc là do nơi Lưu Tiệp nó mạo tẩu dặng âm mưu hãm hại mà thôi ! Còn cái phận tôi đây, vào làm tôi cho nhà

Hoàng phủ này đã ba đời rồi, đều đặn hằng niên cơm nặng áo dày, ăn tình ấy khác nào cốt nhục. Nào dè ngày nay mà Nguyên soái gia gặp phải cái họa như vậy, thì dầu phu nhơn bắt tôi nhảy vào tắm vạc dầu, tôi cũng không hề dám nửa câu từ chối. Nhưng tôi thiết nghĩ, phu nhơn và tiểu thư cũng nên cùng công tử trốn đi, chớ nếu mà về đến Kinh rồi, thì ắt khó mà bảo vệ được tánh mạng đó phu nhơn. »

Doãn phu nhơn nói : « Nhà người đã có lòng tưởng đến ta như vậy, ta rất cảm tình. Nhưng ta đây là một bực mạng phụng của triều đình, thì cần phải cam đành tử tiết, còn tiểu thư đây, nó cũng vì câu hiếu đạo mà tình nguyện theo ta, chỉ có một mình công tử là cần phải trốn đi, đừng gùn giừ mai sau kể tự. Hễ khi nhà người mà đưa công tử đi rồi, thì bao nhiêu nô tĩ trong nhà, ta cũng đồng cho trốn hết ! Còn phần vợ con nhà người, thì ta sẽ châu cấp bạc tiền cho về ở bên Nam trang biên, nhà người hãy cứ an lòng ra đi, chớ nên lo ngại » Lữ Trung rồi lạy thưa rằng : « Rất dỗi phu nhơn và tiểu thư mà còn không quản đến tánh mạng thay, huống hồ thân vợ con tôi, dầu cho con mất ngủ cũng quan hệ gì ! Nhưng chẳng hay phu nhơn định bảo tôi đưa công tử đi đâu bây giờ ? »

Doãn phu nhơn nói : « Cái thân của công tử ngày nay, thật khó tìm nơi nương dựa ! Ta đã suy nghĩ cùng trí rồi, chỉ chọn được có một mình nhà Phạm Hữu mà thôi. Chẳng hay nhà người nghĩ thế nào ? » Lữ Trung nói : « Phạm Hữu là một người tử tế, lại và có thọ lấy ơn lớn của Nguyên soái gia, phu nhơn định cho công tử đến đó thì tiện lắm ! » Lúc ấy Trương Hoa tiểu thư đã lo thâu xếp hành trang cho Thiếu Hoa, còn Lữ Trung thì lật đật về thuật chuyện lại cho vợ con nghe. Vợ là Trương thị và hai con là Lữ Phúc, Lữ Đức đều khóc lóc mà từ biệt nhau. Một lát Lữ Trung trở lại ; Trương Hoa tiểu thư mới trao cho Thiếu Hoa và Lữ Trung, mỗi người hai túi đựng đầy châu báu vàng ngọc và dặn rằng : « Hai người hãy cất mấy túi này đừng đem theo chi dụng. » Lữ Trung và Hoàng phủ Thiếu Hoa nhận lãnh, rồi

lo đi ăn cơm và thay y phục, đợi đến trời tối sẽ giả dạng người buồn bán ra đi.

Trong khi từ biệt, Hoàng phủ Thiếu Hoa lạy Doãn phu nhân và Trương Hoa tiều thơ mà thưa rằng : « Ngày hôm nay từ biệt, chẳng biết bao giờ mới được gặp nhau, cái nỗi đau đớn này kể sao cho xiết. » Nói rồi rơi lụy đầm đề ! Doãn phu nhân và Trương Hoa tiều thơ cũng khóc theo ; tình cảnh rất thê thảm ! Doãn Tiều thơ mới an ủi em rằng : « Nếu triều đình không bắtặng hiền độ, thì mẹ và chị không hề chi đâu. Hiền độ hãy yên lòng. » Thiếu Hoa cực chẳng đã phải đoạn tình, rồi cùng với Lữ Trung bái biệt lên đường.

Khi Thiếu Hoa và Lữ Trung đi rồi, Trương Hoa mới nói với Doãn phu nhân rằng : « Nay ta cửa nhà đã sắp tan nát, vậy những giấy nợ và văn tự cầm cố điền sản của người ta, mình hãy kêu họ đến cho lại, kéo dề khi Khâm sai đến xét lấy được, thì ắt giao cho phủ huyện đi đòi thì làm khổ cho người ta tội nghiệp. » Doãn phu nhân gật đầu khen rằng : « Lời con phân rất phải, nếu ta làm việc này thì chắc động âm đức nhiều lắm ! »

Đêm ấy hai mẹ con bực rức trong lòng ngủ không yên giấc. Sáng ngày, Doãn phu nhân bèn sai gia nhân đi kêu hết các chủ nợ đến, rồi phu nhân giấu kín việc nhà, dối rằng : « Mình nghĩ tình lân lý, nên nay cho hết các giấy tờ ấy lại, nếu sau này có ai làm ăn khá, thì hãy liệu lượng trả cho bao nhiêu cũng được. » Mọi người thấy đều mừng rỡ, lạy tạ lui về. Rồi đó Trương Hoa tiều thơ mới nói với phu nhân rằng : « Vả cái sản nghiệp của nhà ta, là do nơi tiền nong khi xưa khai sản, không phải là của thân phụ con mới tạo lập bây giờ, nếu ta dề cho Khâm sai đến sung công thì quá ư ! Vậy trước khi Khâm sai chưa đến, thân mẫu hãy mời mấy thầy tăng ở chùa Huyền nữ lại, rồi đem hết cả mà dâng cúng vào chùa, giao cho chùa thâu lấy huê lợi. Hễ sau này chúng ta bị tội thì thôi, còn như đặng vô tội trở về, thì chùa phải huân lại. Giao như thế thì làm gì các thầy tăng cũng mừng

lòng thọ lãnh, và quan địa phương hay đã cúng vào chùa rồi, thì chắc cũng chẳng mách cho Khám sai quan biết. Chẳng hay thân mẫu nghĩ thế nào ? »

Doãn phu nhơn nói : « Con nghĩ kế rất hay, thật mẹ đây không bì kịp ! » Phu nhơn nói dứt lời, liền lập tức sai người đi các thầy tăng đến, rồi đem hết sự tình mà bày tỏ cho mấy thầy tăng nghe. Mấy thầy tăng nghe qua thấy đều bằng lòng. Rồi đó phu nhơn bèn làm một bốn văn tự, ngày tháng đề về năm trước, tình nguyện đem đứng bết sân nghiệp vào chùa. Còn các thầy tăng cũng làm một tờ quân nhận giao lại cho phu nhơn, hứa nếu khi nhà Hoàng phủ vô tội đăng trở về, thì sẽ đem trả lại. Qua ngày sau, Doãn phu nhơn bèn kêu gom hết thầy gia nhơn nữ tì trong nhà lại, rồi đem tiền bạc phát cho mỗi người một mớ, bảo về sanh phương lập nghiệp làm ăn. Bao nhiêu bè bạn đều ứa lụy lụy tạ ra về. Trong bọn nữ tì ấy, có hai đứa ái tì của Trương Hoa tiểu thơ mới mười hai tuổi, tên là Cẩm Trạch và Dao Sắc, hai đứa chẳng đành tia chủ, bèn khước lặc thưa rằng : « Hai tôi xin ở lại theo hầu phu nhơn và tiểu thơ mà thôi, dầu cho có chết cũng cam lòng.. » Doãn phu nhơn thấy hai đứa trẻ bé nhỏ mà có nghĩa như vậy, nên cũng nhậm lời cho theo.

Lúc bấy giờ bạn bè tới tấp thấy đều tứ tán đi hết, chỉ còn có một mình vợ con của Lữ Trung. Trương Hoa tiểu thơ bèn đi lấy trao cho Trương thị ba trăm lượng bạc và dặn đem hai con ra kiếm nơi ngụ đỗ, chờ khi yên việc rồi sẽ về Nam trang biên. Ba mẹ con Trương thị lãnh bạc rồi ra lạy Phu nhơn dặt con đi liền. Khi mẹ con Trương thị đi rồi, thì trong nhà chỉ còn có hai đứa nữ tì nhỏ bé. Hai mẹ con Doãn phu nhơn ngày nào cũng ngồi trông cho Khám sai đến bắt. Cách tám ngày sau, thành linh thấy quan Khám sai và Địa phương kéo quân lính đến vây phủ chung quanh nhà, rồi bước vào cửa kêu bảo Hoàng phủ Thiếu Hoa ra tiếp chiếu. Doãn phu nhơn nghe kêu liền dặt hai đứa nữ tì ra nói rằng : « Con tôi cách ít ngày trước đây nó đã qua Sơn đông đăng độ thăm tin tức phu quân tôi, cho nên hiện thời chẳng có ở nhà. »

(Xem tiếp tập 6)

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Phu nhơn nói dứt lời bèn dạy hai đứa nữ tì dọn bày hương án ra tiếp chiếu. Quan Khâm sai mở chiếu đọc lên, đọc dứt lời liền bắt Phu nhơn và tiểu thơ trói lại, rồi truyền quân lục soát hết trong nhà. Khi kiểm xong, Khâm sai chẳng thấy có một người thì lấy làm lạ, bèn hỏi Doãn phu nhơn rằng: « Việc này chắc bà cũng biết trước nên cho trốn đi, có sao trong một cái nhà lớn như vậy mà chỉ có bốn người đàn bà ? » Doãn phu nhơn giận nói: « Nếu tôi đã biết trước thì bao giờ tôi lại còn bị bắt đây. Vả phu quân tôi là một đấng anh hùng, há chịu đầu hàng quân giặc sao. Việc này chắc do bởi nơi đứa gian thần nó mạo tấu mà hãm hại mẹ con tôi. Nay chúng tôi đã tình nguyện bỏ tay thọ tử, mà quan còn cật vấn làm chi ! »

Quan Khâm sai làm thỉnh, lập tức truyền lệnh sai một toán quân rượt theo kiểm bắt Thiếu Hoa, và dạy họa đồ hình Thiếu Hoa yết dán khắp nơi, rồi biên tịch hết cửa nhà, đoạn dẫn mẹ con Doãn phu nhơn đem về giam tại huyện; lại cho hai đứa nữ tì của Phu nhơn đăng phép ra vào hầu hạ. Quan Khâm sai ở đó đợi đến hai ngày sau, mà thấy bắt chẳng được Thiếu Hoa, nên Khâm sai túng phải đem hai mẹ con Doãn phu nhơn bỏ vào tù xa, rồi dẫn quân sĩ về hội giải thắng về Kinh.

Nói qua Hoàng phủ Thiếu Hoa và Lữ Trung, lúc ra khỏi nhà thì hai người bàn tính với nhau, một người nhận làm chú ruột, một người nhận làm cháu ruột, dựng cho thiên hạ

khỏi hiềm nghi. Ngày kia hai người đi đến giữa một cái đồng, thỉnh thoảng trời lại xuống tuyết, gió thổi lạnh lùng. Hai người rón rập tuyết mà đi mãi cho đến chán vụn, mà trông chẳng thấy một cái nhà nào, lúc bấy giờ hai người lòng lấy làm lo, phần lại đói, nên cố sức xông bước chẳng quản đến sự lạnh lẽo thấu xương ! Hoàng phủ Thiệu Hoa gặp cái cảnh ấy, cảm xúc mà ngâm ra bốn câu thơ như vầy :

*Chiều đệ hành thôn khữ lộ điều,
Đoạn trường kiêm nhứt đoạn minh triều,
Giang ninh cự trạch vô nhơn tảo,
Tuyết đáo xuân hồi thủy đặc tiên.*

Hoàng phủ Thiệu Hoa ngâm vừa dứt lời, thì ngho Lữ Trung kèn nói rằng : « Bụng đói còn chịu được, chớ lạnh quá như vầy tôi phải công chơn đi không nổi. Kia, trước kia có lấp ló ánh đèn sáng, chắc nơi đó có xóm nhà, vậy chúng ta hãy mau tìm đến ngủ nhờ, rồi mai sẽ đi nữa. » Thiệu Hoa nghe nói cả mừng, rồi đó hai người hăm hở đi riết tới. Khi đến nơi thấy trong xóm độ sáu bảy chục nóc gia, mà lúc ấy khuya rồi, nhà nhà đều đóng cửa ngủ hết, chỉ còn có một cái cửa trước có treo đèn kết hoa là còn hức mà thôi.

Hồi thứ mười ba

*Thương người trung, Hùng-Hiệu giúp người,
Ham sắc đẹp, Đan-Hồng bắt gái.*

Nguyên cái nhà ấy của một người hào phú tên là Hùng Hiệu tự Hưu Hạc. Hùng Hiệu này cha mẹ đều chết hết, mình cao tám thước, mặt trắng mắt sao, năm hai mươi tuổi thi đỗ Võ cử nhơn, rồi đến Kinh thi hội rớt nên phải trở về, hiện thời tuổi mới vừa hai mươi mốt. Hùng Hiệu sức lực rất mạnh mẽ, tinh thông võ nghệ cung tên, lại có

học văn, tánh hay trọng nghĩa khinh tài, thường giúp đỡ những người nghèo khổ. Vợ là Từ thị người rất hiền lành, đã hai mươi tuổi mà chưa con. Ngày hôm ấy Từ thị ăn lễ sanh nhật, cho nên bà con thân quyến tụ đến chúc mừng rất đông. Khi liệc mần khách vừa ra về, người gia nhơn mới toan đóng cửa, thì kẻ Lữ Trung và Thiều Hoa bước vào; Thiều Hoa chấp tay xá người ấy và thưa rằng: « Cháu tôi đi lỡ đường, xin người làm phước cho ngủ nhờ một đêm. » Người ấy hỏi: « Các người là khách đi đường, sao không thấy đồ đạc chi hết, ai mà dám cho vào. » Thiều Hoa nói: « Chúng tôi vì đi đường xa nên không thể mang gánh theo được, xin người làm ơn cho ngủ, rồi sáng ngày tính sẽ phí bao nhiêu chúng tôi sẽ hườn đủ lại. » Người ấy giận nói: « Không được đâu! Tôn ông ta là người giàu có, chẳng cần đến tiền bạc của ai. Nếu người nói có tiền, thì hãy tìm nhà khác mà ở. » Lúc hai bên đang nói đang cãi, thì nghe phía trong có người ứng tiếng hỏi rằng: « Sao chúng bây không đi ngủ, lại còn cãi lầy với ai đó? » Người ấy thưa rằng: « Bẩm tôn ông, có hai người ở đâu chẳng biết ngay gian xin vào ngủ nhờ, tôi không cho mà họ cứ nói lời thôi mãi! » Người ấy nói vừa dứt lời, thì Hùng Hiệu ở trong măng giầy đi ra. Thiều Hoa trông thấy tướng mạo Hùng Hiệu đoan chánh từ hòa, thì cả mừng vội vã bước tới chấp tay xá Hùng Hiệu và thưa rằng: « Chỉ vì gia thúc tôi tuổi già cả quá, đêm hôm ở nơi chiếu đất màn trời, không sức chịu nổi với sự dới lạnh, mà hiện giờ các nhà khác thấy đều bế môn yện giấc, vậy mới cố xin vào đây để ngủ nhờ, chẳng dè làm cho kinh động đến tai tôn ông, xin tôn ông rộng lòng tha thứ. »

Hùng Hiệu nghe dứt lời, đứng nhìn Hoàng phủ Thiều Hoa một hồi, rồi đáp rằng: « Chúng nó quê kệch chẳng biết, xin người chớ nề chấp làm chi. Mời hai ông bước vào trong đây sẽ đàm luận. » Hoàng phủ Thiều Hoa và Lữ Trung cả

mừng, bèn theo vào. Hùng Hiệu dẫn hai người vào một cái thư phòng rất kín, rồi hỏi rằng : « Chẳng hay nhị vị quê quán ở đâu và quý tước đại danh là gì ? Xin sẵn lòng tỏ bày cho tôi biết. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Tôi tên là Lữ Lăng, còn gia thúc tôi đây tên là Lữ Trung, quê ở Giang Lăng. Nhon vì đi thăm một người bà con, nên mới sang qua đây ; nếu đêm nay mà tôn ông không cho ngủ nhờ, thì thiệt chúng tôi phải bơ vơ, chẳng biết nương dựa vào đâu được. »

Hùng Hiệu nói : « Tôi xin hỏi thăm một lời. Nếu nhị vị quê ở Giang Lăng, thì chắc làm gì cũng hiểu rõ các việc Hoàng phủ Nguyên soái đầu hàng quân Phiên đó ra sao lắm chứ ! Chẳng hay Hoàng phủ công tử hiện giờ xiển lạc ở đâu ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe hỏi ngạc nhiên, ngồi suy nghĩ một hồi, rồi đáp rằng : « Hoàng phủ Nguyên soái là nhà quan gia, chúng tôi không dám quên biết nên chẳng hiểu rõ được. »

Hùng Hiệu nghe nói làm thinh, bèn truyền cho gia nhơn lo đi sửa sang rửa thịt dặng thết đãi. Khi kẻ gia nhơn lui ra hết rồi, Hùng Hiệu mới nói với Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Làng tôi đây tên gọi là Tuấn ngạn thôn, thuộc về huyện Bình giang. Còn tôi đây tên là Hùng Hiệu tự là Hưu Hạc, trước kia thi đỗ Võ cử nhơn, sau đến Kinh thi hội rớt phải trở về ; nhơn tôi nhờ có di sản của tổ phụ để lại, tôi mới lập tâm thường hay đem cửa ấy mà trợ giúp cho nhiều kẻ gặp việc khổ cực nguy nan. Tôi trộm nghe Hoàng phủ Nguyên soái thi đỗ cao khi còn tuổi nhỏ, lại thêm mấy lần bình được quân Phiên, tôi vẫn kính phục là một bậc hào kiệt anh hùng. Nhon mới rồi, tôi thấy quan Khâm sai vẽ hình Hoàng phủ công tử, truyền tổng khắp nơi dặng tìm bắt, tôi rất lấy làm lạ lắm ! Tôi thiết tưởng, vả Hoàng phủ Nguyên soái là một bậc hào kiệt anh hùng, lại làm đến chức Nguyên soái, dầu có rủi sa cơ bị quân giặc bắt, cũng không

lẽ chịu qui hàng. Việc này chắc có lẽ tại nơi quan Địa phương dò thám không kỹ, rồi đặt đều mà mạo tẩu đó thôi. Thật rất đáng thương đáng tiếc ! Tôi ước chi được Hoàng phủ công tử tới đây, cùng tôi hiệp lực đi đánh Phiên, dặng cứu lấy tánh mạng Hoàng phủ Nguyên soái về, cho người trung lương khỏi chịu đều oan khổ, thì tôi mới vơi lòng. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe Hùng Hiệu nói như vậy, thì xúc cảm tâm linh vừng sa nước mắt. Hùng Hiệu nói : « Tôi trông thấy ngài lóang mạo khỏi ngộ, giống hình vẽ Hoàng phủ công tử lắm ! Nay lại thấy ngài động lòng rơi lệ, thì quả thật ngài là Hoàng phủ công tử rồi, sao ngài còn nỡ lại giấu tôi ? Nếu phải thì xin ngài cứ tỏ thật, không có điều chi bất trắc đâu mà ngài phòng sợ, tôi quyết lặn tâm cứu giúp lấy Hoàng gia đó. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa hai hàng nước mắt tuông chảy ròng ròng, bèn cúi xuống lạy và thưa rằng : « Tiểu đệ đây chính là Hoàng phủ Thiếu Hoa, vì thấy ngài có lòng thương đến nên phải tỏ thật lời. »

Hùng Hiệu nghe qua mừng lắm, vội vàng đỡ Thiếu Hoa dậy mà rằng : « May sao tình cờ mà lại gặp công tử đến đây, ấy vậy cũng do nơi trời xui ra đó. » Dứt lời, đoạn hai người chào mừng, rồi cùng nhau ngồi dùng trà. Một lát gia nhơn dọn tiệc lên, Hùng Hiệu dạy dọn riêng ra hai mâm, một mâm để cho Lữ Trung, còn một mâm để cho mình với Hoàng phủ Thiếu Hoa. Khi uống rượu, Hùng Hiệu hỏi Thiếu Hoa : « Chẳng hay lệnh đường, vì cớ chi mà phải thành ra có sự này ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa mới thuật rõ lại. Nào việc tranh hôn và việc Lưu Tiệp tiến cử đi đánh Phiên cho Hùng Hiệu nghe. Lại tỏ thêm rằng : « Việc này chắc là Lưu Tiệp mạo tẩu, nên nay tôi tính tìm đến một nhà thần thích để nương dựa, rồi sau này sẽ thay họ đổi tên, ra tình nguyện đi đánh Phiên, dặng cứu lấy thân phụ về triều, cho tròn hai đều trung hiếu. »

Hùng Hiệu nghe nói tức giận mà rằng : « Lưu Tiệp, mầy vì binh con mầy mà làm đều gian ác, nghĩ rất căm gan cho mầy lắm đó ! »

Rồi đó hai người mới bàn đến võ nghệ và binh thư, thì mới biết cả hai đều là tay văn võ toàn tài. Hùng Hiệu nói : « Công tử tài hay như vậy, thật là đáng mặt con nhà tướng lắm ! » Hai người trò chuyện cùng nhau, tâm rất đồng, ý rất hiệp. Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Em nay là một người có tội, sáng nay em phải đi sớm, vì nếu ở nán lại, rồi quan Địa phương dò biết, thì chừng ấy ắt liền lụy đến ngô huynh. »

Hùng Hiệu nói : « Hiện nay quan quân dò tìm rất nghiêm nhặc ! Vả ngô huynh tương mạo khôi ngô (lịch sự), trông dễ nhìn dạng lắm ! Nếu ngô huynh ra đường, thì ắt khó mà trốn lánh cho khỏi. Nhà em đây rất xa chỗ thành thị, mà lại kín đáo, xin ngô huynh hãy ở luôn tại đây thì tiện hơn. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Tôi rất cảm cảnh cái lòng tử tế của ngô huynh, nhưng tôi chỉ sợ, nếu rủi tiết lộ ra, thì làm lụy đến cả quý quyền đó. Vả vừa rồi em xin ngủ nhờ, mà bây giờ lại ở luôn tại đây, thì tài nào kẻ gia nhơn không hiểu được. » Hùng Hiệu nói : « Có khó chi điều ấy. » Dứt lời kẻ tai nói nhỏ với Thiếu Hoa một hồi và dặn rằng : « Sáng ngày ngô huynh cứ làm y như thế, thì sẽ giấu kín được những kẻ gia nhơn. »

Khi ăn cơm xong, Hùng Hiệu kêu gia nhơn, sai đưa Hoàng phủ Thiếu Hoa và Lữ Trung vào phòng ngủ. Vào đến phòng rồi, Lữ Trung mới nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Đường sá còn rất xa xuôi, nếu công tử tính đi nữa thì bất tiện lắm ! Tôi xem ý Hùng Hiệu đây là người chơn chánh thánh thật, lại va có lòng tử tế căm cọng ta, vậy ta hãy ở lại đây thì hay hơn. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Ý ta cũng nghĩ như vậy. »

Sáng ngày sau, Hùng Hiệu sang phòng ăn biếu gia nhơn dọn rượu thịt, và đi mời Thiếu Hoa và Lữ Trung ra. Trong

khí uống rượu, Hùng Hiệu với Hoàng phủ Thiếu Hoa đàm luận, tỏ ra ý kiến hiệp nhau lắm ! Hùng Hiệu mới nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Số độ vất vả, chẳng có anh em chi em chi hết ! Bây giờ đây em muốn cùng ngô huynh kết làm sanh tử chi giao, đặng sau này hoạn nạn cùng tương cứu, phú quý cùng chung hưởng, chẳng hay ý ngô huynh liệu thế nào ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Em vốn là một người giang hồ lưu lạc, còn ngô huynh đây phú quý song toàn, nếu em được cùng ngô huynh kết làm huynh đệ, thì may mắn cho em lắm đó. »

Hùng Hiệu nghe nói cả mừng, bèn sai gia nhơn đi dọn bày hương án, rồi hai người vái lạy thế nguyện với nhau. Hùng Hiệu hai mươi một tuổi làm anh, Hoàng phủ Thiếu Hoa mười sáu tuổi làm em. Xong rồi, bèn mời vợ của Hùng Hiệu là Từ thị ra để chào mừng. Từ đó các người trong nhà đều yên trí tưởng Lữ Lăng (Hoàng phủ Thiếu Hoa) là em ông chủ của mình. Hùng Hiệu xem thấy Lữ Trung là người chơn chất thành thật, lại biết viết biết tính toán, bèn đem việc nhà mà giao cho Lữ Trung quản trị. Còn Hoàng phủ Thiếu Hoa tuy là có nơi ăn chốn ở yên rồi, song trong lòng ngày đêm ái náy chẳng vui, vì không biết Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiều thơ bị bắt về Kinh, tánh mạng sẽ ra thế nào. Hùng Hiệu liền sai người về kinh dò thăm tin tức Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiều thơ ra thế nào, lại sai người qua Sơn đông, để dò xem tin tức của quân Phiên và Hoàng phủ Nguyên soái nữa !

Nói qua khi quân Khâm sai giải Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiều thơ về kinh. Ngày kia đi ngang qua Thành châu, thuộc về tỉnh Sơn đông, nơi đó có một hòn núi tên là Xuy đài sơn, trên núi có một tên ăn cướp tên là Đan Hồng. Ngày ấy Đan Hồng dẫn một trăm lâu la xuống núi, mai phục trong rừng rậm, còn mình thì cỡi ngựa rảo ở ngoài, để đợi thương khách qua đường mà bóc lột. Khi Đan Hồng đi thẳng tới phía trước đặng chừng vài dặm đường, xảy gặp toán

quân giải Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiểu thư. Đan Hồng gò ngựa đứng khệp bên đường, trông thấy từ xa có hai người đàn bà, chẳng những Trương Hoa tiểu thư nhan sắc xinh đẹp mà thôi, lại Doãn phu nhơn tuy tuổi đã ngoài năm mươi, song dung diện cũng còn mỹ lệ đáng yêu. Đan Hồng thấy vậy động tâm, bèn quày ngựa chạy tuốt vào rừng, kêu quân sĩ nói rằng : « Ta mới thấy trước kia có một toán quân giải hai người đàn bà, trông hình như hai mẹ con, người con rất xinh đẹp, mà người mẹ cũng mặn mòi. Vậy một lát chúng nó đi đến ngang đây, bọn bây phải ào ra, rón bắt hai người ấy cho ta. »

Trong bọn lâu la có ít đứa cười và nói rằng : « Tán Đại vương ta mới hôm trước đây người có hạ lệnh : Ai bắt đàn bà con gái thì bị chém, còn ai gian dâm đàn bà con gái thì bị lột da. Tướng quân bộ không sợ bị lột da hay sao mà biếu bắt đó ? »

Đan Hồng nói : « Vả Đại vương năm nay đang độ tuổi xuân xanh, làm gì đem thanh an giải một mình cũng lấy làm buồn bã lắm ! Nếu ta tính để bắt người gái đẹp kia, đem về dâng cho Đại vương làm Ấp trại phu nhơn, còn người đàn bà đã có tuổi kia, thì để cho ta dùng làm vợ. Đó, chúng bây hãy nghĩ coi, ta xử sự như vậy thì chắc Đại vương người bằng lòng lắm, mà chúng bây cũngặng một phần công trạng lớn nữa ! » Bọn lâu la nghe nói cả mừng, đều hiệp lực làm theo như ý của Đan Hồng.

Khi quan quân đầy từ xa vừa đi ngang đến, cả bọn lâu la xem thấy liền nổi trống hiệu lên rồi hươi binh khí áp ra ngăn cản lại. Đan Hồng múa giáo giục ngựa phóng tới nạt lớn rằng : « Quan quân nào đi đây ? Phải mau nộp ba ngàn lượng bạc tiền mãi lộ cho ta, thì ta mới cho đi, bằng cượng lý chớ có trông còn tánh mạng. » Quân sĩ ngó thấy cả kinh, rùng rùng thối lui lại hết, rồi vội vã chạy đi báo với Khâm sai. Khâm sai nghe báo cả giận mà nói rằng : « Cha chả ! Bọn thảo khấu ở đâu mà cả gan dám đến đây nạt mạng. »

Nói dứt lời, truyền quân sĩ đẩy tù xa lại phía sau canh giữ, rồi giục ngựa hươi thanh kiếm lướt tới nạt rằng : « Bớ bọn cường đồ ! Bầy làm nghề ăn cướp thì cũng phải dò la cho kỹ, ta đây là Khâm sai, phụng mạng triều đình đi bắt gia quyến đưa phản nghịch giải về Kinh trị tội, bao giờ có nhiều của cải tài vật chi đâu, mà phòng giao nạp cho bầy. Vậy chúng bầy hãy mau tránh đường cho ta đi, chớ có nên ngăn cản. »

Đan Hồng nói : « Nếu nhà ngươi không có tiền của, thì phải để hết tù phạm lại đây, rồi mau mau về Kinh tâu với triều đình đem tiền đến mà chuộc lại. » Khâm sai nghe nói cả giận nạt rằng : « Quân cường đồ chớ có nói phách ! Hãy coi ngọn kiếm của ta đây. » Nói rồi liền hươi thanh kiếm đến chém Đan Hồng. Đan Hồng cứ giáo gạt ra, rồi đó hai người hôn chiến rất dữ. Nguyên vị quan Khâm sai vốn là quan văn, xưa nay chưa từng việc trận mạc tranh phong, nên cự địch chẳng lại Đan Hồng. Đánh đấu được chừng vài hiệp thì đao pháp bất toan, từ quá một hồi bị Đan Hồng đâm cho một giáo té nhào xuống ngựa. Lúc ấy quân sĩ của Khâm sai thấy chúa tướng thác rồi đều hoảng kinh bỏ tù xa chạy hết. Đan Hồng bèn khiến lâu la đẩy tù xa lên núi và thâu đoạt vàng bạc châu báu rất nhiều. Khi lâu la đem tù xa lên đến nửa chừng núi, Đan Hồng kêu lâu la dừng lại, rồi tháo cũi mở xiềng cho Đoàn phu nhon và Trương Hoa tiểu thơ. Đoàn phu nhon thấy vậy nghiêm sắc mặt nạt rằng : « Đây là hình cụ của triều đình, sao các ngươi cả gan dám xâm phạm đến ? »

Đan Hồng nghe nói bèn cười và đáp rằng : « Các ngươi thật không hiểu thời vụ chi hết ! Ta đã ra sức giết Khâm sai mà cứu tử các ngươi khỏi cơn tai nạn, các ngươi há chẳng biết ơn hay sao, mà lại thốt lời như vậy ? » Đoàn phu nhon và Trương Hoa tiểu thơ nói : « Nếu nay nhà ngươi đã giết chết Khâm sai rồi, thì chắc triều đình nghi nhà ngươi là tâu phúc của ta, lại càng làm khó cho

ta giải tỏ nỗi oan ra được. Thôi nhà ngươi hãy mau thả cho ta ra, thà ta tình nguyện về Kinh chịu chết, chứ không chịu ở đây, mà chắc lấy cái tiếng phản nghịch vào mình đầu. » Hai mẹ con vừa nói tới đây, thì bọn lâu la chẳng thêm nghe nữa, cứ một mạch đẩy tù xa riết về đại trại.

Khi đến nơi, Đan Hồng thẳng vào Tự nghĩa đường mà bẩm với Đại vương rằng : « Hôm nay tôi dắt lâu la xuống vừa khỏi núi, kể gặp quan Khâm sai giải hai mẹ con một người đàn bà đi ngang, tôi đã giết chết viên quan ấy và bắt hết hai mẹ con người đàn bà đem về đây, xin Đại vương định đoạt. » Đại vương vừa nghe qua, thì lắc đầu mà rằng : « Bọn ngươi khéo nhiều chuyện thì tôi ! Vả quan Khâm sai là người vâng mạng của triều đình đi thi hành công sự, mà giết thác người ta làm gì ? Còn người bắt hai mẹ con người đàn bà ấy về đây làm chi, phỏng có ích lợi gì cho chúng ta hay không ? » Đan Hồng nói : « Hai mẹ con người ấy, thấy đều nhan sắc rất xinh đẹp, nên tôi tính đem về đây, dâng hiến cô nhỏ cho Đại vương dùng làm Áp trượng phu nhưn ; còn người lớn, thì tôi xin Đại vương cho tôi về làm vợ. Tôi thiết nghĩ, làm như thế thì cứu khỏi thácặng hai mạng người, mà Đại vương cũng tôi đều có vợ một lượt cả, há chẳng phải một đều tiện lợi lắm sao. » Đại vương nghe qua, chum chim cười mà rằng : « Nếu nhà ngươi lấy mẹ, còn ta thì lấy con ; làm như vậy thì thành thử nhà ngươi là cha vợ của ta thì coi sao cho được ! »

Đan Hồng nói : « Tôi đây chỉ mong cầu cho được vợ, thì cũng là quá vọng lắm rồi ; khi nào lại dám đeo bông, làm đến cha vợ của Đại vương lận. » Đại vương nói : « Thôi ! Hãy tạm đình việc ấy lại đó đã, nhà ngươi hãy mau ra dắt hai mẹ con người đàn bà đó vào đây cho ta hỏi, đừng xem coi thì thế thể nào rồi sẽ liệu. » Đan Hồng nghe nói cả mừng liền vội vã chạy ra, hỏi lâu la giải hết hai mẹ con Doãn phu nhưn và hai con nữ tử vào. Lúc ấy hai con nữ tử kinh sợ run rẩy lập cập, theo vào vừa đến trước điện thì lật đật quì xuống,

chỉ có Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiễn thư thì cứ một mực đứng thẳng, xây lưng ngảnh mặt ngó trời ra ngoài. Đại vương ấy xem thấy liền hỏi : « Hai người đèn bà kia ! Cứ sao vào thấy ta mà không thi lễ vậy ? » Doãn phu nhơn nói : « Nếu khi tôi vào ra mắt một viên Tuần tư, thì tôi cũng phải yết kiến quí lạy. Song đối với Đại vương, thì tôi quyết không khi nào mà chịu đi làm như thế đâu. » Đại vương nghe nói, nửa miệng cười mà rằng : « Uả ! nói vậy ta đây không bằng một viên Tuần tư hay sao ? »

Doãn phu nhơn : « Viên Tuần tư tuy chức nhỏ, song vốn là mạng quan của triều đình, còn Đại vương tuy lớn, nhưng mà là một người phản nghịch. Bao giờ tôi chịu đi phục lạy như vậy hay sao ? »

Đại vương nói : « Nhà người phản như thế, ta nghe cũng có lẽ phải. Nhưng ta hỏi nhà người, vậy chức chồng của nhà người làm quan chức chi, tên họ gì, và phạm lầy phải tội thế nào, mà đến đời bị bắt giải về Kinh ? Nhà người hãy cứ thật lộ hết cho ta nghe, rồi ta sẽ biện. » Doãn phu nhơn nghe hỏi, bèn kể hết sự tình đầu đuôi gốc ngọn cho vị Đại vương ấy nghe, và xin tha ra, dâng tìm lấy quan Địa phương, cho bắt dẫn về Kinh thọ tội.

Vị Đại vương ấy nghe hết duyên do, mặt lộ ra vẻ tươi cười mà bảo rằng : « Nói vậy, bà là vợ của Hoàng phủ Nguyên soái đó sao ? Tôi có nghe tiếng Hoàng phủ Nguyên soái trước kia đã có mấy lần đi bình an Phiên tặc, lập大功 rất nhiều công lớn ! Ngày nay dầu rủi sa cơ, nhưng tôi đoán không lẽ Nguyên soái lại chịu đầu hàng quân giặc. Có lẽ việc này, do bởi nơi bọn gian thần nào đây nó mạo tấu, nay bà quyết thủ tiết với chồng cũng phải, nhưng mà : Hề nữ sanh thì ngoại tộc. Bà há nỡ để cho liên lụy đến linh ái nữa sao ? »

Doãn phu nhơn nói : « Vì tiện nữ của tôi nó chưa có đôi bạn, lại là một người trong nhà, nên chỉ nó nguyện cùng theo tôi mà chết cho tròn chữ hiếu. » Đại vương nói :

« Nếu vậy, thời linh ái là một người hiền và có hiếu lắm đó ! Vả nay tôi đã giết thác Khâm sai, thì chắc làm gì bọn gian thần nó cũng vu cho tôi là bè đảng của Nguyên soái. Vậy nếu Phu nhơn và Tiểu thơ mà có đến Kinh, thì mười phần cũng chết oan uổng mà thôi, chớ chẳng khi nào mong mình biếu đặng. Nguyên tôi đây, vốn chẳng phải là quân Lục lâm cường đạo xuất thân ; tôi thiệt vẫn là con nhà lương thiện họ Vệ tên Đông Đạt, cha tôi làm quan Ngự sử ở lại Kinh, còn tôi thì ở nhà chuyên coi giữ điền viên và học tập võ nghệ, nhưng rủi vì cha tôi bị phải đọa gian thần nổ gièm pha, nên triều đình bắt đi cống bên Phiên quốc chưa về, bấy lâu chưa trông kiết hung sống thác, vì thế nên tôi tính đi dò la tin tức thân phụ, mới cùng một người lão bộc tên là Vưu Thận ra đi. Chẳng dè khi đi ngang qua núi Xuy đại sơn này, kẻ gặp phải tướng giặc trên núi là Hàng Hồ, xuống đón giết Vưu Thận mà đoạt cả đồ hành lý đi, tôi thấy thế cả giận mới đánh với nó một hồi, nhưng nó không phải là tay địch thủ với tôi nên bị tôi đâm chết. Lúc ấy mới bọn lâu la thấy dấu đang chết và phục cái tai vớ đồng của tôi, nên theo năn nỉ tôi ở lại mà làm đầu chúng nó. Tôi trộm nghĩ, nếu ở lại đây chiêu tập quân mã, dựng cờ dịp đi đánh Phiên mà cứu lấy thân phụ về triều, thì cũng tròn được hai chữ hiếu trung. Vì nghĩ như thế, nên tôi mới tạm trú tại chốn này, chớ kỳ thật tôi không phải chí quyết muốn làm nghề lục lâm vậy. Nay tôi muốn tỏ cùng phu nhơn một lời, và tôi năm nay tuổi mới vừa mười bảy, còn tiểu thơ đây cũng đang độ thiếu xuân, lại chưa nơi phải mã xạ bình, hoặc già tôi cùng tiểu thơ có tiền duyên với nhau, nên mới khiến xuôi cho gặp gỡ đây chăng ! Vậy xin phu nhơn bằng lòng gả tiểu thơ phối hợp cùng tôi, rồi phu nhơn ở luôn lại đây, đợi đến khi triều đình cầu hiền tài đi dẹp giặc, chừng ấy chúng ta sẽ đem nhau xuống tỉnh ngụyện sang đánh Phiên, trước là cứu lấy Nguyên soái về, sau nữa tua lập chút công danh xin phu nhơn chớ nên từ chối. »

Đoàn phu nhơn và Trương Hoa tiểu thơ, trước kia vẫn đứng cúi đầu xuống không hề xem đến mặt Đại vương ; đến

nay nghe qua mấy lời như thế, mới liếc mắt lên nhìn, thì thấy Vệ đông Đạt diện mạo rất đoan trang, mày ngài mắt sáng mười phần xinh đẹp, lại thêm thân mình dong dai da trắng phao phao. Doãn phu nhơn vừa trông thấy thì giật mình, mới nghĩ thầm rằng : « Dung mạo người này phải chi là con gái, thì sánh với con ta cũng chẳng hơn kém gì nhau. Có lẽ thật là hàng quan gia tử đệ đầy chớ chẳng không. »

Hồi thứ mười bốn

*Vệ đông Đạt bài nhận mẫu tử
Hùng hửu Hạc tiêm kiếm Tôn sư*

Doãn phu nhơn vì thấy Vệ đông Đạt lịch sự như thế, nên trong bụng mới tính thầm nữa rằng : « Vị Đại vương này, quả nhiên diện mạo đoan trang, dung nghi mỹ lệ, ngày sau đây làm gì tất cũng dựng đại qui. Nếu dựng đẹp duyên cùng con gái ta, thì thật rất xứng đôi vừa lứa lắm ! » Trường Hoa tiều thơ thấy Doãn phu nhơn đứng suy nghĩ, thì sợ phu nhơn có nhận phước lời chàng kia đi. Nên vội nắm vạt áo phu nhơn kéo qua một bên, rồi kề tai nói nhỏ rằng : « Con quyết chẳng chịu kết duyên với bọn lục lâm ấy đâu ! »

Doãn phu nhơn nói : « Ta xem người này cũng là một người đứng vào hàng quan gia tử đệ, lại có cái dung mạo như thế, thì ngày sau này làm gì cũng dựng phú quý. Và người cũng đang độ tuổi xuân, nếu đẹp duyên cùng con, thì rất phải đôi vừa lứa lắm ! Nếu con bằng lòng, rồi ngày sau người sẽ đem binh qua đánh Phiên mà cứu lấy thân phụ con về triều, thì hay biết dường nào. »

Trường Hoa tiều thơ nghe mẹ nói như thế, thì luống cuống đáp rằng : « Sao mẫu thân không biết bụng cho con ? Con thà cam chịu chết mà thôi, chớ quyết chẳng hề thuận kết duyên với đứa vô phu ấy đâu ! »

Lúc ấy, Vệ đồng Đạt trông nét mặt của Trương Hoa tiểu thư, thấy có ý chẳng thuận thì mỉm miệng cười và nói với tiểu thư rằng : « Tôi thấy dung nhan của tiểu thư mà có lòng duyên ái, sao tiểu thư lại nỡ như vậy ? Vả tôi cũng vốn dòng quan gia tử đệ xuất thân, lại diện mạo không đến đời xấu xa cho lắm, ngày nay muốn kết duyên với tiểu thư há chẳng là xứng đôi vừa lứa lắm ư ! Thế mà sao tiểu thư lại đem lòng từ chối ? »

Trương Hoa tiểu thư nói : « Đại vương dẫu là quan gia tử đệ, nhưng nay đã sa vào trong chốn lục lâm này, làm gì cái thanh danh cũng không đứng trong sạch. Tôi đây tuy thân gái mặc dầu, song thà chịu chết cho toàn tiếng thơm, chứ không hề tham sống mà mua tiếng nhục vậy. »

Vệ đồng Đạt nói : « Tiểu thư chớ nghĩ lầm ! Tôi ở đây chẳng qua là tạm ở trong một thời, hề khi chiêu tập được binh mã đông rồi, thì tôi sẽ trở về với triều đình mà thôi. »
Đứt lời, bên đây qua nói với Doãn phu nhân rằng : « Xin mời phu nhân và tiểu thư lui vào hậu trại ngồi chơi, rồi tôi sẽ thưa một chuyện. » Nói xong, bên truyền hai tên lâu la già đưa Doãn phu nhân và Trương Hoa tiểu thư thẳng vào hậu trại, và dạy bọn lâu la ở ngoài, lo làm heo làm dê khao thưởng tất cả ba quân, đang ăn mừng lễ hoa chúc.

Khi Doãn phu nhân và Trương Hoa tiểu thư vào đến nơi hậu trại, hai tên lâu la già đi pha trà mời uống, Trương Hoa tiểu thư vì lòng nhứt định không ưng quân cường đạo, nên chẳng chịu dùng. Doãn phu nhân thấy thế nên theo khuyên nhủ rằng : « Theo ý mẹ thì mẹ muốn cho con bằng lòng, vì việc này đây cũng là một điều hay cho ta đó. » Nhưng Doãn phu nhân nói chi thì nói, Trương Hoa tiểu thư cứ một mực chối từ. Lúc hai mẹ con đang đàm luận, thì ngoài này Vệ đồng Đạt sắp đi vào. Vệ đồng Đạt vào đến nơi, ngó hai tên lâu la già trừng cặp mắt bảo lui ra, rồi khép chặt cửa lại đoạn chúm chím cười mà nói với Trương Hoa

tiểu thư rằng : « Nhạc mẫu đây đã có lòng đoái thương đến tôi, ý muốn cho tôi dựng vầy duyên cá nước cùng tiểu thư vì cả hai đều là : Trai tài gái sắc, xuân đương gặp thời. Mà hà cớ tiểu thư lại nỡ lòng... »

Trưởng Hoa tiểu thư khi nghe Vệ đồng Đạt vừa nói tới đây, thì đôi má đào đều ửng đỏ, ý định quyết cho Vệ đồng Đạt là phường thiếu niên háo sắc, cố tình gheo nguyệt trên hoa. Bèn lui riết lại tuốt nơi phía sau mà đứng. Vệ đồng Đạt thấy trên bàn có đĩa chén, bèn vén tay rót một chén nước trà, rồi bưng bước lại gần Trưởng Hoa tiểu thư chắp miệng cười và nói rằng : « Tôi không biết lấy vật chi mà kính dâng cho tiểu thư, nếu như tiểu thư có lòng yêu tôi, xin vị tình nhau mà đừng cặn chén trà này. » Trưởng Hoa tiểu thư thấy thế thì trong lòng thất kinh, bèn co tay lại mà thọc lui ra phía sau mãi ! Vệ đồng Đạt cười mon tròn mà rằng : « Xin mời tiểu thư, mời tiểu thư cứ dùng đi mà... ! » Vệ đồng Đạt và nói và bước xê cận lại, làm cho Trưởng Hoa tiểu thư phải thối lui hoài : lui riết một hồi sát đến bên tường. Cũng đường rồi, tiểu thư không thể tránh trở nơi đâu nữa được, nên thẹn quá sanh giận, bèn giơ hai tay ra đỡ và thủ thế rồi nói rằng : « Lòng tôi đây vẫn khur khur như thiết thạch, không bao giờ lay động động đàng đâu ! Nếu Đại vương mà bước kề gần tôi một chút nữa, thì tôi cùng Đại vương phải có một người chết mà thôi » Nói rồi chau đôi chơn mày phụng, trừng cặp mắt oanh mà ngó Vệ đồng Đạt. Vệ đồng Đạt bèn bước trở lại để cái chén trên bàn, rồi nói với Trưởng Hoa tiểu thư rằng : « Tiểu thư chớ lo sợ ! Tôi đây cũng đồng môn nữ lưu như tiểu thư, tôi làm như thế là cố ý thử lòng tiểu thư mà thôi, sao tiểu thư lại nhận lầm là nam tử vậy. »

Còn Doãn phu nhân, khi thấy Trưởng Hoa tiểu thư giận dữ, vừa muốn chạy lại khuyên giải, kể nghe Vệ đồng Đạt nói như thế thì giựt mình, bèn vội vã hỏi rằng : « Đại vương quả thiệt là nam tử, sao lại nói nữ lưu ? »

Vệ đồng Đạt thấy hỏi, bèn đi lại gài chốt cửa thiệt chặt, rồi bước trở lại ghế, ngồi co chơn cởi chiếc giày bèn lả ra và tháo luôn miếng vải bó nơi bàn chơn dài hơn tám thước. Đến bây giờ trông rõ lại, thì thật là một người con gái, vì bàn chơn thuở nhỏ bị bó nên nhỏ xíu. Đoàn phu nhon và Trương Hoa tiều thơ xem thấy thì trong lòng hồi hộp, nửa sợ nửa mừng, nên vội vã hỏi rằng : « Người là con gái nhà ai, mà dám nương thân nơi chốn lục lâm cường đạo này vậy ? Cha ! Thiệt là can đảm ! »

Vệ đồng Đạt tủm tỉm cười, đoạn vắn vải lại mang giày vào, rồi mời Đoàn phu nhon ngồi trên, rồi mình cùng Trương Hoa tiều thơ thì ngồi ngang ở dưới. Khi an vị xong, Vệ đồng Đạt mới nói rằng : « Nguyên thân phụ tôi là Vệ Hoán, vẫn là tướng Tiên phuông của Hoàng phủ Nguyên soái trước kia ; còn tôi đây tên thiệt là Đồng Nga, thân phụ tôi đầu đuôi chỉ có một mình tôi, chớ chẳng có trai kế tự. Vì thế cho nên thân phụ tôi mới dạy tôi học tập võ nghệ, sau hơn người kế mẫu của tôi không được tởn tể, bắt hòa với tôi, lúc ấy thân phụ tôi thì đỗ Võ cử nhon, phải làm quan ở xa, mới đem tôi qua gởi nơi nhà thực phụ tôi là Vệ trấn Tô. Vừa rồi thân phụ tôi và Hoàng phủ Nguyên soái chẳng may bị Phiên tặc nó sanh cầm, cho nên triều đình nghị kỵ sai quan ra bắt hết gia thuộc Hoảng phủ Nguyên soái về trị tội. »

(Xem tiếp tập 7)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Vệ đồng Đạt lại nói tiếp : « Khi ấy có một người bạn đồng niên với thân phụ tôi ở tại Kinh, tư thơ mật báo cho thúc phụ tôi biết ; thúc phụ tôi hay tin đó thì trong lòng kinh sợ, chỉ e phải đi lụy đến mình nên không dám chữa tôi nữa. Tôi trộm nghĩ, thân phụ tôi chẳng lẽ khi nào lại chịu đầu hàng quân giặc ; việc này chắc là do nơi quan Địa phương mạo tấu, hoặc có kẻ gian thần nào nó âm mưu vu hãm cho nên tôi mới cải dạng nam trang, mới cùng với một người lão bộc là Vu Thận định sang Đãng châu để dò la tin tức. Lúc ra đi, thì đồ cho Vu Thận mang đồ hành lý đi trước, chẳng dè khi qua ngang núi này, Vu Thận bị tên tướng giặc ở đây là Hàng Hồ đón giết chết. Khi ấy tôi ở sau vừa đến, trông thấy cả giặc liền giao chiến với Hàng Hồ, đánh đặng vài hiệp thì Hàng Hồ bị tôi đâm thác. Nội bọn lâu la thấy Hàng Hồ chết rồi và thăm phục cái tài anh dũng của tôi, nên theo nài xin tôi về đứng làm chủ trại. Tôi cũng trộm nghĩ, tính nường thân tại đây mà lo chiêu lập binh mã, đợi dịp sau này đem binh sang đánh Phiên, đặng cứu lấy thân phụ về triều cho toàn trung hiếu. Tôi nguyên vốn thật tên Nga, nhưng vì chữ Nga là tên đàn bà, tôi sợ có người dò biết nên mới đổi lại là Đồng Đạt. Tôi đây với Phu phơn và liêu thơ, thật cùng : « Đồng binh tương liên. » Vậy ta nên cùng nhau nương náo ở đây, để đợi lấy dịp may đặng đi đánh Phiên, mà rửa cho sạch những nỗi niềm oan khức vậy. »

Doãn phu nhơn nghe qua mấy lời thì cả mừng vô hạn, mới thốt lời khen tặng rằng : « Không ngờ nàng lại chí khí anh hùng như thế ! Đàn bà con gái mà một thân một mình dám dựa nương vào nơi hồ huyết như vậy, thật là Thế gian hãn hữu. Nghĩ rất đáng kính đáng phục lắm ! »

Vệ đồng Đạt nói : « Đó chẳng qua một sự bất đắc dĩ, ngộ biến phải tung quyền, xin phu nhơn chớ tiết lộ. Nhưng việc này tôi nghĩ rất làm lạ ! Sao phu nhơn không biết trước mà trốn đi, lại để đến nỗi cho Khâm sai họ bắt buộc như vậy ? »

Doãn phu nhơn nghe Vệ đồng Đạt hỏi như vậy, bèn thuật lại hết đầu đuôi, nào là Doãn thượng Khanh sai người đem thư báo tin trước, hiện có Hoàng phủ Thiếu Hoa đã trốn đi rồi, còn mình thì tình nguyện về Kinh chịu tử tiết, tiểu thư cũng cố xin theo đăng chữ hiếu vân vân, cho Vệ đồng Đạt nghe. Vệ đồng Đạt nói : « Nếu vậy thì cái tiết tháo của phu nhơn và tiểu thư thật là ít có ! Nay phu nhơn và tiểu thư cũng nên ở đây, tiểu thư cùng tôi chờ dịp đi đánh Phiên, mà cứu lấy thân phụ về triều cho toàn cốt nhục. » Doãn phu nhơn nói : « Nếu hai mẹ con tôi ở yên tại đây thì cũng được, nhưng hiện thời ai cũng bảo nàng là nam tử, rồi hai mẹ con tôi lại cùng ở chung lộn với nhau, thì làm gì cũng chẳng tránh khỏi cái tiếng xấu xa. Vậy biết tính làm sao cho tiện bây giờ. » Vệ đồng Đạt nói : « Tôi sẽ có diệu kế tránh khỏi được. » Doãn phu nhơn lật đặt hỏi : « Chẳng hay kế ấy làm sao ? » Vệ đồng Đạt bèn kể tai nói nhỏ với phu nhơn một hồi, rồi bảo thêm rằng : « Phu nhơn cứ làm y như thế, thì không bao giờ có sự hềm nghi đâu. » Doãn phu nhơn gật đầu khen rằng : « Thật là diệu kế ! » Trương Hoa tiểu thư cũng cười và nói với Vệ đồng Đạt rằng : « Cô cùng với tôi đã là một bạn nữ lưu với nhau, sao khi này cô lại bỡn làm chi, mà báo hại cho tôi hết hồn hết vía vậy ? » Vệ đồng Đạt cũng cười mà đáp rằng : « Tiểu thư thật là một người rất cương trực và tiết liệt ít ai bì ! Một thân đã sa vào hang hùm

mà uốn nắn không mềm, nghĩ thiệt đáng kính đáng phục lắm ! »

Nói qua, lúc ấy ở ngoài chúng lâu la đã sửa soạn bàn hương án sẵn sàng, đề đợi chủ trai ra làm lễ hoa chúc, mà đợi hoài đợi hử chẳng thấy ra (vắng teo.) Trong bọn ấy có mấy đứa xăm xi bàn luận với nhau rằng : « Đại vương ta thiệt đa tình quá, không kịp chờ làm lễ hoa chúc chi hết, mà vào ở luôn tuốt luốt ở trông hoài, có khi hai người đã thành thân với nhau rồi chớ gì. » Đứa khác lại xen vào rằng : « Anh nói lạ quá ! Thì trai tài gái sắc như thế, trách nào gặp nhau tại chãng nhiệt tình. Tôi hỏi anh, nếu anh ở địa vị đó, thì phải làm cách nào ? Vậy bây giờ, âu là chúng ta phải vào bầm tấu với Đại vương mới được. » Dứt lời mấy tên kia đều khen phải, rồi đó liền chạy tuốt vào gõ cửa cộp cộp bầm rằng : « Bẩm Đại vương, chúng tôi đã sửa soạn hương án sẵn rồi, xin mời Đại vương ra làm lễ hoa chúc. »

Vệ đông Đạt nghe kêu, bèn mở cửa rồi ra ngồi nơi Tư nghĩa đường, đoạn gióng trống hiệu nhóm hết cả đầu mục và lâu la đến. Khi chúng đến đủ mặt rồi, Vệ đông Đạt mới sai người đi mời Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiêu thơ ra. Một lát hai người ra đến, Vệ đông Đạt bèn bước xuống thi lễ, đoạn mời Doãn phu nhơn lên ngồi nơi ghế trên, còn mình và Trương Hoa tiêu thơ thì ngồi ngang nhau, nơi hai cái ghế đề hai bên ở dưới. Khi an vị xong rồi, Vệ đông Đạt mới nói với chúng tướng lâu la rằng : « Ta thấy Hoàng phủ tiêu thơ là một người có nhan sắc, nên cố tình xin kết Tấn, Tần, nhưng mà tiêu thơ không thuận. Vả lại ta đây cũng là một hạng người đứng vào hàng quan gia tử đệ, lại đối cùng phu nhơn và tiêu thơ vốn có đều tâm sự riêng như nhau, nên ta tính cầm phu nhơn và tiêu thơ ở lại đây, đề đợi dịp bình Phiên mà báo ơn cho Thiên tử. Nhưng hiện nay, vì tiêu thơ đang độ thanh xuân như ta, chỉ nhỏ hơn ta có một tuổi, nên ta tính đề làm lễ phát thê, nhận phu nhơn làm mẹ, tiêu thơ làm em,

đặng tránh khỏi những sự hiểm nghị, chẳng hay ý chúng tướng nghĩ liệu thế nào ? »

Các tướng lâu la đều ứng thỉnh khen phải và thưa rằng : « Đại vương trọng nghĩa như vậy, thiết là trong đời ít có ! » Tuy là phần đông ngợi khen như thế, song cũng có ít kẻ đàm luận cười thầm với nhau rằng : « Một người vợ lịch sự như tiên kia mà không muốn, lại đề kết làm anh em nghị thiết là đại đột quá ! » Rồi đó Vệ đông Đạt mới truyền lâu la dọn bày hương án ra trước sân, đặng làm lễ phát thệ. Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiên thơ nói : « Đại vương trọng đãi quá như vậy, mẹ con tôi thậm cảm châng cùng. Nhưng mẹ con tôi là người đức bạc tài sơ, có đủ chỉ mà hồng dám thừa nhận việc thanh cao như thế. »

Vệ đông Đạt đáp rằng : « Nếu không làm như thế, thì biết liệu thế nào cho khỏi sự hiểm nghị, xin thân mẫu chớ chối từ. » Dứt lời chàng bèn dạy lại mà nói với Trương Hoa tiên thơ rằng : « Xin mời hiền muội ra làm lễ phát thệ. »

Rồi đó Trương Hoa tiên thơ mới cùng với Vệ đông Đạt bước ra trước hương án, thề nguyện kết nghĩa đệ huynh, đoạn Vệ đông Đạt trở vào, quí lạy Doãn phu nhơn mà kêu bằng thân mẫu. Khi làm lễ phát thệ xong rồi, Vệ đông Đạt bèn truyền thiết tiệc khao thưởng quân sĩ, và thưởng riêng phần Đan Hồng mười lạng vàng. Đan Hồng tiếp lãnh lạy tạ lui ra, và nghĩ thầm rằng : « Số mình không đặng gặp vợ đẹp, nên khiến cho Đại vương lại nhận là em gái. Thật là chơi bức cuống hòng quá ! »

Nói qua tới hôm ấy Vệ đông Đạt truyền cho lâu la đưa Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiên thơ vào nghỉ nơi hậu trại, lại kêu hai con nữ tì là Cẩm Tranh và Đào Sắc đến ở chung nơi đó để hầu hạ. Từ ấy về sau đôi bên đều ở riêng nhau một phía một nhà, hễ khi nào có việc chi cần mới sang qua đề đàm luận, lễ nghi rất minh bạch. Vệ đông Đạt lại có ý muốn chiêu tập anh hùng, cho nên không thêm cướp

giết của những người buôn bán, chỉ có sát hại những phường tham quan ô lại, cũng những kẻ trược phú ác tâm mà thôi. Vì thế mà nhơn dân đều cảm phục chẳng cùng ! Còn mẹ con Doãn phu nhơn cũng mừng dặng chốn yên thân, chỉ lo có một nỗi Hoàng phủ Thiếu Hoa, chẳng biết tin tức lành dữ thế nào...

Đầy nói qua, khi quân sĩ của Khâm sai thấy Khâm sai tử trận rồi, thì kéo nhau chạy riết đến Thanh châu mà báo cho quan Tổng binh ở đó hay rằng : « Tướng giặc ở Xuy đài sơn là Vệ đồng Đạt, nó đã đón đường giết chết Khâm sai và cứu lấy mẹ con Doãn phu nhơn mà đem về núi rồi vân vân... » Thanh châu Tổng binh nghe báo giết mình kinh sợ mà rằng : « Toán giặc này có lẽ là thân đảng với Hoàng phủ Thiếu Hoa, cho nên mới dám làm như thế. Và lại việc này là một việc rất trọng hệ lăm ta phải tức khắc **dâng biểu** thân tấu với triều đình gấp bảy giờ mới được. » Nói rồi liền viết biểu, rồi sai người tức tốc đệ riết về Kinh.

Ngày kia vua Thành Tôn lâm triều bá quan quì lạy tung hô vừa xong, thì có quan Huýnh môn bước ra quì xuống tâu rằng : « Nay có quan Tổng binh ở Thanh châu là Châu triệu Lân, dâng biểu cáo cấp rằng : Khâm sai quan Trần thiên Tích phụng mạng triều đình đi bắt gia quyến của Hoàng phủ Kinh, chẳng dè Hoàng phủ Thiếu Hoa biết trước trốn đi mất, chỉ bắt được có một người vợ và một người con gái mà thôi. Khi giải đi về đến ngang núi Xuy đài sơn thuộc về Thanh châu, không ngờ bị tướng giặc ở đó là Vệ đồng Đạt, đón đường giết chết Khâm sai và nhiều tướng sĩ mà cướp lấy tù xa đi. Hiện thời có mấy viên Hiệu huy hòm ấy bị giặc đánh đuổi, nay đã về đến còn đang ở trước ngõ môn hầu chĩ, xin Thánh hoàng định đoạt. »

Vua Thành tôn nghe qua, liền truyền lệnh đòi mấy viên Hiệu huy ấy vào mà hỏi. Mấy viên Hiệu huy vào đến Kim loan điện bái yết xong rồi, đoạn đem hết đầu đuôi lý sự mà tâu

rõ hết cho vua Thành tôn nghe. Vua Thành tôn bèn cho mấy viên Hiệu huy lui ra, rồi đòi quan Hàn lâm học sĩ lên điện, bảo đọc tờ biểu chương cho các quan văn võ triều thần đồng nghe. Khi đọc xong, vua Thành tôn cả giận phán rằng : « Quân giặc cướp xưa nay vẫn tham của mà thôi, chớ khi nào lại dám xâm phạm đến quan quân. Vậy việc này đây chắc là thân đảng của Hoàng phủ Kính đó. Nếu không trừ cho tận tuyệt toán giặc này, thì làm sao mà giữ cho yên quốc pháp. Chẳng hay văn võ triều thần thử nghĩ thế nào, và có ai vì trăm, mà lãnh binh đi đánh dẹp quân cường đạo ở Xuy đài sơn này hay không ? » Vua nói vừa dứt lời, thì có quan Hữu thừa tướng là Kỳ thanh Đức cùng với quan Tả thừa tướng là Lương Giám, bước ra một lượt quì xuống tâu rằng : « Không nên. » Vua Thành tôn lấy làm lạ hỏi : « Quân cướp đảng nó xâm phạm đến quan quân nên phải tảo trừ, mà vì sao nhị khanh lại nói không nên ? » Hai người bèn tâu rằng : « Tuy biết rằng quân cướp đảng nó xâm phạm đến quan quân, nên cần phải tảo trừ. Nhưng vì Xuy đài sơn nó thuộc về địa phận Sơn đông, nếu ta dùng đại đội quân mã đến đánh, chúng nó thấy thế đương địch chẳng nổi, thì làm gì cũng tự thông với giặc Triều tiên. Rồi khi ấy quân Phiên thì đánh ở ngoài, còn quân Xuy đài sơn thì công phá ở trong, ắt tỉnh Sơn đông khó bề mà giữ cho yên được. Vậy bây giờ ta hãy tạm để an tại đó, đợi khi đã bình được Phiên rồi, chừng ấy sẽ thừa thế đánh lấy Xuy đài sơn, thì quân giặc mới dễ mà bắt được vậy. »

Thành tôn nói : « Nhị khanh nói có lẽ phải ! Trẫm chịu y theo lời, đợi khi bình được quân Phiên rồi, về sẽ đánh lấy Xuy đài sơn. Nhưng bây giờ đây, Vệ đông Đạt chắc là thân đảng với Hoàng phủ Thiếu Hoa, vậy quan công bộ phải họa hình Hoàng phủ Thiếu Hoa mà ban hành khắp trong thiên hạ, hễ ai bắt được thì thưởng một trăm lượng, còn ai biết mà gian giấu hoặc không đi tố cáo, thì phải phạt tội nặng nề. » Rồi đó Thành tôn lại truy tặng cho quan Khâm sai, và châu

cấp cho hết thân hơn những tướng sĩ bị hại về trận Xuy đài sơn ấy ; đoạn bãi triều lui về cung.

Nói qua Doãn thượng Khanh lúc ấy ở tại triều, nghe công việc như vậy thì giận cho Doãn phu hơn lắm ! Giận vì không biết suy nghĩ, lại theo lắm chỉ với quân cường đạo ở chốn núi non, để cùng nam nữ hỗn tạp với nhau, cho đề mang tiếng nhuốc nhơ về sau rất xấu hổ, và hại cho đi lụy đến Hoàng phủ Thiếu Hoa, không biết bao giờ mới minh oan được.

Đây nói qua Hoàng phủ Thiếu Hoa từ ngày ở nơi nhà Hùng Hiệu, luôn luôn không khi nào mà đề chơn ra khỏi cửa, cứ hằng bữa ở mãi trong nhà, cùng với Hùng Hiệu luyện văn tập võ, gặp cơn nào buồn bực lắm thì uống rượu, đánh cờ vân vân. Hoàng phủ Thiếu Hoa thường đêm hằng nghĩ thầm trong dạ rằng : « Không biết ngày nay thân mẫu ta cũng hiển tử ở nơi ngục thất, gặp phải sự khổ sở là thế nào, còn thân phụ ta bị sanh cầm nơi Phiên quốc, không trông sống thác. Chỉ đến cái thân ta bây giờ, thật là đã phụ lòng Mạnh lệ Quân và Lưu yển Ngọc rồi. » Mỗi khi Hoàng phủ Thiếu Hoa nghĩ đến sự như vậy thì nét mặt rất thêm đạm âu sầu.

Lật bật ngày giờ qua thắm thoát, ngày tháng tợ thời đưa, năm cũ đã hầu tàn, năm mới đã sắp đến. Một hôm nhằm tiết Nguyên đán, Hùng Hiệu cùng Hoàng phủ Thiếu Hoa uống rượu vui chơi ở nơi thư phòng. Hùng Hiệu mới nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Tôi thiết tưởng quân Phiên nó biết dùng phép thuật như vậy, thì - đầu cho triều đình có sai đại đội quân mã ra đó, nghĩ cũng khó lòng mà địch đương cho nổi. Rồi sau đây mỗi ngày quân Phiên nó mỗi dữ tợn thêm lên, tôi e tôi cùng hiền đệ cũng chưa ắt dễ gì mà đánh phá cho thắng được. Chi bằng ngày nay chúng ta hãy đi tìm một bậc Di nhưn mà học tập tiên thuật rồi đợi khi nào triều đình cầu hiền, chúng ta sẽ cùng nhau sang đánh Phiên mà cứu lấy thân phụ về. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Lời ngô huynh nói rất phải ! Nhưng mà chúng ta biết đi tìm ở đâu cho có Dị nhơn bây giờ ? » Hùng Hiệu nói : « Tôi nghe nói cách thành Võ xương chừng hai trăm dặm có một hòn núi tên là Hoàng Hạc sơn, trên núi ấy có một vị Đạo nhơn tên là Hoàng Hạc tiên ông, người tu tại đó rất lâu, đã thành cao đắc đạo rồi. Hiện đã có nhiều người tìm đến, cầu khẩn hỏi việc kiệt hung, nhưng hề ai thành tâm thì tự khắc có kẻ chỉ nẻo dẫn đường, bằng không thì khi đến chỉ thấy núi rừng trơ trơ mà thôi. Vậy bây giờ hai ta cứ thành tâm mà đi, thì may khi sẽ gặp được. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói cả mừng mà rằng : « Nếu quả có bực Dị nhơn ấy, thì để một mình tôi đi cũng đủ, chớ phận ngô huynh cửa nhà to tác, tiền bạc ngồn ngang, nếu ra đi thì tôi e bất tiện lắm ! Phần thêm gia tầu tuổi còn nhỏ mà lại có thai, khi nào chỉ lại bằng lòng cho ngô huynh đi hay sao ? »

Hùng Hiệu nói : « Không ngại gì ! Công việc trong nhà tôi đã tính có người cai quản. Nếu tôi đi vắng thì sổ sách tiền bạc tôi giao lại cho Lữ Trung. Vả lại tôi còn nhạc phụ là Từ nguơn Thiện, năm nay tuổi đã ngoài năm chục mà sức lực còn tráng kiện, gia tư cũng giàu và nhiều con cháu. Để tôi qua nói, rồi người cứ độ một khoản năm, bảy ngày thì sang kiểm soát một lần, như thế nghĩ cũng yên được. Còn nói gì nội nhơn của tôi đây, vốn là một người hiểu rõ đại nghĩa, nếu khi nghe nói đến việc này, thì tất sẽ vui lòng mà khuyên nhủ tôi đi. Khi làm sẵn thì có nhạc mẫu tôi và sắp nữ tì nó trông nom, dầu tôi ở nhà thì tôi cũng không giúp đỡ thêm cho việc chi khác nữa được. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Nếu vậy thì ngô huynh hãy đi bàn thử với gia tầu coi thế nào. » Hùng Hiệu khen phải. Rồi vội vã đi thẳng vào nhà trong nói với Từ thị rằng : « Tôi có một việc trọng yếu muốn bàn với hiền thê. » Từ thị nói : « Chẳng hay phu quân muốn bàn việc chi, xin phu quân cứ dạy. »

Hùng Hiệu bèn ngồi xuống, rồi thuật hết đầu đuôi tự sự về tình thế quân Phiên cho Từ thị nghe, đoạn nói rằng : « Tôi muốn cùng nghĩa đệ là Lữ Lăng đi học tiên thuật, để đợi dịp sau này đi đánh Phiên mà lập công danh, cho vợ con cùngặng vinh hiển. Nhưng Lữ Lăng có ý sợ hiền thê không thuận, cho nên bảo tôi vào bàn lại với hiền thê, chẳng hay hiền thê nghĩ thế nào ? »

Từ thị nói : « Việc ấy tôi không dám ngăn trở, nhưng nay tôi đang mang mền thai nghén trong mình, chẳng biết khi nào lâm sản, chỉ sợ không ai trông nom mà thôi. Lại thêm công việc trong nhà, thì biết ủy thác cho ai được ? »

Hùng Hiệu nói : « Khi nào hiền thê lâm sản, thì đã có Nhạc mẫu trông nom, còn công việc trong nhà, thì tôi tính ủy thác chỗ Lữ Trung quân cố, rồi nhờ có nhạc phụ, hề một khoảng năm bảy ngày thì qua kiểm soát giùm cho một lần cũng được. »

Từ thị nói : « Nếu phu quân tính như vậy, thì cần phải thưa lại cùng hai thân tôi, coi người liệu định thế nào mới được. »

Hùng Hiệu nói : « Lời phu nhơn rất phải đó ! Thế nào tôi cũng phải mời nhạc phụ và nhạc mẫu sang qua đây, để thưa lại đầu đó cho xong, rồi tôi mới khởi hành. » Dứt lời, Hùng Hiệu liền kêu người nhà sai đi mời vợ chồng Từ ngươn Thiện đến.

Hồi thứ mười lăm

*Vì công danh, anh hùng khở giáng,
Trông tình em, Hoàng hậu tau bày.*

Nói qua khi Hùng Hiệu sai người nhà đi mời vợ chồng Từ ngươn Thiện. Một lát vợ chồng Từ ngươn Thiện đến,

Hùng Hiệu tiếp vào mời ngồi, rồi kêu hối kẻ gia nhơn đem trà lên. Từ ngươn Thiện hỏi : « Chẳng hay hiền tể (1) mời vợ chồng ta qua có việc chi ? »

Hùng Hiệu bèn thuật lại hết công việc muốn đi học tiên thuật, nên mời đến mà sở cậy trông nom giúp việc nhà vau vau, cho Từ ngươn Thiện nghe. Từ ngươn Thiện nghe qua chưa kịp mở lời, thì người vợ là Hồ thị giựt mình nói « Hiền tể hiền đã thi đồ võ cử nhơn thì lo gì chẳng động chiếm lấy công danh, cần chi phải đi học tiên thuật. Vả lại cái sản nghiệp lớn lao này, rất khó mà chọn cho được người quân cố, mà hiền vợ lại đang có thai, hiền tể bỏ đi sao đành. Cứ như ý tôi thiên nghĩ, thì hiền tể nên ở nhà mà an hưởng phú quý là hơn. »

Hùng Hiệu nói : « Vả nhạ màu chưa rõ. Nguyên vì cái công danh trong nghề khoa cử, thật khó hiền vinh. Chi bằng nếu nay mà tôi đi bình đẳng giặc Phiến, thì chẳng những vợ conặng về vang mà thôi, lại tôi dày cũng rặng về là một bậc đại trượng phu, có dựng cái kỳ tài kinh thiên vĩ địa vậy. »

Hồ thị nói : « Nếu hiền tể nghĩ như thế, thì để tôi bàn lại với con gái tôi, coi ý nó liệu thế nào. » Hùng Hiệu nghe nói bèn lui ra. Đoạn Hồ thị mới hỏi vợ Hùng Hiệu rằng : « Công việc như thế đó, ý con nghĩ thế nào ? » Từ thị nói : « Đó là một việc làm về vang cho tổ tiên, con thiết tưởng nên để cho chàng đi... » Rồi đó Hùng Hiệu bước vào, sai nữ tì đi dọn rượu thịt và mời vợ chồng Từ ngươn Thiện ăn uống. Từ ngươn Thiện mới nói với Hùng Hiệu rằng : « Nếu hiền tể đi tìm Di nhơn, như khi gặp và học tiên thuật rồi, thì nên mau về mà lập công danh, chớ có chậm trễ. » Hùng Hiệu nói : « Nay công việc đã bàn định xong, vậy trong chừng ít ngày đây chúng tôi tính khởi hành. » Từ ngươn Thiện nhận lời, giây lát mãn tiệc vợ chồng bèn kiêu từ lui về.

Khi vợ chồng Từ ngươn Thiện về rồi, Hùng Hiệu mới định chắc qua ngày thứ năm thì khởi trình (ngày thứ năm,

(1) Hiền tể là : « Rể. »

nghĩa là từ bữa đó cho đến năm ngày sau). Lại bất ngờ giờ qua rất mau, tối sáng bốn năm kỳ thi đã đến ngày sắp định. Hùng Hiệu bèn dọn dò mọi việc trong nhà, cho mọi người quần cổ phàn mình, rồi cùng Hoàng phủ Thiếu Hoa từ giả lên đường. Đi chẳng mấy ngày đã đến thành Võ xương ; khi ra khỏi cửa nam môn độ chừng một trăm dặm, nơi ấy chẳng có hàng quán nào cả, Hùng Hiệu và Hoàng phủ Thiếu Hoa phải tìm vào ngũ nhòe nơi mấy nhà trong xóm, lại thừa dịp ấy mà độ xem tin tức Di nhơn. Hai người nghe thiên hạ ở đó nói : « Chỗ này thật vẫn có nghe nói chuyện về tông tích Di nhơn, nhưng chúng tôi ở tại đây từ bao giờ đến nay, chẳng có một ai mà thấy được lần nào. Chúng tôi khuyên hai ông hãy trở về, chớ có đi nữa mà uổng công. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa và Hùng Hiệu nói : « Chúng tôi đã thành tâm đi cầu tiên thuật, thì dầu cho có hay không, cũng khó nhọc cách nào, chúng tôi cũng chẳng từ. » Mấy người kia nói : « Tôi thấy hai ông lạ, nên lấy lòng tử tế mà khuyên nhủ hai ông, nếu hai ông không nghe thì thôi. » Hùng Hiệu nói : « Không phải là tôi chẳng tin lời mấy ông nói, nhưng cái lòng cầu đạo của tôi khàn thiết lắm không thể bỏ qua được vậy. »

Ngày thứ hai người thừe dậy sớm ăn cơm no, rồi góp mang theo một gói, đoạn cùng nhau dắt đi thẳng vào trong mấy con đường vắng vẻ để độ tìm. Đi rất lâu, chẳng những thần tiên không thấy ở đâu, mà cho đến kẻ phàm tục cũng không có một ai qua lại. Tuy vậy chớ hai người cứ gắng chí đi mãi tới, hễ đói thì giở cơm ra ăn, khát thì kiếm nước uống, tối lại ở ngũ dưới cội cây, dầu gặp phải hổ lang rắn rít cũng chẳng từ, nhưng mà chẳng thấy núi non động phủ ở đâu, chỉ thấy tỉnh những đất hoang rừng rậm mà thôi. Hai người đi luôn như vậy trọn tám, chín ngày, một buổi trưa kia lúc cả hai đương đi, vùng thấy trước mặt có một hòn núi. Hòn núi ấy tuy không cao lớn cho lắm nhưng chung quanh cây cối um tùm, phong cảnh trông có vẻ sồn sồn tịch mịch.

Hùng Hiệu mừng phần mừng rỡ, bèn chạy lại nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Cả mấy ngày rày hai ta tìm kiếm mãi, mà chẳng thấy một dấu chi, nay bỗng nhiên lại gặp hòn núi này, hay là có thần tiên người thấy hai ta lòng thành cầu đạo, mà hiển hiện ra đó chăng ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Tôi xem hòn núi này trông có vẻ thanh u, chắc làm gì cũng có Di nhơn ở đó. Vậy hai ta nên thẳng - riết đến đó coi, họa may khi có gặp được cũng không. »

Hùng Hiệu khen phải. Rồi đó hai người trời bước thẳng tới, khi đi vừa đến, thì thấy trên núi có một vị đạo đồng tóc độ tuổi mười bốn mười lăm tuổi, mình mặc đạo phục đầu chừa hai vế, ở trên đỉnh núi từ từ đi xuống, miệng chum chim cười và hỏi hai người rằng : « Ai đó ? Có phải Hùng hữu Hạc và Hoàng phủ Thiếu Hoa đó không ? »

Hai người nghe hỏi giật mình kinh sợ, vội vã chắp tay chào rằng : « Thưa phải đó ! Chúng tôi là Hùng Hiệu và Hoàng phủ Thiếu Hoa đây ! Nguyên hai tôi quyết lặn lội đến đây dâng cầu tiên thuật, xin người xuống ơn chỉ giáo cho. »

Đạo đồng bèn đứng tránh qua một bên rồi nói : « Xin nhị vị chờ nhận lầm ! Số là tôi đang hầu sư phụ tôi ở trên núi, sư phụ tôi nói có nhị vị đến tìm, nên người sai tôi xuống đây đề nghinh tiếp nhị vị đó. Tôi mà biết đặt tên nhị vị là nhờ tôi nghe sư phụ tôi nói, chứ phần tôi thì tôi không hiểu chi cả. »

Hùng Hiệu hỏi : « Chẳng hay sư phụ đây pháp hiệu là gì, còn hòn núi này tên gọi là núi chi ? » Đạo đồng nói : « Hòn núi này tên là Hoàng hạc sơn, còn sư phụ tôi pháp hiệu là Hoàng Hạc đạo nhơn. »

Hai người nghe nói cả mừng mà rằng : « Chúng tôi tìm đến đây, là chỉ quyết muốn bái yết sư phụ đó. » Đạo đồng nói : « Như vậy thì hay lắm ! Xin nhị vị hãy theo tôi. » Dứt lời đạo đồng dẫn đường đi trước, hai người theo sau, đường đi quanh co một hồi lâu mới đến một cái chùa, trên cửa có treo một tấm biển đề ba chữ vàng lớn : « Hoàng hạc

lầu. » Qua khỏi cũi cửa ấy, kể vào một con đường lót toàn đá trắng, hai bên có trồng nhiều thứ kỳ hoa dị thảo mùi thơm bay nức mũi, trên nhánh cây lớn thì rất nhiều hạc, vượn múa chim kêu, xem ý chẳng sợ người. Vào đến đó đạo đồng bên báo hai người đứng đợi, rồi chạy vào báo tin. Một lát đạo đồng chạy ra nói với hai người rằng : « Sư phụ cho mời nhị vị vào. » Dứt lời đạo đồng dắt hai người vào, hai người bước vào trong, xem thấy lầu cao vọi vọi sơn son thếp vàng rực rỡ, giữa nhà có một vị đạo nhân đang ngồi trên một cái sập bát quái, diện mạo thanh kỳ, mắt sao sáng rạng, đầu đội mào thất tinh, mình mặc áo bạch hạc. Hai người liền quì xuống bạch rằng : « Chúng tôi không biết tự lượng, muốn cầu tiên thuật để lập công danh, ngưỡng trông sư phụ rộng lòng chỉ giáo. »

Hoàng Hạc đạo nhân mời hai người ngồi xuống, rồi bảo rằng : « Hai người có lòng vì nước, vậy hãy ở đây luyện tập võ nghệ ít ngày, rồi bản đạo sẽ cho bầy bồi về mà lập công danh. Nhưng tiếc thay rồi đây « Sắt cầm biệt điệu. » (Nguyên Hoàng Hạc đạo nhân đã biết trước rằng : Vợ của Hùng Hiệu thọ mạng không lâu, tuy sanh được một đứa con trai là Hùng khôi Phụng, sau thi đỗ Võ trạng nguyên. Nhưng khi làm sản thì nàng tạ thế, không được gặp mặt Hùng Hiệu, nên mới có câu cầm sắt biệt điệu.)

Hoàng phu Thiệu Hoa nghe nói như thế, liền vội vã hỏi rằng : « Sư phụ dạy như vậy, chắc là vợ tôi sau này cái gia lý người khác phải chăng ? » Hoàng Hạc đạo nhân nói : « Họ Mạnh vốn là một người con gái rất bền lòng trinh liệt, nhà người chớ có lo ngại làm chi. »

Hùng Hiệu nghe vậy thì trong lòng nghi hoặc, mới hỏi rằng : « Nói thế, hoặc giả vợ tôi ở nhà có sự chi bất trắc đó chăng ? » Hoàng Hạc đạo nhân nói : « Thiên cơ bất khả lộ, đề ngày sau rồi sẽ biết, nhà người chớ hau hỏi thiết làm mà làm chi. »

Từ đó hai người cứ yên tâm ở tại động trung, mà học đạo và luyện tập võ nghệ.

Nói qua, triều đình sai quan đi bắt gia quyến Hoàng phủ Kinh đem về Kinh gia hình, thì Lưu Tiệp tư thơ cho con thứ là Lưu khuê Bích biết. Lưu khuê Bích mừng lắm, mới thuật lại cho nội nhà nghe. Giang tam Tẩu nghe qua tin ấy thì giựt mình kinh sợ, lật đật chạy tuốt về Hiền vân các mà nói cho Lưu yển Ngọc hay và bảo rằng : « Là thay ! Không biết vì cớ sao mà linh hồn sanh mẫu của tiểu thơ lại báo mộng, bảo tiểu thơ phải kết duyên cùng Hoàng phủ Thiệu Hoa, mà để cho việc chung thân trọn đời của tiểu thơ, phải lỡ dở như vậy ? »

Lưu yển Ngọc nghe qua ngồi chết đần hồi lâu, rồi ứa nước mắt khóc nức nở mà rằng : « Không dễ mẹ tôi báo mộng mà hại cả đời tôi... » Giang tam Tẩu khuyên giải rằng : « Xin tiểu thơ chớ lo ngại. Vả chẳng việc này ngoài hai mẹ con tôi và tiểu thơ ra, thì chẳng có một ai hay biết. Vậy ngày sau đây, làm gì Cổ phu nhơn và Lưu quốc trượng cũng kén chọn cho tiểu thơ đăng đẹp mối lương duyên, nghĩ có can chi đâu mà tiểu thơ phải nhọc lòng buồn bã. »

Lưu yển Ngọc cả khóc mà rằng : « Mụ nghĩ lầm rồi ! Tôi đã cố học biết đôi ba chữ, há đi chẳng biết cái câu : « Phụ nhơn tung nhưt » hay sao ? Vả lại, tôi đã vâng mạng mẹ tôi mà kết duyên cùng Hoàng phủ công tử, ngày nay công tử rủi bị hại, mà tôi không chết theo được cũng là bất nghĩa lắm rồi ! Thế thì nên trọn đời thủ tiết không nên cải giá, khi nào lại chịu bội phụ lời thề. Nhưng chẳng hay Mạnh tiểu thơ người có thủ tiết đăng hay không ? »

Giang tam Tẩu nghe nói cả kinh mà rằng : « Sao tiểu thơ lại ví với Mạnh lệ Quân ! Vả Mạnh lệ Quân đã công nhiên đính ước kết thân cùng Hoàng phủ Thiệu Hoa, thì nàng nên thủ tiết là phải, còn tiểu thơ chẳng qua là tư ước với nhau mà thôi. Nếu Lưu Quốc trượng và Cổ phu nhơn hỏi tiểu thơ làm sao mà thủ tiết, thì tiểu thơ mới trả lời thế nào ? »

Lưu yển Ngọc nói : « Nói cùng mà nghe. Nếu hai thân tôi có bạch hỏi đến, thì tôi chỉ quyết cam chịu chết mà

thời, chớ chẳng chịu khi nào đi làm một người đàn bà thất tiết vậy. » Giang tam Tẩu thấy Lưu yển Ngọc là một người có khí tiết như vậy, thì sợ nàng có liệu mình tự tử bất kỳ đi, mới theo khuyên giải rằng : « Tiểu thư đã có khí tiết như thế, thì có lẽ lòng trời cũng vừa giúp, mà khiến cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết trước trốn đi, rồi sau này sẽ có ngày đoàn tụ, xin liễu thơ chớ có đeo phiền. » Từ đó Lưu yển Ngọc cũng an chút lòng, hằng ngày mong đợi.

Cách ít lâu sắp đến ngày Nguyên đán (Tết) các quan đến chúc thọ cho Cổ phu nhơn rất đông. Qua đến ngày mùng sáu tháng giêng, Cổ phu nhơn đang ngồi trò chuyện, sực nghĩ đến một việc, rồi nhìn Lưu khuê Bích rồi lắc đầu than rằng : « Năm nay con đã mười bảy tuổi rồi mà chẳng biết gì cả, mẹ nghĩ mẹ rất buồn ! » Lưu khuê Bích hỏi : « Chẳng hay vì cớ chi mà thân mẫu lại nói như vậy ? »

Cổ phu nhơn nói : « Nhà ta vốn là một nhà công hầu hiền đạt, mấy năm trước đây con còn nhỏ tuổi, mẹ là đàn bà nên chưa bày đặt cuộc hoa đăng để mua vui ; ngày nay con đã trưởng thành lại sắp đến tiết Nguyên tiêu, thì cũng nên kêu thợ làm đèn (Thợ mã) đặt bày ra cuộc hoa đăng mới phải. Thế sao con chẳng nghĩ đến việc chi cả vậy ? »

Lưu khuê Bích nói : « Con cũng muốn bày ra cuộc hoa đăng lắm, nhưng chỉ sợ người ta chê cười rằng : Nhà ta là nhà xúng đáng thế nào, mà dám bày ra cuộc hoa đăng. » Cổ phu nhơn nghe như vậy không bằng lòng, mới nói rằng : « Nhà ta là một nhà phú quý nhất trong triều đình, mà bày ra cuộc hoa đăng lại sợ thiên hạ chê cười, thì không biết còn nhà nào khác nữa mới làm được. » Lưu khuê Bích nói : « Vả mẹ chưa rõ, vì con chưa có vợ, nên con sợ thiên hạ chê rằng : Vì không lấy được vợ, nên nay túng thế bày làm bày ra cuộc hoa đăng. »

Doãn phu nhơn nghe nói cả giận mà rằng : « Ta đã nhiều lần hỏi vợ cho con, mà chỗ nào con cũng từ chối, thanh thử đến bây giờ mà ta chưa có con dâu, nghĩ thật rất

lấy làm hồ thẹn ! Ta không trách con thì thôi, sao con lại dám nói câu ấy ? Nào ta có ý không muốn lo vợ cho con ở đâu ! »

Lưu khuê Bích nói : « Không phải là con không muốn cưới vợ, nhưng vì con đã quyết chí, nếu chẳng được cùng Mạnh lệ Quân sum hiệp một nhà, thì con nguyện bỏ qua cái xuân xanh một đời mà thôi. »

Cổ phu nhơn nghe qua, mới nghĩ thầm rằng : « Hoàng phủ Thiệu Hoa ngày nay dầu toàn gia bị hại, nhưng Mạnh sĩ Nguyên vốn dòng thi lễ, khi nào lại chịu cái giá cho con. Mà nếu người không chịu cho con cái giá, thì ra làm khổ cho con ta một đời đó. Khó dữ a... ! Vậy bây giờ chỉ bằng tâu với triều đình, nhờ triều đình giáng chỉ tứ hôn cho Mạnh lệ Quân kết duyên cùng con ta, thì nhà họ Mạnh cũng tránh khỏi dựng tiếng cái giá vậy. » Cổ phu nhơn nghĩ như thế, nên mới nói với Lưu khuê Bích rằng : « Nếu con quyết tham luyến cái nhan sắc của Mạnh lệ Quân, vậy đề ta dâng biểu, rồi bảo chỉ con tâu xin với triều đình giáng chỉ cho Mạnh lệ Quân được kết duyên cùng con. Chẳng hay ý con nghĩ thế nào ? »

Lưu khuê Bích nghe nói cả mừng mà rằng : « Nếu con được Mạnh lệ Quân làm vợ, thì còn gì mãi nguyện cho bằng ! Nhưng khi thân mẫu có dâng biểu, thì chớ có nói thật rằng : Con thi trúng có hai phát tên, mà phải làm cho con mất hết thê diện. Thân mẫu cứ nói con cùng Hoàng phủ Thiệu Hoa cả hai đều bắn trúng ba phát hết. Con bắn trước, còn Hoàng phủ Thiệu Hoa thì bắn sau, thế mà Mạnh sĩ Nguyên lại sợ cái oai phong của Hoàng phủ Kính, nên đem con mà gả cho nhà Hoàng phủ, ấy thật là một điều mất lễ công bình. Xin thân mẫu nhớ giùm cho. »

(Xem tiếp tập 8)

Tập 8

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Cổ phu nhơn gặt đầu, rồi kêu người dạy nghe theo lời Lưu khuê Bích mà thảo ra một tờ biểu, và viết luôn một bức thư riêng mà gởi cho Lưu Tiệp, dặn Lưu Tiệp biểu con con gái là Lưu hoàng hậu tâu cùng Thiên tử. Khi viết biểu thư xong rồi, Lưu khuê Bích bèn kêu một người gia nhơn tên là Lưu Thăng vào cho rất nhiều tiền lộ phí và dặn rằng : « Nhà ngươi hãy lãnh tờ biểu và phong thư này rồi lên ngựa đi riết đến Kinh, đem hai vật này trao cho thần phụ ta ; mà khi vào bãi yết, người cứ nói ta bắn trúng cả ba phát tên, nhưng vì Mạnh sĩ Nguyên bởi sợ cái oai phong của Hoàng phủ Kinh mà gã còn cho nhà Hoàng phủ, chớ nhà ngươi đừng có nói thiệt nghe không. » Lưu Thăng lãnh mạng, rồi lên ngựa ra khỏi cửa cho giống riết lên Kinh thành.

Khi Lưu Thăng đi đến Kinh thành rồi, bèn tìm đến Lưu phủ, quân vào phi báo với Lưu Tiệp, Lưu Tiệp cho vào. Lưu Thăng vào đến nơi qui lạy, rồi dâng tờ biểu và phong thư lên. Lưu Thiệp tiếp lấy mở thư ra xem, xem xong hơn hờ mừng lòng mà nói với Lưu Thăng rằng : « Ừ, có như thế mới tỏ rõ được một cái thế lực của nhà hầu tước chớ ! »

Nói dứt lời bèn truyền cho Lưu Thăng lui ra hậu đình an nghỉ, rồi vào nhà trong nói lại cho Ngô thực Nương nghe và bảo Ngô thực Nương sáng ngày đem tờ biểu vào cung mà nói với Lưu hoàng hậu. Ngô thực Nương vâng lời. Ngày thứ Ngô thực Nương đem tờ biểu vào cung, Lưu hoàng hậu

mời ngồi và truyền cho cung nữ pha trà thết đãi. Khi uống trà xong, Lưu hoàng hậu mới hỏi rằng : « Có lẽ nhà ta độ rầy cũng bình an ? Tôi ở trong này lấy làm nhớ lắm, nhưng không thể ra thăm được. »

Ngô thực Nương nói : « Nội nhà đều được bình yên cả. Nhưng hiện nay chỉ vì có Đế nhị quốc cữu chưa chốn định hôn, nên Cố phu nhân bảo tôi vào nói với Hoàng hậu tâu cùng Thiên tử cầu người tứ hôn cho. » Nói rồi bèn lấy tờ biểu trao cho Hoàng hậu. Lưu hoàng hậu tiếp lấy, xem sơ vài câu đầu thì giựt mình hỏi rằng : « Thân mẫu tôi thật không sớm lo liệu. Nhị độ năm nay đã mười bảy tuổi rồi, vì có sao lại để trễ quá chưa chịu định hôn duyên ? » Ngô thực Nương nói : « Xin Hoàng hậu hãy xem cho hết, thì sẽ hiểu rõ hơn tình. »

Lưu hoàng hậu nghe nói mới lật ra xem kỹ lại, thì trong lòng cũng đoán chắc rằng : « Lưu khuê Bích hẳn không trượng đã ba phát tên, cho nên Mạnh sĩ Nguyên mới gả con cho nhà Hoàng phủ. » Nghĩ rồi bèn nói với Ngô thực Nương rằng : « Việc này tôi chắc là tại nhị độ tham duyên cái nhan sắc của con gái họ Mạnh quá mà thôi. Nhưng nay Hoàng phủ Kinh đã đầu hàng quân giặc, lại cả nhà đều bị trọng tội, Mạnh sĩ Nguyên đã hứa gả lầm, thật là làm hại cho con gái của va lắm ! Vậy đề tôi tâu cùng Thiên tử giáng chỉ cho Minh lệ Quân đính kết duyên cùng nhị độ, cho nhị độ thỏa lòng ao ước bấy lâu. »

Ngô thực Nương thấy việc xong rồi, bèn xin cáo từ lui ra. Lưu hoàng hậu nói : « Không mấy thuở mà vào tới đây, vậy hãy ở nán lại dự yến với tôi cho vui. » Ngô thực Nương đáp : « Tôi rất cảm ơn cái lòng trọng đãi của Hoàng hậu, nhưng sợ nếu ở lâu thì e Quốc trượng ở nhà trông đợi. » Nói rồi bèn từ giả Lưu hoàng hậu ra về.

Nói qua khi vua Thành tôn bãi chầu về cung, Lưu hoàng hậu ra tiếp rước vào, rồi khiến thế nữ dâng trà. Trong lúc uống trà, Lưu hoàng hậu cứ nhìn vua mà chum chim cười

mãi. Vua Thành tôn thấy thế mới hỏi : « Chẳng hay Hoàng hậu cười việc chi đó ? » Lưu hoàng hậu đứng dậy nói rằng : « Vừa rồi có lão mẫu tôi ở Văn nam dâng biểu về tâu xin Bộ hạ một việc, vì thế nên tôi mới cười như vậy đó. » Vua Thành tôn hỏi : « Việc chi dân, Hoàng hậu hãy nói cho trăm nghe thử coi. » Lưu hoàng hậu nói : « Xin Bộ hạ xá tội thì tôi mới dám tâu. » Thành tôn nói : « Trăm sẽ y lời mà xá tội cho Hoàng hậu đó. »

Lưu hoàng hậu nghe vua nói dứt lời, mới làm bộ rĩ rên độ tờ biểu dâng lên. Vua Thành tôn tiếp lấy mở ra xem, xem xong nghĩ ngợi hồi lâu, rồi cười mà nói với Lưu hoàng hậu rằng : « Lời trong biểu này tâu không được thật. Vả Mạnh sĩ Nguyên làm quan đến chức Bình bộ thượng thư, há đi chẳng biết cái oai phong của Lưu quốc trưởng nó lớn gấp mấy lần hơn của Hoàng phủ Kính hay sao ? Nếu Lưu khuê Bích mà bắn trúng dặng cả ba phát tên, thì khi nào Mạnh sĩ Nguyên lại chẳng ưng gả Mạnh lệ Quân. »

Hồi thứ mười sáu

*Vua Thành-lôn hạ chỉ tứ hôn,
Mạnh-lệ-Quân từng quyền chịu dờ.*

Vua Thành tôn nói tới đó rồi tiếp rằng : « Trăm xem tờ biểu này, trăm định chắc Lưu khuê Bích không tài nào bắn trúng đủ cả ! Vì thế, nên Mạnh sĩ Nguyên mới đem con gái mà gả cho nhà họ Hoàng phủ. Thật trong biểu này tâu dối quá lẽ ! »

Lưu hoàng hậu vội vã tâu rằng : « Nếu vậy thời Bộ hạ quả là một bậc thánh minh, tôi xem khi này cũng có ý ngờ là tâu dối nữa ! Nhưng tôi nghĩ rất thương Mạnh lệ Quân, vì làm mà đính hôn cùng Hoàng phủ Thiệu Hoa, hai nàng phải uống phỉ xuân xanh một đời. Vậy xin Bộ hạ nghĩ đến cái số mệnh của đứa em đại tôi, mà giáng chỉ cho nó dặng kết

duyên cùng Mạnh lệ Quân, thì cả nhà chúng tôi rất đội ơn Bệ hạ lắm ! »

Vua Thành tôn nói : « Vừa rồi quan Khâm sai phụng mạng đi bắt gia quyến của Hoàng phủ Kính, chẳng dè Hoàng phủ Thiếu Hoa nó biết trước nên trốn đi, chỉ bắt được có một người vợ và một đứa con gái mà thôi. Khi giải về đi ngang qua núi Xuy đài sơn, không ngờ có một toán giặc cướp ở đó, chúng nó ra đón giết chết Khâm sai mà cứu lấy mẹ con Doãn thị. Vả cái tội phản nghịch của nhà Hoàng phủ như thế, mà họ Mạnh lại làm gã con cho, thật quả là hại con. Nếu nay trăm giáng chỉ cho Lưu khuê Bích đăng kết duyên cùng Mạnh lệ Quân, thì chẳng những Lưu khuê Bích đăng thỏa lòng mà thôi, lại Mạnh lệ Quân cũng khỏi mang tiếng xấu. Nhưng hém một nỗi, vì hiện thời Lưu khuê Bích vẫn còn bạch đình (chưa có chức tước chi), nếu trăm tứ hôn nghĩ cũng chẳng được vẻ vang cho lắm. Vậy ngày nay trăm phong cho Lưu khuê Bích làm chức Trấn quốc đại tướng quân thì việc tứ hôn mới vẻ vang cho. »

Lưu Hoàng hậu tạ ơn và tâu rằng : « Bệ hạ có lòng trông đến như vậy, thì thật cả nhà tôi đội ơn vô cùng ! Nhưng Mạnh sĩ Nguyên vốn dòng thi lễ, tôi e dẫu cho Bệ hạ có giáng chỉ, song sợ Mạnh sĩ Nguyên chẳng nghe theo chẳng ! Vậy xin Bệ hạ nên sai một vị trọng thần phụng chiếu thư đến nhà họ Mạnh, thì họ Mạnh mới chịu cho. Và xin Bệ hạ truyền lệnh cho Lưu khuê Bích, hễ khi kết hôn độ mười hai ngày, thì phải về Kinh lãnh chức, đặt cho chị em tôi được gần gũi cùng nhau, ấy là ơn trọng của Bệ hạ đó. »

Vua Thành tôn gật đầu khen phải, rồi bảo Thái giám cứ y theo lời Lưu hoàng hậu mà tâu ra một tờ chiếu thư. Rồi sai quan Tả thừa tướng là Kỳ thanh Đức đi làm chủ hôn, và dạy sau khi mười hai ngày phải đem Lưu khuê Bích về trao lãnh chức. Lưu hoàng hậu lại viết một bức thư riêng sai nội giám đi báo tin cho Lưu Tiếp hay. Khi Lưu Tiếp tiếp được thư xem rồi, liền lấy sáu trăm lượng bạc đến đình Kỳ thanh Đức. Kỳ thanh Đức nghe gia nhân báo nói có Lưu

Tiếp đến, bèn vội vã ra nghinh tiếp vào nhà. Khi dùng trà xong, Lưu Tiệp mới nói : « Vì chút sự nhơn duyên của tiện nhi, mà làm phiền đến Thừa tướng phải đi đứng nhọc nhằn, thiệt tôi không biết lấy chi mà cảm ơn cho được. »

Kỳ thanh Đức nói : « Tôi đã phụng lấy thánh chỉ, thì bao giờ dám quên đến sự khó nhọc. Vả lại tôi đi đây là làm cho thành toàn cả hai nhà, thì chắc thế nào cũng có rượu uống. Vậy thì phải gia công chớ. »

Lưu Tiệp nói : « Nay có một việc khẩn yếu này, xin Thừa tướng cần phải lưu ý. Vì rằng : Thừa tướng tuy là phụng thánh chỉ đi tể hôn, nhưng Mạnh sĩ Nguyên trước kia đã nhận gả cho nhà Hoàng phủ rồi. Bởi thế mà tôi e va không chịu theo chẳng. Vậy xin Thừa tướng phải cần răn gia công thế nào thì mới thành sự được. »

Kỳ thanh Đức nói : « Tôi đã phụng thánh chỉ làm chủ hôn, thì Mạnh sĩ Nguyên bao giờ lại dám trái mạng. Vả hiện nay cả nhà Hoàng phủ đều bị trọng tội, mà Thiên tử lại giáng chỉ tể hôn, thì họ Mạnh khỏi mang cái tiếng cãi già, có lẽ nào lại chẳng ưng theo. » Lưu Tiệp nói : « Lời Thừa tướng nói rất phải ! Nhưng việc này tôi cũng xin trông cậy lấy Thừa tướng đó. » Dứt lời liền lấy sáu trăm lượng bạc hiến cho Kỳ thanh Đức và dặn rằng : « Chút của mọn này, gọi là lễ cảm tạ cái thành tình của Thừa tướng. Nếu sau khi thành thân rồi, mà Thừa tướng chọn phiên đem tiện nhi về Kinh lãnh chức, thì ơn ấy rất lớn lắm đó. »

Kỳ thanh Đức nói : « Dầu thế nào tôi cũng phải đem lễ lạy về Kinh, xin Quốc trượng chớ lo ; còn lễ vật này, thiệt tôi chẳng dám nhận. »

Lưu Tiệp cứ theo nài nỉ mãi, cực chẳng đã Kỳ thanh Đức phải nhận lãnh, rồi đó Lưu Tiệp từ già ra về. Khi Lưu Tiệp về đến nhà, liền viết một bức thư sai người đem riết về thông tin cho Lưu khuê Bích hay, dặn cho Lưu khuê Bích biết mà mừng và sửa soạn tiếp chiêu.

Còn Kỳ thanh Đức vàng thính chỉ ra đến Văn nam, các quan ở đó ra nghinh tiếp, Kỳ thanh Đức mới nói với các quan rằng : « Lão phu ra đây là phụng thánh chỉ đến phủ Lưu quốc trưởng, để tuyên đọc cho Lưu khuê Bích biết. Vậy các quan nên sai người đi báo cho Lưu khuê Bích biết trước. » Địa phương quan vàng lời, liền sai người đi báo tin cho Lưu khuê Bích liền. Một lát Kỳ thanh Đức đi đến Lưu phủ, Lưu khuê Bích ra nghinh tiếp vào, Kỳ thanh Đức mới mở chiếu thư ra đọc, thì trong chiếu gia phong cho Lưu khuê Bích làm Trấn quốc đại tướng quân và đặt kết duyên cùng Mạnh lệ Quân văn vân... Lưu khuê Bích mừng rỡ vô cùng lật đặt cúi đầu lạy tạ, và thay hết đồ thường mặc lấy y phục áo mào tướng quân võ, rồi truyền gia nhân pha trà mời Kỳ thanh Đức và các quan uống. Khi uống trà xong, Kỳ thanh Đức nói : « Tôi không thể ở đây lâu được, vậy Quốc cụ hãy mau chọn ngày tốt mà làm lễ kết hôn cùng họ Mạnh, rồi theo tôi về triều. » Lưu khuê Bích vàng lời, đoạn tính thiết tiệc đãi Kỳ thanh Đức. Kỳ thanh Đức nói : « Việc ấy xin hoãn lại đã, không gấp chi vội, để đợi khi làm lễ cưới họ Mạnh, rồi sẽ dùng cũng chẳng muộn chi. » Nói xong liền từ giả lên kiệu qua nhà họ Mạnh.

Đây nói qua Mạnh sĩ Nguyên, từ khi hay tin gia quyến nhà Hoàng phủ bị bắt thì lo sợ cho Mạnh lệ Quân đeo phiền, nên căn dặn người nhà đều giấu kín, chẳng cho một ai thổ lộ ra. Nhưng Mạnh lệ Quân đoán chắc là có hung tin, thường hay hỏi thăm việc đánh Phiên, thì Mạnh sĩ Nguyên cứ nói là vì giao chiến ở ngoài mặt biên, nên sự dò thám rất khó khăn, bởi thế mà thành ra không có tin nào cho đích xác cả. Mạnh lệ Quân ngày kia nói với Tô yến Tuyết rằng : « Ta định Hoàng phủ Nguyên soái đi đánh Phiên làm gì cũng có sự bất lợi, cho nên thân phụ ta không chịu nói thật ra. Vậy chẳng hay người nghĩ sự nhơn duyên của ta sau này kết cuộc thế nào ? » Tô yến Tuyết cũng không hiểu rõ, cứ khuyên giải rằng : « Đại phạm hễ người lương thiện thì sẽ có trời giúp, tiền thư chớ nhọc lòng lo lắng mà làm gì. »

Một hôm Mạnh sĩ Nguyên đang ở trên lầu, xảy thấy một đứa nữ tử đến dưới lầu báo rằng : « Nay có quan Địa phương sai người đến báo tin, rằng có quan Thừa tướng họ Kỳ phụng thánh chỉ đến, bảo lão gia hãy sửa soạn đợi chờ nghinh tiếp. » Mạnh sĩ Nguyên nghe qua giựt mình, bèn lật đặt bước xuống lầu. Mạnh gia Linh kê tai nói nhỏ rằng : « Không biết Kỳ thanh Đức đến có việc chi, hay là tới bắt Mạnh lệ Quân nữa đó chăng ? » Mạnh sĩ Nguyên lắc đầu và đáp : « Để coi... không biết việc gì đây. »

Đứt lời hai cha con bèn sửa soạn áo mào, để chờ nghinh tiếp. Khi Kỳ thanh Đức và các quan đến, Mạnh sĩ Nguyên mời vào nhà, rồi truyền gia nhơn pha trà đem lên thết đãi. Kỳ thanh Đức mới nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Lão phu đến đây hôm nay, là để báo tin mừng của lệnh ái đó. Hiện có chiếu thư đây, vậy tiên sanh nên mở xem, rồi mau mau nên sửa soạn đồ tư trang cho lệnh ái. » Nói xong bèn lấy chiếu thư trao cho Mạnh sĩ Nguyên. Mạnh sĩ Nguyên tiếp lấy mở ra xem, lúc ấy Mạnh gia Linh cũng lại xem theo, coi hết chiếu thư rồi cả hai trong lòng thấy đều cảm tức. Mạnh sĩ Nguyên mới nói với Kỳ thanh Đức rằng : « Việc này, xin Thừa tướng hãy cho tôi thương nghị một đôi lời. » Kỳ thanh Đức nghe nói, có ý không bằng lòng mà rằng : « Chẳng hay tiên sanh định thương nghị điều chi ? »

Mạnh sĩ Nguyên nói : « Vả việc này, nguyên vì khi từ tiền, Lưu khuê Bích chỉ bắn trúng có hai phát tên, cho nên tôi mới nhận lễ sinh của nhà Hoàng phủ, không ngờ Lưu quốc trượng lại bình con mà liền cử Hoàng phủ Kính đi đánh Phiên, làm cho nhà Hoàng phủ phải tan nát. Nay lại ý thể của Lưu hoàng hậu, lâu cùng Thánh thượng dựng sai Thừa tướng ra đây làm chủ hôn, bắt buộc tiện nữ phải kết duyên cùng Lưu khuê Bích. Tôi đây lấy làm hổ mình là con dòng thì lễ lẽ nào lại gả con tôi hai lần ! »

Kỳ thanh Đức biến sắc đáp rằng : « Tôi cùng tiên sanh đều là bậc đại thần trong triều đình, nay triều đình đã từ

hôn, lẽ nào ta đi dám trái mạng sao ! Theo lẽ thì tiên sanh nên mau mau cho cưới, mới phải trọn đạo làm tôi. »

Mạnh sĩ Nguyễn trông thấy Kỳ thanh Đức mặt mày biến sắc, thì có sợ va khi về triều khép mình vào tội khi quân (1), nên sửa dáng điệu xuống đáp rằng : « Không phải là tôi dám trái mạng, nhưng sợ thiên hạ chê cười, là có một đứa con gái mà nhậm sinh lễ tới hai nhà, thì hồ thẹn biết là dường nào ! »

Kỳ thanh Đức nghe nói, thì tươi cười sắc mặt mà rằng : « Tiên sanh nghĩ lầm rồi đó ! Vả nay nhà Hoàng phủ bị tội phản nghịch, thì hại cho sự nhơn duyên của linh ái bị lỡ dở một đời. Còn nay Lưu quốc cự tài mạo cũng song toàn, lại được thánh thượng tứ hôn, thì còn ai đâu mà dám dị nghị nữa ! Bây giờ tôi xin lui về công quán, đợi cưới bên họ Lưu chọn ngày làm lễ cưới, sau khi lễ cưới mười hai ngày thì Lưu quốc cự phải theo tôi về Kinh lãnh chức. Vả tiên sanh hãy lo trước đồ tư trang cho linh ái đi, kéo đến ngày rồi thì lo không kịp. » Mạnh sĩ Nguyễn y lời, rồi cũng định thất liệc đãi Kỳ thanh Đức, nhưng Kỳ thanh Đức cứ một mực từ chối, đoạn giả từ lui về công quán.

Khi Kỳ thanh Đức về rồi, Mạnh sĩ Nguyễn bèn lui vào nhà trong. Hàn phu nhơn và nội nhai đều xúm lại hỏi thăm. Mạnh sĩ Nguyễn mới nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Con ơi ! Xưa nay cha chẳng dám nói việc nhà của Hoàng phủ là vì sợ con lo phiền, nay việc đã sắp đến nơi rồi, nên cha phải nói rõ ra cho con biết. » Đứt lời, bèn thuật hết những việc gia quyến của Hoàng phủ bị bắt vắn vắn, cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nói : « Con chắc làm thế nào Lưu Tiệp cũng tâu với triều đình rằng : Con là con dàu của nhà Hoàng phủ. Cho nên triều đình mới sai Kỳ thừa tướng đến đây đợi bắt con. Như vậy thì con cũng đành phạm chịu chết theo cho trọn đạo. » Mạnh sĩ Nguyễn

(1) Khi quân nghĩa là : « Khi dể vua. »

nói : « Chẳng phải như thế đâu ! Nguyên vì, nay Lưu hoàng hậu đã tâu với Thánh thượng xin cho con kết duyên cùng Lưu khuê Bích, vậy nên triều đình mới sai Kỳ thừa tướng đến làm chủ hôn. Cha thiết tưởng tài mạo của Lưu khuê Bích cũng chẳng kém chi Hoàng phủ Thiếu Hoa, lại mới được Thiên tử phong làm Trấn quốc Đại tướng quân. Nếu con thuận, thì khi làm lễ cưới rồi, con sẽặng đường đường một vị mạng phụ của triều đình đó. Cha khuyên con nên nghe theo lời cha, trước là tránh khỏi tội khi quân, sau nữa sự nhơn duyên của con cũngặng vẹn hảo. »

Mạnh lệ Quân nghe nói dứt lời, thì bầm gan tím ruột, chán vác tinh thần, kêu lênặng một tiếng trời ơi, rồi ngã lăn ra bất tỉnh. Tô yến Tuyết cũng nghĩ thầm rằng : « Nếu vậy, thì cái số mạng của ta cũngặng chẳng ra gì ! Ta đã cùng Hoàng phủ Thiếu Hoa định ước với nhau trong giấc mộng, ngày nay nhà Hoàng phủ rủi vưng tai hại, thì ta cũng nguyên cùng người mà thù liết cho trọn đời. » Tô yến Tuyết nghĩ như vậy, nên hai hàng nước mắt tuông chảy ròng ròng ! Nàng cũng xúm xít với mọi người trong nhà lại đỡ Mạnh lệ Quân dậy và kêu gọi om sòm. Giây lâu Mạnh lệ Quân mới tỉnh, đưa tay gạt lụy mà rằng : « Hoàng phủ Nguyên soái là một vị đại thần, khi nào lại chịu đầu hàng Phiên tặc mà để hại đến vợ con. Theo thiên kiến của con nghĩ, thì con chắc rằng : Hoàng phủ Nguyên soái bị quân Phiên sanh cầm mà thôi. Rồi cha con Lưu Tiệp nó mới thừa thế ấy, mới âm mưu với quan Tuần phủ Sơn đông, mà mạo tấu vu hãm cho nhà Hoàng phủ,ặng tranh lấy cái mối nhơn duyên này. Lưu Tiệp nó lại ý thế Lưu hoàng hậu, nên bảo tấu với triều đình giáng chỉ tứ hôn, nếu việc này mà suy ra cho xác lý, thì nhà Hoàng phủ cũng vì con mà bị hại đó. Con nay hồ vì phận nữ lưu, không thể cầm đao đâm chết cha con Lưu Tiệp mà trả cứu cho chồng, thì bao giờ lại chịu thất thân

với phương gian nịnh. Vậy ngày nay con chỉ nguyện liều mình tự tử, đừng tỏ cho rõ cái lòng trinh liệt của bọn nữ lưu mà thôi. » Mạnh sĩ Nguyên mới khuyên rằng : « Nay có thánh chỉ tứ hôn, thì thiên hạ chắc không ai dị nghị đâu mà con phòng lo ngại. »

Mạnh lệ Quân khóc tức tưởi và thưa rằng : « Thân phụ ôi ! Thân phụ nói câu ấy, chẳng qua vì lòng thương lấy con. Nhưng con đây, há không hiểu được cái câu : « Phụ nhen từng nhút » hay sao ! Con sẽ có mưu hay, quyết chẳng chịu để phải nhục nhà đến tổ tiên đâu. » Nói dứt lời, lại càng khóc nức nở hơn nữa ! Hàn phu nhân thấy quá vậy, mới kêu Tô đại nương lại dặn rằng : « Mụ và Tô yển Tuyết hãy đưa nó về phòng an nghỉ, và kiếm điều khuyên giải nó cho lắm, chớ để cho nó đeo phiền. » Mẹ con Tô yển Tuyết vâng lời, mới cùng nhau điều dắt Mạnh lệ Quân thẳng về U hương các.

Mạnh gia Linh thấy Mạnh lệ Quân đi rồi, bèn nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Con thất nghĩ nhà Hoàng phủ mà bị tiêu tan đây, là do nơi cha con Lưu Tiệp ám mưu ám hại để tranh hôn, nếu nay mình lại vì nó mà vâng lời, thì có phải chác sự hồ nhục cho tổ tiên lắm ư !! Vậy thì ta nên dâng biểu tâu hết đầu đuôi, để cho Thánh thượng biết rằng : Lưu khuê Bích đã phóng hỏa ở nơi Tiểu xuân đình mà hại Hoàng phủ Thiếu Hoa, nhưng lại chẳng được, rồi sau mới nói với thân phụ nó tiến cử Hoàng phủ Nguyên soái đi dẹp giặc Phiên, rồi ngày nay lại vu tấu để ám hại nữa mà tranh hôn vân vân... Nếu may mà Thánh thượng thấu rõ chơn tình, thâu hồi đạo chiếu này lại, cũng không biết chừng. »

Mạnh sĩ Nguyên lắc đầu mà rằng : « Việc ấy không được đâu ! Kìa, như Hoàng phủ Nguyên soái trước kia thổ lực lớn biết đường nào, mà còn phải bị tàn gia bại sản thay. Nếu nay ta cương mà dâng biểu, thì phải bị phạm vào cái tội

khí quân. Vả lại tài mạo của Lưu khuê Bích cũng chẳng kém chi Hoàng phủ Thiếu Hoa, nay lại dựng gia phong quan trước nữa, Thế thì kết duyên cùng em con, nghĩ chẳng nhục nhã gì cho lắm ! Hà tất ta phải mạo hiểm, mà làm những chuyện nguy nan như thế làm chi ! »

Mạnh gia Linh nói : « Nếu nói như lời thân phụ vậy, thì thà cáo quan về ẩn dật nơi chốn làm tuyền, choặng toàn trong sạch còn hơn. »

Mạnh sĩ Nguyên nói : « Việc này đây cũng vì tình thế khuôn bức, nên bắt buộc dĩ phải tùy theo mà thôi, con mựa chớ nói chi cho lắm ! ! »

Mạnh gia Linh thấy cha không bằng lòng, thì chẳng dám nói lời nữa. Hàn phu nhơn nói : « Vậy để tôi khuyên nhủ nó, coi nó bằng lòng không rồi sẽ sắm đồ nữ trang. Chớ tôi xem ý nó đó, thì cũng khó lắm da ! » Khi câu chuyện dứt rồi, Mạnh gia Linh mới trở về phòng mình mà nói với vợ là Phương thị rằng : « Thân phụ ta nhất gan quá ! Chớ theo ý tôi thì chỉ bằng chọi nhau với Lưu Tiệp một phen, dầu cho có bị cách chức đi nữa cũng chẳng lo sợ gì, miễn cho Lưu Tiệp nó rõ mặt mình thì thôi. »

Phương thị thấy Mạnh gia Linh căm giận như vậy, mới theo khuyên giải rằng : « Thân phụ ta làm việc này, nghĩ cũng là một sự bắt buộc dĩ ép lòng nghe theo mà thôi. Vả lại Mạnh hiền thơ vốn là một người khí khái, nếu nghe lời phu quân nói như thế, thì chắc căm tức mà liều mình. Vậy phu quân cùng tôi nên khuyên giải cho hiền thơ thuận theo là phải. » Nguyên Mạnh gia Linh tuổi còn đang độ thiếu xuân, cho nên tính vẫn còn hăng hái lắm, khi nghe vợ khuyên giải như vậy, thì chỉ ngồi than vắn thở dài mà thôi.

Nói qua Mạnh lệ Quân, từ khi trở về U hương các, thì chỉ luống nước nở khóc hoài ! Tô đại nương hết lời khuyên giải, nhưng cũng không thuyết giảmặng chút nào. Còn Tô yển Tuyết thì trong lòng cũng căm hận Lưu khuê Bích vô cùng, nên vẫn thăm vụng sụt sùi thương khóc, cả hai đều bỏ

uống bỗ ần, tình cảnh rất nên thảm thiết ! Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên thấy thế mười phần lo lắng, hai người bàn bạc với nhau, chỉ sợ Mạnh lệ Quân đêm nay liệu mình tự tử, nên Mạnh sĩ Nguyên kêu con tớ là Vinh Lan vào dạy rằng : « Tiều thơ người vốn người khí khái, ta chỉ sợ nó có liệu mình tự tử thành linh, thì khó mà đề phòng cho được. Vậy đêm nay người chớ ngủ, hãy rón thức cứ theo một bên mà gìn giữ, rồi sáng ngày sẽ giao lại cho hai mẹ con Tô đại nương. Thôi bây giờ người hãy đi ngủ đi, hễ tiều thơ người mà được vô sự, thì ta sẽ trọng thưởng công cho. » Con Vinh Lan dạ dạ vâng lời, rồi liền đi vào phòng riêng an giấc để cho tối khỏi sát sự buồn ngủ.

Buổi chiều hôm ấy, Mạnh lệ Quân chẳng chịu ăn cơm, Tô đại nương theo khuyên giải hết lời, mà không thể nào nói cho nàng xiêu lòng được. Đến khi trời tối, mẹ con Tô đại nương mới lên giao cho con Vinh Lan, rồi hai mẹ con trở về phòng. Khi mẹ con Tô đại nương giao Mạnh lệ Quân cho con Vinh Lan, thì con Vinh Lan cứ theo rón buộc mãi một bên ; qua đến canh ba, con Vinh Lan mới nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Đêm đã khuya rồi, xin mời tiều thơ đi nghỉ kéo để tồn hại đến tinh thần. » Mạnh lệ Quân nói : « Ta có chút việc khổ tâm không thể ngủ yên được, vậy mày hãy đi ngủ trước đi. » Vinh Lan nói : « Nếu tiều thơ chừa ngủ, thì bao giờ tôi đành lòng mà đi ngủ sớm trước cho được. » Mạnh lệ Quân mới nghĩ thầm rằng : « Nếu nay ta liệu mình tự tử, thì cũng chết uống mạng mà thôi chớ chẳng có ích gì. Chi bằng ta tom góp đem theo những đồ vàng bạc, rồi cùng con Vinh Lan cải dạng nam trang trốn đến Kinh thành ; sẵn năm nay nhơn gặp dịp thi hương, nếu ta thi đỗ đặng thì sang năm ta sẽ dự vào khoa thi hội. May ra mà chiếm được khôi nguyên, thì được làm quan tại triều, chừng ấy ta sẽ lập kế trừ cha con Lưu Tiệp mà báo cừu cho chồng, và cứu dựng hết cả nhà Hoàng phủ, như thế thì tiếng thơm vẫn phát phừng muôn đời, cho khỏi thẹn tấm lòng nhi nữ. Nhưng ta còn e một nỗi, khi ta

đi rồi thì Lưu khuê Bích nó đang biến tấu với triều đình rằng : « Thân phụ ta bắt tuân vương mạng, đem giầu ta mà khệp thân phụ ta vào tội khi quân, thì khổ cho người và cho ta lắm ! » Mạnh lệ Quân nghĩ đến đây thì rớt vô cùng : nàng ngồi sưng giày lâu, kể nhớ đến Tô yến Tuyết thì lòng có hơi mừng, mới tính rằng : « Hiện nay có Tô yến Tuyết, người đã xinh đẹp lại giỏi nghề văn thơ, so sánh tài mạo thì cũng tương tự như ta. Vả lại sự nhơn duyên của nàng cũng chưa sở định nơi nào. Vậy để khi ta ra đi, ta sẽ viết một bức thư để lại, dặn thân phụ ta đem Tô yến Tuyết mà trả hôn thì công việc cũngặng yên. Còn ta, thì ta cũng đợi đến ngày làm lễ cưới rồi sẽ đi, làm như thể thì nàng không thể nào chối từ được. » Mạnh lệ Quân đã tính quyết như vậy, nên trong lòng không còn phiền não nữa, bèn nói với con Vinh Lan rằng : « Này Vinh Lan ôi ! Mày là một người ta vẫn tin yêu xưa nay, nếu ta có tính mưu gì, thì chắc mày cũng không nỡ tiết lộ ra vậy. » Con Vinh Lan rờ lạy thưa rằng : « Tiểu thư ôi ! Tiểu thư xưa nay vẫn dãi tôi như thể cốt nhục, vậy nếu tiểu thư có tính mưu kế gì, thì bao giờ tôi lại dám tiết lộ ra với ai hay sao. » Mạnh lệ Quân nói : « Việc này ta tính bàn hiệp với mày, nếu mày tiết lộ ra thì ta phải đành tự tử mà thôi, mày nên hết lòng vì ta. »

Hồi thứ mười bảy

*Mạnh-lệ-Quân họa hình kỷ niệm
Lưu-khuê-Bích nạp sinh cầu hôn*

Con Vinh Lan nghe Mạnh lệ Quân nói dứt lời, bèn đáp rằng : « Tiểu thư từ bao giờ đến nay đều dãi tôi rất hậu, nếu tiểu thư có việc chi mặt nhiệm thì tôi nỡ nào tiết lộ ra sao. Xin tiểu thư cứ nói thật cho tôi nghe, tôi sẽ nguyện hết lòng mà lo liệu với tiểu thư. » Mạnh lệ Quân nói : « Ta tính

muốn cùng mấy cái dạng nam trang, rồi đem tiền bạc theo trốn thẳng đến Kinh. Vì năm nay nhơn gặp khoa thi hương, nếu ta thi đỗ thì sang năm sẽ thi hội, may ra chiếm đặng khôi nguyên, thì được vào làm quan tại triều, nếu khi ta được làm quan rồi, ta sẽ lập kế diệt trừ Lưu Tặc mà báo thù cho chồng và cứu lấy tánh mạng nội nhai Hoàng phủ. Chẳng hay mấy nghĩ thế nào ? »

Vinh Lan nghe nói cả kinh mà rằng : « Tiểu thư nói dễ quá ! Việc công danh chẳng những khó mà cầu cho được, mà con đường từ đây sang cho tới Bắc Kinh kẻ suốt mấy ngàn dặm, tôi đây nghe qua cũng lấy làm sốt ruột lắm rồi, huống hồ tiểu thư là một người kim chi ngọc diệp, thuở nay chưa ra khỏi nhà bốn, năm dặm đường, thì làm sao mà đi cho thấu được. »

Mạnh lệ Quân nói : « Nếu khi chúng ta cải dạng nam trang rồi, thì dầu chơn trời góc biển cũng có thể đi đến được, hà tất là dặt Bắc kinh mà lấy gì làm xa. » Vinh Lan nói : « Tiểu thư mà có lòng liết liệt như vậy, thì hoặc giả sẽ được hoàng thiên ủng hộ, việc ấy cũng chẳng lo ngại gì, chỉ còn một nỗi y phục của tôi và tiểu thư bây giờ biết tìm ở đâu cho có ? » Mạnh lệ Quân nói : « Hiện thời đang tiết mùa hạ, ta đây đã có đủ các thứ the, lụa, vậy mấy hãy giúp sức với ta mà cắt may ít bộ áo quần, nghĩ cũng chẳng khó chi đó. Đề sáng ngày đây ta sẽ đưa tiền cho mấy, đặng mấy về nói dối với anh mấy rằng : Công tử cậy anh mua giùm một đôi giày. Chờ hễ khi va mua được giày rồi thì mấy giấu đem về cho ta, còn phần áo quần của mấy thì ta chắc anh mấy cũng có dư, vậy mấy hãy lấy lên một bộ và một đôi giày thì xong. » Vinh Lan nói : « Việc lấy lên áo và giày nghĩ chẳng khó khăn gì, nhưng cái sự mượn mua giày đây, nếu anh tôi đi hỏi lại công tử thì làm sao ? » Mạnh lệ Quân nói : « Mấy thiệt còn thật thà quá ! Thế thì hễ cậy mua vật chi mà đưa dư tiền, thì bao giờ ai lại còn hỏi đi hỏi lại

mà làm chi, chỉ có sợ đưa thiếu tiền mua không đủ thì người ta mới hối chớ. Vậy để sáng mai ta đưa cho mấy nhiều tiền, thì chắc anh mấy sẽ mua giùm sớm sáng ngay, mấy chớ lo việc đó làm chi. »

Vinh Lan nói : « Lời tiểu thư nói rất phải đó ! Nhưng hôm nay Kỳ thừa tướng đến nói lão gia đã nhận lời chịu gả rồi, nếu bây giờ tiểu thư tính trốn đi thì Lưu khuê Bích làm gì cũng thân tấu với Triều đình rằng : Lão gia đem giấu tiểu thư, thì tại nào lão gia tránh cho khỏi cái tội khi quân. Xin tiểu thư hãy suy nghĩ lại, kéo dề phải đi lụy về sau. »

Mạnh lệ Quân nói : « Ta cũng đã nghĩ kỹ về nỗi đó lắm rồi. Trước khi ra đi, ta sẽ viết một bức thư để lại, dặn dò Tô yến Tuyết ở nhà thay thế giùm ta. Vả lại Lưu khuê Bích vốn chưa biết mặt ta, thì chắc nó tưởng thật vậy. » Con Vinh Lan nghe dứt lời, thì thở dài than rằng : « Chẳng hay Tô yến Tuyết kiếp trước khéo tu thế nào, mà nay gặp đúng cái lương duyên ấy, thiệt là thế gian hân hữu đó ! »
Mạnh lệ Quân nói : « Mày nói như thế, chớ theo ý ta thì nghĩ, thì có chớ nào mà Tô yến Tuyết chịu bằng lòng thay thế cho ta hay sao ? » Vinh Lan nói : « Tô yến Tuyết là con nhà thường dân, nếu đặt kết duyên cùng Lưu khuê Bích, thì đường đường một người đứng vào hàng mạng phụ, lẽ nào mà nàng lại chẳng chịu. » Mạnh lệ Quân nói : « Tô yến Tuyết cùng ta bấy lâu vẫn một phút không chịu rời nhau, nên xưa nay chỉ hằng ao ước cùng kết duyên với Hoàng phủ Thiếu Hoa, cho đặt chung một nhà sum hiệp. Vả lại nàng là một người có nghĩa khí, khi thấy ta bị Lưu khuê Bích cưỡng bức thì đã đem lòng căm hận rồi, thì khi nào nàng lại bằng lòng kết duyên cùng nó hay sao ? » Vinh Lan nói : « Đó là tiểu thư nghĩ tình người cũ, chớ Tô yến Tuyết khi gặp được sự phú quý của họ Lưu thì cô lẽ nàng chẳng còn nghĩ đến sự chi nữa. Tôi nghĩ cái việc này đây, quả thiệt là một cái dịp may cho nàng đó. »

Mạnh lệ Quân nói : « Ta chỉ muốn bảo toàn cái danh tiết của ta và làm sao cho hai thân khỏi tại vạ, thế là mãn nguyện

rồi, còn ngoài ra ai sung sướng thì mặc ai, ta không hề quan
cố đến. Vậy việc này hãy ráng mà giữ kín, chớ có tiết
lộ với ai, vì trừ ra cái kể này thì ta không còn cái kể nào
hay hơn nữa. » Con Vinh Lan tình nguyện y theo, rồi đó
chủ tớ thấy đều vào an nghỉ.

Nói qua Hàn phu nhơn trọn một đêm ấy vì trong lòng
cứ lo sợ cho Mạnh lệ Quân liệu mình tự tử, nên nằm thao
thức hoài, ngủ không yên giấc. Ngày thứ trời vừa rưng
sáng, phu nhơn vội vã kêu hỏi con Vinh Lan rằng : « Hồi
hôm này tiểu thư người đến bao giờ mới đi ngủ, và có còn
khóc lóc nữa không ? » Vinh Lan thưa dối rằng : « Tôi đã cố
hết sức kiềm lời khuyên giải, cho nên tiểu thư tôi cũng được
ngủ lòng, không còn khóc lóc nữa, qua cuối canh một thì
tiểu thư tôi đã ngủ yên. » Hàn phu nhơn nghe nói như thế
thì trong lòng mừng lắm ! Lúc đang han hỏi, thì có vợ của
Mạnh gia Linh là Phương thị đến, Hàn phu nhơn mới nói
Phương thị rằng : « Hiền tức nên cùng ta lo khuyên giải con
Lệ Quân, làm sao cho nó khỏi đeo phiền, bẻ nó mà đặng
vui vẻ rồi thì ta mới yên lòng mà sửa soạn các đồ trang
sức được. »

Phương thị nghe bảo vâng lời, rồi đó mới cùng với
phu nhơn thẳng đến U hương các. Khi đến nơi, Phu nhơn mới
nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Năm trước lúc nhà ta mở
cuộc tử tiển, ta đã thấy rõ diện mạo của Lưu khuê Bích
trông chẳng kém chi Hoàng phủ Thiếu Hoa. Ngày nay Thánh
thượng lại giáng chỉ tứ hôn cho con kết duyên cùng Lưu
khuê Bích, mẹ thiết nghĩ cũng là xứng đôi vừa lứa, vậy có
sao mà con lại buồn bã đeo phiền ? »

(Xem tiếp tập 9)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

TÁI-SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)



Mạnh lệ Quân nói : « Thừa thân mẫu, không phải con hèm vì sự đẹp, xấu mà chẳng khứng dẫu. Song con nghĩ vì, trước kia đã đính ước cùng nhà Hoàng phủ, nay lại cải giá sang ưng nhà họ Lưu, thì thiên hạ người ta sẽ tiếu chê cười, vì thế cho nên con buồn thắm lắm ! »

Hàn phu nhân nói : « Con nghĩ như thế thật sai lầm rồi đó ! Vì nay đã có chiếu thư của Thánh thượng thì có ai dẫu mà dám đem lời dị nghị hay sao. Con là một người có học thức, sao con lại còn nói chỉ những sự mơ hồ như thế ! »

Mạnh lệ Quân nghe Hàn phu nhân nói như vậy, thì giả cách tươi cười đáp rằng : « Con chỉ lấy sự cải giá làm thất tiết, cho nên con rất hồ thẹn, chớ con chưa hiểu rằng : Có chiếu thư của Thánh thượng. Nếu đã có chiếu thư của Thánh thượng, thì không phải là thất tiết với ai. Nếu quả thật như vậy, thì cha mẹ định con dẫu, con xin y theo đó. »

Hàn phu nhân nghe Mạnh lệ Quân nói như thế, thì tưởng dẫu Mạnh lệ Quân đã thuận nghe theo lời khuyên nhủ của mình, nên trong lòng mừng rỡ vô hạn, mới dắt Phương thị lui về. Lúc ấy cha con Mạnh sĩ Nguyên đang ở nơi dinh lớn, ngóng đợi xem tin tức của Mạnh lệ Quân. Khi Mạnh sĩ Nguyên vừa trông thấy Hàn phu nhân, thì vội vã hỏi rằng : « Việc ấy thế nào ? Con gái ta nó đã vui lòng chưa ? » Hàn phu nhân chớp miệng cười đáp rằng : « Con

gái ta tuy là tính khôn, nhưng vì tánh còn niên thiếu nên cũng dễ đồ gạt một chút. » Dứt lời, phu nhơn bèn thuật hết mọi sự đầu đuôi cho Mạnh sĩ Nguyên nghe, và lại nói thêm rằng : « Chẳng những là nó không xót thương mà thôi, lại có ý mừng rỡ nữa. » Mạnh sĩ Nguyên cũng khắp khởi mừng mà rằng : « Nếu con nó đã ưng lòng rồi, thì ta nên sắm sửa đồ nữ trang đi. » Hàn phu nhơn khen phải, rồi đi sai bảo người nhà hết lòng lo lẫn.

Khi Hàn phu nhơn và Phương thị lui ra rồi, thì Mạnh lệ Quân đi mở rương lấy các thứ the, lụa ra, cùng với con Vinh Lan cắt may mấy bộ y phục đàn ông, sắc diện xem chẳng hề lộ vẻ ngại ngùng chi cả. Khi ăn cơm sớm mai xong, Mạnh lệ Quân bèn lấy năm lượng bạc, sai con tớ Vinh Lan đem đi cậy người anh nó mua giùm đôi giày. Con Vinh Lan lãnh bạc ra đi hồi lâu thì có mua được một đôi giày đem về. Mạnh lệ Quân liếp lấy xem qua, rồi đem cất vào rương, đoạn cùng con Vinh Lan lo may riết cho xong mấy bộ áo quần. Đến trưa, Mạnh lệ Quân bảo con Vinh Lan về nhà, đừng lấy lên một bộ áo quần và một đôi giày của người anh. Vinh Lan nói : « Việc ấy rất dễ ! Để sáng mai rồi tôi sẽ đi lấy cũng được. » Mạnh lệ Quân nói : « Đại phạm việc chi cũng vậy, cần phải đề phòng trước là hơn, nếu không đề phòng từ trước, để đến cận quá rồi rồi có điều chi bất trắc thì trở tay sao kịp. » Con Vinh Lan khen phải, nên liền vội vã ra đi.

Còn Vinh Lan đi một lâu, thì đem về đủ cả giày và quần áo. Mạnh lệ Quân xem thấy cả mừng mà rằng : « Ừ ! Có đủ như vậy, thì khi nào chúng ta khởi hành mới có thể cải dạng nam trang cho hoàn toàn đặng chớ ! » Nói xong bèn đem cất hết trong rương. Khi Mạnh lệ Quân cùng con Vinh Lan cắt vừa rồi, thì có Tô yển Tuyết cũng đi vừa đến. Tô yển Tuyết trông thấy Mạnh lệ Quân vẫn yên tâm cùng với con tớ Vinh Lan ngồi may quần áo, thì nghĩ thầm trong bụng rằng : « Một người tài học như vậy mà « ngờ chẳng có khí tiết một chút nào ! Nghĩ thật con gái

nhà quan, phần nhiều hay bạc tình quá ! » Nàng nghĩ rồi bèn xô cửa bước vào. Mạnh lệ Quân vội vã đứng dậy mời Tô yến Tuyết ngồi. Tô yến Tuyết nói : « Tôi đã thấy lão gia đã kêu ba người thợ may đến may áo cưới rồi, mà cần chi tiểu thư lại còn may nữa ? »

Mạnh lệ Quân nói : « Nay hơn lúc rảnh ngồi không chẳng làm gì, nên may thêm vài bộ áo riêng để dùng, nghĩ cũng chẳng hề chi. »

Tô yến Tuyết mới nghĩ thầm nữa rằng : « Ai dè Thiên kim tiểu thư mà bỗng đứng lại thành ra Phụ tâm nữ tử. » Tô yến Tuyết vì nghĩ như thế nên có ý ghét chẳng thêm bước lại gần xem, bởi thế mà không hiểu rõ là y phục đàn ông. (Phải chi thương mà lại xem một cái thì hại to rồi !) Tô yến Tuyết ngồi náu lại đó nghĩ ngợi một hồi rồi cáo từ lui ra.

Lật bật Mạnh lệ Quân và con Vinh Lan may riết chẳng bao lâu, qua đến hai mươi bốn thì đã làm xong mấy bộ quần áo rồi. Sáng ngày ấy Thừa tướng Kỳ thanh Đức đến, Mạnh sĩ Nguyên và Mạnh gia Linh ra nghinh tiếp vào nhà, khi chủ khách an tọa xong. Kỳ thanh Đức nói : « Lưu quốc cữu đã chọn rồi, đến ngày hai mươi bốn tháng ba này thì làm lễ văn danh, qua đến ngày mồng hai tháng tư thì làm lễ thân nghinh (rước dâu), vậy nên lão phu đến đây cho hay trước để cho tiên sanh biết mà sửa soạn. » Mạnh sĩ Nguyên nói : « Thiệt việc này làm cho Thừa tướng phải đi qua lại rất nhiều lần khó nhọc, tôi chẳng biết lấy chi mà báo đáp cho tròn. » Kỳ thanh Đức nói : « Vì có mạng lệnh của Thiên tử, nên dầu khó nhọc đến đâu tôi cũng chẳng dám từ, chẳng những là một bữa nay mà thôi, qua đến ngày làm lễ thân nghinh tôi còn phải đến đây một lần nữa ! » Dứt lời Kỳ thanh Đức liền từ giả lui về.

Khi Kỳ thanh Đức về rồi, Mạnh sĩ Nguyên mới thuật chuyện lại cho nội nhà hay biết. Con Vinh Lan nghe rõ, lật đật chạy ra U hương các nói cho Mạnh lệ Quân hay. Mạnh lệ

Quân nói : « Nếu vậy thì chúng ta hãy đợi đến đêm ba mươi tháng ba sẽ khởi hành, mà phải đi cho sớm lối đầu canh năm mới được. » Vinh Lan nói : « Sao tiểu thư chẳng tính trước ngày xa xa, lại đề làm chi mà đến cận dữ vậy ? » Mạnh lệ Quân nói : « Ta tính đề đến ngày ba mươi lối đầu canh năm sẽ trốn đi, thì sáng hôm ấy tức là ngày mồng một. Ta đi cận như thế, là cố ý đề cho ngày kỳ hạn ngất rấp tới một bên, khiến cho Tô yến Tuyết không thể nào từ chối được phải chịu thay thế cho ta đó. » Vinh Lan nói : « Tô yến Tuyết vốn là con nhà thường dân, nay gặp được mối lương duyên ấy thì chắc nàng thích lắm, chớ lẽ nào nàng lại từ chối hay sao mà tiểu thư phòng lo. »

Mạnh lệ Quân nói : « Mày nói như thế, là mày chưa biết rõ cái lòng khí khái của Tô yến Tuyết đó. Vả nàng đã lập tâm căm hận Lưu khước Bích về sự traoh hôn này vô cùng, thì có bao giờ nàng chịu vui lòng công nhận đâu, việc này đề sau đây rồi mày sẽ rõ. Nhưng về phần ta, ta chỉ là có một điều là : Khi ta bỏ nhà ra đi, không biết ngày nào mới cứu được phu quân và ngày nào cha mẹ mới gặp gỡ. Thế thì ta đề thương đề nhớ lại cho cha mẹ thăm sâu nên lòng ta không nở, nay ta muốn họa một bức chơn dung đề lại chẳng hay mày nghĩ có nên chăng ? » (Nguyên Mạnh lệ Quân cầm kỳ thi họa đều thông, mà nhất là nàng có biệt tài về môn họa ảnh lắm !)

Khi con Vinh Lan nghe Mạnh lệ Quân hỏi bèn đáp rằng : « Tiểu thư tính việc ấy rất hay, vậy xin tiểu thư hãy kịp làm đi. » Mạnh lệ Quân bèn đi lấy hộp thuốc đem lại ngồi trước nơi một tấm kiến lờn, rồi nhìn cái hình chổi trong kiến mà vẽ. Nàng ngắm qua ngắm lại thấy dung nhan rất thâm đậm râu buồn, nên than thở rằng : « Thương xót thay cho cái số phận long đong của ta, vả con đường từ đây tới Bắc kinh xa thăm biệt mù cả mấy ngàn dặm, chưa biết đến bao giờ phu phụ mới sum hiệp một nhà cho được nữa. Nàng mày mặt rõ ràng mẹ cha. Ta đây thiệt là một người bạc mạng nhất trong đời từ xưa đến nay, càng nghĩ càng

thêm đau đớn vô cùng ! » Mạnh lệ Quân than dứt lời đòi hàng lụa ngọc tượng chầy dăm đề ! Con Vinh Lan thấy vậy, mới theo khuyên giải rằng : « Tiểu thơ đã tính họa lấy chơn dung đề lại, làm cho cha mẹ được an lòng, thì tiểu thơ hãy rán yếm lụa chớ nên thương khóc. Vì nếu tiểu thơ khóc lóc như thế mãi, thì làm sao mà họa cho giống được. »

Mạnh lệ Quân bèn khóc mà rằng : « Trong cơn sắp ly biệt này, đâu người gan sắt dạ đồng cũng phải lay chuyển, huống hồ ta cũng đau đáu đến máu đổ thương tình, mà mấy bữa ta không đau lòng xót dạ làm sao cho được. »

Vinh Lan nói : « Đại phạm hề muốn họa chơn dung, thì cần phải vẽ cho giống cái hình dung ngày thường, chớ nay tiểu thơ đã thương khóc quá, khiến cho nét mặt mười phần khác hẳn, thì dầu cho có họa theo đề lại cũng chẳng ích gì. Vậy nếu tiểu thơ cố tình quyết muốn, thì phải rán ngậm tuổi nuốt sầu gương tươi cười mới được cho. »

Mạnh lệ Quân khen phải, rồi đo lường đi rửa ráy mặt và gắn gương tươi cười mà vẽ theo ; qua đến trưa ngày ấy thì vẽ dần đó đã xong. Mạnh lệ Quân vẽ rồi ngồi nhìn hồi lâu, đoạn đưa cho con Vinh Lan coi và hỏi rằng : « Đầu mày nhìn thử coi, xem có giống hay không ? » Vinh Lan nói : « Thiệt nét bút của tiểu thơ trông rất thần tình, so lại với các tay họa công thì có phần trội hơn nhiều quá ! » Mạnh lệ Quân cầm bức ảnh nhìn lại hồi lâu, rồi ngửa mặt lên trời than dài rằng : « Trời ơi ! Ai ngờ cái dung nhan của Mạnh lệ Quân như vậy, mà khiến phải giang hồ lưu lạc, nghĩ rất thắm xót biết dường nào ! »

Thăm thiết thay ! Thăm thiết thay !

*Đã sanh ra phận má hồng,
Xui chi mắc phải vào vòng truân chuyên !*

Mạnh lệ Quân than dứt lời, bèn lấy viết đề vào sau bức ảnh một bài thơ, tả ra về cái lối muốn đi cầu công danh.

Bài thơ ấy như vậy :

*Phong ba nhứt đặng phút hờ ta,
Phẩm tiết hề kham ngọc nhiệm hà,
Tị thế bất năng y tất hạ,
Toàn thân ngưng tác kỷ thiên nhai.
Chỉ duyên đoạn tuyền phiêu vô tuế,
Kim sức vình nan khữ hữu gia.
Kim nhứt bích giang lưu hình ảnh,
Thu niên lục phát hoàn ở sa. »*

Khi đề bài thơ xong, nàng lại viết riêng ra một bức đề lưu lại cho cha mẹ. Trong thơ đại lược như sau này :
« Vì muốn nắm giữ cho toàn danh tiết, nên cực chẳng đã
« phải lánh mình phương xa, nguyên cam chịu lỗi bề hiếu
« đạo, không thể ở lại nhà mà hầu hạ song thân, khi quật
« nòng ấp lạnh được. Và hiện thời sẵn có Tô yển Tuyết tại
« mạo cũng chẳng kém chi con, song thân có thể dùng nàng
« trả hôn, mà thay thế cho con rất xong tiện và rất tiện. »

Mạnh lệ Quân viết thơ xong, bèn đem niêm lại rồi gói chung với bức ảnh mà cất vào rương, rồi nói với con Vinh Lan rằng : « Bây giờ ta nên cất hết vào trong rương, để đợi đến khi sắp lên đường rồi sẽ đem đề nó ra ngoài, làm như thế thì khỏi sợ ai hiểu thấu được. » Vinh Lan nói : « Tiểu thư làm việc chi cũng suy nghĩ rất châu đáo, thật ít có người mà được như vậy lắm đa ! » Con Vinh Lan nói vừa dứt lời, xảy có Tô yển Tuyết đến. Mạnh lệ Quân liền đứng dậy chào rồi mời ngồi. Tô yển Tuyết trông thấy mấy cái cửa sổ trước phòng đều mở bét, thì tưởng cho Mạnh lệ Quân là người vô tình chẳng nghĩ đến bề danh tiết, nên mở hoát cửa sổ để thưởng hoa. Nàng nghĩ như vậy, nên liền hỏi rằng : « Tiểu thư độ rày có khi đã thông thả, nên mới mở cửa sổ để ngồi thưởng hoa phải chăng ? »

Mạnh lệ Quân nghe hỏi biết có ý mỉa mai mình, nhưng cũng thờ dãi đáp rằng : « Chẳng qua cũng là một lối để giải phiền đó. »

Tô yến Tuyết nói : « Tiền thờ đã gả sắp nên một vị phu
nhơn thì thờ hoa là phải. Vả lại tiền thờ là một người
tài mao kiêm toàn, nay lại gặp Lưu khuê Bích là một người
đa tình hảo sắc, thì chắc khi xuất gia về nhà họ Lưu, vợ
chồng sẽ đặng phĩ nguyên ân ái, thế thì còn có điều chi
nữa mà phiền ? » Mạnh lệ Quân nói : « Đó chẳng qua
cũng là một sự vụn vặt đặc dị mà thôi. Nhưng chưa chắc,
rồi đây ai sẽ ân ái cùng họ Lưu, để đến sau này rồi chi
sẽ biết. »

Tô yến Tuyết vẫn chưa tường Mạnh lệ Quân tính đem
mình mà thay thế vào, nên trong lòng lấy làm lạ cho Mạnh
lệ Quân sao chẳng biết gìn giữ niềm trinh tiết. Vì vậy nên
trí nàng chau nấp lăm, không thêm nói chuyện nữa, bèn
đứng dậy cáo từ lui ra. Tô yến Tuyết và đi và nghĩ thầm
rằng : « Lưu khuê Bích nó đã hãm hại phu quân ta là Hoàng
phủ Thiệu Hoa, vậy từ đây ta nguyện một lòng thủ tiết vì
chồng, chẳng hề kết duyên cùng ai nữa. » Khi về đến nhà,
nàng bối rối ở trong lòng quá mà thành nhuốm bệnh.

Nói qua mấy ngày rầy vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên đã lo
sắm sửa xiêm áo và đồ trang sức cho Mạnh lệ Quân rồi hết.
Lật bật chẳng bao lâu đã đến ngày hai mươi bốn tháng ba, là
ngày bên Lưu khuê Bích nạp đồ sinh lễ. Ngày hôm ấy các
văn võ quan viên đến chúc mừng rất đông. Trong số ấy chỉ
có một mình quan Bố chánh Tần thừa Ân trong lòng rất cảm
hạ, nhưng khổ vì nỗi quan chức nhỏ, không thể báo cừu
cho nhà Hoàng phủ được, bèn giả cáo bệnh không đến. (Lúc
ấy nhơn dân khắp nội thành ai ai cũng chê Mạnh sĩ Nguyên
là người bất nghĩa, lại cũng có một đôi người hiểu rằng :
Đó cũng là một sự cực cùng lắm, vì có thánh chỉ nên buộc
phải nghe theo, vãn vãn). Khi Kỳ thanh Đức đem lễ sinh
đến Mạnh phủ, cha con Mạnh sĩ Nguyên ra nghinh tiếp vào,
rồi truyền gia nhơn thiết tiệc khoản đãi. Kỳ thanh Đức từ
chối rằng : « Lão phu tuổi đã già già, không thể dùng rượu
được. Lại ngày hôm nay đây thế nào tôi cũng phải qua mà

đự tiệc bên nhà họ Lưu, vậy xin tiên sanh rộng tình mà tha thứ cho. » Dứt lời, Kỳ thanh Đức bèn từ giả ra về.

Khi Kỳ thanh Đức về rồi, Mạnh sĩ Nguyên vì muốn cho Mạnh lệ Quân được vui lòng, nên liền sai nữ tì đem hết những đồ lễ vật ấy ra U hương các cho Mạnh lệ Quân. Con Vinh Lan trông thấy những món đồ ấy thì trăm trổ khen ngợi. Mạnh lệ Quân bèn lấy hết đem cất đẹp vào rương. Con Vinh Lan hỏi rằng : « Những món đồ này là đồ rất nhiều tiền, sao tiểu thư chẳng lựa vài thứ tốt để đem theo mà dùng trong khi đi đường ? » Mạnh lệ Quân nói : « Cái của phi nghĩa ấy ta thề không thềm lấy. Và lại, nội của cái của ta đem theo đây cũng hơn cả ngàn lượng vàng thì ta tiêu dùng bao giờ lại thiếu thốn hay sao. »

Vinh Lan khen rằng : « Tiểu thư thật là một người rất khí khái, chẳng thềm lấy của tiền phi nghĩa, thật là trong đời ít người đáng như vậy đó ! Húy a ! Mà nghĩ may cho Tả yển Tuyết biết đường nào ! Một người con nhà thường dân, khi không lại đáng thọ hưởng cái của cái quý giá như thế. » Mạnh lệ Quân nghe con Vinh Lan nói thì mỉm cười mà rằng : « Theo ý mấy thì mấy nghĩ như vậy, chớ theo sự nhận xét của ta thì chỉ sợ nàng uất ức trong lòng mà chết tức đi thôi. Vậy đề đến ngày sau này rồi mấy sẽ hiểu lời đoán của ta là không sai vậy. » Con Vinh Lan nghe nàng nói thì làm thinh chẳng trả lời, nhưng mà trong lòng nó vẫn không tin.

Lật bật ngày giờ qua thắm thoát, hết sáng kể chiều, hết chiều kể tối, chẳng bao lâu thì đến ngày ba mươi tháng ba. Chiều ngày ấy Mạnh lệ Quân nói với con Vinh Lan rằng : « Đêm nay là đêm chúng ta khởi hành, vậy mấy hãy mau mau lên đi lấy cái chìa khóa cửa sau đem về đây, đừng khuya nay có đi cho sớm và khởi đều trở ngại. »

Hồi thứ mười tám

*Vì liết nghĩa, Mạnh tiều-thơ đành cải dạng,
Đáp ơn sâu, Tô-yến-Tuyệt tạm thế hôn.*

Nói qua khi Mạnh lệ Quân bảo con Vinh Lan lên đi lấy chìa khóa, con Vinh Lan mới nói rằng : « Chìa khóa cửa sau về phần vợ của Phan Phát giữ, mà tánh va làm biếng và hần hờ lăm, tôi muốn lấy lúc nào lại chẳng được, cần gì phải lo lấy trước làm chi. » Mạnh lệ Quân nói : « Mầy nói vợ Phan Phát làm biếng mà thành ra mầy cũng làm biếng đó ! Thở thường hề khi ta muốn tính một việc gì, thì cần phải lo lắng cẩn thận hoàn toàn trước là hơn, Nếu đề đến tối mới lấy, rủi như lấy không được thì khuya làm sao mà đi cho liện, có phải là dở lỡ hết công chuyện chẳng ? » Vinh Lan cười và đáp : « Lời tiều thơ nói rất phải, thôi để tôi đi lấy. »

Nói dứt lời con Vinh Lan bèn chạy xuống lầu, đi một hồi lâu thì lấy được xâu chìa khóa đem về, Mạnh lệ Quân cả mừng, bèn lấy cất rồi nói với con Vinh Lan rằng : « Thời đã xong hết rồi, vậy khuya nay chúng ta hãy ra đi, không còn sợ đèn chi bất trắc hết. »

Đến tối hôm ấy, khi ăn cơm nước xong rồi, Mạnh lệ Quân bèn nói với con Vinh Lan rằng : « Khuya này ta ra đi, song chưa biết chừng nào mới gặp được cha mẹ nữa ! Vậy bây giờ mầy hãy bùng đèn đi cùng ta, đừng ta vào từ giã cha mẹ cho được an lòng. » Con Vinh Lan vâng lời, bèn đi thắp đèn rồi cùng Mạnh lệ Quân đến phòng Hàn phu nhơn. Lúc ấy Hàn phu nhơn đang ở trong phòng lo sắp sửa đồ tư trang. Mạnh lệ Quân bước vào lại ngồi gần một bên, rồi hỏi mẹ rằng : « Chẳng hay thân phụ con đi đâu vắng ? »

Hàn phu nhơn đáp : « Thân phụ con đang ở ngoài nhà ngoài mà chỉ bảo công việc cho trẻ nó làm, vì sợ đề đến ngày mai rồi sửa soạn không kịp. » Mạnh lệ Quân nói : « Cần chi chi các việc ấy, mà song thân phải nhọc lòng lo lắng. » Hàn

phu nhơn nói : « Việc này bởi có quan hệ đến thể diện nhà ta lắm, nên cần phải sửa soạn cho rõ ràng mới được. »

Mạnh lệ Quân nói : « Con từ biệt song thân chuyển này không biết đến bao giờ mới được gặp mặt nhau. Vả cái ơn dưỡng dục cao dày của cha mẹ, con chưa báo đáp chút mây may nào, thì thiệt là con mang cái tội bất hiếu rất lớn. » Hàn phu nhơn nói : « Cổ phu nhơn đã có nói với ta rằng : Người dâu lớn là Lục thị, đã theo Lưu khuê Quang đi trấn thủ tại Nhạn môn quan, làm cho phu nhơn ở nhà một mình rất buồn bã ! Ngày nay con về đó, thì sau khi lễ cưới trên mười ngày, Lưu khuê Bích sẽ đến Kinh đô lãnh chức, còn con thì phu nhơn để lại ở nhà với phu nhơn. Như thế, thì con cũng được thường về thăm cha mẹ, con chớ có lo lắng làm chi. »

Mạnh lệ Quân nói : « Việc đời khó mà toan trước được. Nếu như đến đó mà con không được gặp cha mẹ thường nữa, thì xin cha mẹ cứ an lòng. Ghó hay sanh con gái mà có ra gì, chẳng bao giờ dựng ở nhà lâu ngày mà phụng dưỡng cha mẹ. » Hàn phu nhơn nói : « Thế thường bề nữ sanh thì ngoài tộc, chớ có khi nào ở tại nhà bồi không lấy chồng, để mà lo phụng dưỡng cha mẹ mãi hay sao. »

Khi Mạnh lệ Quân thốt mấy câu từ biệt, thì Hàn phu nhơn cũng tưởng đâu là vì con nó sắp về nhà chồng nên mới nói như thế, nên phu nhơn chỉ đem lời khuyên giải chớ không nghi ngờ đến chi cả ! Rồi đó Mạnh lệ Quân lui ra, kêu con Vinh Lan bảo rằng : « Mày hãy đưa ta đến phòng Phương thị. » Con Vinh Lan bưng đèn dẫn đi.

Lúc vào đến phòng Phương thị thì gặp có Tô đại nương ở đó, còn Mạnh gia Linh thì đi vắng ở ngoài. Mạnh lệ Quân mới nói với Phương thị rằng : « Khi tôi khỏi rồi, ở nhà xin chị lo phụng dưỡng giúp song thân cho, chớ tôi thật là một đứa bất hiếu. » Phương thị nói : « Phận tôi đây là con dâu thì cần phải cung phụng cha mẹ chồng, hà tất Tiểu thư phải nhọc lòng can thiệp. Còn tiểu thư tuy là xuất giá lấy chồng nhưng nhà đôi bên cũng vẫn gần gũi, có lẽ trong đôi ngày về thăm nhà cũng được, có hề chi mà tiểu thư phải lo xa. »

Mạnh lệ Quân nói : « Lời chị nói như thế cũng phải ; nhưng đã bỏ nhà ra đi, thì biết bao giờ đặng cùng song thân sum hiệp. Cho nên về việc cung phụng ấy tôi hết sức trông mong chị lắm đó. » Phương thị nói : « Sanh con trai muốn cưới cho xong được vợ, sanh con gái muốn gả cho xong về chồng, ấy là cái sở nguyện của cha mẹ ai ai cũng vậy. Nay tiểu thư ra lấy chồng, thì song thân tức được yên lòng lắm, còn về việc phụng dưỡng là cái bổn phận của tôi, tiểu thư chớ có lo làm chi. »

Mạnh lệ Quân nói dứt lời thì không dám nói chi nữa, bèn tiễn con Vinh Lan mỗi đèn rồi giã từ lui ra. Khi ra khỏi phòng, Mạnh lệ Quân mới nói với con Vinh Lan rằng : « Tô yến Tuyết bấy lâu gần gũi với ta đã ngọt ngào sáu năm trường, ngày nay ta sắp đi xa, lại nhờ nàng thay thế cái trách nhiệm nặng nề ấy cho ta, thì ta cũng nên đến mà từ biệt nàng đôi câu. » Vinh Lan nói : « Lời tiểu thư nói rất phải lẽ lắm đó ! » Dứt lời bèn đi cùng Mạnh lệ Quân đến phòng Tô yến Tuyết.

Nói qua Tô yến Tuyết, nàng vẫn có lòng cứu nạn Lưu khuê Bích, vì âm mưu ám hại Hoàng phủ Thiếu Hoa mà làm cho dở lờ cuộc hôn duyên của mình, nay trông thấy Mạnh lệ Quân đem dạ phụ phàn, không một chút xót thương người mạng hạc thì đem lòng giận lắm ! ! Nhưng tiếc vì mình là người thấp thòm nên chẳng dám nói nhiều lời, suốt hai ngày trời nàng luống những sầu tình mà nhuộm bệnh.

Tối hôm ấy mẹ nàng là Tô đại nương đi qua bên phòng Phương thị, nàng ngồi một mình trong phòng buồn thảm vô cùng ! Khi Mạnh lệ Quân đến, nàng trông thấy vội vã chạy ra nghinh tiếp. Mạnh lệ Quân với nắm lấy tay Tô yến Tuyết mà nói rằng : « Chị em ta ở với nhau ngọt ngào sáu năm trời tình mặn nồng xem chẳng khác nào ruột thịt. Nay em sắp phải đi xa, nên phải đến đây từ biệt chị. Em còn một lời muốn nói, chẳng hay chị có khứng nghe cũng chẳng ? » Tô yến Tuyết nói : « Bao giờ tôi cũng sẵn lòng vâng theo

lời của tiểu thư, chẳng hay tiểu thư muốn đều chi, xin hãy nói cho tôi biết. »

Mạnh lệ Quân nói : « Ngày mai này là ngày em sẽ sắp đi xa, vậy ở nhà nếu song thân em có đều chi cậy trông đến chị, xin chị chớ chối từ, thế là em được an lòng vậy. »

Tô yển Tuyết chẳng ngờ Mạnh lệ Quân tính cậy mình để trá hôn, nên đáp rằng : « Hai mẹ con tôi mong ơn lão gia rất nặng, tôi không phải là một kẻ hay vong ân bội nghĩa, nếu lão gia và phu nhân có cậy bảo đều chi, dầu cho khó nhọc cách mấy tôi cũng chẳng dám từ. »

Mạnh lệ Quân nghe nói thì mừng lắm, mới nói rằng : « Trước mặt em và có con Vinh Lan đây, xin chị khá nhớ lời, chớ nếu mà phụ đi thì đôi ta sau này sẽ không còn ngày gặp gỡ. » Tô yển Tuyết nói : « Tôi nguyện chắc như vậy, chớ còn như xuất ngôn thục ngôn, thì còn có ra giống vật gì. »

Con Vinh Lan đứng một bên, nghe Tô yển Tuyết nói như vậy thì nó nghĩ thầm rằng : « Húy cha cha ! Nàng Tô yển Tuyết thật là đại quá ! Người ta cậy nàng đến ở với một chàng nam tử mà cũng nguyện vâng lời. » Mạnh lệ Quân tiếp nói : « Chị đã nhận chắc lời của em, thì thiệt em lấy làm an lòng lắm ! »

Tô yển Tuyết nói : « Về việc nhà xin tiểu thư chớ lo. Tôi chỉ mong cho tiểu thư đi chuyến này đừng cùng Lưu quốc cự đặng bội phần ân ái, chóng sanh quý tử là tôi được vui lòng lắm đó. » Mạnh lệ Quân nghe qua biết là Tô yển Tuyết nói biếm mình, bèn thở dài mà than rằng : « Tôi rất cảm cảnh cái lòng tử tế của chị, nhưng sự ân ái ấy chẳng biết ở kiếp này hay là kiếp sau vậy. »

Tô yển Tuyết nói : « Lưu quốc cự vì một sự nhơn duyên của tiểu thư, mà hao tổn biết bao nhiêu tâm lực ; còn tiểu thư là một người tài mạo kiêm toàn, thì làm sao khi về đó cũng sẽ đặng phỉ nguyên cả nước, cớ sao tiểu thư lại nói như thế ? » Mạnh lệ Quân nói : « Ôi ! Ai là người sẽ ân ái với chàng, thì sau này chị sẽ biết rõ mà ! »

Tò yển Tuyết nghe Mạnh lệ Quân nói như vậy, thì vẫn tưởng đầu là nàng kiểm lời xuyên tạc đặng dờ thẹn, nên không nói qua chuyện ấy nữa. Mạnh lệ Quân mới đứng dậy giã từ lui ra, Tò yển Tuyết đưa ra khỏi cửa phòng, rồi trở vào cõng áo ngoài lên nằm trên giường nghĩ thầm rằng : « Ai dè đầu một người hữu tài hữu học như vậy, mà đối với việc phải quấy tuyệt nhiên không có một điểm lương tâm để nghiệm suy, thật là một hạng người chẳng còn thể nào mà nói đến nữa được. »

Nói qua khi Mạnh lệ Quân và con Vinh Lan về đến phòng rồi, bèn lấy giấy bao kín ngọn đèn lại, đoạn đóng chặt hết mấy cửa phòng, hai người cùng nhau ngồi thăm mà đợi cho đến khuya đặng cải dạng nam trang. Trong khi ngồi đợi ấy, hai người đều nín lặng chẳng chuyện vãn chi hết, chỉ lóng tai nghe từ giọt nước của cái đồng hồ treo dựa vách nhều long tong. Đợi mãi như vậy qua đến canh ba, Mạnh lệ Quân mới nói với con Vinh Lan rằng : « Bây giờ trời đã khuya rồi, vậy chúng ta hãy cải trang. »

Nói dứt lời bèn mở giấy cho đèn sáng lên, rồi mở trong lấy quần áo ra, đoạn hai người vẫn chặc tóc lại mà đợi khăn học trò. Khi cải trang xong, Mạnh lệ Quân mới đứng trước tấm kiếng, miệng chum chum cười mà nói với con Vinh Lan rằng : « Nay ta ăn mặc như vậy, trông qua giống một chàng thiếu niên anh tuấn quá ! » Vinh Lan nghe nói cũng cười mà rằng : « Tiểu thư ăn mặc như thế, nếu có cô gái nào trông thấy chắc là căm liền ! »

Rồi đó Mạnh lệ Quân bèn đem phong thư và bức ảnh ra để trên bàn, đoạn day mặt về phía nhà thờ qui lạy mà nói rằng : « Một đứa nữ tôn bất hiếu, nay vì phải sự khuân bức mà đành từ bỏ quê hương ra đi, xin tổ tiên phò hộ cho may ra lập được công danh và cứu được nhà chồng khỏi vòng tai nạn. Nếu khi ra đi như vậy mà rủi có xảy ra tai nạn chi, thì nữ tôn này xin vì chữ trinh tiết mà chết cho toàn danh phận. » Khi nàng khấn nguyện ông bà xong, rồi day qua phía phòng

song thân cúi lạy nữa mà rằng : « Đứa con bất hiếu này ngày nay lia bỏ song thân ra đi, để phụ hết công ơn sanh thành dưỡng dục, thật là một kẻ đại tội nhất ở trong thế gian. Vậy sau khi đi rồi, nếu con lập được công danh và cứu được nhà chồng, thì chừng ấy mới dặng cùng song thân gấp gờ, bằng chẳng vậy thì chắc con phải trôi nổi mãi nơi đất khách quê người, ấy cũng vì do nơi phần mạng bạc của con, xin song thân tha thứ. »

Dứt lời, nàng bèn bảo con Vinh Lan mang đồ hành lý, rồi mở cửa ra đi. Khi ra khỏi nhà, Mạnh lệ Quân sai con Vinh Lan đi lại tàu bắt lên một con ngựa có đủ yên cương dẫn ra khỏi hoa viên, rồi đó hai người đồng leo lên, Mạnh lệ Quân đề con Vinh Lan ngồi trước, còn mình ngồi sau, một tay ôm con Vinh Lan, một tay cầm roi đánh cho ngựa chạy, lúc bấy giờ đêm trời vừa quá canh tư. Mạnh lệ Quân cứ thúc ngựa chạy mãi, qua đến trời rạng đông thì đi xa đang lối năm chục dặm đường, đến đây Mạnh lệ Quân tính hai người đồng cỡi chung một con ngựa không tiện, bèn đề con Vinh Lan xuống đi bộ theo. Hai người đi suốt một ngày ấy thì đã hơn một trăm dặm đường, Mạnh lệ Quân nhằm thế người nhà chẳng theo kịp, bèn đi tìm một nhà lữ quán mượn phòng ở, dặng chờ sáng ngày sẽ khởi hành.

Nói qua Phan Phát là người coi giữ hoa viên, nhưng đêm ấy không ở ngoài nhà tranh, lại vào trong thư phòng nằm ngủ, đến khuya thức dậy, thấy cửa vườn mở bét, chàng thất kinh chạy lại xem, thì thấy xâu chìa khóa bỏ ngay dưới đất, còn cái then gài cửa thì ném một bên. Hoảng kinh, chàng vội vã chạy thẳng vào U hương các, ngó thấy U hương các bốn mặt cửa đều mở tan hoang, lúc này chàng lại sợ quỳnh hơn nữa, bèn chạy riết về nhà gỗ cửa chớp cộp kêu vọ. Vợ là Xuân Hương hỏi rằng : « Chẳng hay sự chi mà hoảng hốt như vậy ? » Phan Phát bèn thuật chuyện lại cho vợ nghe và nói rằng : « Ta chỉ sợ trong phòng tiền thư mất hết đồ sinh lễ thì khổ lắm, vậy mày hãy chạy đi báo tin cho mau. »

Xuân Hương nghe chồng nói như vậy thì cũng lo sợ vô cùng, bèn gióng riết ra U hương các mà kêu con là Vinh Lan om sòm, nhưng kêu hoài kêu hử mà chẳng nghe đáp ứng chi hết. Lúc ấy Tô yến Tuyết đang ngủ, nghe kêu giật mình thức dậy hỏi rằng : « Việc chi mà kêu gọi dữ vậy ? » Xuân Hương nói : « Tôi thấy ngoài cửa vườn và các mặt cửa trên U hương các dây đều mờ tan hoang cả, nên sợ có mất mát đồ đạc chi chẳng nên mới kêu hỏi. Vậy nhờ cô nương nói giùm lại với tiểu thư, bảo kiểm soát lại coi thế nào. »

Tô yến Tuyết nghe nói, liền khoác áo mở cửa chạy ra kêu con Vinh Lan, nhưng không thấy con Vinh Lan thừa, mà cửa phòng lại khép trái lại. Nàng lấy làm kinh sợ nghĩ thầm trong bụng rằng : « Quái lạ thay ! Hay là tiểu thư và con Vinh Lan đã trốn đi rồi, cho nên mấy ngày rày cứ làm dáng tươi cười vui vẻ. » Nàng nghĩ như vậy liền xò cửa bước vào, thì thấy các đồ tư trang của Mạnh lộ Quân đều mất hết trong phòng lạnh lẽo vắng teo ! Tô yến Tuyết mới tỉnh ngộ mà rằng : « Ai ngờ tiểu thư đã lập tức ngay nay trốn biệt, nếu vậy thì quả là một người tiết liệt, ta thiệt dốt quá không có con mắt tinh đời. » Nàng nói dứt lời bèn chạy tuốt xuống lầu, đến phòng của Mạnh sĩ Nguyên kêu miệng vào cửa sổ thưa rằng : « Thưa lão gia và phu nhân hãy mau mau tỉnh dậy, Mạnh tiểu thư và con Vinh Lan đã trốn rồi ! » Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên nghe kêu lật đật chỗi dậy, cùng nhau nhìn sững than dài : « Chết rồi ! Nếu vậy thì con gái ta nó làm hại ta rồi ! Nay ta đã nhận lễ sinh lễ mà nó trốn đi, thì chắc làm gì Lưu khuê Bích cũng tâu với triều đình nói ta là gian giảo, thì ắt phải phạm vào cái tội khi quân. »

Rồi đó vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên tức tốc mặc áo thắt đến U hương các và sai nữ tì đi thông tin cho Mạnh gia Linh biết, chẳng đề Tô yến Tuyết đã cùng Mạnh gia Linh và Tô đại nương đi đến trước rồi. Khi Mạnh sĩ Nguyên bước vào phòng, thì thấy những đồ sinh lễ của Lưu gia đều còn đủ cả,

chỉ mất có một mình đồ của Mạnh lệ Quân mà thôi. Lúc ấy Tô đại nương xem thấy trên bàn có một gói giấy, bèn lấy đem trao cho Hàn phu nhân. Hàn phu nhân tiếp lấy mở ra xem, thì thấy một phong thư và một bức chơn dung của Mạnh lệ Quân hình họa rất giống. Mạnh sĩ Nguyên liền bước lại lấy phong thư mở ra xem, xem rồi thì khóc mà than rằng : « Con ôi ! Con nữ lòng nào mà đành xa lìa cha mẹ ! Nay con lại bày cái kế « Di hoa tiếp mộc » này, để mà cứu lấy tánh mạng của cha mẹ đây ư ! »

Mạnh gia Linh thấy thế cũng lại xem qua, xem rồi cũng khóc mà thưa rằng : « Việc này thật là lỗi tại nơi thân phụ, con vẫn biết rằng : Em con không khi nào mà lại chịu làm nhục nhà cho thân danh dẫu. Bây giờ công việc đã dở lờ rồi, vậy thì thân phụ hãy y theo kế của em con nó nói đó mà làm, cho khỏi hoạn họa về sau. »

Hàn phu nhân thấy công việc như thế thì nghĩ thầm rằng : « May cho Tô yển Tuyết, nay gặp mối lương duyên ấy thì có phước biết dường nào ! » Nghĩ rồi bèn nói rằng : « Kế này rất hay ! Vì Tô yển Tuyết cũng có nhan sắc và có tài học, có thể giả làm Mạnh lệ Quân được lắm ! » Nói rồi, liền lấy bức thư trao cho mẹ con Tô yển Tuyết xem. Tô yển Tuyết xem rõ rồi thì hồn xiêu phách lạc, mới trách thẹn Mạnh lệ Quân rằng : « Sao tiểu thư lại nữ dùng cái kế độc địa như vậy ? Ta đây khi nào lại đành phụ cái lời thề trong mộng của Hoàng phủ Thiếu Hoa sao ? »

(Xem tiếp tập 10)

NHÀ IN — ĐÓNG SÁCH

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ

23, đường Sabourain—SAIGON

Điện thoại : 20.678

TÁI-SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ mười chín

*Ngũ minh lâu, Lưu-khuê-Bích bị hành thích
Côn minh trì, Tô-yến-Tuyết chịu trầm châu*

Đoạn nàng khóc mà thưa rằng : « Lưu khuê Bích là đứa đại gian ác, đã đồ mưu ám hại tiểu tâu cả một nhà Hoàng phủ, nay lại còn làm cho tiểu thơ phải bỏ nhà trốn đi, chưa biết sống thác thế nào. Tôi đây thọ ơn của lão gia và Phu nhân rất nhiều, nhưng tiếc vì phận liễu yếu đào thơ, không thể trả thù cho tiểu thơ được, như thế cũng là bất nghĩa lắm rồi, nay lại còn mặt mũi nào mà kết duyên với nó nữa ! Vả tôi xem Hoàn; phủ Thiếu Hoa là người trung hậu, có lẽ sau này sẽ xuất đầu lộ diện ra được mà cứu lấy thân phụ về triều ; đến lúc ấy thì bao nhiêu mưu gian thấy đều bại lộ, họ Lưu kia tất bị tru diệt cả nhà, vậy bây giờ tôi đại gì mà lại đem thân vào ở nơi tử huyệt. Xin lão gia dâng biểu tấu với triều đình, nói tiểu thơ vì thủ tiết mà phải trốn đi, chớ việc này tôi thiệt chẳng thể nào vâng lời cho được. »

Mạnh sĩ Nguyên nghe nói cả kinh mà rằng : « Ta đã nhận sinh lễ của Lưu gia rồi, nếu nay ta có tâu thật đi nữa thì người ta cũng định cho rằng đem con gái giấu đi, mà khép vào cái tội khi quân. May vì tái mạo nàng cũng tương tự như

Lệ Quân, vậy nàng nên thay giùm con Lệ Quân mà cứu lấy tánh mạng cả nhà ta. Bây giờ vợ chồng ta xin nhận nàng làm con gái, nàng chớ nên chối từ. »

Lúc ấy Tô đại nương nghĩ thầm rằng : « Cái cơ hội tốt này có người trọn đời cầu không được, có sao mà con ta nó lại chối từ cả ! » Nghĩ rồi bèn bảo Tô yển Tuyết rằng : « Mẹ con ta chịu ơn của lão gia đây rất nặng, ngày nay rủi lão gia vướng lấy tai nạn như vậy, vậy thì con nên thuận theo là phải. » Dứt lời lại kể tai nói nhỏ thêm rằng : « Mình là con nhà thường dân, may gặp cái lương duyên như vậy là có phước lắm, sao con lại chối từ ? » Nói rồi kéo tay Tô yển Tuyết bảo rằng : « Con hãy lạy lão gia và phu nhơn đi, mà nhận người làm cha mẹ. »

Tô yển Tuyết lúc bây giờ gan ruột đau đớn như dần. Nàng nghĩ thầm rằng : « Thân mẫu ta chỉ muốn làm nhạc mẫu nhà họ Lưu, mà có biết đâu rằng : Rồi đây sẽ mất hết một đứa con gái. Vậy khi ta về nhà họ Lưu, ta sẽ đem theo một con dao nhỏ, dặng giết chết Lưu Khuê Bích mà báo oán cho Mạnh tiểu thơ, nếu sau khi giết nó thác rồi thì ta cũng tự tử cho toàn danh tiết. »

Nói qua khi Tô yển Tuyết đã lập tâm định giết Lưu Khuê Bích xong rồi, nên gắng gượng gạt nước mắt thưa rằng : « Chẳng phải là tôi dám chối từ, nhưng việc lương duyên này là phần của tiểu thơ, nay tôi nhơn lúc xảy biến như vậy mà tranh cướp, thì lòng tôi không nở. »

Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên nói : « Tiểu thơ đã bỏ trốn đi rồi, nếu nay nàng chịu thế thay giùm nó tức là báo ơn cho ta, sao gọi là tranh cướp được. » Tô yển Tuyết bèn cúi lạy thưa rằng : « Nếu vậy tôi xin lạy lão gia và phu nhơn mà nhận làm cha mẹ. » Tô yển Tuyết lạy xong vừa đứng dậy, thì Mạnh gia lĩnh bước lại thi lễ chị em, Phương thị cũng nhận lễ chị dâu. Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên bèn kêu hết tôi trai tôi gái trong nhà, bắt phải kêu Tô yển Tuyết là Mạnh tiểu thơ và cầm chưởng cho tiết lộ. Cả thấy tôi tớ đều vàng mặt và nghĩ

thăm Tô yển Tuyết gặp mỗi lương duyên này, thật là có phước quá ! Còn nói gì Tô đui nương thì hơn hờ mừng rỡ vô cùng ! Hàn phu nhân mới nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Nay Tô yển Tuyết đã chịu thay thế cho con Lê Quân rồi, tất là việc này đã yên, vậy ta hãy sai người đi tìm nó về cho khỏi phải tha hương lưu lạc. »

Mạnh sĩ Nguyên cũng thương con quá, nên không suy nghĩ bèn vội đáp rằng : « Lời phu nhân nói rất hợp ý tôi. Con nó đã trốn đi, nhưng chắc cũng chẳng bao xa, vậy ta nên mau mau sai người đi tìm mới được. » Mạnh gia Linh liền can lại mà rằng : « Không nên đầu ! Không nên đầu ! Song thân há chẳng rõ biết, em con là một kẻ kiêu thước hơn người, dầu có theo gặp thì nó cũng chẳng về đầu. Vả lại khi nó ra đi đem theo rất nhiều vàng ngọc, đến đâu lại chẳng có kẻ hoan nghinh. Việc ấy xin song thân chớ lo, vì nó là một người rất dè dặt, biết độ lượng, lại không phải là yêu tướng, thì cũng chẳng có đâu chi phải nói lại đến thân đầu. »

Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên nghe Mạnh gia Linh nói, thì tỉnh ngộ mà rằng : « Lời con nói rất phải đó ! Vậy thì ta cũng chẳng nên sai người tìm kiếm làm chi, mà phải gây thêm ra tai vạ nữa ! » Dứt lời vợ chồng đồng lui ra, kể lấy bọn gia nhân giữ ngựa chạy đến báo rằng : « Đêm nay trong chuồng mất hết một con ngựa và một bộ yên, nhưng cửa chuồng vẫn y nguyên không có mở, chúng tôi chẳng biết vì cớ chi, thiệt là kỳ quái quá ! » Mạnh sĩ Nguyên nghe qua thì biết là Mạnh lệ Quân bắt, bèn nói rằng : « Thôi, rủi việc đã lỡ như vậy thì ta khoan dung cho chúng bây lần này, từ rày sắp lên phải rán cẩn thận chớ có để cho sơ thất nữa đa ! » Bọn gia nhân mừng rỡ lại tạ lui ra. Hàn phu nhân mới nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Tô yển Tuyết vốn chẳng phải là con ruột của ta, vậy thì những của hồi môn ta nên chọn mấy thứ nào tốt để dùng, chớ cho làm chi nhiều quá ! » Mạnh sĩ Nguyên gật đầu khen phải. Rồi đó Hàn phu nhân liền đi tuyển chọn mà để lại.

Nói qua về bên Lưu phủ, Lưu khuê Bích tính thầm rằng : « Mạnh lệ Quân vốn là một người văn học, vậy cuộc động

phòng hoa chúc ta nên lập tại chốn hoa viên gần bên Cồn
minh trì, dựng có đu trên bến dưới thuyền vui vẻ, khiến cho
Mạnh lệ Quân có chỗ thanh nhàn, để ngắm xem phong cảnh
vịnh phú ngàm thơ. » Vì thế nên chàng ta lập tòa động phòng
tại đó. Qua sáng ngày mồng hai là ngày làm lễ cưới, nơi
Lưu phủ các quan văn võ đến chúc mừng rất đông, nhưng chỉ
có một mình quan Bồ chánh Tâu thừa Ân không thêm đến
mà thôi. Lúc ấy Lưu khuê Bích mặc đồ tam phẩm lấy làm
đắc chí, hơn hờ ra vào tiếp chào chư quan khách. Giấy lát
kể Thừa tướng Kỳ thanh Đức đến, Lưu khuê Bích và các
quan văn võ đều bước xuống thuyền nghinh tiếp vào. Khi Kỳ
thanh Đức dùng trà xong rồi, bên hỏi Lưu khuê Bích rằng :
« Đã sửa soạn đủ hết lễ vật rồi chưa ? » Lưu khuê Bích nói :
« Tôi đã sửa soạn đủ cả rồi, chỉ còn đợi lệnh của Thừa tướng
mà thôi. »

Lưu khuê Bích nói dứt lời, Kỳ thanh Đức bèn đứng dậy
tạ từ các quan, rồi lên kiệu sang qua Mạnh phủ để làm lễ thân
nghinh. Khi đến nơi, chú con Mạnh sĩ Nguyên ra tiếp, rước
vào nhà tiệc, độ một lát lúc dùng tiệc trà xong. Mạnh sĩ
Nguyên truyền gia nhơn bày liệc rượu. Kỳ thanh Đức cáo từ
rằng : « Thôi, xin tiên sanh chớ dọn bày làm chi cho thất
công, bây giờ đã được giờ tốt rồi, vậy tiên sanh hãy đưa linh
ái khởi hành. »

Mạnh sĩ Nguyên vâng lời lui vào hậu đường truyền báo.
Lúc ấy Tô đại nương đã sửa soạn cho Tô yển Tuyết rồi,
nhưng mà vô tình chẳng biết động nàng có giấu một
cái dao nhỏ đem theo trong mình. Vợ chồng Mạnh sĩ
Nguyên bèn cho hai con nữ tì theo hầu. Bây giờ Tô yển
Tuyết đã đội mào, mặc áo, trông dung mạo đẹp đẽ vô cùng,
xem tương tự như một vị tiên nữ, hai con nữ tì mới đỡ
nàng lên lạy vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên. Vợ chồng Mạnh
sĩ Nguyên không được vui lòng, nên sai người đi mời Tô
đại nương đến, một lát Tô đại nương đi vào, Mạnh sĩ
Nguyên mời ngồi và nói rằng : « Mụ có công nuôi nấng

tiểu thư từ khi còn nhỏ, vậy hãy ngồi lại đây mà chịu lấy luôn thể. » Tô đại nương giả cách từ chối mà rằng : « Thừa tôi có tài đức chi mà dám nhận cái lấy của tiểu thư. » Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyên nói : « Mụ cứ nhận cho tiểu thư lấy là phải hơn ! »

Dứt lời, Hàn phu nhơn bước lại kéo áo Tô đại nương ép ngồi nơi ghế giữa, rồi bảo Tô yển Tuyết lấy. Tô đại nương nói : « Tôi nhận như thế này, nghĩ thật là vô lễ quá ! » Nói rồi bước xuống đỡ Tô yển Tuyết dậy. Tô yển Tuyết xốn xang tặc dạ vô cùng, nàng nghĩ thầm rằng : « Ta từ biệt mẹ ta phen này, chẳng biết bao giờ mới được gặp nhau nữa, Thăm thiết biết chừng nào ! »

Lúc ấy kiệu hoa đã đem đến chờ ngoài cửa, Tô yển Tuyết cực lòng phải ra đi, Hàn phu nhơn đưa theo đỡ nàng lên kiệu rồi trở vào. Nơi kiệu hoa trước có treo một tấm biển vàng, đề bốn chữ : « Ngự tứ hoàn hôn », còn các cửa hồi môn thì đem theo bày la liệt rất nhiều. Khi đi đến Lưu gia thì vừa đúng giờ tốt, nên tân lang và tân nhơn bốn lăm lễ hoa chúc liền ở nhà trong. Lúc ấy các quan nhiều người mời Kỳ thanh Đức vào xem lễ hoa chúc, (Nguyên vì Kỳ thanh Đức trước kia đã nghe quan Bô chánh Tần thừa Ân thuật chuyện lại, nào những việc tử tiển, phóng hỏa, cùng liêu cử Hoàng phủ Kính đi đánh Phiên vân vân). Nên khi nghe mời thì nghĩ thầm rằng : « Không biết Mạnh lộ Quàn nhan sắc thế nào, mà khiến cho Lưu khuê Bích phải đắm sa như thế. » Nghĩ rồi bèn cười và đáp rằng : « Lão phu đây vào xem mặt tân nhơn, chẳng biết có tiện hay chăng ? » Các quan nói : « Có việc chi đầu mà chẳng tiện. »

Kỳ thanh Đức nghe các quan nói như vậy thì đứng dậy cùng đi. Lúc ấy tân nhơn trên đầu có phủ một cái khăn lụa mỏng không nhìn rõ được, nhưng xem nội tướng mạo, nào xương mai mình hạc, yếu điệu dịu dàng, thì cũng đủ rõ là một người xinh đẹp. Các quan ai ai cũng khen ngợi

chăng cùng ! Kể đó là tàn lang và tàn nhơn làm lễ thiên địa, rồi day về phía bắc mà tạ ơn triều đình, đoạn vào lạy Cổ phu nhơn, rồi mới dắt nhau ra Ngũ minh lầu đứng làm lễ hiệp căn. Lúc bấy giờ hai con nữ tì lấy cái khăn phủ mặt xuống, Lưu khuê Bích nhìn rõ, là người mỹ nhơn mình thấy trên Xuân minh lầu lúc tĩ tiền trước kia, nên trong lòng mừng lắm ! Mọi chúm chúm cười mà nói với Tô yến Tuyết rằng : « Trước kia lúc tôi đến tĩ tiền đó, không phải là nghề bán của tôi không giỏi đâu, nhưng bị tôi trông thấy phu nhơn ở trên lầu, làm cho tôi tinh thần mê mẩn, vì thế mà yếu tay bán hết phát thứ ba, chắc khi ấy phu nhơn cũng hơi lo sợ cho tôi há. »

Tô yến Tuyết nghe cái giọng si tình ấy thì ghét lắm. Nàng nghĩ thầm rằng : « Thằng thất phu, bộ mày tưởng được như vậy là đặc chí lắm sao ? Đề đêm nay ta cho mày phải bỏ mạng cho mày biết chừng. » Lưu khuê Bích thấy hỏi mà nàng chẳng trả lời, thì trong bụng tưởng là nàng hổ thẹn, nên ngồi xuống ghế mời uống rượu, Tô yến Tuyết cũng làm lơ. Lưu khuê Bích chẳng biết làm sao, bèn ngồi rót uống một mình. Khi rượu được vài tuần, xây nghe ở dưới lầu có tiếng bầm lơn rằng : « Nhà ngoài đã bày tiệc xong, mời Quốc cụ hãy ra tiếp khách. » Lưu khuê Bích cực chẳng đã phải xuống lầu ra đi, chớ thiệt thì trong lòng không muốn một chút !

Còn Lưu yến Ngọc, từ khi nàng nghe tin Mạnh lệ Quân ưng chịu kết duyên cùng Lưu khuê Bích, thì trong lòng lấy làm bối rối, mới nghĩ thầm rằng : « Nếu Mạnh lệ Quân mà thất tiết như vậy, thì sau này khi Hoàng phủ Thiệu Hoa cứu được thân phụ về triều, thì chừng ấy ta sẽ được làm chánh thất. » Rồi nàng lại thầm tiếc cho Mạnh lệ Quân rằng : « Tiếc thay cho một người hữu học hữu tài, mà chẳng biết thủ tiết với chồng ; phải chi nàng biết thủ tiết thì nàng là chánh thất, còn ta đây là thứ thất mà thôi. Ngày nay nàng đã tới đây, vậy đề ta vào đó xem mặt nàng coi thứ thế nào, mà đến nỗi làm cho nhà Hoàng phủ phải

điên tan lộn mặt. » Lưu yển Ngọc nghĩ như vậy, nên ra khỏi phòng mình rón rén đi qua. Khi vừa đến thì thấy Lưu khuê Bích còn đó nên nàng trở lại, một lát Lưu khuê Bích đi rồi, nàng mới bước qua chào Tô yển Tuyết mà rằng : « Em xin kính chào chị. »

Tô yển Tuyết trông thấy Lưu yển Ngọc hình dung rất xinh đẹp, lại có lễ phép, bèn vội vã đứng dậy chào lại và mời ngồi ; rồi cùng nhau uống trà trò chuyện. Lưu yển Ngọc nghĩ thầm rằng : « Ta tưởng đầu Mạnh lệ Quân nhan sắc xinh đẹp đến chim sa cá đắm gì, té ra chẳng hơn chi ta. » Lưu yển Ngọc nói : « Em đây cũng có theo đòi bút nghiên đôi chút, song nghề văn thơ chưa được thạo thông, bấy lâu trộm nghe tiếng nhã ngọc phun châu của chị, em rất ham mộ, nay may mà được chị về đây, xin nhờ chị vui lòng chỉ giáo cho. »

Tô yển Tuyết nói : « Tôi tuy có biết chút ít về văn thơ, song chẳng qua là chấp nhặt theo người mà thôi. Tiền thơ từng đến chữ « nghề » thật tôi rất lấy làm hổ thẹn. » Lưu yển Ngọc nói : « Chị nguyên là một người khuê các giai nhơn, hà tất phải quá khiêm như vậy. »

Tô yển Tuyết nghĩ thầm rằng : « Chẳng bao lâu nữa đây ta sẽ đâm chết Lưu tặc, lại khi đâm chết nó rồi thì ta phải tự tử bằng đao kiếm há chẳng đau đớn lắm ư ! Vậy nhưn lúc này ta nên tìm một cách chết nào cho khỏi đau đớn thì hay hơn. » Tô yển Tuyết nghĩ như vậy, nên hỏi Lưu yển Ngọc rằng : « Chẳng hay ở đây có phong cảnh chi đẹp không ? »

Lưu yển Ngọc đáp : « Chỗ Ngũ minh lầu này, phía trước là đường cái, phía sau là vườn hoa, kế đây là hồ Côn minh. Cái hồ này lớn lắm, ghe thuyền qua lại dập diều, còn nói gì phong cảnh thì trông rất nên thơ và mười phần đẹp đó lắm ! Nếu chị có lòng yêu, thì em sẽ dẫn chị ra đó xem chơi một chút. »

Tô yển Tuyết nghĩ thầm rằng : « Vậy thì nay ta nên đâm đầu xuống sông này thì tiện hơn, làm cho thần thể khỏi phải

vấy máu me đau đớn. » Nghĩ rồi bèn đáp rằng : « Vậy thì tiểu thư hãy chịu phiền dẫn tôi ra đó xem qua một chút coi. » Lưu yển Ngọc y lời, bèn đứng dậy cùng Tô yển Tuyết đi ra nơi bờ hồ, rồi hai người mới leo lên lầu ngồi phía trong bao lan để xem phong cảnh. Tô yển Tuyết ngồi suy nghĩ một hồi bèn sanh ra một kế, mới kêu con nữ tì nói rằng : « Để cái bao lan này thật nó làm án con mắt quá, phải chi gỡ nó ra thì hay hơn. » Con nữ tì nghe bảo bèn gỡ cái bao lan dẹp đi. Tô yển Tuyết trông thấy động trống trãi thì có ý mừng, nên ngồi nán lại đó giả cách chuyện trò, dặng chờ Lưu khuê Bích đến mà đàm cho chết. Còn Lưu yển Ngọc, nàng vẫn tưởng chị em cùng nhau ý hiệp tâm đầu, cho nên cứ chuyện trò vui vẻ.

Ngoài nhà thỉnh quan khách rất rộn ràng ! Qua đến xế chiều Thừa tướng Kỳ thanh Đức vì tuổi già không thể ở lâu được, nên đứng dậy cáo từ. Lưu khuê Bích theo khuyên cầm lại, nhưng Kỳ thanh Đức vì đã có ý về nên cầm không được. Khi Kỳ thanh Đức về rồi, thì các quan cũng lần lượt lần lượt về hết. Lúc bấy giờ Lưu khuê Bích thấm rượu say đã xoàng xoàng, bèn trở vào Ngủ mình lầu ; đến nơi chẳng thấy Mạnh lệ Quân giả, chỉ có hai con nữ tì ở đó, Lưu khuê Bích mới hỏi : « Tàn phu nhơn đâu rồi ? Hai đứa nữ tì thưa : « Tàn phu nhơn đã cùng với Lưu tiểu thư đi ra chơi nơi hậu lầu để ngắm xem phong cảnh. »

Lưu khuê Bích nghe nói, bèn lật đật chạy ra hậu lầu. Lúc ấy Tô yển Tuyết đang ngồi trên lầu, nàng nghĩ thầm rằng : « Nay ta tình nhãy phóc xuống hồ này tất làặng toàn trong sạch, mà cái linh hồn ta có thể theo phò giúp Hoàng phủ Thiếu Hoa đặng cùng Mạnh lệ Quân gặp gỡ. Ô hô ! Nào ai có ngờ chốn này là giấc ngủ ngàn thu của ta. »

Lúc nàng đang suy nghĩ, xảy thấy Lưu khuê Bích hăm hở đến. Lưu yển Ngọc liền vội vã đứng dậy, Lưu khuê Bích bảo Lưu yển Ngọc rằng : « Mặt trời đã lặn, hơi nước lạnh lùng ! Và chị em trông người yếu đuối lắm, sao không dẫn ra

cho khỏi chỗ gió máy này ! » Lưu yển Ngọc nghe nói trong lòng rất giận, nghĩ thầm rằng : « Chị ta cũng đồng một tuổi với ta, thế mà anh ta lại lo rằng bị lạnh, trở lại rầy ta không hề suy lượng đến điều chi cả ! Thế mới biết ta đây thật là một người mạng bạc, nào ai có đoái đến bao giờ ! » Lưu khuê Bích nói với Tô yển Tuyết rằng : « Em nó khờ dại nên khiến cho phu nhơn bị lạnh, vậy hai ta hãy về phòng dùng rượu chơi cho ấm. » Nói rồi thì nhìn trợn Tô yển Tuyết và vờ mơn trớn cười, rồi vói nắm tay nàng mà dắt.

Lúc ấy Lưu yển Ngọc nghĩ thầm rằng : « Anh ta thiệt chẳng biết hổ thẹn, còn ta ở đây mà chẳng e lệ chút nào ! » Nàng nghĩ như vậy liền bỏ đi chỗ khác. Còn Tô yển Tuyết khi thấy Lưu khuê Bích làm trây như vậy thì lấy làm tức giận, bèn mắng rằng : « Lưu khuê Bích ! Mi là một người không biết tự lượng, khi đến thi bắn tại nhà ta, thì đã thua người mà không biết thẹn, lại còn đem lòng tàn ác đối Tiểu xuân đình mà ám hại phu quân ta, may ra người ngay nhờ Hoàng thiên ủng hộ, nên phu quân ta mới thoát khỏi nạn nghèo ; rồi sau mi lại thông mưu với cha mi, liền cử Hoàng phủ Nguyên soái đi bình Phiên, làm cho nhà Hoàng phủ phải điều tàn ra tro bụi, bây giờ mi lại thông mưu với chị, tâu cùng Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn. Thiệt cái tội ác của mi chắt đã đầy đầy, tất phải có lúc chết mà đền bồi tội lỗi. Mạnh mẽ Quân này bao giờ lại chịu thất thân với mi là một đứa thất phu hay sao ! Mi chớ có mong tưởng mà làm ! »

Lưu khuê Bích nghe mắng như vậy thì trong lòng cũng giận lắm, nhưng vì bởi sa mê cái sắc đẹp quá rồi, nên nghĩ thầm rằng : « Việc đã gần thành, nếu ta nổi giận lên thì phải dở lỡ hết, chỉ bằng nhẫn nhục là hơn. » Chàng ta nghĩ như vậy nên gượng cười nói rằng : « Nay Thánh thượng đã giáng chỉ tứ hôn, mà phu nhơn lại nói như thế, hay là chưa có phước đáng làm phu nhơn đó chăng ? Vả phu nhơn nhỏ tuổi nên ta chẳng chấp nhứt chi, vậy hãy đi cùng ta về loan phòng dùng rượu. » Dứt lời lại muốn nắm tay mà dắt nữa. Lúc ấy

Tô yến Tuyết nghĩ thầm rằng : « Ta tính muốn phục rượt cho nó thiệt say rồi sẽ hạ thủ cho chắc chắn, song xem hình thể nó như vậy e khó mà thi hành kế ấy cho đặng ; chỉ bằng ta đâm phứt nó tại đây, rồi luôn dịp nhảy xuống Cồn mình trì cho rồi. » Nàng nghĩ như vậy, nên điềm mặt Lưu khuê Bích mà mắng rằng : « Lưu tặc ! Ta với mi vốn thâm thù với nhau, nay ta nguyện vì phu quân ta mà liều mình sống thác với mi đây. »

Tô yến Tuyết nói dứt lời, bèn rút con dao ra đâm vào yết hầu Lưu khuê Bích. Lưu khuê Bích xem thấy kịp, trong lòng thất kinh, bèn gục đầu xuống tránh, làm cho lưỡi dao đâm trật, nhắm trên trán phía tả là một miếng thâu xương ! Lưu Khuê Bích lấy tay sờ thấy máu tuông lại lóng thì mười phần giận dữ, bèn mắng lớn rằng : « Loài tiện nhơn ! Sao mi dám cả gan giấu dao bên trong mình mà hành thích ta ? Ta đổ mi chạy đường nào cho thoát ! » Nói rồi nhảy phóc tới bắt Tô yến Tuyết, Tô yến Tuyết bèn chạy ra mé lầu, rồi eo giò nhảy lướt xuống hồ Cồn mình. Lưu khuê Bích xem thấy cả kinh, lật đật chạy theo, xây dẫu có một luồng cuồng phong thổi ào đến, làm cho nước dưới hồ sóng bủa ầm ầm, tạt bờ lên tới trên lầu, làm cho Lưu khuê Bích ướt hết áo quần, tối tăm mây mù.

Lưu khuê Bích mới nghĩ thầm rằng : « Nay nàng đã nhảy xuống hồ, nếu ta không vớt được lên thì chắc Mạnh sĩ Nguyên sẽ vu cho ta rằng : Giết chết con gái người rồi đem giấu biệt thi thể. » Chàng ta nghĩ như vậy rồi nên trong lòng hoảng hốt, chẳng nhớ đến sự bị thương, bèn vội vã chạy xuống lầu kêu gia tướng bảo rằng : « Tàn nhơn đã nhảy xuống hồ rồi, vậy các người hãy mau mau đem thuyền đi vớt, hễ ai vớt được ta sẽ thưởng cho một trăm lượng bạc, mà như không vớt được ta cũng thưởng công cho nữa. » Lúc ấy các gia tướng nghe nói có thưởng nhiều tiền thì ham lắm, nên áp nhau chèo thuyền đi tìm vớt tung bưng.

Nói qua, khi Tô yến Tuyết đâm Lưu khuê Bích rồi nhảy xuống hồ, thì lúc ấy Lưu yến Ngọc vẫn còn ở trên lầu, nên

trong câu chuyện nàng đều nghe rõ hết. Nàng rất ngợi khen Tô yến Tuyết vô cùng ! Rồi đó nàng liền vội vã chạy ra trước lầu đứng xem, ngó xuống mặt hồ thấy làn sóng bạc mình mòng, còn thi thể Tô nương thì trôi vạt chìm đi đâu mất ! Lưu yến Ngọc mới nghĩ thầm rằng : « Rất tiếc thay cho một người liệt nữ, nay vì vương cái sự lương duyên như vậy mà phải gieo ngọc trầm châu. » Rồi nàng lại nghĩ : « Nếu sau này song thân ta có định gả cho ai, thì ta quyết chẳng khi nào bội phụ lời thề, thà cũng nhảy xuống sông như thế mà thôi. »

Nói qua, khi Cổ phu nhơn nghe người nhà phi báo nói Lưu khuê Bích bị hành thích trọng thương, thì giựt mình kinh sợ bèn lật dật buồng bả chạy lên lầu. Khi đến nơi, phu nhơn trông thấy quần áo của Lưu khuê Bích vấy đầy những máu thì thất kinh, bèn la lớn lên rằng : « Con ôi ! Con đã bị thương rất nặng, sao không lo tìm thuốc bó băng, cần chi đến sự ~~vội thi thề~~ mà đứng mãi chịu lấy đau đớn. » Dứt lời Cổ phu nhơn bèn hối nữ tì chạy đi lấy thuốc, dặng đem đến mà bó vết cho Lưu khuê Bích. Lưu khuê Bích nói : « Số là thân mẫu chưa rõ. Nguyên nhà họ Mạnh gả Mạnh lệ Quân cho con đây là vì sợ thánh chỉ mà gả, chớ thiệt lòng nó không thuận, nếu hôm nay ta chẳng tìm được thi hài, thì chắc họ Mạnh sẽ vu họa cho ta chớ chẳng không. » Cổ phu nhơn nghe nói nổi giận mà rằng : « Con nhất gan quá ! Nó đã xúi giục con nó đến đây mà hành thích, thì còn dám sanh sự nổi gì ? Nếu nó có đến đây mà nói đều chi thì có mẹ cái cho, con mựa đừng lo sợ. » Kể một lát bọn nữ tì đem thuốc đến bó rịt cho Lưu khuê Bích. Cổ phu nhơn rầy Lưu khuê Bích rằng : « Con thiệt khéo nhiều chuyện quá ! Việc gì vợ mới cưới mà đem nó ra đây làm chi, lại gở hàng bao lan đi, vì thế nó mới nhảy xuống hồ rất dễ. Vậy cái tai họa này, là do tại con gây ra đó. »

Lưu khuê Bích nghe rầy nổi giận, chỉ Lưu yến Ngọc mà rằng : « Việc này cũng tại con nhỏ này đây, lúc tôi đang

tiếp khách ở nhà ngoài, rồi ở trong này nó bày đặt dắt dẫn ra đây đó. » Nguyên Cố phụ nhưn vẫn có lòng ghét Lưu yển Ngọc, nên khi nghe Lưu khuê Bích nói như vậy thì mặt mày giận dữ, mới điềm mặt Lưu yển Ngọc mà mắng rằng : « Nói vậy thì tại mày bày đặt đem Mạnh lệ Quân tới đây, nên nên nằng mới nhảy xuống hồ, nếu ngày mai Mạnh sĩ Nguyên có đến, thì ta sẽ bắt mày ra mà thường nhưn mạng. »

Lưu yển Ngọc vẫn còn tuổi trẻ trí độ còn non nớt chưa thấu hiểu bao xa, nên khi nghe đến hai tiếng đền » nhưn mạng » thì sợ hoảng run rẩy lập cập, bèn lật đặt ngồi xuống lay lục và thưa rằng : « Nguyên việc này vì có lời anh con bảo, biếu đến tiếp chị con nên con mới dám đến, kể sau khi anh con đi tiếp khách thời chị con đòi đi xem phong cảnh, con thật có lòng kính trọng nên mới dẫn đến đây, chớ nào con có ngờ chị con lại dám đầu xuống hồ như thế. Xin thân mẫu nghĩ lấy tình con đại mà cứu lấy tánh mạng giúp cho con. »

Cố phụ nhưn nghe nói càng giận dữ hơn nữa, mới nói rằng : « Nhưn mạng sát nhưn có phải là chuyện chơi đùa, thế thì mày đánh phải bắt đền cho người ta chớ còn nói đùa chi nữa ! » Đứt lời thì hăm hăm đi xuống lầu. Lưu yển Ngọc lo sợ lắm, mới nói với Lưu khuê Bích rằng : « Em vì vâng lời anh dạy, nên mới dắt chị ra đây, xin anh nghĩ tình độ huynh mà cứu giúp em với. »



Hồi thứ hai mươi

*Mạnh-thượng-thơ giận đến nhưn mạng.
Cánh phu-nhơn mừng nhận con nuôi.*

Nói qua, lúc ấy Lưu khuê Bích thấy Lưu yển Ngọc năn nỉ như vậy, thì chàng ta nổi giận mà rằng : « Mày đã làm hại ta, thiếu chút nữa thì vong mạng, nhưng vì nhớ ta trông thấy kịp nên may mới tránh khỏi, vậy mà phải thọ lấy thương tích đây, còn công đầu mà lo cho mày được

nữa.» Nói dứt lời cũng bỏ đi tuốt xuống lầu. Lúc ấy Lưu yển Ngọc vừa run sợ, hai hàng nước mắt lã chã tuông rơi, bèn đi xuống lầu chạy về Hiền vân các.

Còn Cổ phu nhơn xuống lầu đi vào phủ, bèn kêu một tên gia tướng đến bảo rằng : « Bây giờ trời cũng còn sớm, vậy người hãy đưa hai đứa nữ tì của họ Mạnh về bên, đừng cho nó báo tin. » Tên gia tướng vâng lệnh, ra Ngũ minh lầu dắt hai đứa nữ tì qua bên Mạnh phủ.

Nói qua mấy tên gia tướng chèo thuyền đi vớt, mà kiếm chẳng được nên về báo tin cho Lưu khuê Bích hay, Lưu khuê Bích bèn lấy bạc thưởng công y như số đã hứa định. Khi phân thưởng xong rồi chàng bèn trở vào động phòng, trông thấy chiếu, giường, rượu, trà còn đó mà người vẫn biệt đầu, liền thở dài than rằng : « Hôm nay những tưởng hồng loan chiếu mạng, nào đâu để lại thành ra bạch hổ tán môn. » Than dứt lời bèn truyền cho gia nhơn dọn hết kéo trông thấy luống dâu lộng, rồi đó chàng trở về thư phòng nằm dài mười phần buồn bã !

Nói qua, khi tên gia tướng vâng lời Cổ phu nhơn đưa hai đứa nữ tì về bên Mạnh phủ, đến nơi bèn kêu nói với người giữ cửa rằng : « Ta vâng lệnh Cổ phu nhơn, đưa hai đứa nữ tì đừng trả lại cho người đây. » Người giữ cửa nghe nói lấy làm lạ, bèn hỏi rằng : « Sao hai đứa nữ tì không để ở lại mà hầu hạ tiền thư tôi, lại đưa về trước đây làm chi ? » Tên gia tướng nói : « Thì cứ hỏi hai đứa nó sẽ rõ hết công chuyện ra sao, chớ cần gì hỏi tôi làm chi. » Nói rồi liền lên ngựa đi về tuốt.

Lúc ấy nội nhà Mạnh sĩ Nguyên đang xúm nhau luận bàn về việc gã Tô yển Tuyết, xảy thấy hai đứa nữ tì hơi hai chạy về, cả nhà đều thất kinh chưng hửng ! Mạnh sĩ Nguyên lật đặt hỏi : « Làm sao mà hai đứa bây lại về đây ? » Hai đứa nữ tì thưa : « Khổ sở lắm lão gia ôi ! Tiền thư đã chết rồi ! » Tô đại nương hoảng kinh hỏi : « Trời ôi ! Vì có sao mà ra nông nỗi như thế ? » Hai đứa nữ tì mới thuật rõ lại

việc hành thích rồi Tô yến Tuyết nhảy xuống hồ tự tử vùn vùn cho ai nấy nghe. Mọi người nghe qua thấy đều sùng sốt ! Tô đại nương ngồi chết đĩnh khóc ròng ! Mạnh gia Linh khuyên giải rằng : « Nàng chết như thế là làm vể vang cho nhà họ Mạnh tôi lắm đó ! Vậy từ rày về sau, chúng tôi xin thay thế cho nàng mà phụng dưỡng đại nương xin đại nương chớ đem lòng phiền não. »

Tô đại nương nói : « Tôi mong ơn lão gia đầy đoái tưởng, nên mới tránh khỏi nỗi lưu lạc, nhưng thương thay cho cái số phận của tôi, đầu đuôi có một đứa con gái mà nay phải như vậy, thì sự đau đớn này kể sao cho xiết ! » Mạnh sĩ Nguyên cũng rơi lụy than rằng : « Nàng đã gặp mối lương duyên ấy, nghĩ cũng không đến đời hạ tiện gì, nhưng chẳng biết vì cớ sao lại giấu dao trong mình để hành thích mà sanh ra nòng nôi chẳng lành như thế. »

Phượng thị nói : « Nguyên nàng vốn là một người có đại nghĩa, nàng rất căm hận Lưu lạc âm mưu ám hại Mạnh tiểu thơ, làm cho đến đời phải tách mình xa lánh, vì cớ ấy nên nàng mới quyết tâm hành thíchặng bảo thù. Vậy bây giờ ta nên qua nhà họ Lưuặng bắt đền hơn mạng nó. » Hàn phu nhân nói : « Cứ như những lẽ ấy thì con ta có thiệt lòng hành thích, khi thấy không thành sự rồi sợ tội mà nhảy xuống hồ, thì ta còn đi bắt đền hơn mạng cái nỗi gì ? »

Mạnh gia Linh nói : « Thân mẫu nghĩ như thế là làm rồi đó ! Vả họ Lưu nó đem lòng độc ác mà hãm hại Hoàng phủ Nguyên soái phải tan cửa nát nhà và em con phải tách thân lưu lạc. Nay gặp cái cơ hội như vậy, thì tôi phải bắt đền nó, họa may có trừ diệt nó đặng chăng, thì sao lại chẳng nên đi. Vậy để tôi cùng thân phụ qua đó coi thử thế nào. » Mạnh sĩ Nguyên cũng khen lời của Mạnh gia Linh là phải. Lúc ấy cả nhà đều thương tiếc Tô yến Tuyết mà than khóc om sòm !

Ngày thứ trời vừa rạng sáng, Mạnh sĩ Nguyên và Mạnh gia Linh sửa soạn qua nhà Lưu khuê Bích. Khi hai người

đi vừa đến nơi, gia tướng của Lưu gia trông thấy liền đi phi báo cho Cổ phu nhơn hay. Cổ phu nhơn bèn kêu Lưu khuê Bích nói rằng : « Con hãy ra nghinh tiếp, hề va có sanh sự chi thì có mẹ chống chể cho. » Lưu khuê Bích vâng lời ra tiếp rước cha con Mạnh sĩ Nguyên vào. Mạnh sĩ Nguyên hỏi : « Vì cớ chi mà tiện nữ phải nhảy xuống hồ, thì thế bây giờ hiện ở đâu ? » Lưu khuê Bích bèn thuật hết đầu đuôi các việc cho Mạnh sĩ Nguyên nghe, và nói : « Hiện bây giờ vớt thương nơi trán của tiện tể hãy còn đây. »

Mạnh sĩ Nguyên bèn nói lớn lên rằng : « Nếu tiện nữ chẳng thuận thì bao giờ lại chịu cho cưới, nếu nó có nhảy xuống hồ liễu mình thì phải vớt thì thế để trả cho tôi, cớ chi lại nói biệt mặt. Tôi chắc việc này là Quốc cự say rượu rồi nói đến việc hôn sự trước kia, khiến cho tiện nữ phải hổ mình cải lại, làm cho Quốc cự sanh giận, đoạn đánh giết cho chết mà giấu biệt thì thế đi, rồi kiếm cớ nói là liễu mình nhảy xuống hồ cho mất tang tích, lại lập mưu rạch trán ~~đặng~~ có trốn tránh những điều tội lỗi. Tôi nói thiệt, bây giờ Quốc cự không được cậy thế cậy thân, phải thương mạng con gái tôi cho tôi. »

Lúc ấy Lưu khuê Bích lĩnh quỳnh ấp ứng, không biết đầu mà trả lời. Cổ phu nhơn lúc ấy đứng núp sau bình phong, thấy con mình luống cuống như thế thì cả giận, mới bước ra nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Tiện nhi cùng lệnh ái kết hôn, vả tiện nhi vẫn không có điều chi sỉ nhục đến lệnh ái, cớ sao tiện sanh lại xúi giục lệnh ái giấu đao bèn trong mình để hành thích ? May mà tiện nhi lanh mắt, mới tránh khỏi được việc chẳng lành, rồi bây giờ tiện sanh lại đến đây mà vu oan giá họa cho nhà tôi nữa sao ? Nhà tôi đây, dầu hèn hạ gì cũng là đường đường một nhà hầu tước, khi nào lại chịu chác lấy sự nhục nhã như vậy kia ! » Dứt lời bèn kêu bảo gia tướng rằng : « Chúng bây hãy mau đi mời Kỳ thừa tướng đến đây cho ta. »

Mạnh sĩ Nguyên nói : « Như vậy càng hay lắm ! Tôi chỉ sợ Kỳ thừa tướng cũng không cấm tôi sự bắt đền này được nữa mà ! »

Nói qua Kỳ thanh Đức lúc ấy đang ngụ nơi công quán, khi nghe tin Mạnh lệ Quân giấu đao hành thích Lưu khuê Bích rồi nhảy xuống Cồn mình trè tự từ vùn vùn, thì Kỳ thanh Đức rất khen ngợi cho nàng là một trang tiết liệt. Kỳ thanh Đức mới nghĩ thêm rằng : « Ngày nay xảy ra việc như vậy, chắc làm gì Mạnh sĩ Nguyên cũng đến bắt họ Lưu đều hơn mạng chó chẳng không. » Ông nghĩ như vậy, nên liền lên kiệu đến Lưu phủ, chẳng dè mới vừa ra khỏi nhà, thì gặp gia tướng Lưu gia đi đến, Gia tướng Lưu gia trông thấy Kỳ thanh Đức thì bái và nói rằng : « Hiện bây giờ có Mạnh thượng thư và Mạnh công tử đến bắt thường hơn mạng Lưu công tử, về việc Mạnh tiểu thư hành thích rồi nhảy xuống hồ, nên Cổ phu hơn sai tôi đi thỉnh Thừa tướng qua, dâng nhờ Thừa tướng khuyên giải giúp. » Kỳ thanh Đức nói : « Ta đã nghe việc ấy rồi, nên ta tính qua bên đây. » Lưu gia tướng nghe nói mừng lắm, bèn cùng Kỳ thanh Đức trở lại Lưu phủ.

Khi Kỳ thanh Đức đi đến nơi, Lưu khuê Bích vừa trông thấy thì vội vã chạy ra nghinh tiếp. Mạnh sĩ Nguyên, Cổ phu hơn và Mạnh gia Linh cũng bước ra tiếp rước vào nhà. Khi an tọa xong rồi, Mạnh sĩ Nguyên nói với Kỳ thanh Đức rằng : « Việc này tôi chắc Lưu quốc cữu lúc động phòng có ý khoe khoang về cuộc tranh hôn tử tiền trước kia, làm cho tiện nữ nghe qua phải hổ thẹn mà đối đáp lại, rồi Lưu quốc cữu sanh giận đánh chết đi và giấu biệt thi thể cho mất tang tích. Vậy bây giờ tôi đến đây, vốn chỉ xin Lưu quốc cữu bắt thường hơn mạng cho con tôi mà thôi. » Cổ phu hơn nói : « Mạnh tiên sanh xúi con hành thích, chẳng dè lúc đó nó thấy công việc bất thành nên sợ tội mà nhảy xuống hồ ; mà bây giờ Mạnh tiên sanh lại đến đây muốn sanh sự, xin Thừa tướng xem xét mà phân xử cho. »

(Xem tiếp tập 11)



TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Mạnh sĩ Nguyên nghe nói cả giận đáp rằng : « Nếu tiện nữ tôi không thuận thì bao giờ lại chịu cho cưới. Còn nói tiện nữ tự mình nhảy xuống hồ tự tử, thì làm gì cũng vớt được thì thề mà trả lại cho tôi, chớ có sao nói rằng không có. Rõ ràng việc này Lưu công tử giết thác con tôi rồi đem giấu thầy cho biệt tích, xin nhờ Thừa tướng lấy lẽ công minh mà phán đoán cho. »

Kỳ thanh Đức nghe nói mỉm cười, ngồi đợi cho hai đảng người giận, rồi mới thốt lời khuyên giải rằng : « Lão phu đây biết rõ dạng cái tình thế của hai nhà từ trước rồi, vậy bây giờ tôi xin cứ theo lẽ thật tình mà nói. Vả Mạnh tiên sanh đã ưng gả con, thì bao giờ lại xúi con đi hành thích. Còn Lưu quốc cữu thì cũng vì yêu cái nhan sắc của Mạnh tiểu thơ nên mới tâu cùng Thánh thượng đề nhờ người tử hôn ; suy lấy việc ấy, thì cũng nhận quyết được Lưu quốc cữu không khi nào nỡ đi giết vợ. Vậy cứ theo ý của lão phu, thì lão phu chắc là Mạnh tiểu thơ không đành cái giá, nhưng bởi có Thánh chỉ nên phải ép dạ nghe theo ; vì thế mà trong lòng căm hận nên mới giấu dao trong mình định giết Lưu quốc cữu mà trả thù cho chồng. Nhưng ngày nay Lưu quốc cữu không chết mà Mạnh tiểu thơ đã qua đời, thì chắc linh hồn của tiểu thơ sẽ mãi ngậm hờn nơi chín suối. Vậy theo ý lão phu thiện nghĩ, thì nay hai nhà cũng đều là bạn đồng liêu một tráo với nhau, cũng chẳng nên tranh biện làm chi cho

mất niềm hòa khí ; vậy đề tôi về triều tâu cùng Thánh thượng, dâng truyền cho quan Địa phương lập một cái bia « Tiết nghĩa », mà làm dấu tích cho Mạnh tiên thơ đời đời. Xin Mạnh tiên sanh hãy bằng lòng nghe theo là phải, chớ tôi nghĩ dầu cho tiên sanh có tấu với triều đình, thì chắc triều đình cũng xử như thế mà thôi. »

Cổ phu nhơn nói : « Mạnh tiên sanh xúi con hành thích, rồi lại đến đây sanh sự ngược xuôi, vậy phải đề cho tiện nhi thân tấu cùng triều đình mới được. »

Mạnh sĩ Nguyên cả giận nói : « Giết người rồi giấu biệt thây, lại giả thương tích dựng tránh cho khỏi tội. Việc này tôi cũng phải diện tấu với triều đình thì mới nghe. »

Kỷ thanh Đức nói : « Nếu muốn như vậy, thì nay sẵn dịp Mạnh tiên sanh phụ tử đã hết hạn giả kỳ, thế thì đi cùng lão phu về Kinh luôn thể. » Cha con Mạnh sĩ Nguyên và Lưu khuê Bích nói : « Thừa tướng dạy như thế rất phải lắm đó ! Nhưng chẳng biết ngày nào Thừa tướng khởi hành, xin cho chúng tôi biếtặng cùng đi theo với. » Kỷ thanh Đức nói : « Tôi đã nhứt định ngày mồng sáu tháng này là ngày huỳnh đạo, tôi sẽ khởi hành lai Kinh. » Kỷ thanh Đức nói dứt lời liền từ giả l. về công quán, cha con Mạnh sĩ Nguyên cũng một lượt theo về phủ.

Nói qua, khi Mạnh sĩ Nguyên và Mạnh gia Linh về đến phủ. Hàn phu nhơn và Tô đại nương vội vã hỏi : « Chẳng hay lão gia sang nhà họ Lưu, thế sự ra thế nào ? » Mạnh sĩ Nguyên mỉm cười đáp rằng : « Ta nói cho một trận đảo đẽ, thật rất sảng miệng quá ! » Dứt lời bèn thuật lại hết mọi việc đầu đuôi cho mọi người nghe, rồi nói rằng : « Đến ngày mồng sáu này thì ta và Mạnh gia Linh sẽ theo Kỳ thừa tướng về Kinh, còn gia quyến thì cứ ở yên lại đây. » Hàn phu nhơn gật đầu khen phải. Rồi đó Mạnh sĩ Nguyên và Mạnh gia Linh mới lo sửa soạn đồ hành lý, qua đến ngày mồng sáu từ giả gia quyến, đoạn cùng Kỷ thanh Đức và Lưu khuê Bích thẳng về Kinh sư.

Nói qua Tô yển Tuyết, khi nằng đảm Lưu khuê Bích rồi nhảy xuống Công minh trì, thì tấm thân phiêu giạt phiêu lưu theo dòng nước chảy, may gặp đặng một chiếc quan thuyền vớt lên cứu khỏi thác. (Nguyên vị đại quan ấy họ Lương tên Giám tự là Nhĩ Minh, năm ấy tuổi đã ngoại ngũ tuần, vốn là nhị giúp Tấn sĩ xuất thân, vợ là Cảnh phu nhân, có một người con trai tên Lương chấn Lân làm quan đến chức Lễ bộ thị lang đã có vợ con. Lưu Giám nguyên làm Lại bộ thượng thư, cách bốn năm về trước cô nói với Cảnh phu nhân rằng : « Từ khi tôi ra làm quan đến nay, hằng giữ một lòng thanh liêm chánh trực, bây giờ sung đến chức Lại bộ thượng thư, nếu may thăng lên một lần nữa thì làm đến Thừa tướng, nhưng tôi chờ đợi mãi trọn mấy năm nay mà vẫn vắng que, cho nên lòng tôi cũng chán nản. Vậy bây giờ đây phu nhân cũng nên về quê nhà trước mà coi sóc sản nghiệp, để tôi ở nán lại đây mà chờ trong vài năm nữa, nếu không được thăng lên, thì chừng đó tôi sẽ cáo quan mà về theo, để cùng nhau an dưỡng cái tuổi già. » Cảnh phu nhân mới vâng lời trở về quê quán. May vừa rồi quan Hữu thừa tướng là Tôn văn Lang tự thế, vua Thành tôn bèn phong Lương Giám lên làm Hữu thừa tướng. Lương Giám cầm cái ora tri ngộ ấy và tính thần cũng còn tráng kiện, cho nên tính ở lại làm thêm ít năm nữa mà đáp đền ơn trọng của triều đình, bèn sai người về rước Cảnh phu nhân lại Kinh).

Nói qua, khi Cảnh phu nhân đặng tin ấy, bèn khiến gia tướng dọn thuyền ra đi, đêm ấy đi ngang qua Quý châu (Côn minh trì), chẳng dè thuyền bị thủy thần ngăn trở đi tới nửa không được. Người tài công mới báo các thủy thủ rằng : « Chúng bây hãy đốt đuốc lên coi, bộ thể thuyền nó mắc cạn hay sao mà đi không được như vậy kia ! » Các thủy thủ vâng lời, đốt đuốc lên rồi hai bên thuyền, rồi hoảng kinh la ó lên rằng : « Ôi thôi ! ghê lắm ! ghê lắm ! Vì vương cái tử thi một người con gái, nên thuyền mới đi nửa không được đó. » Một đứa khác nói : « Húy ! người con gái này hình như chưa chết,

mặt mũi còn tươi rói hè ! » Một đứa khác nữa nói : « Ôi ! Sống chết trời ký người ta, mình cứ việc xô ra mà đi cho rồi. » Có đứa khác lại xen vô phân đối lại, rồi áp nhau cái lầy om sòm !

Lúc ấy Cảnh phu nhon đang ở trong mui, nghe nói như vậy bèn vội vã cùng nữ tì bước ra xem. Các nữ tì nói : « Người này chắc là còn sống và nhan sắc xinh đẹp quá ! Dứt lời xúm nhau trầm trồ. Cảnh phu nhon bèn truyền cho bọn thủy thủ rằng : « Chúng bây hãy vớt lên đừng cứu cấp người ta, như đứa nào vớt được ta sẽ trọng thưởng. » Bọn thủy thủ nghe bảo và nói có thưởng thì mừng lắm, bèn lấy câu liêm móc vô rồi kéo lên thuyền. Cảnh phu nhon bước lại đặt tay vào ngực thì thấy còn hơi nóng và còn thở thoi thóp. Phu nhon bèn khiến nữ tì khiêng vào mui, lấy quần áo khô thay đổi và dùng nước gừng thoa bóp. Hồi lâu Tô yến Tuyết tay chơn máy động, một lát mở mắt ra rồi nhắm lại, đoạn thưa mình than nhỏ nhỏ rằng : « Ôi cha ! Khó quá ! » Các nữ tì nghe vậy cả mừng nói với nhau rằng : « Sống lại rồi ! » Tô yến Tuyết nghe có tiếng người thì giật mình, dường như đang trong giấc mộng mới tỉnh, bèn mở bết hai mắt ra rồi lồm cồm ngồi dậy, kể trông thấy đèn đốt sáng trưng, chung quanh người ta lạ quắc, thì ngơ ngác hỏi rằng : « Tôi đã liêu chết, chẳng hay các người ở đâu lại cứu tôi đây ? » Các nữ tì đáp : « May cho nàng quá ! Phu nhon ta cứu nàng đó ! Phu nhon ta đang ngồi ở đằng kia, nàng hãy lại mà lạy tạ đi. »

Tô yến Tuyết nghe bảo, bèn day đầu ngó lại, thì thấy một vị phu nhon tuổi độ lổi năm mươi, bèn vội vã cúi lạy thưa rằng : « Tôi đã liêu chết, may nhờ phu nhon cứu khỏi, thiệt ơn phu nhon rất lớn, chẳng biết bao giờ mà báo đáp cho xong. » Cảnh phu nhon ngó thấy Tô yến Tuyết hình dung xinh lịch, cử chỉ đoan trang, thì trong lòng lấy làm ngạc nhiên, bèn truyền nữ tì nhắc ghế mời ngồi. Tô yến Tuyết ké né không dám ngồi, như 3 Cảnh phu nhon ép mãi,

cực chẳng đã nâng mới dám ngồi xuống ghế. Kể một lát các nữ tì pha trà đứng lên. Cảnh phu nhon mới hỏi Tô yến Tuyết rằng : « Chẳng hay nàng ở đâu ? Tên họ chi ? Con của ai ? Vì sao mà lại liều mình gieo ngọc trăm châu như vậy ? »

Tô yến Tuyết thưa : « Nguyên tôi là người ở huyện Côn minh, tỉnh Vân nam, thân phụ tôi họ Tô tên Tiểu Toàn, vốn nhà học trò, thi chưa đỗ lại mất sớm, thân mẫu tôi là Đỗ thị, còn tôi đây tên là Tô yến Tuyết, năm nay mới vừa mười sáu tuổi. Tôi có một người anh tên là Thiên Lộc, chơi bời phóng túng, lêu lổng hoang đoàng, mới đem bán tôi cho một nhà hào phú kia tên là Trịnh Kính đang làm tiêu thiếp. Tôi quyết chẳng bằng lòng, nhưng nếu tự tử đi thì sợ Trịnh gia khinh thị thân mẫu tôi và bắt anh tôi bởi thương lẽ cưới. Vì thế nên tôi đợi làm lễ cưới xong về bên Trịnh gia, tôi mới nhon lúc bất ngờ nhảy xuống Côn minh trì này tự tử. » Tô yến Tuyết nói dứt lời thì đôi hàng lụy là châu tuông rơi.

Cảnh phu nhon nghe nói thì cũng có ý lo ngại cho nàng, bèn nói rằng : « Cứ theo lời nàng nói thì tình cảnh của nàng thật đáng thương ! Nếu ta sai người đưa nàng về nhà thì chắc là Trịnh Kính nó sanh sự. Nay ta nói thật cho nàng nghe : Ta đây họ Cảnh, phu quân ta là Lương Giám, hiện đương làm Hữu thừa tướng, quê quán ở huyện Thái hòa, thuộc tỉnh Quý châu. Ta vốn sanh có một trai một gái, trai là Lương chấn Lân hiện đang làm Tuần phủ Giang nam, đã có vợ con ; còn con gái ta là Đơn Hoa cũng đã gã lấy chồng rồi, ở tại Quý châu, dung diện nó thiệt giống nàng như khế còn đực. Còn ta ngày nay đây tính về Kinh mà ở với phu quân, ta nghĩ thương nàng là một người trinh tiết, nên ta muốn nhận nàng làm nghĩa nữ, chẳng hay nàng nghĩ thế nào ? »

Tô yến Tuyết nghe nói mừng lắm, bèn vội vã thưa rằng : « Nếu được phu nhon thương đến như thế, thật là một điều ít có. Nhưng chỉ sợ tôi đây mạng bạc, chẳng biết có đáng hưởng cái hạnh phúc đó chăng ? » Cảnh phu nhon nói :

« Nàng là một người tiết tiết, trông thật đáng kính đáng yêu, hà tất phải quá khiêm nhường như thế. » Tô yển Tuyết bèn cúi xuống lạy Cảnh phu nhân.

Hồi thứ hai mươi mốt

*Trước kim điện, Thành-lớn hòa giải,
Trong nội cung, Hoàng-hậu khuyên em.*

Nói qua, khi Tô yển Tuyết cố ý muốn nhận mình làm nghĩa nữ, thì trong dạ mừng lắm, bèn cúi xuống lạy phu nhân và thưa rằng : « Phu nhân đã có lòng quá thương, tôi xin vâng lạy. » Cảnh phu nhân mới đỡ dậy bảo rằng : « Tiện nữ ta thì đã gả lấy chồng ở phương xa, còn dâu ta thì cũng theo tiện nhi qua ở bên Giang nam, ta còn chỉ có hai vợ chồng già cùng nhau hiền quạnh, nghĩ thật rất nên buồn bã, nay may gặp con đây thì có chi cho ta vui vẻ bằng ! Nguyên tiện nữ ta trước kia tên là Đôn Hoa, vậy nay ta xin đặt tên con lại là Tố Hoa. » (Từ đây sắp về gần cuối truyện, xin quý vị nhớ Tô yển Tuyết là Tố Hoa, đừng lộn).

Thuật lại, nói qua lúc ấy trời cũng đã rạng sáng, các nữ tử dâng lên một chén sâm trà. Cảnh phu nhân mới bảo Tố Hoa rằng : « Con lẽ xuống nước chắc là phải lạnh lẽo, vậy chén sâm trà này con hãy uống đi. » Tố Hoa từ chối mà rằng : « Thân mẫu đã già cần sự bổ dưỡng, chớ con còn tuổi trẻ thì cần chi phải dụng đến sâm trà. » Cảnh phu nhân cười rồi bảo rằng : « Thứ sâm trà này con ít uống, chớ mẹ thường dùng, con chớ chối từ. À ! Đã là mẹ con, thì bảo gì cũng phải nghe theo mới phải chớ ! » Tố Hoa nghe nói bèn bưng chén trà lên uống.

Khi Tố Hoa uống trà xong, Cảnh phu nhân bèn lấy gấm lụa, châu ngọc ra cho Tố Hoa đặt nàng trang sức, và lấy

tiền ra thưởng công cho các thủy thủ cùng cả thảy hết các nữ tì. Mọi người đều mừng rỡ tạ ơn. Một lát Tổ Hoa trang điểm xong, Cảnh phu nhon xem thấy nàng rất xinh đẹp, thì mừng mà rằng : « Con trang điểm rồi, xem càng giống tiện nữ ta lắm ! Thật quả là một vị « Thiên kim tiểu thư » (1). Dứt lời bèn truyền các nữ tì vào lạy mừng Tổ Hoa, và bảo từ đó về sau cứ gọi nàng là Đệ nhị tiểu thư mà thôi (Tiểu thư thứ hai). Các nữ tì nghe bảo vâng lệnh, bèn vào lạy mừng Tổ Hoa. Vả Tổ Hoa là một người có lễ phép nên đối với bề trên biết thảo thuận cùng phu nhon, đối với kẻ dưới biết rộng lòng khoan thứ. Cảnh phu nhon thấy vậy càng thêm yêu dấu bội phần.

Khi thuyền đi đến Kinh, trước khi lên bờ, Cảnh phu nhon dặn nhỏ Tổ Hoa một hồi, rồi bảo thêm rằng : « Chừng đi đến nơi còn cứ làm như thế, để thử coi thần phụ con có biết hay không. » Tổ Hoa cười và vâng lời. Rồi đó hai mẹ con mới lên kiệu thẳng đến phủ Thừa tướng. Quan Hữu thừa tướng trông thấy Cảnh phu nhon đến thì mừng lắm vội và mời vào nhà. Lúc ấy kiệu Tổ Hoa cưỡi đi sau, hai bên kiệu có nữ tì theo hầu. Khi kiệu vào gần tới, Lương Giám trông thấy lấy làm ngạc nhiên, mới hỏi Cảnh phu nhon rằng : « Còn ai đi sau kia nữa đó vậy ? » Cảnh phu nhon làm thinh không đáp, mới kêu bảo các nữ tì rằng : « Sao chúng bây không mời tiểu thư xuống kiệu đi ? » Các nữ tì nghe bảo liền vén màn lên, Tổ Hoa ở trên kiệu bước xuống. Lương Giám xem thấy thì tưởng là con gái mình, nên chẳng bằng lòng, mới nói với Cảnh phu nhon rằng : « Phu nhon thật là nhiều chuyện quá ! Người ta cười đùa là cốt để về mà phụng dưỡng cha mẹ chồng, mà nay phu nhon lại đem theo đây, thì người ta chắc phiền lòng lắm ! »

Cảnh phu nhon nghe nói, thì mỉm cười mà rằng : « Phu quân hãy nhìn thử lại coi, xem có phải là tiểu thư nhà ta đó không. »

(1) Thiên kim tiểu thư, là tiểu thư giá đáng ngàn vàng.

Lương Giám nghe nói bèn nhìn kỹ lại, thì thấy diện mạo tuy là giống Đôn Hoa, nhưng tuổi vẫn còn kém hơn, thì không hiểu duyên cớ ra sao, trong lòng lấy làm nghi hoặc, mới hỏi Cảnh phu nhân rằng : « Người này trông giống tiểu thư nhà ta lắm, nhưng cớ sao lại nhỏ tuổi hơn ? » Cảnh phu nhân nói : « Tiểu thư ta hiện thời đang ở tại nhà chồng, tôi có đem theo làm chi. Người này là con riêng của tôi, không can cập gì đến phu quân hết. »

Lương Giám nghĩ thầm rằng : « Lạ dữ kia ! Chẳng lẽ phu nhân lại tư tình với ai mà sanh được con riêng này. » Ông ta nghĩ như vậy, nên đứng nín lặng làm thinh. Cảnh phu nhân mới bảo Tổ Hoa rằng : « Đây cũng tức là thân phụ con đó, con hãy lạy chào đi. » Tổ Hoa nghe bảo liền ngồi xuống lạy, Lương Giám lấy tay khoát ra mà rằng : « Nàng chẳng phải là con của ta, ta không nhận lạy đâu. » Nói rồi day hỏi Cảnh phu nhân rằng : « Sự thể đầu đuôi thế nào, xin phu nhân hãy nói rõ cho tôi biết, để lòng tôi cứ nghi ngờ quá ! »

Cảnh phu nhân mới thuật rõ lại hết các việc. Nào Tô yến Tuyết nhảy xuống sông liễu mình, rồi nhờ mình cứu vớt được, lại thấy dung mạo giống tiểu thư nên nhận làm nghĩa nữ, đặt tên là Tổ Hoa là một người hiếu thuận, trong khi đi thuyền nhờ có nang hầu hạ, nên không đến nỗi buồn. Cảnh phu nhân thuật vừa dứt lời, bèn dạy nữ tì trái chiếu dựng cho Tổ Hoa lạy chào Thừa tướng. Bây giờ Lương Giám đã biết rõ, thì lấy làm mừng rỡ lắm, mới nói rằng : « Không dè một người thường dân mà có khí tiết như thế, thật đáng làm con gái nhà ta lắm. » Lúc ấy nữ tì đã đem chiếu trái xuống đất. Lương Giám nói : « Thôi, con hãy cứ đứng chào cũng được đừng có lạy làm chi mất công. »

Tổ Hoa nói : « Con được đội ơn thu dưỡng như vậy, thật là cái ơn tử sanh cốt nhục, vậy xin để cho con lạy thân phụ mới phải. » Nói rồi ngồi xuống lạy mấy lạy. Lương Giám bèn khiến nữ tì đỡ dậy mời ngồi qua một bên. Rồi đó kẻ nữ tì dọn cơm lên, vợ chồng Lương Giám và Tổ Hoa cùng

nhau ăn uống ; khi ăn uống xong rồi, Lương Giám truyền dọn dẹp sửa soạn Lộng tiêu lâu, để làm phòng ngủ cho Tố Hoa. Cách vài ngày sau, Lương Giám lại mua hai đứa nữ tì nhỏ lối mười hai, mười ba tuổi, một đứa tên là Tiểu Loan, một đứa tên là Thủy Hạc, để ngày đêm hầu hạ Tố Hoa. Lúc ấy Tố Hoa nghĩ thầm rằng : « Thân mẫu ta hiện giờ ở tại nhà họ Mạnh, chắc làm gì họ Mạnh cũng trọng đãi lắm, ta không cần phải lo lắng làm chi. » Nàng nghĩ như vậy, nên từ đó cứ dốc lòng hiếu thuận, mà hầu hạ vợ chồng Lương Giám, vợ chồng Lương Giám rất vừa dạ đẹp lòng, thương yêu nàng như con ruột.

Nói qua bọn Kỳ thanh Đức lúc về Kinh, thì Lưu khuê Bích đã lên sai một tên gia tướng đến trước mà báo tin cho Lưu Tiệp hay. Ngày kia về đến Kinh, cha con Mạnh sĩ Nguyên và Lưu khuê Bích lại ở chờ trước cửa ngõ môn, chỉ đề cho một mình Kỳ thanh Đức vào trước. Khi Kỳ thanh Đức vào triều kiến xong rồi. Vua Thành tôn phán rằng : « Khanh phụng mạng lo lắng rất khó nhọc, trăm thiết không yên lòng ! » Kỳ thanh Đức cúi đầu tâu rằng : « Kê hạ thần tuy là khó nhọc, nhưng chẳng nên công cán chi hết, nay nghe lấy lời khen ngợi, thiết rất làm hổ thẹn muôn phần. » Vua Thành tôn nghe nói trong lòng nghi hoặc mới hỏi : « Sao vậy ? Khanh hãy tở cho trăm nghe thử coi. »

Kỳ thanh Đức tâu rằng : « Hôm ngày hai mươi hai tháng ba, hạ thần đi tới Côn minh huyện, kể đó chọn được ngày hai mươi tám làm lễ vấn danh, qua ngày mồng hai tháng tư thì làm lễ thân nghinh. Chẳng dè lúc ấy Mạnh lệ Quân giấu sẵn trong mình một lưỡi đao, khi tới Lưu gia lúc sắp lễ hiệp cần, thì Mạnh lệ Quân rút ra đâm Lưu quốc cự, may cho Lưu quốc cự tránh khỏi, chỉ trúng trượt nơi trán, Mạnh lệ Quân sợ tội, bèn nhảy xuống Côn minh trì làm cho trôi biệt thì thề mất. Qua ngày sau hai cha con Mạnh sĩ Nguyên đến Lưu phủ bắt thường nhor mạng, nói rằng : Lưu quốc cự giết thác con gái người rồi giấu biệt thầy đi.

Còn Lưu quốc cữu thì nói là họ Mạnh xúi con đến hành thích. Vì việc rối rắm như vậy, nên hạ thần không biết làm sao mà phân xử được. Hiện nay hai đảng đã theo về trào, còn ở trước ngọ môn để đợi lệnh trên chỉ phán. »

Vua Thành tôn nghe tâu ngạc nhiên hết sức, mới hỏi rằng : « Trai tài gái sắc như vậy, nghĩ rất đẹp đôi vừa lứa lắm, có sao lại sanh sự hành thích như vậy kia ? »

Kỳ thanh Đức bèn quì xuống tâu hết sự tình. Nào Lưu khuê Bích lúc tỉ tiền chỉ bắn trúng có hai phát tên, còn Hoàng phủ Thiệu Hoa thì bắn trúng cả ba phát. Vì thế mà Mạnh lệ Quân lấy sự cãi giá làm hồ thẹn, nên mới giấu đảo theo để hành thích vân vân. Bây giờ vua Thành tôn mới tỉnh ngộ hỏi rằng : « Chẳng hay khi ấy Khanh phân xử thế nào ? »

Kỳ thanh Đức tâu : « Khi ấy hạ thần đã phân xử, là xin tâu cùng Thánh thượng truyền cho quan sở tại lập một tấm bia kỷ niệm, để bia gương tiết liệt của Mạnh lệ Quân lâu dài. Nhưng hai đảng đều chẳng thuận, nên cùng theo về đây để xin vào diện tấu. Chẳng may Bệ hạ định phán dạy thế nào ? »

Vua Thành Tôn ngẫm nghĩ lâu, rồi phán rằng : « Khanh nghĩ như thế là phải, rất hiệp ý trẫm. » Dứt lời bèn truyền chỉ cho hai đảng vào triều kiến.

Khi hai cho con Mạnh sĩ Nguyên và Lưu khuê Bích vào triều kiến xong rồi, Mạnh sĩ Nguyên tâu rằng : « Muốn tâu Bệ hạ, nguyên trước kia lúc tỉ tiền Lưu khuê Bích chỉ trúng có hai phát tên, vì thế nên đem lòng căm hận, mới gạt Hoàng phủ Thiệu Hoa đến chơi nơi Tiểu xuân đình rồi phóng hỏa ám hại. Ngày nay lại man tâu xin Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn, hạ thần dặng chỉ liền tuân mạng gả con cho họ Lưu, chẳng dè Lưu khuê Bích khinh rẽ kẻ hạ thần là hèn yếu, nên giết chết tiện nữ rồi giấu biệt thi thể đi. Xin Thánh thượng minh xét. »

Lưu khuê Bích cũng quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Bệ hạ, kẻ hạ thần tuy bất tài, nhưng thiết nghĩ kết duyên cùng họ Mạnh cũng không phải là không xứng đáng, huống chi lại được Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn nữa. Song chẳng dè Mạnh sĩ Nguyên lại xúi con hành thích, may nhờ hạ thần lanh mắt tránh kịp mới không đến nỗi thiệt mạng, chỉ trúng nhảm nơi trán mà thôi, ngày nay tuy đã lâu rồi, nhưng cái vết sẹo vẫn còn. Vì việc xảy ra như thế, cho nên Mạnh tiểu thư sợ tội nhảy xuống Côn minh trì, lúc ấy hạ thần có sai người đem thuyền cứu vớt, nhưng vì bị một cơn sóng gió lớn lắm nên tìm chẳng được. Qua ngày sau cha con Mạnh sĩ Nguyên lại đến sanh sự, đòi bắt đền nhơn mạng, xin Bệ hạ xét cái tội của Mạnh sĩ Nguyên xúi con hành thích cho tội nhờ. »

Mạnh sĩ Nguyên tâu nữa rằng : « Muôn tâu Bệ hạ nếu lúc ấy hạ thần không bằng lòng gả, thời khi nào lại chịu cho cưới sao ? Còn nói tiện nữ gieo mình xuống sông, thì sao lại không chịu vớt thi thể mà trả cho hạ thần. Việc này quả là Lưu khuê Bích cậy thân thế, tự mình múa men khoe khoang, khiến cho tiện nữ phải hổ thẹn mà cỗi lại, rồi lúc ấy Lưu khuê Bích đang uống rượu say nghe cái sanh giận mới giết chết tiện nữ mà giấu biệt thi thể đi. Nay lại lập ra thương tích và vu oan cho tiện nữ để trốn tránh đều tội lỗi đó. »

Lúc ấy Lưu khuê Bích muốn cãi lại, vua Thành tôn phán rằng : « Quốc cữu mựa chớ phân biện làm chi, để có trăm xử phân cho. » Dứt lời bèn nói với Mạnh sĩ Nguyên rằng : « Mới đây trăm có hỏi việc ấy cùng Kỳ thừa tướng, nên trăm đã biết rõ đầu đuôi. Nguyên trước kia trăm thấy Lê Quân làm mà định ước với dứa phẫn nghịch, cho nên trăm mới giáng chỉ tứ hôn, là cốt yếu muốn cho họ Mạnh được mối lương duyên. Ai ngờ Lê Quân bèn lòng thủ tiết, nên giấu đao theo hành thích, rồi sợ tội gieo mình xuống Côn minh trì. Vậy việc ấy quyết không phải là do nơi ai xúi giục, chính là tại trăm làm cho Lê Quân thác oan đó, chớ chẳng

phải là tự nơi Lưu quốc cự vậy. Thôi từ đây hai nhà nên giải hòa, đừng cùng nhau hiệp lực đồng tâm giúp trâm, rồi trâm sẽ truyền cho quan Địa phương dựng một cái bia kỷ niệm, đề tỏ sự tiết liệt của Mạnh lệ Quân cho. »

Mạnh sĩ Nguyên vâng lời lạy tạ. Rồi đó vua Thành tôn bèn giáng chỉ cho cha Mạnh sĩ Nguyên lãnh ý cự chức, còn Lưu khuê Bích cũng lãnh chức mới và ở luôn tại triều. Lưu khuê Bích bèn quì xuống lạy tạ và tâu rằng : « Hạ thần đội ơn Bệ hạ vô cùng ! » Vua Thành tôn nói : « Hoàng hậu lâu ngày có lòng chờ Quốc cự, nay Quốc cự đến đây, vậy hãy vào cung triều kiến, đề tỏ cái nỗi xa cách của chị em. » Dứt lời bèn truyền cho Nội giám dẫn Lưu khuê Bích vào cung.

Khi vào đến nơi, Lưu khuê Bích trông thấy Lưu hoàng hậu liền cúi xuống mà lạy. Lưu hoàng hậu cười rằng : « Chị em trong nhà, mà hà tất phải thủ lễ làm chi quá như vậy ! » Lưu khuê Bích nói : « Tuy biết là chị em, song lấy theo lễ chúa tôi, thì phải làm như vậy coi mới được. » Lưu hoàng hậu mời bệ ngồi đoạn truyền cung nữ pha trà cho Lưu khuê Bích uống, rồi hỏi chàng rằng : « Hiện đệ đã làm lễ nghinh hôn hôn nào, rồi ngày nào mới khởi hành về Kinh đây ? »

Lưu khuê Bích nói : « Ngày mồng hai tháng tư làm lễ cưới, qua đến ngày mồng sáu thì khởi hành, đi theo cùng Kỳ thừa tướng, mãi đến ngày nay là mồng năm tháng bảy mới tới đây. Hiện hạ thần đã được vào triều kiến Thánh thượng rồi. »

Lưu hoàng hậu nói : « Chị em ta xa cách nhau trong bấy nhiêu năm trường, ngày nay chị trông thấy em đã trưởng thành như vậy, thật lòng chị vui mừng lắm ! Chẳng hay em cùng tân phu như có tương đắc nhau không ? »

Lưu khuê Bích nghe hỏi hỏi ôi, mới thuật rõ tự đầu chí đuôi việc bị Mạnh lệ Quân giả đăm lã trán vân vân, cho Lưu hoàng hậu nghe. Lưu hoàng hậu nghe qua giựt mình kinh sợ mà rằng : « Cha chê ! Ai ngờ Mạnh lệ Quân lại là

một người tiết liệt như vậy ! Chẳng hay khi này Thánh thượng phân xử thế nào ? » Lưu khuê Bích bèn thuật Thành Tôn dạy lập bia kỷ niệm cho Mạnh lệ Quân vắn vắn. Lưu hoàng hậu nghe qua, cũng khen Mạnh lệ Quân là một người đúng đắn. Mới nói với Lưu khuê Bích rằng : « Triều đình xử phân như thế, thật là công bình lắm đó ! Chẳng hay thân mẫu và hiền muội độ rày ở nhà có mạnh giỏi không ? »

Lưu khuê Bích nói : « Nhờ cái phước ấm của Hoàng hậu, cho nên thân mẫu vẫn được tráng kiện như thường, còn hiền muội năm nay cũng đã trưởng thành. » Lưu hoàng hậu nghe nói mừng vui lắm, mới nói : « Nếu vậy thì chị đây rất mừng vô hạn, từ đây về sau chị em ta lại được gần gũi nhau, thật là còn có chi vui vẻ bằng ! » Lưu hoàng hậu nói dứt lời, bèn truyền cung nữ dọn tiệc lên, và đòi hai nàng cung nữ nhan sắc tuyệt đẹp, là Tần hiếu Mị và Đỗ hàm Hương đến hầu. Giây lát hai nàng đồng vào triều kiến Hoàng hậu, mỗi nàng xuân xanh vừa độ trắng tròn.

Lưu hoàng hậu bèn truyền cho đứng hầu một bên, rồi cười và nói với Lưu khuê Bích rằng : « Hai người cung nữ này, một người tên là Tần hiếu Mị, một người tên là Đỗ hàm Hương, chẳng những nhan sắc xinh đẹp như vậy mà thôi, lại cử chỉ còn đoan trang. Riêng phần Đỗ hàm Hương này, lại giỏi về nghề văn thơ nữa ! Vì thế mà xưa nay chị có lòng yêu, nên chẳng đem vào hầu hạ Thiên tử. Vậy ngày nay Mạnh lệ Quân đã chết rồi, thôi để chị cho hai người này ra hầu hạ hiền đệ ; nếu như sanh được quý tử thì cũng là một điều hay ! Hiền đệ cứ an lòng, để thủng thẳng một chút, cho chị xem trong hàng quan lại đại thần, coi ai có con gái tài mạo song toàn, rồi chị sẽ tấu cùng triều đình xin cho hiền đệ kết duyên. Chẳng hay hiền đệ nghĩ thế nào ? »

Lưu khuê Bích nói : « Hoàng hậu đã có lòng đoái thương đến, hạ thần xin cảm tạ vâng lời. » Lưu hoàng hậu nghe qua, bèn dạy lại bảo Tần hiếu Mị và Đỗ hàm Hương rằng : « Nếu hai người hầu hạ Quốc cữu mà sanh được quý tử, thì chừng ấy hai người sẽ có phần nhờ. »

Lúc ấy Tần hiếu Mị và Đồ hàm Hương, trông thấy Lưu khuê Bích hình dung chải chuốt thì cũng vừa lòng, bèn đồng nhau cúi đầu lạy tạ. Lưu hoàng hậu bèn truyền Nội giám đưa Tần hiếu Mị và Đồ hàm Hương đến dinh Lưu quốc trưởng trước, còn Lưu khuê Bích thì ở lại dự yến với Lưu hoàng hậu nơi hậu cung. Khi tiệc mãn, Lưu khuê Bích bèn cáo từ lui ra về phủ.

Khi về đến nơi, Lưu khuê Bích vào bái yết Lưu Tiệp và ra mắt Ngô thực nương, rồi Lưu Tiệp lại hỏi thăm qua về việc gia đạo ở dưới nhà vân vân. Từ đó hai người cung nữ ở hầu hạ Lưu khuê Bích, làm cho Lưu khuê Bích phỉ tỉnh, nên yên lòng mà chờ đợi như duyên.

Nói qua quan Hữu thừa tướng là Lương Giám, hôm ấy ông cũng có ở tại triều, khi nghe qua những lời tâu của Mạnh sĩ Nguyên, thì nghĩ thầm trong bụng rằng : « Có lẽ con **Tổ Hoa** là Mạnh lệ Quân, rồi nó giả danh là Tô yến Tuyết đây chứ gì ! » Ông nghĩ như vậy, nên lòng cũng muốn cho hai cha con Mạnh lệ Quân gặp gỡ cùng nhau. Vì thế mà khi về đến nhà, liền nói với Cảnh phu nhân rằng : « Tôi có một việc, cần muốn hỏi con **Tổ Hoa**. » Cảnh phu nhân hỏi : « Chẳng hay việc chi đó ? »

Lương Giám bèn thuật rõ lại, câu chuyện của họ Mạnh và họ Lưu cho Cảnh phu nhân nghe. Cảnh phu nhân nghe qua, thì rất khen ngợi mà rằng : « Nếu vậy thì Mạnh lệ Quân là một người rất tiết liệt can đảm, biết báo thù cho chồng chết cũng đáng thương ! Còn Lưu khuê Bích kia làm hại một người liệt nữ, ngày sau làm gì cũng bị báo ứng chẳng sai. »

Lương Giám nói : « Lời phu nhân nói phải lắm đó ! Nhưng tôi còn một việc rất khả nghi ! Nguyên vì Mạnh lệ Quân gieo mình xuống Côn minh trì, còn **Tổ Hoa** thì cũng gieo mình xuống Côn minh trì. Chẳng lẽ một xứ mà dựng có nhiều liệt nữ như thế, lại thêm trùng ngày tháng với nhau nữa ! Nên tôi nghi con **Tổ Hoa** này, có khi là Mạnh lệ Quân đó. »

Cảnh phu nhơn nói : « Lời phu quân nói cũng có lẽ phải ! Nhưng nếu quả như nàng là Mạnh lệ Quân thật, thì chẳng hay phu quân xử trí thế nào ? » Lương Giám nói : « Ta nên lên đưa con Tố Hoa về nhà Mạnh sĩ Nguyên, cho cha con được cùng nhau gặp gỡ. » Cảnh phu nhơn nói : « Tôi khi mà được có con Tố Hoa hầu hạ, tôi rất lấy làm vui lòng. Như nếu nàng có quả là Mạnh lệ Quân thì ta nên cho riêng một mình Mạnh sĩ Nguyên hay, đặng người vui dạ khỏi đeo phiền, còn nàng thì ta nên để ở lại đây với ta, chớ tôi không muốn cho nàng đi đâu. »

Lương Giám nói : « Phu nhơn chớ vội tính, để ta hỏi thử lại nàng coi thế nào rồi sẽ bàn. » Nói rồi bèn sai nữ tì đi kêu Tố Hoa đến. Nữ tì vâng lệnh đến Lộng tiêu lầu nói với Tố Hoa rằng : « Lão gia và phu nhơn sai tôi đi mời tiểu thư đến cho người nói chuyện. » Tố Hoa bèn đi theo đũa nữ tì, vừa đi vừa hỏi nữ tì rằng : « Chẳng hay lão gia và phu nhơn kêu ta có việc chi đó ? » Nữ tì bèn thuật lại chuyện nhà họ Lưu và họ Mạnh cho Tố Hoa nghe, rồi nói rằng : « Vì thế mà lão gia nghĩ cho tiểu thư là Mạnh lệ Quân, vậy nên kêu vào hỏi tiểu thư, như phải thì đưa về Mạnh phủ. Lão gia thời nghĩ như thế, còn phu nhơn thời chẳng chịu, nói nếu tiểu thư mà có phải đi nữa, thì người cũng giữ để ở luôn lại đây mà thôi. »

Tố Hoa nghe nói nghĩ thầm rằng : « Vì một con đàn bà hèn yếu này, mà làm cho hai nhà phải lộn lộn đến Kinh mà diện tấu cùng triều đình. Nhưng hiện thời thân mẫu ta ở tại nhà Mạnh gia, chắc là được nội nhà trọng đãi, nếu ngày nay ta nhận làm Mạnh lệ Quân mà về nhà họ Mạnh, thì bất quá là con của một người nữ mẫu mà thôi, chi bằng ta cứ một mạch nhận quyết là Tô yến Tuyết, thì chẳng lẽ Lương thừa tướng lại qua mà hỏi Mạnh thượng thư. Vả lại, bây giờ ta đang nghiễm nhiên là một vị thiên kim tiểu thư, tội gì lại nhận làm họ Mạnh. » Khi đến nơi, Tố Hoa cúi đầu chào vợ chồng Lương Giám và hỏi rằng : « Chẳng hay song thân kêu con đến dạy điều chi ? »

Lương Giám bèn đem chuyện thuật lại việc của họ Mạnh và họ Lưu cho Tổ Hoa nghe, rồi nói rằng : « Ta thiết tưởng một huyện nhỏ như huyện Côn minh, thì có lẽ đâu lại có đặng nhiều người liệt nữ quá ! Ta chắc con tước là Mạnh lệ Quân. Nếu phải thì con cứ nói thật, ta sẽ lên đưa con về nhà họ Mạnh, cho cha con đặng đoàn tụ cùng nhau, chẳng có can chi mà con sợ. » Tổ Hoa nói : « Trước mặt song thân đây, khi nào con dám nói dối. Thiệt con quả là con của một nhà hân sĩ, con có biết Mạnh lệ Quân là ai mà con dám nhận, xin thân phụ chớ hồ nghi. Vả lại chung quanh Côn minh trì rộng dài hơn mấy dặm, chẳng lẽ có một mình Mạnh lệ Quân được như vậy hay sao ? »

Vợ chồng Lương Giám nghe qua cả mừng mà rằng : « Vợ chồng ta đây thật yêu mến con lắm ! Chỉ sợ con là Mạnh lệ Quân, thì phải vì tình chí thân mà đưa trả lại. Chớ nay con quả không phải, thì con cứ ở đây với vợ chồng ta. Thật là : Cho hay trời cũng chiều người, cho ta vui về thân già dài lâu. »

Khi ấy Tổ Hoa ở đó hầu vợ chồng Lương Giám một lát, rồi cáo từ lui về Lộng tiên lâu. Về đến nơi nàng ngồi nghĩ thầm rằng : « Việc này ai mà chẳng tưởng Mạnh lệ Quân thơ tốt số hơn ta, mà thiệt ra lại không bằng ta vậy. Ngày nay ta được ở yên nơi một chốn lâu son các tia như vậy, ăn uống mặc trơn, kẻ hầu người hạ ; còn Mạnh lệ Quân thì tấm thân phải lưu lạc, ven trời góc biển, thiệt rất khổ não biết là dường nào. » Rồi đó nàng mới nghĩ qua nỗi tình cũ nghĩa xưa, làm cho tâm sự trong lòng ngổn ngang trăm mối ; rầu quá, buồn quá, thăm quá, mà lắm khi châu rơi tâm tả, chua xót không cùng !

(Xem tiếp tập 12)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

TÁI-SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ hai mươi hai

*Mạnh liêu thơ cải tách sửa danh,
Khương nhược Sơn không trai cưới thiếp.*

Nói qua Mạnh lệ Quân và con Vinh Lan khi trốn đi, đi mãi đến trời sáng thì xa được lối năm chục dặm đường. Đêm ấy vào ngủ nhờ trong một cái quán kia, Mạnh lệ Quân mới nói với con Vinh Lan rằng: « Nếu ai có hỏi dò lai lịch, thì mày cứ nói ta là một người học trò ở huyện Côn minh, tên là Lệ quân Ngọc tự là Minh Đường, ngày nay tính đến Kinh đô cầu công danh. Còn mày thì cứ nhận tên là Vinh Lan, nhưng hai chữ Vinh Lan giống tên dân bà, lại mày cũng xinh đẹp thì dễ khiến cho người ta nghi ngờ ! Vậy từ đây ta đổi tên mày lại là Vinh Phát, mày phải rán mà nhớ cho lắm, để gặp cơn đối đáp rồi luống cuống ngập ngừng thì hại to lắm đa ! »

Từ đó hai thầy trò thay đổi nhau, khi thì người này ngồi kiệu, người kia cỡi ngựa, lúc thì đổi lại kẻ cỡi ngựa, người ngồi kiệu. (Kiệu đây là kiệu mướn). Hễ mỗi khi Lệ minh Đường (Lệ Quân) ngồi kiệu, thì đồ đạc đều chất hết trong kiệu; Lệ minh Đường thương Vinh Phát yếu đuối, nên việc chi cũng hết sức đỡ đần cho cả ! Qua đến trung tuần tháng tư, thì hai thầy trò đi đến hạt Quý châu, Vinh Phát vì không từng sự

cực khổ nên sanh bệnh, phải tìm vườn nhà tại đó để điều dưỡng. Lê minh Đường xem mạch rồi lột thuốc cho Vinh Phát uống, mà uống vào không thấy thuyên giảm chút nào. Vì Lê minh Đường tuy có xem sách thuốc, biết được tánh, nhưng thuở nay chưa từng làm thuốc, nên chữa trong ba bốn ngày, thì xoay thành ra chứng hàn nhiệt. Bệnh như vậy qua đến ngày hai mươi tháng tư mà chưa hết lại gặp phải mưa dầm, Lê minh Đường lấy làm lo lắng, mới nói với Vinh Phát rằng : « Hôm nay đã là ngày hai mươi tháng tư rồi, chẳng hay đường sá từ đây tới Bắc Kinh còn bao xa nữa ? Ta chỉ sợ khi vào tới Kinh không kịp kỳ khảo thí, làm phải đợi cả ba năm nữa mới đến khoa sau, như thế thì già mất còn gì ! »

Vinh Phát nằm trên giường đáp rằng : « Tiên sanh có chí như thế, thì chắc hoàng thiên sẽ ứng hộ, lo gì mà không lập được công danh. » Lúc bấy giờ trong phòng đèn đã đốt lên, Vinh Phát nằm thim thiếp một hồi rồi ngủ đi, chỉ còn có một mình Lê minh Đường ngồi trơ đó, trong lòng luống những than vắn thở dài. Xảy đâu thành linh trời ừng ừng mưa tới, lúc lo lúc nhớ ri rã dầm dề. Qua đến canh một, đang thời đêm khuya canh vắng, Lê minh Đường ngồn ngang trăn mồi bèn lòng, mới ngâm một bài thi tứ tuyệt như vậy :

*Lương thế tộc tiệm chánh huỳnh hôn,
Khổ vô biên kinh viễn khách hôn,
Thích đắc canh thâm vô nhiệt sự,
Phương tri cụ vị tả bi lương.*

Lê minh Đường ngâm xong, trong lòng lại càng buồn bã hơn nữa ! bèn mở gói lấy ra một quyển sách, rồi khêu đèn lên ngồi dựa bàn mà xem. Trong khi xem sách cao hứng cái ý tứ của văn chương, nên quên phòng dè dặc bèn rung đùi đọc lớn lên. Tiếng vang reo lảnh lót, khiến cho một vị phú thương ở phòng bên kia phải giật mình tỉnh dậy. Nguyên vị phú thương ấy là người ở huyện Hàm ninh phủ Võ xương thuộc tỉnh Hồ quang, tên là Khương nhược Sơn tự là Tín Nhon, vợ là Tôn thị. Hai vợ chồng vẫn tương đắc với nhau

đảm mà chưa có con trai, chỉ sanh đặng có một gái tên là Thăng Kim, hình dung cũng đẹp đẽ. Vì Khương nhược Sơn nói mình số mạng chẳng có con trai, nên chẳng chịu cưới thiếp, thường nghĩ thầm rằng : « Con gái ta hiện thời tuổi đã tới tuần cập kê (1), vậy ta cần phải kén một người giai lễ (rể) cho có tài học, phòng ngày sau có nổi danh khoa bảng, thì ta cũng đặng dự vào một đời chút vinh hoa. » Khương nhược Sơn nghĩ như vậy, nên mới nói với nhiều kẻ mai nơn rằng mình muốn kiếm một người rể học trò. Thuở đó có một người học trò ở trong huyện ấy tên là Hoạt Toàn mới hai mươi tuổi, cha mẹ còn đủ, gia tư kẻ lối mười muôn, vốn là một nhà đại nông nghiệp. Hoạt Toàn là con lớn hết (Trưởng nam), còn bốn đứa em nữa thì còn nhỏ. Nguyên Hoạt Toàn năm mới mười bốn tuổi đi thi khảo, may nhờ gặp nhấm bài cũ, nên được trúng đệ nhị danh tú tài, vì thế nên ai ai cũng gọi là Thần đồng.

Khương nhược Sơn không hiểu, bèn ưng gả con gái cho Hoạt Toàn. Hoạt Toàn chỉ thấy Khương nhược Sơn giàu có một người con gái, nên bàn tính với song thân rằng : « Nguyên nhạc phụ (cha vợ) con chẳng có con trai, vậy bây giờ con tính để vợ chồng con làm ra tình duyên ái, xin qua ở bầu bầu hạ, thì chắc nhạc phụ con sẽ vui lòng, rồi sau này sản nghiệp ấy người ắt phải giao về tay con quản nhận. »

Cha mẹ Hoạt Toàn ưng theo lời chàng ta nói, bèn cho đi. Hoạt Toàn mới qua nói với Khương nhược Sơn rằng : « Song thân con ở bầu bầu còn tráng kiện, lại có bốn em con bầu hạ ; còn nhạc phụ và nhạc mẫu bên này rất là hiếu quanh vì không có con trai. Vậy nay vợ chồng con muốn sang bên này, đừng bầu hạ song nhạc cho tròn hiếu đạo. »

Tôn thị nghe nói lấy làm mừng rỡ, chỉ có một mình Khương nhược Sơn hiểu ý, mới nghĩ thầm rằng : « Ta không

(1) Tới tuần cập kê là tới kỳ búi tóc cài trâm (16 tuổi). Tục bên Tàu con gái dưới tuần này thời vóc bình, rồi qua lúc búi tóc thì lo dựng vợ gả chồng

có con trai, thì sản nghiệp sau này đều để cho nó hưởng. Vả cha mẹ nó năm nay tuổi đã ngoài lục tuần, mà nó lại nói là còn tráng kiện. Còn vợ chồng ta ngày nay tuổi mới ngoài tứ tuần (1), lại có tội tở hầu hạ ; nếu nó không tham sản nghiệp, thì bao giờ lại nỡ bỏ cha mẹ mà qua ở hầu hạ cho ta. Nghĩ đó chẳng qua là nó tham lấy bạc tiền, mà nếu ta nói ra thì mất câu thú vị. Vả lại vợ ta là Tôn thị tâm tánh rất dốt nát, nếu ta không thuận thì chắc nó trách ta là kẻ vô tình, rồi hai vợ chồng Hoạt Toàn nó cũng hờn oán ta nữa ! Chỉ bằng ta cứ giả cách vui vẻ cho người ngoài khỏi chê cười, rồi sản nghiệp của ta, ta chẳng giao một chút mảy mún gì cho vợ chồng nó cả, làm cho nó phải thất vọng chơi. » Khương nhược Sơn nghĩ như vậy, nên giả bộ vui vẻ mà nói với Hoạt Toàn rằng : « Nếu vậy thì hai vợ chồng con thật có hiếu hạnh, việc này ta rất bằng lòng lắm ! »

Hoạt Toàn tưởng dân là Khương nhược Sơn trúng kế mình nên mừng lắm, bèn về dọn đồ sang qua ở, ngày đêm ra vào hầu hạ hết sức phụng thờ. Tôn thị thấy vậy trong lòng vui đẹp vô cùng ! Còn Khương nhược Sơn thì không cho Hoạt Toàn coi sóc chuyện chi cả, đến những sản nghiệp trong nhà, thì Khương nhược Sơn cũng đem phân cắt cho mọi người trong nhà coi giữ, làm cho đến Tôn thị cũng không có quyền ăn nhập vào một tí nào cả ! Vợ chồng Hoạt Toàn muốn dùng đồng nào, thì phải nói với người quản gia mà lãnh ra đồng nấy. Lật bạt qua đến kỳ thi năm ấy, Hoạt Toàn biết mình không giỏi, chỉ lo bị sụt mất cái chức Tú tài, mới nói với vợ chồng Khương nhược Sơn xin cho tiền đặt mua chức Cử phẩm hàm, đặt khỏi phải thế khảo. Vợ chồng Khương nhược Sơn cũng sợ Hoạt Toàn bị cách chức, nên cũng phỉ ra mấy trăm đồng cho Hoạt Toàn mua chức Cử phẩm. Nhưng qua số tiền xuất nhập hằng ngày, chẳng khi nào cho chàng ta quản giữ.

Hoạt Toàn thấy thế không biết làm sao, mới theo nói với Tôn thị. Tôn thị mới nói với Khương nhược Sơn rằng :

(1) Ngoài lục tuần là trên sáu chục tuổi, ngoài tứ tuần là trên bốn chục tuổi.

« Tôi xem tâm tánh Hoạt Toàn cũng là một người thành thật và tiết kiệm, cớ sao phu quân lại chẳng cho nó quản giữ sản nghiệp trong nhà, để cho mình động an nhân thân thế vậy ? »

Khương nhược Sơn nói : « Việc nhà ta, ta đều có người coi giữ đủ hết, hiền tể khi nào muốn tiêu dùng thì cứ hỏi chúng nó mà lấy, như vậy có phải là khỏi nhọc lòng chẳng ? Vả lại hiền tể ngày nay cần phải giảng cứu lại thơ văn, nếu mà ta phú thác việc nhà cho nữa, thì ắt bị hao tâm tổn lực mà bỏ phế cả việc học hành. Nếu làm như thế, thì tẻ ra ta thương rề mà lại thành ra hại rề đó. »

Tôn thị tin lời nên không nói chỉ đến việc đó nữa, làm cho Hoạt Toàn trong lòng rất cảm hận. Khương nhược Sơn nghĩ thầm rằng : « Vì ta không có con trai, cho nên chúng nó mới tính mưu này kế khác, vả năm nay ta tuy tác đã gần năm mươi mặc dầu, song nhờ nhiều thuốc thang bổ dưỡng, nên tinh thần cũng chưa suy kém chi, chắc làm gì cũng có một ngày kia còn sanh rần được một chút trai nữa ! Nhưng vợ ta là Tôn thị, chỉ nhỏ hơn ta có một tuổi mà thân thể đã suy nhược, thế đã hết đường thọ thai ; vậy ta cũng nên kiếm một người tiểu thiếp, may ra nhờ trời sanhặng quý tử cũng không biết chừng. » Khương nhược Sơn nghĩ như vậy nên mới nói với mấy người mai rơn, mướn đi tìm coi có con gái ai mà tài mạo song toàn, thì dầu tốn bao nhiêu tiền cũng cưới về làm thiếp.

Lúc ấy các nhà nghèo nhiều người có ý tham tiền, nghĩ nếu con gái mình về đó mà sớm sanh quý tử, thì cái sản nghiệp ấy con mình sẽ động trọn hưởng. Vì thế mà tranh nhau chịu gả rất nhiều. Khương nhược Sơn mới chọn được một cô gái kia tên là Nhu Nương, con của một nhà hàn sĩ kia tên là Hồng Nhiệm. Nàng ấy mới mười bảy tuổi, nhan sắc rất xinh đẹp, về cùng Khương nhược Sơn hết lòng chiều chuộng Tôn thị, nên trong nhà đều động trong ấm ngoài êm. Khi Nhu Nương về ở cùng Khương nhược Sơn một tháng thì

thọ thai, Nhược Sơn mừng rỡ vô cùng. Qua đến tháng giêng năm sau, lúc ấy Khương Nhược Sơn đang năm mười một tuổi, Nhu Nương sanh đặng một đũa con trai. Khương Nhược Sơn mừng lắm, mới đặt tên là Nguyên Lăng, rồi giao cho một người nhũ mẫu (vú) trông nom.

Lúc ấy Hoạt Toàn thêm oán lắm, Khương Nhược Sơn hiểu rõ như vậy, nhưng già cách không biết. Qua năm sau Nhược Sơn được năm mười hai tuổi, ông mới nghĩ thầm rằng : « Ta đã sanh được một chút con trai rồi, nhưng ta còn giận thay cho thằng rồ bất lương ấy, vậy ta hãy cưới thêm một người tiếp, may ra sanh thêm một đũa trai nữa, làm cho nó tức mình chơi, coi nó làm chi cho biết. » Khương Nhược Sơn nghĩ như vậy, nên mới lấy ra năm trăm lượng bạc mà cưới một cô gái nhà nghèo nữa tên là Đức Thơ, con của Trương đại Hồng, nàng này mới mười sáu tuổi, cũng có nhan sắc. Tôn thị tuy không bằng lòng, nhưng mà chẳng dám nói. Qua hai năm sau nữa, Khương Nhược Sơn lên tới năm mười bốn tuổi, ông mới nghĩ thầm rằng : « Nay ta tuổi đã già rồi, nghĩ rất khó mà nuôi kịp Nguyên Lăng cho đến tuổi trưởng thành, nếu khi ta chết rồi, thì chắc vợ lớn ta là Tôn thị sẽ đem sản nghiệp mà chia cho rồ. Mà trong khi chia của, làm gì con ta cũng chịu thiệt thòi sút kém hơn. Vậy bây giờ đang lúc ta còn tráng kiện, chi bằng ta ra đi buôn một độ nữa lời vài năm, may ra có kiếm đặng vài mươi muôn đồng, rồi chừng ấy ta sẽ nghĩ kế chia gia tài, làm sao cho ngày sau này chúng nó khỏi cạnh tranh với nhau. » Nghĩ như vậy rồi, bèn dắt bốn người gia nhơn toàn là tay thạo nghề buôn bán, thả đi ra các tỉnh ngoài kiếm mua đồ châu báu kê hảng bảy tám muôn lượng bạc. Hôm ấy định trở lại quê nhà, nhưng rủi gặp trời mưa dầm hơn mấy ngày, đường sá sinh lầy khó đi, nên mới tìm quán mà nghỉ, chẳng dè lại nhằm một chỗ với Lê minh Đường).

Lúc ấy tuy là trời mưa như vậy, nhưng mà hơi đất bốc lên vẫn nồng nực, Khương Nhược Sơn nằm bực rức khó ngủ cho yên, đến khi nghe tiếng người đọc sách rang

ràng ở phòng gần bên thì giết mình, bèn bước lại kết cửa dóm coi. Khương nhược Sơn xem thấy Lê minh Đường tóc đen nhánh như tóc đàn bà (vì lúc ấy nực nội, nên Lê minh Đường lột bỏ cái khăn vấn trên đầu ra). Lại thêm mặt mày đầy đặn trắng phao, cặp mắt hữu tình sáng quắc, còn hai cánh tay thì non nhều và tròn vo, trông qua như ngọc như ngà, nhìn kỹ một hồi thấy dễ thương lắm ! Khương nhược Sơn mới nghĩ thầm rằng : « Ta xem tướng mạo của chàng thiếu niên này ngày sau làm gì cũng được đại quý, con mắt ta xem các đồ châu báu còn không lầm, huống hồ xem tướng kẻ sang, kẻ hèn mà đi sai lạc hay sao. Vậy đề ta vào đó hỏi thăm chàng, nếu chàng chịu cho ta làm nghĩa phụ, thì sau này khi chàng ra làm quan, ta đây cũng được bổng hách vẻ vang với thiên hạ. »

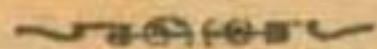
Khương nhược Sơn nghĩ như vậy, nên đứng chờ đến khi Lê minh Đường ngưng đọc mới lấy tay gõ cửa. Lê minh Đường nghe gõ cửa thì giật mình kinh sợ, bèn vội vã lấy khăn拭 lên rồi đứng dậy hỏi rằng : « Ai đó ? » Khương nhược Sơn đáp : « Tôi là người ở ngụ bên phòng kế đây, vì thấy người ham đọc sách nên muốn qua hầu chuyện. » Lê minh Đường bèn mở cửa tiếp vào nhắc ghế mời ngồi, rồi pha trà mời uống và nói với Khương nhược Sơn rằng : « Vì nơi lữ thứ nên có nhiều điều chẳng tiện, xin lão trượng miễn chấp cho. » Khương nhược Sơn bưng lấy chén trà rồi đáp rằng : « Người có lòng quá yêu như vậy, lão phu lấy làm cảm tạ lắm ! » Lê minh Đường mới hỏi rằng : « Thưa lão trượng, chẳng hay lão trượng quê quán ở đâu ? Quý tánh đại danh là chi ? Và buôn bán vật gì, xin lão trượng làm ơn cho tôi biết. »

Khương nhược Sơn nói : « Tôi họ Khương tên Nhược Sơn, tự hiệu là Tín Nhon, quê ở huyện Hàm ninh, phủ Võ xương, tỉnh Hồ quảng, nhơn đi mua các đồ châu báu mà qua đây, ngày nay sắp trở về quê nhà. Vậy tôi cũng xin hỏi thăm quý tánh quý danh và quê quán của người, chẳng hay đến đây có việc chi chẳng ? » Lê minh Đường đáp

rằng : « Tôi họ Lê tên Quân Ngọc, tự hiệu là Minh Đường, quê ở huyện Côn minh tỉnh Vân nam. Năm nay tôi mới mười sáu tuổi, định vào thi Kinh, nhưng vì rủi dứa thơ đồng vương bệnh, nên phải tạm ngụ lại đây đề lo bề thang thuốc. Tôi lấy làm bức rức quá, vì sợ đi trễ mà hỏng mất kỳ thi, vậy nên buồn mới lấy sách ra đọc giải muộn, chẳng dè lại làm kinh động đến tai lão trượng, xin lão trượng tha thứ cho. »

Khương nhược Sơn nói : « Người là một bậc thiếu niên danh sĩ, có chí như vậy thật là đáng kính. Vả lại con đường từ đây tới Bắc kinh, ngang miệt Sơn đông giặc cướp nhiều lắm, mà hai thầy trò đây tuổi rất còn nhỏ, lại xưa nay chưa từng qua đó lần nào, nghĩ rất đáng lo ngại. Vì bọn ấy chẳng những là đoạt của mà thôi, mà có khi lại còn sát nhơn nữa ! »

Lê minh Đường nghe nói thõ dãi than rằng : « Lời của lão trượng dạy đó, thật là những lời vàng ngọc, nhưng đã vì chút công danh, thì dầu phải sự gì cũng phải cho số mạng. » Khương nhược Sơn nói : « Thế thường muốn làm sự chí thì cần phải suy độ cho vẹn toàn, chớ chẳng nên đánh liều mạo hiểm. Tôi đây vì nhỡ buồn bán phương xa, cho nên ở tại Bắc kinh cũng có ít người quen biết, nếu người muốn quyền giám đề xin ứng thí, thì tôi sẽ viết thư cậy bạn tôi giúp cho, rồi khi người đến nơi thì chắcặng vào thi tiện lắm ! Bây giờ tôi còn một chuyện này nữa muốn nói với người, nếu người vui lòng nghe theo thì càng hay vô hạn ! » Lê minh Đường hỏi : « Chẳng hay chuyện chi, xin lão trượng cho tôi biết, như nên làm thì tôi làm, bằng không nên thì thôi. »



Hồi thứ hai mươi ba

*Khương-nhược-Sơn miễn tài nhận nghĩa tử
Lê-minh-Đường gắng chí lập công danh*

Khương nhược Sơn nghe Lê minh Đường nói như vậy, bèn thuật hết những nỗi gia đạo của mình cho Lê minh

khởi hành. » Khương nhược Sơn nói dứt lời bèn trở qua phòng mình an nghỉ. Qua đến đầu canh năm, Khương nhược Sơn thức dậy kêu chủ quán báo dọn rượu cơm, rồi sai người qua mời Lê minh Đường. Lúc ấy Lê minh Đường đã dậy, đang lo sửa sang hành lý, kể gia nhơn của Nhược Sơn qua nói rằng : « Ông tôi dậy mời ngài sang dùng rượu. » Lê minh Đường bèn kêu Vinh Phát dậy đóng giữ phòng, rồi theo người gia nhơn qua ăn cơm với Khương nhược Sơn. Khương nhược Sơn mới sai người đem bánh qua cho Vinh Phát ăn và bảo Vinh Phát đi kêu xe. Một lát xe đến, Lê minh Đường hỏi gia nhơn đem hết đồ lên, rồi cùng Khương nhược Sơn ngồi chung một xe, lại sắp một cái xe êm ái để cho Vinh Phát nằm, còn mấy người kia thì theo sau. Đi như vậy độ lỗi hai ngày thì đến Võ xương, lúc bấy giờ bình Vinh Phát đã dứt. Khi gần tới nhà, người nhà trông thấy Khương nhược Sơn, thì mừng rỡ chạy ra tiếp rước. Hoạt Toàn cũng giữ cách ăn cần, nút ních chạy ra thưa rằng : « Tiên tổ chẳng hay nhạc phụ về nên trở tiếp đón, xin nhạc phụ tha lỗi cho. »

Khương nhược Sơn bèn chỉ Hoạt Toàn mà bảo Lê minh Đường rằng : « Con hãy chào anh rồi con đi. » Lê minh Đường nghe bảo liền cúi đầu chào Hoạt Toàn. Rồi độ Khương nhược Sơn mới thuật chuyện cho Hoạt Toàn biết, Lê minh Đường là nghĩa tử của mình. Hoạt Toàn nghe qua ý không vui chút nào, mới nghĩ thầm rằng : « Năm trước sanh ra một đứa con trai, thì phần gia tài này ta đã thiệt mất hết phần nữa, nay lại nuôi thêm người này làm con nuôi, thì chừng ít năm nữa đây không biết cái sản nghiệp này chia ra làm mấy mươi phần. » Hoạt Toàn tuy là nghĩ như vậy, song cũng gượng chào Lê minh Đường và mời vào nhà. Tôn thị và người em gái của Khương nhược Sơn là Khương thị năm ấy ba mươi tuổi, trông thấy Lê minh Đường đi với Nhược Sơn thì lấy làm lạ ! Khương nhược Sơn bèn thuật rõ lai lịch lại cho vợ và em nghe, rồi bảo Lê minh Đường chào Tôn thị kêu bằng nghĩa mẫu, chào Khương thị kêu là nghĩa

cỏ màu. Tôn thị không bằng lòng nhưng cứ làm thinh chẳng dám nói. Khương nhược Sơn bèn biếu Lê minh Đường chào Thăng Kim mà kêu bằng chị. Thăng Kim cũng cúi đầu chào đáp lễ cùng Lê minh Đường, rồi lui vào nhà trong.

Nói qua hai người tiểu thiếp của Khương nhược Sơn, là Nhu Nương và Đức Thơ, lúc ấy đứng ở trong cửa dóm ra, trông thấy Lê minh Đường diện mạo khôi ngô, hình dung tuấn nhã, thì cả hai không thể cầm lòng đứng, mới giã cách vô tình bước ra, khi gặp mặt Lê minh Đường thì lại giã cách hổ thẹn chạy trở vào. Khương nhược Sơn thấy vậy bèn kêu lại bảo rằng : « Lê minh Đường đã nhận ta làm nghĩa phụ, tuy là cùng với hai nàng niên kỷ bằng nhau, nhưng bao giờ hai nàng cũng có cái danh phần mẫu tử. Vậy ta cho phép hai nàng ra tiếp chào, đừng từ đây về sau lúc nào ta có vắng mặt, thì hai nàng cứ đối với Lê minh Đường như tình cốt nhục, chớ có e lệ làm chi. »

Nhu Nương nghe nói bèn đề đưa con xuống, rồi cùng Đức Thơ bước ra cúi đầu chào Lê minh Đường. Lê minh Đường bèn lại ẵm đứa bé rồi hỏi rằng : « Chẳng hay hiền đệ đây tên chi ? » Nhu Nương đáp : « Nó tên là Nguyễn Lãng. » Rồi đó Khương nhược Sơn liền đi viết thư, đoạn sai một người gia nhân đem lên Bắc kinh cho người anh em quen, dâng cây quỳên giám xin cho Lê minh Đường ứng thái. Trong thư có nói rõ tên tuổi của Lê minh Đường, nhưng quê quán thì nói huyện Hàm ninh, phủ Võ xương, tỉnh Hồ quang.

Nói qua Hoát Toàn thấy công việc như vậy thì trong lòng rất cảm tức, mới nói với vợ là Thăng Kim rằng : « Ta xem Lê minh Đường ấy hình như là một con đào hát, cho nên mới có cái vẻ xinh đẹp như thế. Hay là nhạc phụ có ý riêng chi chẳng, rồi kiếm cớ nhận làm nghĩa tử để tránh những lời nghị luận đó. » Thăng Kim nói : « Thân phụ tôi không có cái tánh như thế, xin phu quân chớ nghĩ lầm. »

Hoạt Toàn nói : « Nhạc phụ ta trong mấy năm nay đã biến tánh cười tới hai nàng tiểu thiếp. » Bèn đi nói cho Tôn thị hay. Nguyên Tôn thị vốn là một người xưa nay thô bỉ, nên khi nghe qua thì nổi giận mà rằng : « Để ta dò xem lại coi thử thế nào, nếu quả như vậy thì ta sẽ đánh nó một trận như tử, rồi đuổi nó đi cho rồi ! »

Từ đó Tôn thị cứ đá thúng đụng nia, mắng mào chưởi chó, thường hay làm ra đều này tiếng nọ. Khương nhược Sơn biết là bởi Hoạt Toàn xui giục, nhưng giả cách không biết, bèn sai người dọn một cái thư phòng nơi huê viên, để cho Lê minh Đường ở đọc sách. Nơi huê viên ấy tuy là chật hẹp, nhưng cũng sạch sẽ mát mẻ trông có vẻ nên thơ. Hễ mỗi ngày đến bữa cơm thì có người bưng ra đó, cho hai thầy trò Lê minh Đường ăn. Vinh Phát nói với Lê minh Đường rằng : « Ông Khương nhược Sơn đây tuy là có lòng tốt, song người vợ không được từ tở. »

Lê minh Đường nói : « Người vợ vốn là người rầy bái quẻ nhà không có kiểu thức, nên nghe theo lời Hoạt Toàn xui giục mà làm như vậy. Nhưng ta vì nghĩ tình nghĩa phụ nên gát để ngoài tai, chỉ có cậu Nguyễn Lăng kia, thì ta nên tìm thứ chi để cho cậu ? » Lê minh Đường nói dứt lời ngồi suy nghĩ một hồi, đoạn lấy gói mở ra, lấy một xâu chuỗi hạt châu, một sợi dây vàng có một cái khóa nhỏ bằng vàng và một đôi vòng tay bằng ngọc. Tính đem ba vật ấy mà cho Nguyễn Lăng, tính rồi bèn dẹp lại đó, rồi hai thầy trò tắt đèn an giấc.

Sáng ngày Lê minh Đường đem ba vật ấy đến phòng Khương nhược Sơn. Đưa nữ tì ngó thấy hỏi : « Tiên sanh đi đâu mà sớm quá ? Ông bà tôi còn ngủ chưa dậy. » Lê minh Đường nói : « Nếu chưa dậy thì chớ kêu làm chi, để ta về rồi một lát sẽ lại. »

Lúc Khương nhược Sơn ở trong phòng nghe nói, liền biểu nữ tì mời vào. Lê minh Đường vén màn bước vào, Khương

nhược Sơn biểu nữ thì nhắc ghế mời ngồi và pha trà mời uống. Hai người tiểu thiếp là Nhu Nương và Đức Thơ, vì đã say mê cái nhan sắc của Lê minh Đường, nên giả cách âm Nguyên Lăng đến gần bên chào hỏi. Lê minh Đường tươi cười vui vẻ, tiếp âm Nguyên Lăng vào lòng, rồi nói rằng : « Hiền đệ ôi ! Ta có mấy cái này để ta cho hiền đệ. » Nói rồi, bèn lấy xâu chuỗi hạt châu và cái dây vàng đeo vào cổ Nguyên Lăng, còn đôi vàng ngọc thì đeo hai cườm tay. Nguyên Lăng mừng lắm, bèn chạy lại khoe với cha rằng : « Cha ôi ! Con có mấy cái này tốt lắm ! »

Khương nhược Sơn kéo tay Nguyên Lăng lên coi, rồi nói rằng : « Huý cha ! Trỡ con thì nên cho nó đeo đồ giả mà thôi, sao lại dùng vàng ngọc thiệt như vậy, chẳng là xa xỉ thái quá ! » Lê minh Đường nói : « Mấy thứ này là vật cũ của con dùng khi còn nhỏ, chứ không phải mới mua. » Khương nhược Sơn nghe nói bèn xem kỹ mới khen ngợi rằng : « Con đã có những đồ dùng như vậy, thì thật là một nhà đại phú quý đó. » Lê minh Đường nói : « Nhà con tuy là có chút sản nghiệp nhưng vớu quê mùa, có vật như vậy mà cũng không lấy chi làm trọng. » Dứt lời bèn cáo từ lui ra, rồi trở về huê viên.

Nói qua khi Nhu Nương và Đức Thơ trông thấy nhan sắc Lê minh Đường thì say mê lắm, mới trở vào phòng cùng nhau khen ngợi. Đức Thơ nói : « Cha chả ! Thiệt cặp con mắt của Lê minh Đường xinh đẹp một cách tự nhiên, dầu cho tay danh họa nào tài bậc đến đâu, cũng không thể mà vẽ cho y được. » Nhu Nương nói : « Chẳng những con mắt xinh đẹp mà thôi, mà màu da của chàng cũng trắng nõn mềm mại như tấm lụa nữa, trông thật đáng yêu quá ! Nếu sau này mà người đàn bà nào được kết duyên cùng chàng, thì thật là hữu phúc lắm ; dầu trọn đời ăn ở với nhau, nghèo nàn chi cũng thỏa ! Cứ theo cái màu da ấy, chẳng những chị đầy lớn tuổi không được bằng chàng, mà chị nhăm kỹ lại em, tuy là còn nhỏ mà cũng thua sút chàng nữa ! »

Đức Thờ nghe nói, biết là Nhu nương đã động lòng rồi, bèn nói rằng : « Chị em ta cùng nhau ở một nhà, tình trong chẳng khác nào ruột thịt. Vậy em xin tỏ thật với chị. Em xem dung mạo người này, chẳng những là bọn nam tử không sánh kịp mà thôi, lại kẻ nữ lưu cũng ít người bằng nữa. » Nhu nương nói : « Chị em ta đây, chỉ vì bị cha mẹ tham tiền mà gả cho cái ông già khú này, nghĩ thật uổng một đời hường nhan quá ! Phải chỉ được kết duyên cùng Lê minh Đường, thì đầu cùng nhau yêu ấp trong một ngày rồi có chết cũng thỏa dạ. » Rồi đó hai người cứ bàn qua luận lại mãi, luống những than vắn thở dài hoài.

Khi dùng cơm sáng xong, thì Khương nhước Sơn ra chơi nơi huê viên. Lê minh Đường xem thấy, liền mời vào thư phòng rồi thưa rằng : « Chẳng phải con dám giục già, nhưng công danh là việc hệ trọng, xin nghĩa phụ nên kíp sai người đến Kinh lo liệu giùm, kéo dề trễ thì lỡ việc. » Khương nhước Sơn mỉm cười đáp rằng : « Khi lão phu mới về tới đây, thì đã viết thư sai hai người gia nhơn đi rồi, lựa là phải đợi đến ngày nay ! » Lê minh Đường nói : « Sao nghĩa phụ chẳng cho con hay, đừng con đưa sổ tiền quyền giám và tiền lộ phí. Mà chẳng hay nghĩa phụ khai họ tên con thế nào ? »

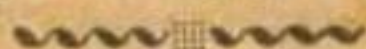
Khương nhước Sơn nói : « Lão phu đã phạm làm nghĩa phụ, thì lẽ nào chẳng xuất dâng một sổ bạc để nạp sổ quyền giám cho con hay sao mà còn phòng hờ như thế. Còn tên họ của con, thì lão phu vẫn khai là Lê quân Ngọc, nhưng lão phu đề nhập tịch bên Hồ quảng này phỏng có được chăng ? » Lê quân Ngọc nói : « Sao nghĩa phụ không đề cho con họ Khương, lại đề họ Lê, làm ra cha con phân biệt quá ! » Khương nhước Sơn nói : « Nếu con có ý tốt như vậy, lão phu cũng vui lòng. Nhưng hai ta nhận nhau là cha con thì đã quá phạm lắm rồi, hà tất lại đòi chi đến họ nữa ! » Lê minh Đường nói : « Con đội ơn nghĩa phụ rất nhiều, dầu cho có đổi họ cũng chẳng sao. »

Trong khi hai đảng đang chuyện vãn, thì người đầu bếp dâng lên hai chén cháo bột đựng ấu giải thử. Khương nhước

Sơn bèn hỏi Lê minh Đường rằng : « Chẳng hay người đầu bếp nấu nướng có được khá không ? » Lê minh Đường đáp : « Người đầu bếp nấu nướng khá lắm ! Vả con vẫn yếu đuối không ăn được nhiều cho lắm, xin nghĩa phụ dạy cho giảm bớt đi là hơn. »

Khương nhượng Sơn cười mà rằng : « Lão phu chỉ sợ đầu bếp nấu nướng chẳng được ngon, làm cho nghĩa tử dùng không được. » Dứt lời bèn dạy lại dặn người đầu bếp rằng : « Nhà ngươi hãy rán gia tâm cẩn thận, hề làm cho hiệp ý tiên sanh đây thì ta sẽ trọng thưởng. » Người đầu bếp vâng dạ lui ra. Rồi đó Khương nhượng Sơn sai người đi kêu thợ may đến, mượn may rất nhiều áo quần để cho Lê minh Đường thay đổi. Hoạt Toàn thấy vậy càng cảm hận vô cùng.

Khi Khương nhượng Sơn trở vào nhà chưa được bao lâu, thì có gia nhân vào báo rằng : « Có người em rề là Ngô đạo Am đến. » Khương nhượng Sơn liền ra tiếp rước vào. Ngô đạo Am hỏi : « Chẳng hay lão huynh về bao giờ đây ? Tiều đệ vì thường hay đi vắng mãi, nên thành ra không thể đến mà thăm lão huynh được. » Khương nhượng Sơn đáp rằng : « Tôi mới về được vài ngày rày đây. »



Hồi thứ hai mươi bốn

Ngô-đạo-Am tinh mắt biết người hay.

Lê-minh-Đường cao tài được trùng tuyên. :

(Nguyên Khương nhượng Sơn gả người em gái cho một nhà hàn sĩ là Ngô đạo Am. Ngô đạo Am cha mẹ đã mất sớm, nhưng ông ta là người có tài học, thi đỗ Tú tài, lại rõ biết về các môn y dược. Nhơn người vợ là Khương thị có thuật chuyện Lê minh Đường cho ông ta nghe, nên nay ông ta mới đến mà hỏi thăm Khương nhượng Sơn đó). Khi đó Ngô đạo Am hỏi Khương nhượng Sơn rằng : « Chẳng hay lão huynh đi buôn chuyến này có khá không ? »

Khương nhược Sơn cười và đáp rằng : « Tôi đây nể không đi buôn bán thì thôi, chớ hễ đi thì làm gì cũng phát tài hết. » Ngô đạo Am hỏi : « Tôi nghe nói lão huynh mới có một người nghĩa tử, mà lại là một nhà danh sĩ. Song chẳng hay tài học thế nào ? »

Khương nhược Sơn đáp : « Cứ theo con mắt tình đời của tôi, thì tôi quả chắc là một nhà danh sĩ. Nhưng về tài học hay dở thế nào thật tôi chưa biết, việc ấy cần nhờ tiên sanh xét xem mới rõ. » Ngô đạo Am nói : « Con mắt của lão huynh châu báu xem còn không lầm huống hồ hơn tài mà chẳng rõ biết hay sao ? » Khương nhược Sơn nói : « Nguyên vì tôi về phần văn tự không được thông hiểu nhiều, nên cần phải cậy tiên sanh đó. » Ngô đạo Am nói : « Hễ nghĩa tử của lão huynh thì tức là nghĩa đệ của tôi. Vậy để tôi ra đó thăm người một chút. »

Dứt lời hai người bèn dắt nhau ra huê viên. Lệ minh Đường xem thấy vội vã chạy ra nghinh tiếp. Khương nhược Sơn chỉ Lệ minh Đường mà nói với Ngô đạo Am rằng : « Đây là nghĩa tử của tôi đó. » Nói xong bèn truyền gia nhơn dọn tiệc, rồi ba người cùng nhau ngồi uống rượu. Trong khi tiệc rượu, Ngô đạo Am hỏi đến việc sử sách văn chương, Lệ minh Đường đều ứng đối xuôi như nước chảy ! Có khi Ngô đạo Am hỏi có một câu, mà Lệ minh Đường trả lời tới mười câu, tỏ ra là một bậc kỳ tài, (Tài hay hơn thiên hạ) làm cho Ngô đạo Am khâm phục không dám hỏi nữa. Ngô đạo Am nghĩ thầm rằng : « Ngày nay mới biết tài học của ta còn kém, chẳng khác nào cầm sào dò biển, khó mà rõặng chỗ sâu cạn thế nào. » Lệ minh Đường tuy thấy Ngô đạo Am ít học nhưng ông ta có làm thuốc, bèn hỏi thăm qua mạch lý, thì Ngô đạo Am giảng đáp về mạch lý rất thông. Rồi đó ba người uống rượu mãi đến chiều tối mới tan. Khi Ngô đạo Am đi khỏi rồi, Khương nhược Sơn mới nói với Lệ minh Đường rằng : « Ngô đạo Am tiên sanh là một người lão thành, nếu văn tự chỗ nào con chưa hiểu, thì con nên hỏi thăm tiên sanh. »

(Xem tiếp tập 13)

TÁI - SANH DUYÊN

(sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Lệ minh Đường đáp rằng : « Về phần văn tự thiệt con chẳng dám phiền hỏi làm chi, chỉ xin nghĩa phụ làm ơn nói với tiên sanh, nhờ tiên sanh truyền dạy mạch lý cho, thì ơn ấy rất sâu dài lắm đó. » Khương nhữc Sơn nghe nói cười rằng : « Con không làm thuốc mà học về mạch lý làm chi? » Lệ minh Đường nói : « Nghề làm thuốc có thể cứu mạng tánh mạng cho người ta, thật là một việc rất trọng hệ lắm ! » Khương nhữc Sơn nói : « Tưởng là con muốn đều chi, chớ đều ấy rồi đó. »

Khương nhữc Sơn nói dứt lời bèn vào nhà, đứng có thương nghị với Ngô đạo Am. Ngô đạo Am vừa thấy Khương nhữc Sơn, thì bái và nói rằng : « Tôi rất phục lão huynh có con mắt tinh đời mà chọnặng người nghĩa tử ấy, tại học thật là đáng kính. » Khương nhữc Sơn nghe nói cả mừng hỏi rằng : « Tiên sanh nói như thế, tại chắc Lệ minh Đường là một bậc kỳ tài. Nhưng tiên sanh nhắm coi, nó sau này có thể thành danh không ? »

Ngô đạo Am nói : « Cứ xét về nghề văn thơ, thì Lệ minh Đường rất đáng có tài khoa bảng. Vả diện mạo của chàng khôi ngô đoan chánh quá, chắc là dòng dõi công hầu chẳng sai. Nhưng chẳng biết vì sao mà lại chịu cùng lão huynh kết làm phụ tử ? » Khương nhữc Sơn nghe hỏi, mới thuật lại rõ câu chuyện từ đầu chí đuôi cho Ngô đạo Am nghe. Ngô đạo Am chẳng tin mà rằng : « Tôi chắc Lệ minh Đường là quan

gia từ đệ chi đây, cho nên mới có được cái tài mạo như thế, chớ nói rằng : « Nòng gia xuất thân. » thì thật là khó hiểu quá ! » Khương nhược Sơn nói : « Lê minh Đường tuy là có tài học như vậy, mà còn cần nhờ tiên sanh dạy cho một chuyện. »

Ngô đạo Am nói : « Tài học của Lê minh Đường, chẳng những một mình tôi đây bái phục mà thôi, mà không chừng hết thấy các thân sĩ khắp tỉnh Hồ quăng này, cũng đều thua nữa ! Mà bây giờ còn cần đến tôi dạy, là dạy điều chi ? » Khương nhược Sơn nói : « Tiên sanh khéo nói quá lời thì thôi đa ! Vừa rồi chàng mới nói với tôi, muốn nhờ tiên sanh truyền dạy giùm mạch lý. » Ngô đạo Am nói : « Việc ấy có khó chi, hề những người mà tinh thông văn tự rồi, chỉ sơ qua thì hiểu hết. »

Qua ngày thứ, Ngô đạo Am bèn đem mạch lý mà giảng thuyết cho Lê minh Đường nghe, và hết lòng chỉ bảo cho Lê minh Đường, quả nhiên Lê minh Đường nghe đến đâu thì hiểu rõ đến đó hết.

Nói qua Nhu Nương và Đức Thor, từ khi trông thấy Lê minh Đường thì cả hai đem lòng luyến ái, thường hay đi xem trộm Lê minh Đường, hoặc nhơn khi ra vào, lại cố ý làm cho gặp gỡặng có trò chuyện một đôi câu. Lê minh Đường thấy vậy, biết hai nàng đã say đắm cái dung nhan của mình, nên mỗi khi gặp lại tươi cười vui vẻ luôn luôn, hai nàng kia động lòng gần chết. Một bữa kia Khương nhược Sơn đi vắng, Vinh Phát cũng ra ngoài phố dạo chơi, hai nàng bèn bồng Nguyên Lăng vào huê viên, xem thấy Lê minh Đường đang ngồi đọc sách một mình ở trong thư phòng. Nhu Nương nghĩ thầm, tính giã cách đi lảng đi, gạt cho Đức Thor vào trước rồi sẽ vào sau. bèn nói với Đức Thor rằng : « Em làm ơn bồng giùm Nguyên Lăng một chút, vì chị cần có việc phải đi một lát mới được. » Đức Thor nghe nói trong lòng mừng lắm, bèn vội vàng bồng lấy Nguyên Lăng và nói rằng : « Thôi, chị hãy đi đi. » Nhu Nương bèn quay

quả đi tuốt. Đức Thor trông thấy Lê minh Đường ngồi trong cửa sổ, diện mạo xinh lịch vô cùng, chẳng khác nào Phan An thuở xưa (1). Đức Thor ngó thấy rồi thì không thể cầm lòngặng, mới đến ngay trước mặt chúm chím cười và nói rằng : « Fiết trời nóng nực như vậy, chàng nên phải nghỉ ngơi giải trí, cớ sao lúc nào cũng bỏ bỏ quyển sách, làm cho hao tổn tinh thần. »

Lê minh Đường biết nàng có ý trêu ghẹo mình, nên tính để thử tình coi nàng làm sao. Bèn đứng dậy cười và đáp rằng : « Công danh là trọng, nếu không như vậy, thì làm sao mà báo đáp cái ơn dày của Nghĩa phụ choặng. Hiện thời đang lúc vắng vẻ, vậy xin mời nàng vào đây ngồi chơi giấy lát. » Đức Thor nghe nói khoan khoái trong lòng lắm, bèn giả bộ nói với Nguyên Lăng rằng : « Ta ẵm em vào trong, phòng ngồi chơi với anh em nghe ! » Nói rồi liền vén màn bước vào, đoạn để Nguyên Lăng xuống đất. Nguyên Lăng tánh con nít ham chơi, nên khi để xuống thì chạy, chơi chung quanh đó. Lê minh Đường bèn kéo một cái ghế mời Đức Thor ngồi. Đức Thor cũng hơi hồ thẹn một chút nhưng cầm lòng khôngặng bèn ngồi xuống đó, rồi tay dựa trên bàn, miệng cười chúm chím, liếc mắt nhìn Lê minh Đường.

Đức Thor ngồi nhìn Lê minh Đường hồi lâu, rồi nói rằng : « Tôi cùng chị Nhu Nương vẫn thường trộm khen cái dung mạo mỹ lệ của chàng. Nay chàng đang độ thiếu xuân vợ con chưa có, chắc chàng cũng buồn lắm chứ ! Tôi không biết, sao chủ như đây lại chưa nghĩ đến việc ấy, để cho chàng ngày đêm hiu quạnh một mình. » Lê minh Đường nói : « Tôi đã quyết chí, chừng nào lập được công danh, thì mới bàn đến hôn sự. » Đức Thor nói : « Nói như chàng vậy chẳng là còn quê dốt lắm ! Công danh tuy là đáng trọng nhưng khách phong lưu bao giờ cũng là giống đa tình. Chàng há không nhớ chuyện ông Lý Tịnh đời Đường với Hồng phát Nữ, đôi bên đau diu nhau vì một chữ tình, mà sau

(1) Phan An là một người trai lịch sự có danh về đời nhà Tống.

rồi hai người đều được thành tiên cả ! Nghĩ lại nào có phải là một sự hại đến phong hóa đâu ! »

Lệ minh Đường nghe nói, thì biết nàng cũng thuộc nhiều điển cổ (tích xưa), bèn đáp rằng : « Tôi há chẳng biết rằng : « Từ mã Trương Như (1) gặp gỡ Trác văn Quân, Đường bá Hồ luyện ái nàng Thu Hương. Nghĩ đó cũng là một sự hay ! Nhưng hồ vì tôi đây phước bạc, nào có hưởng được những sự kỳ ngộ như thế đâu ! » Đức Thơ nói : « Tôi thật chẳng dám ép uổng chàng, nhưng xin tự tình một chút nghĩ cũng không sao ; chàng là một người thông minh, hà tất phải nói chi cho nhiều. Chàng ơi ! Từ khi mà tôi biếtặng chàng, thì trong lòng luống trộm dấu thầm yêu, ngày đêm mơ tưởng. Nếu nàng chẳng phụ cái thân xấu hèn này, thì tôi quyết cùng chàng tư ước với nhau. »

Lệ minh Đường nghe nói ngấm nghĩ cười thầm : « Cùng nhau cũng bạn má hồng, ai ngờ lại say mê đến thế ! » Lúc ấy Nhu Nương đang đứng rình ở ngoài, thấy vậy bèn chạy vào cười và nói rằng : « Thế nào ? Có khi đã giải tỏa hết nỗi riêng rồi chưa ? » Đức Thơ biết không thể giấu giếm được, bèn nắm tay Nhu Nương mà rằng : « Chị em ta vốn đồng bệnh tương liên, mà chị há không thấu tình em hay sao mà phòng hờ. »

Rồi đó Nhu Nương mới nói với Lệ minh Đường rằng : « Chị em tôi mà đến đây như thế này, thật cũng lấy làm hổ thẹn ! Nhưng chỉ vì quá yêu cái tài mạo của chàng nên phải dạn dày như vậy ! Chử nhơn đây không nghĩ ngờ chi đâu, xin chàng chớ sợ. » Nói rồi, hai hàng nước mắt tuông chảy ròng ròng ! Lệ minh Đường thấy vậy mới nghĩ thầm rằng : « Tiếc thay cho hai nàng, không biết đem cái nhiệt tình ấy mà đối với nghĩa phụ ta, nếu nay ta không tuyệt đường tình này đi, thì làm sao cho phải đạo. » Lệ minh Đường nghĩ như vậy, nên đáp rằng : « Tôi rất thâm cảm cái

(1) Trương Như người nước Triệu đời chiến quốc, đờn bà Phụng cầu hoàng mà Trác văn Quân trốn theo.

lòng luyến ái của hai nàng ! Tôi đây thiệt không phải là kẻ vô tình, nhưng vì đối với hai nàng đã có cái danh phận là mẫu tử, chẳng phải ví như Hồng phất Nữ với Trác văn Quân. Và lại, nếu việc này mà sau khi vỡ lở ra, thì thật là có hại nhiều cho hai nàng lắm ! Vậy hai nàng nên nghĩ lại, khá dốc một lòng lo thừa phụng nghĩa phụ tôi, làm sao cho ngày sau dựng dòng con nhiều cháu là hơn, xin hai nàng kỹ xét. »

Nhu Nương và Đức Thờ nghe nói tái cả mặt mày, mười phần hối hận, mới theo xin lỗi rằng : « Chàng còn trẻ tuổi mà biết trọng đường nghĩa tiết như vậy, thật là trên đời ít có ! Chị em tôi may được lời chàng khuyên nhủ nên mới khỏi phải thất tiết, thật chị em tôi cảm ơn ấy rất sâu ! Nhưng những sự xấu xa của chúng tôi, xin chàng làm ơn giữ gìn cho kín, đừng tiết lộ cho ai hay biết, ấy cũng là một cái ơn to của chàng đó. » Lệ minh Đường nói : « Tôi biết cầm quyển sách lên đọc, thì quyết chẳng bao giờ lại nói xấu người ; vậy hai nàng chớ nghĩ ngại đến chi. »

Hai nàng nghe nói cả mừng mà rằng : « Chúng tôi không ngờ chàng lại có cái tình nghĩa châu toàn cho như thế, thật chị em chúng tôi cảm chịu cái tội ấy. » Lệ minh Đường nói : « Tôi cùng hai nàng đã có cái danh phận là mẫu tử rồi, nếu nay tôi đi làm như vậy thì thành ra là người thế nào ! » Hai nàng nghe nói khen ngợi chẳng cùng bèn bồng Nguyên Lăng từ tạ lui ra. Từ đó hai nàng rất kính phục Lệ minh Đường, và đối với Khương Nhược Sơn cũng vẫn mặn nồng hơn xưa.

Nói qua tháng bảy năm ấy, các vị Khảo quan về trường thi tại Hồ quảng đã đến. Chính chủ khảo là Viên Dung. Hàn lâm đại học sĩ, Phó chủ khảo là Mạnh Chiêu, Lễ bộ lang trung. Khi Khảo quan đến trường, thì các quan lại ở đó đều ra tiếp rước. Nguyên Ngô đạo Am vốn là Tú tài, nên đã có tên thi ; chỉ có một mình Lệ minh Đường, thì trông tin người gia nhơn đến Kinh quyền giám mãi mà chưa thấy về,

nên trong lòng bức rức lắm, mười phần lo sợ phải hụt lại khoa sau. Khương nhược Sơn cũng lo lắng ngồi đứng chẳng yên, lại thấy Học bộ yết băng cho mọi người, dạy đến ngày hai mươi sáu thì nạp quyền, làm cho Khương nhược Sơn càng nôn lới vô cùng ! Qua đến ngày mười bảy, hai người gia nhơn ở Bắc kinh mới về đến. Khương nhược Sơn mắng rằng : « Hai người đi làm sao mà mãi đến nay mới về đến ? Công việc ra thế nào ? »

Hai người gia nhơn bèn mở gói ra, rồi lấy giám đơn và phong thư của người bạn gởi, trao cho Khương nhược Sơn. Khương nhược Sơn tiếp đặt giám đơn, thì mừng như đi đường xí được cửa, bèn vội vã cầm chạy ra huê viên trao cho Lê minh Đường và nói rằng : « Giám đơn đã có rồi đây ! Con thành danh hay không cũng do nơi cái này. » Lê minh Đường mừng rỡ tạ ơn, rồi lo sửa soạn nạp quyền đặt vào ứng thí.

~~Trước~~ ngày chưa ra băng đỗ, Khương nhược Sơn đem các quyền giám của Lê minh Đường đưa cho Ngô đạo Am xem và hỏi rằng : « Tiên sanh xem thử văn của Minh Đường coi thế nào, nhằm có thể đỗ được không ? » Ngô đạo Am nói : « Văn này thật là một bức nhơn tài, rặc rỗng lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu. » Rồi đó Ngô đạo Am lại hỏi thăm Lê minh Đường rằng : « Chẳng hãy xem giám văn của tôi coi thế nào ? » Lê minh Đường từ chối rằng : « Sức học tôi còn kém, không dám phẩm bình. »

Qua đến ngày hai mươi sáu tháng tám là ngày xuất băng, ba người đang ở nhà trông đợi tin mừng. Xảy thấy một bọn đi báo hĩ, đánh thanh la inh ỏi, kéo đến trước nhà Khương nhược Sơn nói lớn rằng : « Chúng tôi xin chúc mừng tại nhà đây có một vị trúng cử. » Ngô đạo Am và Khương nhược Sơn vội vã hỏi : « Lê quân Ngọc đỗ thứ mấy ? » Bọn ấy đáp : « Chúng tôi không hiểu Lê quân Ngọc, chỉ biết có Ngô đạo Am tiên sanh đây trúng Cử nhơn số ba mươi hai, nên mới đến đặt báo hĩ. » Khương nhược Sơn hỏi : « Các

người không biết Lê quân Ngọc sao ? » Bọn ấy nói :
« Chúng tôi thật không biết. » Khương nhược Sơn nghe nói
chắc là Lê minh Đường rút rồi, bèn lấy tiền thưởng cho bọn
đi báo hi. Ngò đạo Am mới nói với Lê minh Đường rằng :
« Nếu văn của chàng như thế mà rút đi, còn văn của tôi như
thế mà đậu, thì quả là Khảo quan không có mắt. Vậy chàng
cũng chẳng nên thối chí ngã lòng, hãy nán đợi đến khoa sau
rồi sẽ giết Khôi nguyên. » Lê minh Đường đỏ mặt đáp rằng :
« Văn tôi cũng có nhiều chỗ bất thông, không đồ được là
phải đó ! »

Lúc ấy Vinh Phát thấy vậy nói rằng : « Thôi, để tôi ra
tại đó xem rõ bằng coi thử thế nào thì biết. » mấy người
nghe nói đều khen phải ; rồi đó Vinh Phát ra khỏi cửa
tuốt đi.

Khi Vinh Phát đi đến cửa trường, thì thấy người ta xúm
xít ở đó đông lắm, không thể nào chen gần đứng xem bằng
được. Bèn hỏi thăm một người đứng gần rằng : « Anh có
biết được ai đó Giải nguyên không ? »

Người ấy đáp : « Lê quân Ngọc đỗ Giải nguyên. Ông
Giải nguyên này lạ lắm, thuở nay chẳng có ai quen biết cả ! »
Vinh Phát hỏi : « Quả thật Lê quân Ngọc đỗ Giải nguyên
sao ? » Người ấy nghe Vinh Phát hỏi như vậy, thì định cho
Vinh Phát là người của Lê quân Ngọc, mới hỏi rằng : « Lê
quân Ngọc là ai đó ? Vốn người ở đâu vậy ? »

Lúc ấy Vinh Phát nghe nói chủ mình thi đỗ rồi thì mừng
lắm, vì mừng nồn quá nên trong ngực hồi hộp, bèn đứng
nghĩ khoẽ một hồi lâu mới đáp rằng : « Người đỗ Giải
nguyên này, là nghĩa tử của ông Khương nhược Sơn ở đây
đó. » Bọn đi báo hi nghe Vinh Phát nói dứt lời, bèn vội vã
kéo nhau đi báo đặng kiếm tiền. Còn Vinh Phát hỏi thăm rõ
rồi, thì cũng lật đật chạy giông về một thổ hào hèn ! Lê minh
Đường thấy vậy thời có ý sợ, liền hỏi rằng : « Thế nào mà
mày hoảng hốt dữ vậy ? »

Hồi thứ hai mươi lăm

*Thấy bút tích, Lê-minh-Đường than thở,
Cảm sắc đẹp, Lưu-khuê-Bích ra bình.*

Vinh Phát đứng nghĩ một một lát rồi nói : « Thầy đồ Giải nguyên rồi ! Bọn báo hĩ nó thấy tên mà không biết thầy ở đâu ; khi nầy nó nghe tôi nói, đề một chút thì có nó tới đây bây giờ đã ! » Ngô đạo Am nghe nói, cũng mừng rỡ mà rằng : « Như vậy thì Khảo quan mới có con mắt tinh đĩ cho chớ ! » Thiệt quã, độ một lát thì bọn báo hĩ đã kéo đến, rập nhau nói lớn rồi : « Ông Lê quan Ngọc nghĩa tử của Khương lão gia đây đã đỗ Giải nguyên, nên chúng tôi đến đây chúc mừng. » Khương nhược Sơn bèn lấy tiền cho bọn báo hĩ, rồi truyền gia nhơn thiết tiệc khoản đãi nữa ! Lúc bấy giờ quan Tuần phủ đã sai người đến rước Giải nguyên lên khoa đi bài yết các Khảo quan. Khi Lê minh Đường vào bài yết quan chánh chủ khảo là Viên Dung, Viên Dung thấy Lê minh Đường là một người thơ sanh trẻ tuổi, lại thêm dung nghi rất phong nhã thì có ý khen, bèn mời ngồi dùng trà và nói rằng : « Trong khi ta chấm quyển văn giai tác ấy, thì ta cũng ngỡ là một tay lão nho, không dẽ là một bực thanh niên thơ sanh, thiệt lòng ta rất kính phục. Vậy nay mai đây đã sắp đến kỳ thi hội, chàng nên mau mau sửa soạn kíp đến Kinh mà ứng thí, kéo dẽ lão phu mới lòng trông đợi. »

Lê minh Đường thưa rằng : « Tôi mà may được như vậy là cũng nhờ ơn của phòng sư đó. » Nói rồi bèn cúi xuống lạy, lạy xong lui ra đứng đi đến bài yết Phó chủ khảo và mấy vị phòng sư khác. Nội trong ngày ấy, các hàng quan lại ở đó đem đồ vật đến nhà Khương nhược Sơn, dựng biếu mừng ông Giải nguyên lên khoa rất đông. Khương nhược Sơn truyền thiết tiệc khoản đãi rất hậu. Chiều hôm ấy, Lê minh Đường làm lễ bài yết tổ miếu (Nhà thờ) và lạy mừng vợ chồng Khương nhược Sơn ; kể qua ngày sau, thì có các

bọn đồng niên đến mừng nữa, làm cho Khương nhược Sơn vui vẻ vô hồi ! Qua đến ngày thứ ba, Lê minh Đường lại vào bái yết một lần nữa, rồi dự yến đặng tiễn các vị chánh, phó chủ khảo về Kinh. Các quan chánh, phó chủ khảo rất ân cần căn dặn Lê minh Đường nên đến Kinh để thi hội.

Một bữa kia, Khương nhược Sơn và Lê minh Đường đang ngồi trò chuyện, Lê minh Đường mới hỏi Khương nhược Sơn rằng : « Chẳng hay tổ mộ nhà ta ở đâu, xin nghĩa phụ chỉ cho con đặng còn làm lễ bái yết. » Khương nhược Sơn nói : « Tổ mộ nhà ta ở huyện Giang lăng. Vả lại đường từ đây qua đến đó đi trót bảy, tám ngày trường ; đường xá xa xuôi như vậy, con đi làm sao cho được ? »

Lê minh Đường nói : « Con đã muốn làm lễ bái yết, thì dầu xa xuôi cách mấy con cũng chẳng từ. Vậy con xin đề ngày mai con khởi hành ra đi. » Khương nhược Sơn nghe nói đẹp ý lắm, bèn nói rằng : « Nếu con mà có lòng như vậy thì tốt lắm đó ! » Dứt lời bèn trở vào nhà thuật chuyện lại cho Tôn thị nghe, và nói rằng : « Nghĩa tử ta thật là một người rất hữu thủy hữu chung, sáng nay định cùng ta về Giang lăng bái yết tổ mộ ; thiệt việc này sẽ làm cho ta vinh diệu lắm, vì qua đó thì hết thấy trong tôn tộc ta, đều biết ta có một người nghĩa tử rất xứng đáng. »

Tôn thị nghe nói trong lòng cũng đẹp, bèn vội vã đi lo sắp đặt đồ hành lý và sai người đi mượn kiệu đặng mai sáng khởi hành.

Khi Khương nhược Sơn đến nơi, tìm đến ở nhờ trong một cái nhà của người trong thân tộc. Rồi Khương nhược Sơn dẫn Lê minh Đường đi thăm các bậc tôn trưởng ở đó, ai ai trông thấy tài mạo của Lê minh Đường cũng đều khen ngợi và khoản đãi rất hậu. Khương nhược Sơn lại lấy tiền bạc cung cấp cho mấy người trong họ mà nghèo khó, cho nên mọi người đều cảm cảnh chẳng cùng ! Khi làm lễ bái yết tổ mộ xong, qua ngày sau hơn lúc rảnh rang, Lê minh Đường hỏi thăm, biết nhà của Hoàng phủ Kinh

xưa kia ở cách đó chẳng bao xa, độ chừng mười dặm nên muốn đi thăm một chút cho hả tấm lòng bèn nói cho Vinh Phát biết và bàn tính.

Ngày thứ Lệ minh Đường nói với Khương nhược Sơn rằng : « Hôm nay hơn được nhân hạ, xin nghĩa phụ cho con cùng Vinh Phát đi dạo chơi ngắm xem phong cảnh chung quanh đây. » Khương nhược Sơn nói : « Việc dạo xem phong cảnh cũng là một điều tốt, nhưng hai thầy trò con đều yếu đuối quá, vậy có đi thì phải mượn kiệu và chớ có đi cho xa lắm ! »

Lệ minh Đường vâng lời, rồi đó mới cùng Vinh Phát ra đi, và đi và hỏi thăm đường đến nhà của Hoàng phủ Kinh. Khi đến nơi, thì ngó thấy nào lầu son các tía, tòa dọc dãy ngang, mười phần lớn to đồ sộ, nhưng khắp hết cửa nẻo đều đóng chặc, lại có giấy cửa sớ Cẩm y vệ niêm phong trông rất tiêu điều buồn bã ! Trước nhà lại có một tờ yết thị, nói rằng tòa nhà ấy thượng tự đã giao cho quan Địa phương gìn giữ. Lệ minh Đường xúc cảnh sanh sầu, nên rơi lệ mà nói với Vinh Phát rằng : « Nhà Hoàng phủ bị kẻ gian thần hãm hại, đến đời phải tiêu điều như vậy, thì biết bao giờ vợ chồng ta mới được cùng nhau sum hiệp. » Vinh Phát nói : « Tiểu thư đã dốc một lòng tiết nghĩa, thì chắc có hoàng thiên ủng hộ, rồi đây làm gì vợ chồng cũng được sum hiệp một nhà chớ chẳng không. » Lúc bấy giờ, gió hiu hiu thổi, lá cây lá rụng rơi, Lệ minh Đường đứng ngơ ngẩn nhìn lấy tòa nhà, nhìn càng lâu càng cảm động, bèn ngâm tám câu thơ như vậy :

*Tây phong tú tú yểm trùng môn,
Đạo thị tướng quân cựu trách tiền ?
Quyết chiến dĩ hư trù tận kích,
Châu tỳ sơ tử toãn đồng huân.
Chỉnh y chiến mã nhơn hử tại,
Dạ nguyệt không lương yển bất huân.
Tranh tợ đương niên Vương, Tạ phủ,
Anh hùng đồ ức hạ tang sơn.*

Khi Lê minh Đường ngấm dứt mấy câu thơ rồi, bèn trở gót lui ra ; đi được một đôi đường nữa, thì trông thấy một tòa miếu võ rất rực rỡ nguy nga, ngoài có treo một tấm biển đề năm chữ vàng lớn : « Cửu thiên huyền nữ miếu. » Hai thầy trò bèn ghé vào xem. Khi vào đến nơi thấy có một ông lão tăng ở đó, bèn hỏi rằng : « Tôi nghe nói Hoàng phủ Nguyên soái đây bị hãm ở tại nước Phiên, còn gia quyến thì bị bắt giải về Kinh, chẳng hay bấy lâu có tin tức chi không ? »

Lão tăng nói : « Một nhà phước đức như thế, nhưng không biết có sao lại gặp những sự chẳng may. Doãn phu nhơn và Trương Hoa tiều thơ trước kia đã bị bắt giải về Kinh, duy có một mình Hoàng phủ công tử biết trước trốn khỏi mà thôi, nhưng bấy lâu chẳng nghe tin tức chi hết. Việc này lão tăng nghe nói, vì bởi Hoàng phủ công tử cùng với một nhà thế hào kia tranh hôn ; mà họ Mạnh lại gả cho Hoàng phủ công tử mà chẳng ưng gả cho nhà thế hào kia, bởi thế nên mới gây ra cái tai họa này. Thiệt nhà Hoàng phủ mà tan đây, là cũng vì một chút nhơn duyên của họ Mạnh, mà chẳng biết họ Mạnh có lên lòng thù tiết đặng hay không ; nếu không thì rất thương hại cho nhà Hoàng phủ lắm ! »

Lê minh Đường nghe nói động lòng gần sa nước mắt, bèn gương lại hỏi rằng : « Hoàng phủ công tử võ nghệ rất tinh thông, nhưng chẳng biết về đường văn chương của công tử thế nào ? » Lão tăng đáp : « Lão tăng nghe nói Hoàng phủ công tử và Trương Hoa tiều thơ, vì nhà được Hoàng phủ Nguyên soái chuyên cần dạy dỗ, nên đường văn học hai người đều lão luyện cả. » Nói rồi bèn chỉ cặp câu đối ở ngoài trước cửa miếu mà nói rằng : « Kia ! Cặp câu đối ấy chính là chữ của Hoàng phủ công tử viết ra, rồi truyền cho thợ khắc theo đó. Tiên sanh hãy xem qua, thì đủ rõ tài học của công tử thế nào. » Lê minh Đường nghe nói bước ra xem, thì thấy cặp câu đối ấy viết chữ theo lối Bát phân như vậy :

*Thánh giải nham nghiêu thanh khải viên,
Thiền phòng tú tịnh vị hương cao.*

Dựa bên câu đối lại có gạch thêm một hàng chữ nhỏ rằng : « Hoàng phủ Chi Điền bái đề. » Lệ minh Đường xem rồi nghĩ thầm rằng : « Ai đề đâu Hoàng phủ công tử là một bậc văn võ toàn tài như vậy, nghĩ thật đáng thương đáng tiếc ! »

Lệ minh Đường nghĩ rồi bèn hỏi lão tăng rằng : « Hoàng phủ công tử tên Chi Điền sao ? » Lão tăng nói : « Chi Điền tức là hiệu của Hoàng phủ công tử đó. »

Lúc bấy giờ mặt trời đã xế bóng Lệ minh Đường bèn đưa tiền cúng lễ, rồi dọn cáo về. Lão tăng biết ý, cố ý cầm lại đề dài một bữa cơm chay. Lệ minh Đường nói : « Xin lão tăng đề cho khi khác, vì đường về còn xa. » Lão tăng nghe nói như thế không dám cầm, bèn đưa ra khỏi cửa miếu. Hai thầy trò ra đến làng cái rồi mới kiệu trở về.

Nói qua, Lệ minh Đường từ khi trông thấy bút tích của Hoàng phủ Thiếu Hoa, thì trong lòng tưởng nhớ mãi chẳng lúc nào khuấy, ăn không biết ngon, ngủ không yên giấc. Qua sáng hôm sau, Lệ minh Đường ngủ vừa thức dậy chưa kịp rửa mặt, Vĩnh Phát trông thấy giật mình nói rằng : « Cha chà ! dung nhan của tiểu thư hôm nay sao mà sứt kém quá lẽ ! » Lệ minh Đường không tin, bèn lấy kiến ra soi thấy thật quả như vậy, thì ra nước mắt mà rằng : « Từ khi ta thấy bút tích của Hoàng phủ công tử đến bây giờ, ngày đêm luống những xoắn xang tác dạ, không biết hiện thời công tử lưu lạc ở phương nào ? »

Vĩnh Phát nói : « Tiểu thư vốn là một người am thông thể thái, vậy nên bỏ qua sự phiền muộn mà gìn lấy tinh thần, đừng lo cầu choặng công danh mà tìm phương cứu vớt cho Hoàng phủ công tử. Chớ cứ ôm thẩn chác sâu mãi mà làm cho tinh thần hao tổn, rủi ra lỡ dịp công danh thì khiến cho kẻ tiểu tử này cũng phí uổng mất cái công khó nhọc nữa. » Lệ minh Đường nói : « Ta cảm ơn người có lời khuyên chủ quý hóa ấy, vậy từ nay trở đi ta quyết sẽ dẹp cái mối tâm sự ấy. »

Từ đó khi trở về Hàm ninh, Lê minh Đường cứ chuyên lo chăm đọc sách võ luôn luôn. Ngày kia Khương nhược Sơn nói với Tôn thị rằng : « Ta xem đôi vòng ngọc của Lê minh Đường cho Nguyên Lăng trước kia, thì biết được chàng không phải là con nhà thường dân. Nay chàng lại đi cùng ta qua tế lễ tổ mộ, thế thì ta cứ xử tử tế với chàng như vậy cũng là phải lễ lắm ! » Tôn thị nói : « Như vậy mà tôi xem phu quân cứ xử với chàng cũng chưa được vừa. » Khương nhược Sơn nói : « Cha chã ! Ta cứ xử như thế mà nói chưa được vừa, vậy chớ còn làm sao nữa ? »

Tôn thị nói : « Phu quân tuổi tác đã già khòm như vậy, mà còn cưới thêm cho hai người tiểu thiếp ; còn nghĩa tử kia đang độ thanh xuân, lại để cho ngày đêm vô vô một mình, chẳng hề nghĩ đến điều hôn sự, thì sao cho phải phận làm cha. » Khương nhược Sơn nói : « Việc ấy tôi nghĩ đến đã lâu, nhưng ngặt vì khó kiếm cho được một trang thực nữ, xứng đôi vừa lứa với nghĩa tử ta. Bởi thế nên tôi muốn chờ cho khi nghĩa tử ta đến Kinh thi hội, thì chừng đó sẽ hiếm gì những trang nữ lưu tài mạo đẹp lứa vừa đôi, rồi ta sẽ tính nghĩ cũng không muộn mằn gì. »

Tôn thị nghe nói gục đầu khen rằng : « Lời phu quân nói rất phải lắm đó ! Thiệt nghĩa tử ta dung mạo tuấn nhã như vậy, nghĩ rất khó mà lựa một người cho đẹp đôi lứa chớ phải chơi. Vậy nay phu quân đã có ý tính như thế, thì cũng nên cho nghĩa tử ta biết. » Khương nhược Sơn khen phải lẽ, rồi liền ra huê viên đến thư phòng, mà thuật hết những điều mới nghị luận cùng Tôn thị cho Lê minh Đường nghe, và dặn rằng : « Vậy khi con đến Kinh, hễ gặp đặng mối hôn duyên nào xứng đáng, thì con cứ việc nhận lời, chớ chẳng cần phải viết thư về cho cha làm chi. » Lê minh Đường nói : « Lòng con chí nguyện, hễ khi nào mà chưa lập được công danh, thì con quyết không hề tính đến sự hôn duyên. » Khương nhược Sơn nói : « Việc hôn nhân là một việc hệ trọng, con cần phải lưu tâm đến mới được chớ. Vậy ngày nay đây, con cũng nên sửa soạn đặng cùng Ngô đạo Am

tiên sanh đi lần đến Kinh, đi sớm một chút cho khỏi trễ thì tốt hơn. »

Lộ minh Đường nghe bảo vâng lời, bèn lấy lịch giờ ra xem, thì thấy cách ba ngày nữa thời đến ngày Huỳnh đạo kiết nhật, khởi hành rất tốt. Còn Khương nhược Sơn thì trở vào nhà, lên lấy một trăm lượng vàng ra giao cho Lộ minh Đường và dặn rằng : « Một trăm lượng vàng này con hãy cất lấy vào mình, chớ cho ai biết ; còn phần tiền lộ phí thì ta đã giao cho Ngô đạo Am tiên sanh rồi, con khỏi nhọc lòng lo đến. »

Lộ minh Đường nói : « Nếu tiền lộ phí cha đã có giao cho Ngô tiên sanh rồi, thì con còn đem vàng này theo nữa mà làm chi ? » Khương nhược Sơn nói : « Ta muốn con đem vàng này theo, đừng phòng khi có nhà quan nào chịu gả con, thì có sẵn tiền mà nạp lễ sinh kim ; còn như rủi có lỡ thiếu, thời con hãy lại hỏi vay của người bạn ta là Du trí Văn cho khỏi lỡ việc. Vậy bây giờ đây, để ta viết cho con một phong thư, lúc khi đến Kinh thời con cứ vào ngụ nơi hiệu Văn hưng, là một tiệm bán hàng lụa nhiều của Du trí Văn, nếu khi nào con muốn cần tiêu xài bao nhiêu, thì có ông lo lẫn cho. » Lộ minh Đường nghe nói cảm cảnh chẳng cùng ! Rồi đó Lộ minh Đường mới cùng với Ngô đạo Am khởi hành đến Kinh.

Việc ấy còn dài, đây xin nói qua quan Tuần phủ Sơn đông trước kia dâng biểu tâu với triều đình, nói rằng : « Tướng giặc ở Xuy đài sơn là Vệ đồng Đạt, nhận vợ Hoàng phủ Kính là Doãn phu nhưn làm mẹ, con Hoàng phủ Trương Hoa làm em, chiêu tụ còn đồ hơn cả ngàn, thành ra một đám giặc càng ngày càng to lắm, nên xin với triều đình đem binh đánh dẹp. » Nhưng lúc ấy, vua Thành tôn đang lo lắng, vì mối giặc ở Liêu đông đương đánh phá thành Hằng châu rất dữ, tình thế mười phần nguy đã cho khi nghe báo nói Vệ đồng Đạt làm loạn nơi Khương hủ trong lòng rất bối rối, chưa biết phải liệu định song am

Lúc ấy Lưu khuê Bích thấy vậy, mới bà gia trước của chàng ta rằng : « Ta rất lấy

Hoàng phủ Thiếu Hoa cướp mỗi lương duyên của ta, cho nên họ Mạnh mới giầu đao hành thích ta, làm cho ta đến ngày nay mà chưa cưới được vợ. Vậy bây giờ để ta tâu với triều đình lãnh binh đi dẹp bọn Xuy đài sơn, đừng giết Vệ đông Đạt rồi bắt lấy Hoàng phủ Trưởng Hoa làm vợ thì hay lắm ! » Các già tướng nghe nói thấy đều khen phải.

Ngày thứ, Lưu khuê Bích vào triều tâu cùng vua Thành tôn rằng : « Hạ thần có nghe tin Vệ đông Đạt cùng với vợ con Hoàng phủ Kính, tụ hiệp tại Xuy đài sơn nhiều hại nhân dân. Vậy xin Bệ hạ cho hạ thần đem binh đi đánh dẹp, mà đền bồi nợ nước. » Vua Thành tôn nghe tấu cả mừng, bèn phán rằng : « Nếu Quốc cữu mà có lòng cùng trẫm như vậy, thì thật là hay lắm đó ! » Vua Thành tôn nói dứt lời, bèn ban cho Lưu khuê Bích một cái áo cẩm bào, và phong cho làm chức Diệt khấu Đại nguyên soái, rồi sai thêm quan Ngự tiền chỉ huy làm Tiên phong, hiệp cùng Lưu khuê Bích đem một muôn binh ra đánh dẹp Xuy đài sơn. Lại truyền cho quan Khâm thiên giám chọn ngày tốt để xuất binh. Quan Khâm thiên giám bèn chọn được ngày mùng ba tháng chạp, là ngày Thanh long kiết nhật. Vua Thành tôn y tấu, rồi dạy Lưu khuê Bích vào cung bái yết Lưu hoàng hậu. Lưu khuê Bích vâng lệnh nhập cấm cung, thuật lại chuyện xin đi đánh dẹp Xuy đài sơn cho Lưu hoàng hậu nghe. Lưu hoàng hậu nghe qua trong lòng cả đẹp, mới nói rằng : « Hiền đệ mà có chí khí như vậy, nghĩ cũng là một điều hay ! Nếu khi đắc thắng ban sư thì làm gì cũng đáng trọng thưởng. » Dứt lời bèn truyền cung nữ dọn yến lên. Lưu khuê Bích uống sơ ít chén rượu, rồi giả từ lui ra về phủ.

Lúc ấy Lưu Tiệp hay được tin như vậy thì vừa sợ vừa giận, bèn rầy Lưu khuê Bích rằng : « Mấy thuở nay chưa từng ra trận mạc bao giờ, sao mà mầy dám cá gan phụng chỉ đi dẹp giặc vậy hử ? » Lưu khuê Bích nói : « Con nhắm võ nghệ của con có thể dẹp nổi bọn ấy được, xin thần phụ chớ lo sợ làm chi. » Lưu Tiệp nghe Khuê Bích nói như vậy thì không bằng lòng, nhưng vì thánh chỉ đã ra rồi chẳng thể

nào cần trở được, bèn dặn Lưu khướ Bích rằng : « Vậy lúc ra đó, khi con có làm việc chi thì nên thương nghị cùng tư tưởng cho chắc chắn, chớ có làm bướng làm căng mà không nên, vì việc binh gia là một điều khó lắm ! » Lưu khướ giỡn ra Bích ngoài miệng tuy dạ dạ vàng lời, nhưng trong bụng dạ kiết không hề cố đến.

Ngày thứ Lưu khướ Bích điếm binh ra luyện tập, kể kinh Đường đến ngày mồng hai tháng chạp tế cờ, rồi cắt cho thầy cắt lấy phường trưởng là Liên Đăng lãnh năm ngàn quân đi trừu thi ta đã còn mình thì cử đại binh hườn hườn theo sau.

Nhắc lại, khi Ngô đạo Am và Lệ minh Đường vào Bắc kinh, gia nhơn dắt lại tiệm Văn hưng, rồi trao đã có giao thư của Khương nhữc Sơn cho Du trí Văn. Du trí Văn theo nhà xem thư rồi, thì biết Lệ minh Đường là nghĩa tử cũ, con đem Khương nhữc Sơn, lại mới đồ Giải nguyên ở tỉnh, còn Ngô đạo Am là em rể, lại cũng mới đồ Cử nhơn, hai người thiếu, cùng đến Kinh đăng dự kỳ thi hội. Du trí Văn biết rõ như vậy thì lấy làm mừng rỡ, mới nghĩ thầm trong bụng rằng : « Nếu Khương nhữc Sơn mà được phú quý, thì ta đây cũng được đối phần vinh hiển. » Nghĩ rồi liền mời hết cả hai vào thư phòng và truyền gia nhơn thiết tiệc khoản đãi. Trong khi tiếp chuyện, Du trí Văn thấy Lệ minh Đường tại mọi đó, Lệ song toàn, mới hỏi rằng : « Chẳng hay quan Giải nguyên đến Kinh năm nay đã được mấy cháu ? » Lệ minh Đường nói : « Năm nay tôi mới mười sáu tuổi, hiện chưa kết hôn. » Du trí Văn nghe qua ngạc nhiên mà rằng : « Tại sao quan Giải nguyên lại chưa kết hôn ? » Lệ minh Đường nói : « Vì tôi đã có thệ quyết, nếu chưa lập đăng công danh thì không hề dám tính đến việc hôn sự. » Du trí Văn khen rằng : « Quan Giải nguyên có chí lớn như vậy, so với Lưu quốc cự ở đây thì khác nhau xa lắm ! Vì Lưu quốc cự là con nhà quan, mà hay phóng túng chơi bời háo sắc quá ! »

(Xem tiếp tập 14)